

TIẾP NỐI TINH THẦN KHỞI NGHIỆP





TIẾP NỐI

TINH THẦN KHỞI NGHIỆP

Năm qua thực sự là một phép thử cho sự bền vững của các doanh nghiệp, tựa như một cuộc thanh lọc lớn trên thị trường khi mà hàng loạt các đơn vị phải đối mặt với nợ xấu, khủng hoảng, các hoạt động kinh doanh sản xuất bị đình trệ. Đứng trước bối cảnh đầy thách thức như thế, Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình đã có những chiến lược phát triển cụ thể: Tái cấu trúc bộ máy; Tái cấu trúc hệ thống quản lý; Tái cấu trúc về tài chính, nhằm tiếp tục duy trì hoạt động, giữ vững vị thế của mình trong ngành xây dựng Việt Nam.

Tập đoàn đã nỗ lực vượt qua nhiều thách thức và trở ngại để viết tiếp vào trang sử của Hòa Bình những giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế: Lần thứ 7 liên tiếp nhận Thương hiệu Quốc gia, Top 1 Nhà thầu Xây dựng uy tín, Top 10 Doanh nghiệp phát triển bền vững, Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc, Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á - Thái Bình Dương...

Phát biểu tại Diễn đàn Thanh niên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest) 2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chia sẻ: “Tôi tin rằng mục tiêu của khởi nghiệp không chỉ thuần túy là con đường kiếm tiền, tạo dựng sự nghiệp mà còn là một triết lý sống, khẳng định mình, thử thách bản thân, kiểm tra giới hạn tiềm năng của chúng ta. Nhiệt huyết khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chính là thể hiện lòng yêu nước, làm cho quốc phú, dân cường. Khởi nghiệp sẽ là một con đường biến ước mơ của bản thân thành hiện

thực, đồng thời góp phần hiện thực hóa khát vọng lớn hơn của toàn dân tộc”. Đối với Hòa Bình, tiếp nối tinh thần khởi nghiệp chính là từ bỏ phóng túng chắc, những thành tích đáng tự hào đã được thế hệ sáng lập gầy dựng hơn 3 thập kỷ qua, nay sẽ được bước sang một trang sử mới do đội ngũ thế hệ lãnh đạo F2 điều hành, thực hiện mục tiêu giữ vững vị trí nhà thầu số 1 tại Việt Nam và đưa thương hiệu Hòa Bình ra quốc tế; góp phần quan trọng đưa ngành công nghiệp xây dựng Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và thương hiệu xây dựng Việt Nam có trên bản đồ xây dựng thế giới.

Tân Tổng Giám đốc Lê Viết Hiếu đã bày tỏ tại Lễ chuyển giao thế hệ vào tháng 11/2020: “Đây là giai đoạn Hòa Bình chúng ta đang đứng trước những thách thức và khó khăn không nhỏ. Nhiệm vụ của chúng ta là phải cùng nhau đổi mới, cải tiến và đồng lòng vượt qua các khó khăn trở ngại này. Chúng ta không được ngủ quên trên vinh quang, thành tựu của người đi trước mà phải quyết tâm đổi mới với tinh thần sáng tạo, dám nghĩ dám làm.”

Mang trong mình tâm thế của người tiên phong chinh phục thị trường quốc tế, Hòa Bình xác định những khó khăn còn rất nhiều, và con đường này cần sự chung tay hợp lực của cộng đồng nhà thầu và các doanh nghiệp chuỗi cung ứng tạo thành bộ phóng vững chắc cùng nhau vươn ra thị trường toàn cầu, lập nhiều kỳ tích mới.

Thông điệp Chủ tịch HĐQT	08
Tổng quan 2020	10

01: TINH THẦN LẠC QUAN

TỔNG QUAN CÔNG TY

Tuyên ngôn giá trị	14
Giai đoạn phát triển - Dấu ấn lịch sử	16
Giải thưởng tiêu biểu	18
Sự kiện nổi bật	20
Cơ cấu tổ chức	22
Nhân sự chủ chốt	24

02: CHỦ ĐỘNG TÍCH CỰC

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2020

Tổng quan tình hình hoạt động chung	40
Hoạt động kinh doanh và chỉ tiêu tài chính	42
Kết quả hoạt động kinh doanh theo khối	43
Cơ cấu tài sản & nguồn vốn	46
Vốn điều lệ - Vốn chủ sở hữu- Các đợt tăng vốn và phát hành 2020	63
Cơ cấu Cổ đông	67
Dự án đầu tư trực tiếp	68

03: QUẢN TRỊ RỦI RO

BÁO CÁO QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc	74
Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2020 của Hội đồng Quản trị	104
Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2020 của Tiểu ban Kiểm toán	117

04: TẦM NHÌN XA RỘNG

KẾ HOẠCH&ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2021

Kế hoạch hoạt động kinh doanh 2021	122
Cơ hội & thách thức 2021	125
Kế hoạch hành động 2021	125

05: KIỂM SOÁT TỐI ƯU

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Thông tin chung	128
Báo cáo kiểm toán độc lập	132
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	134
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	137
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	138



06: NỖ LỰC DUY TRÌ

CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU 2020

Công trình hoàn thành	142
Công trình đang thi công	148

07: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị	166
Tổng quan về báo cáo phát triển bền vững 2020	167
Phương pháp tiếp cận và quản trị Phát triển bền vững	170
Chiến lược Phát triển bền vững	172
Quản trị Phát triển bền vững	173
Quản trị rủi ro	174
Đạo đức và tính chính trực	176
Tham vấn và gắn kết các bên liên quan	176
Đánh giá trọng yếu	180
Hiệu quả hoạt động Phát triển bền vững	182
Tạo lập giá trị chung thông qua mối quan hệ đối tác	183
Thực hành mua sắm có trách nhiệm và đánh giá nhà cung cấp	184
Tuân thủ pháp luật	186
Xã hội tạo lập giá trị chung	189
Nhà thầu uy tín tin cậy	204
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020	209
Đáp ứng nhu cầu và mong đợi của khách hàng	210
Nghiên cứu triển khai, đổi mới công nghệ	221
Danh mục báo cáo theo tiêu chuẩn GRI	223

CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

VIẾT TẮT	DIỄN GIẢI	
BĐH	Board of Management	Ban Điều hành
TBKS	Audit Sub-Committee	Tiểu ban Kiểm toán
BIM	Building Information Modeling	Mô hình thông tin xây dựng
CMD	Cost Management Department	Phòng Quản lý chi phí
D&B	Design & Build	Thiết kế & Thi công
DMS	Distributor Management System	Hệ thống Quản lý phân phối dữ liệu
EPC	Engineering Procurement Construction	Tổng thầu EPC
EPS	Earning per Share	Lãi cơ bản trên cổ phiếu
ERP	Enterprise Resource Planning	Hệ thống Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp
ESOP	Employee Stock Ownership Plan	Kế hoạch thực hiện quyền sở hữu cổ phần cho nhân viên
HĐQT	Board of Directors	Hội đồng Quản trị
HSE	Health, Safety and Environment Management System	Hệ thống Quản lý An toàn, Sức khỏe và Môi trường

VIẾT TẮT	DIỄN GIẢI	
KPIs	Key Performance Indicators	Các chỉ số hoạt động cơ bản
M&A	Merger & Acquisition	Mua bán & Sáp nhập
MEP	Mechanical Electrical Plumbing	Hệ thống cơ điện nước
PMO	Project Management Office	Văn phòng Quản lý dự án
PMS	Project Management System	Hệ thống Quản lý dự án
QA	Quality Assurance	Đảm bảo Chất lượng
QC	Quality Control	Kiểm soát Chất lượng
QS	Quantity Survey	Kiểm soát Khối lượng
ROA	Return on Assets	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản
ROE	Return on Equity	Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu
SE	Site Engineer	Kỹ sư công trường
TMS	Task Management System	Hệ thống Quản lý công việc



Thông điệp

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Do không kịp thời phát triển ra nước ngoài, khối doanh nghiệp xây dựng tư nhân đã phải đối diện với khủng hoảng thừa trong 3 năm qua khi tốc độ tăng trưởng đầu tư trong nước không tương ứng với tốc độ tăng trưởng rất mạnh mẽ của khối doanh nghiệp này.

Kính thưa Quý Cổ đông,

Năm 2020 vừa qua có thể khẳng định là năm khó khăn nhất trong lịch sử 33 năm hình thành và phát triển của Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

Suốt ba năm 2018, 2019 và 2020 thị trường xây dựng đầy khó khăn do không có nhiều dự án đầu tư địa ốc được cấp giấy phép xây dựng, cộng thêm những ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid -19 khiến các chủ đầu tư trong lĩnh vực du lịch và bất động sản nghỉ dưỡng đều bị thiệt hại rất lớn và ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành xây dựng, đặc biệt là các công ty chuyên thi công công trình khách sạn, condotel, biệt thự biển, khu nghỉ dưỡng, trung tâm giải trí... trong đó có Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình. Nhiều nhà đầu tư đã đánh giá Hòa Bình khó có thể vượt qua được khủng hoảng; giá cổ phiếu đã có lúc xuống dưới 6.000 đồng/cổ phiếu. Tuy nhiên, với sự đoàn kết, đồng lòng chia sẻ, với sự năng động sáng tạo, và những nỗ lực vượt bậc cùng với truyền thống vượt khó theo tinh thần “cánh diều ngược gió”, Hòa Bình đã chứng tỏ bản lĩnh khi vượt qua cuộc khủng hoảng kép liên tục trong 3 năm qua của ngành xây dựng Việt Nam.

Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã đưa ra rất nhiều giải pháp bao gồm những giải pháp đối phó với khủng hoảng trước mắt trong ngắn hạn kết hợp với tái cấu trúc một cách toàn diện Tập đoàn, phục vụ cho một chiến lược dài hạn: vươn ra biển lớn. Ba nhóm giải pháp lớn để đối phó với khủng hoảng, bao gồm: tái cấu trúc hệ thống quản lý, tái cấu trúc nguồn nhân lực và tái cấu trúc tài chính. Đồng thời tái cấu trúc sản phẩm, dịch vụ, thị trường; tái cấu trúc mô hình kinh doanh và chuẩn bị cho việc thiết lập hệ sinh thái đa quốc gia phục vụ cho một chiến lược dài hạn.

Với tốc độ tăng trưởng rất nhanh, năm 2018 Hòa Bình với doanh thu 18.300 tỷ đồng

tương đương hơn 800 triệu USD đã cùng các doanh nghiệp xây dựng tư nhân khác trong nước chiếm gần hết thị phần của doanh nghiệp xây dựng nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng dân dụng.

Vì vậy, Hòa Bình rất khó giữ đà tăng trưởng nhanh 5 năm tăng 5 lần như 30 năm trước kể từ khi thành lập. Bởi vì nếu đúng như vậy thì đến năm 2028 doanh thu của Hòa Bình sẽ lớn hơn tổng sản lượng của cả ngành xây dựng Việt Nam năm 2019 (16 tỷ USD). Đó là một điều không tốt cho nền kinh tế và cũng không thể xảy ra! Do vậy, việc hướng ra thị trường nước ngoài là con đường tất yếu của Tập đoàn. Có như thế Hòa Bình mới thoát khỏi giới hạn của thị trường chật hẹp trong nước, đồng thời kéo theo nhiều doanh nghiệp xây dựng và vật liệu xây dựng cùng chuỗi cung ứng sản phẩm dịch vụ liên quan xuất khẩu ra thị trường toàn cầu, đưa công nghiệp xây dựng trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn của quốc gia. Do không kịp thời phát triển ra nước ngoài, khối doanh nghiệp xây dựng tư nhân đã phải đối diện với khủng hoảng thừa trong 3 năm qua khi tốc độ tăng trưởng đầu tư trong nước không tương ứng với tốc độ tăng trưởng rất mạnh mẽ của khối doanh nghiệp này.

Cuốn sách “Thập kỷ vàng - Trang sử mới” đã chứng minh cơ hội cho xuất khẩu công nghiệp xây dựng ra thị trường nước ngoài là hoàn toàn khả thi. Cơ hội này càng lớn hơn sau đại dịch khi hàng hóa và dịch vụ Trung Quốc không còn được ưa chuộng ở nhiều quốc gia. Ngoài ra, trong những năm vừa qua, doanh nghiệp xây dựng Nhật Bản, Hàn Quốc không chỉ kém cạnh tranh ở thị trường Việt Nam mà cả ở thị trường quốc tế vì giá cao trong khi không còn sự khác biệt về chất lượng. Các nhà đầu tư ở nhiều nước hiện nay đều rất quan tâm đến chi phí xây dựng và đang tìm kiếm những nhà thầu trong khu vực Đông Nam Á để thay thế, trong đó Việt Nam được đánh giá có nhiều ưu điểm vượt trội.

Hòa Bình có một số dự án tại Canada nhưng triển khai nhanh được do đại dịch Covid-19. Hiệu quả của những dự án này sẽ là cơ sở để mở rộng ra thị trường toàn cầu trong tương lai.

Tại thị trường trong nước, Hòa Bình xác định mục tiêu giữ vững vị trí dẫn đầu và cam kết cung cấp những sản phẩm xây dựng bảo đảm đáp ứng yêu cầu cao nhất của khách hàng về mọi mặt từ thiết kế, thi công cho đến bảo hành.

Kính thưa Quý Cổ đông,

Chủ đề của Báo cáo thường niên năm nay “TIẾP NỐI TINH THẦN KHỞI NGHIỆP” là thông điệp mà Hội đồng Quản trị muốn gửi đến cổ đông về niềm tin vào thế hệ lãnh đạo mới. Chúng ta tin rằng bằng trí tuệ, tài năng, sự năng động, sáng tạo, ý chí, bản lĩnh và sức trẻ của mình, nhất định đội ngũ kế thừa sẽ tiếp tục phát huy những thành quả của thế hệ sáng lập, vững vàng lái con thuyền Hòa Bình vượt qua mọi sóng gió và làm nên những kỳ tích.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi đến Quý Cổ đông lời cảm ơn chân thành khi đã đồng hành cùng Hòa Bình trong suốt thời gian qua, chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ nhiệt tình từ tất cả Quý Cổ đông trên hành trình phía trước.

Trân trọng cảm ơn.
TM. Hội đồng Quản trị
Chủ tịch

KTS. Lê Viết Hải

Tổng quan 2020

(Tính đến ngày 31/12/2020)



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG
tại Việt Nam

47 TỈNH THÀNH

Trên Thế giới

5 QUỐC GIA



CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
đang thi công

46

Gói thầu hoàn thành

86

Từ năm 2019, Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình thi công tại Thái Bình, Hà Giang, Vĩnh Long và Sapa là 04 tỉnh thành, đánh dấu mạng lưới phủ sóng của Hòa Bình lên đến 47/63 tỉnh thành trong cả nước. Hòa Bình đánh dấu sự có mặt trên 5 quốc gia ngoài lãnh thổ Việt Nam như: Cambodia, Malaysia, Myanmar, Kuwait và Canada.



Năm 2020 dịch bệnh đã gây ra ảnh hưởng không nhỏ, Hòa Bình vẫn luôn cố gắng duy trì vị thế tiếp tục tập trung vào các thế mạnh ở mảng cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại, khách sạn, resort, đồng thời tích cực đẩy mạnh vào lĩnh vực công nghiệp và hạ tầng.



01 TINH THẦN LẠC QUAN

TỔNG QUAN CÔNG TY

Tuyên ngôn giá trị
Giai đoạn phát triển - Dấu ấn lịch sử
Giải thưởng tiêu biểu
Sự kiện nổi bật
Cơ cấu tổ chức
Nhân sự chủ chốt

Tuyên ngôn giá trị

Giá trị Cốt lõi mà các thành viên Tập đoàn cùng chia sẻ là sự cộng hưởng của bảy yếu tố tạo nên văn hóa Hòa Bình, ví như sự giao hòa của bảy sắc màu cầu vồng tạo thành ánh sáng trắng thuần khiết, tinh khôi. Ánh sáng này soi đường cho bước chân thêm mạnh dạn và góp phần làm nên một Hòa Bình ngày càng tỏa sáng.

HOÀI BÃO

Hoài bão của chúng tôi là đưa Hòa Bình trở thành một tập đoàn kinh tế uy tín, hùng mạnh và đẳng cấp quốc tế, góp phần nâng cao niềm tự hào và giá trị thương hiệu Việt Nam trên toàn cầu. Từ đó, trở thành một nhân tố tích cực đóng góp cho sự phát triển bền vững của nền kinh tế thế giới.

SỨ MỆNH

Sứ mệnh của Hòa Bình là đem lại sự an tâm và lợi ích cộng hưởng cho khách hàng; kiến tạo một xã hội văn minh, phát triển bền vững bằng những sản phẩm, dịch vụ có ưu điểm vượt trội, tiết kiệm tài nguyên, thân thiện với môi trường.

TRIẾT LÝ KINH DOANH

Một doanh nghiệp thành công và phát triển bền vững chỉ khi mọi thành viên đều sẵn sàng phục vụ cho khách hàng bằng niềm đam mê, lòng yêu nghề và thành tâm cống hiến cho xã hội với tất cả tài năng cùng lòng nhiệt huyết của mình.

7 GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Ứng xử văn minh
Hành xử chính trực
Thực thi cam kết
Tuân thủ kỷ luật
Tích hợp tinh hoa
Tích cực sáng tạo
Chủ động hợp tác

Theo nguyên lý bảy sắc cầu vồng đó, mỗi Giá trị Cốt lõi nói trên sẽ đạt được sự hoàn thiện chỉ khi hội đủ 7 yếu tố như sau:

ỨNG XỬ VĂN MINH THEO 7 T

TÂN TỤY, TRUNG THÀNH đối với công ty
TÂN TÌNH, CHU ĐÁO đối với khách hàng
TỰ TRỌNG, CẦU TIẾN đối với bản thân
THẤU HIỂU, GUỒNG MẪU đối với cấp dưới
TUƠNG TRỢ, CỘNG TÁC đối với đồng nghiệp
TÔN KÍNH, PHỤC TÙNG đối với cấp trên
TRUNG THỰC, KHIÊM TỐN đối với mọi người

HÀNH XỬ CHÍNH TRỰC THEO 7 CÔNG

CÔNG TÂM trong phân xử
CÔNG CHÍNH trong thu nhập
CÔNG BẰNG trong đối đãi
CÔNG MINH trong thưởng phạt
CÔNG PHÁP trong hành động
CÔNG LÝ trong tư duy
CÔNG KHAI trong tài chính

THỰC THI CAM KẾT THEO 7 ĐÚNG

ĐÚNG chất lượng
ĐÚNG tiến độ
ĐÚNG khối lượng
ĐÚNG giá trị
ĐÚNG tiêu chuẩn
ĐÚNG xuất xứ
ĐÚNG biện pháp

TUÂN THỦ KỶ LUẬT 7 KHÔNG

KHÔNG vi phạm pháp luật
KHÔNG vi phạm điều lệ
KHÔNG vi phạm thỏa ước
KHÔNG vi phạm hợp đồng
KHÔNG vi phạm nội quy
KHÔNG vi phạm quy chế
KHÔNG vi phạm quy trình

TÍCH HỢP TINH HOA (6 + 1)

Sự sáng tạo về Khởi nghiệp của người Do Thái
Sự hiệu quả về Quản trị của người Mỹ
Sự tinh xảo về Công nghệ của người Đức
Sự tinh tường về Kỹ năng của người Singapore
Sự toàn diện về Chất lượng của người Nhật
Sự thần kỳ về Tốc độ của người Hàn
Cộng với sự kiên cường về Ý chí của người Việt

TÍCH CỰC SÁNG TẠO THEO 7 LĨNH VỰC

Kỹ thuật
Công nghệ
Quản trị
Kinh doanh
Văn hóa
Giáo dục
Nghệ thuật

CHỦ ĐỘNG HỢP TÁC THEO 7 TIÊU CHÍ

Khiêm nhường
Kiên nhẫn
Cởi mở
Chân thành
Hài hòa
Thiện chí
Thủy chung

Giai đoạn phát triển

DẤU ẤN LỊCH SỬ

1987
Văn phòng Xây dựng Hòa Bình được thành lập với chức năng thiết kế thi công một số công trình trang trí nội thất và nhà ở tư nhân.

1988
Hòa Bình đầu tư máy tính cá nhân phục vụ cho công tác quản lý và bắt đầu thi công công trình cho các doanh nghiệp nhà nước.

1992
Hòa Bình bắt đầu nhận thầu thi công nhiều dự án đầu tư nước ngoài có quy mô tương đối lớn.

1987 - 1993

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG
XÁC ĐỊNH PHƯƠNG HƯỚNG

1993
Nhận thầu thiết kế thi công, cải tạo mở rộng và nâng cấp Khách sạn Riverside Saigon, giải quyết được hết cùng một lúc nhiều yêu cầu, đòi hỏi có tính mâu thuẫn của khách hàng: vốn đầu tư hạn chế song phải bảo toàn phong cách kiến trúc cổ của Pháp, giữ lại hầu hết kết cấu cũ trong khi phải coi nói lên thêm 4 tầng, duy trì hoạt động liên tục của khách sạn,...

1996
Thầu chính CLB Sân Golf Sông Bé, được xem là CLB sân golf lớn nhất Đông Nam Á tại thời điểm đó.

1993-1997

CẢI TIẾN QUẢN LÝ
PHÁT HUY SỞ TRƯỞNG

1997
Hòa Bình triển khai xây dựng Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9000 và áp dụng Quản lý chất lượng Toàn diện (TQM). Kỷ niệm 10 năm thành lập tại Nhà hát Hòa Bình (TP.HCM).

2000
Văn phòng Xây dựng Hòa Bình được chuyển đổi thành Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.

1997-2000

TĂNG CƯỜNG TIỀM LỰC
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

2000-2005

HOÀN THIỆN TỔ CHỨC
MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG

2001
Hòa Bình trở thành một trong những công ty xây dựng đầu tiên nhận Chứng chỉ ISO 9001:2000.

2003
Thầu chính khu trung tâm và khối khách sạn của dự án nghỉ dưỡng cao cấp nhất Việt Nam - The Nam Hai Resort.

2004
Thầu chính cho các công trình quy mô lớn của khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng.

2005-2014

TĂNG CƯỜNG HỢP LỰC
CHINH PHỤC ĐỈNH CAO

2006
Hòa Bình là nhà thầu xây dựng tổng hợp đầu tiên tại phía Nam niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) với mã chứng khoán HBC.

2011
Là năm đánh dấu Hòa Bình phát triển ra thị trường nước ngoài với dự án Le Yuan ở Malaysia.

2012
Kỷ niệm tròn 25 năm thành lập, Hòa Bình vinh dự được đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba và trao biểu trưng Thương hiệu Quốc gia lần thứ 3.

2014
Hòa Bình là tổng thầu công trình Saigon Centre có tầng hầm sâu nhất Việt Nam (28m). Thể hiện năng lực ở các dự án mang tầm quốc tế.

2014-2024

HỢP CHUẨN QUỐC TẾ
ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU

2015
Cất nóc dự án chung cư GEMS tại Yangon - Myanmar, đánh dấu dự án đầu tiên của Hòa Bình tại Myanmar và là dự án đầu tiên một nhà thầu xây dựng Việt Nam cung cấp dịch vụ quản lý thi công tại thị trường Myanmar. Đây cũng là năm bản lề của kế hoạch phát triển chặng đường 10 năm (2015 - 2024).

2017
Kỷ niệm tròn 30 năm thành lập, Hòa Bình vinh dự được đón nhận Huân chương Lao động Hạng Nhì và chính thức đổi tên thành Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2019
Ký kết hợp tác chiến lược với Hyundai Elevator (Hàn Quốc) thông qua việc họ mua 25 triệu cổ phiếu HBC, có giá trị 575 tỷ đồng, chính thức trở thành cổ đông chiến lược của Hòa Bình.

2020
“Lễ chuyển giao thế hệ - Trang sử vàng” đánh dấu sự chuyển giao từ thế hệ sáng lập sang thế hệ lãnh đạo thứ hai. Tổng Giám đốc Lê Viết Hiếu lên nắm giữ vai trò điều hành doanh nghiệp.

Giải thưởng tiêu biểu

Nhà thầu Xây dựng duy nhất Thương hiệu Quốc gia 7 lần liên tiếp

Hòa Bình là nhà thầu xây dựng duy nhất được chọn tham gia chương trình từ năm 2008 - 2020 và cũng là một trong số 18 doanh nghiệp cả nước đạt Thương hiệu Quốc gia 7 lần liên tiếp.

Top 1 Nhà thầu Xây dựng uy tín nhất

Đây là kết quả nghiên cứu độc lập của Vietnam Report thực hiện hàng năm, uy tín của các công ty được đánh giá dựa trên nghiên cứu về ảnh hưởng của 3 yếu tố gồm tài chính, hình ảnh doanh nghiệp trên truyền thông và đánh giá của các chuyên gia trong ngành.

Top 10 Doanh nghiệp bền vững

Trong số hơn 500 doanh nghiệp lọt qua vòng sơ khảo, Ban Tổ chức đã lựa chọn 100 doanh nghiệp xuất sắc nhất và đi đầu trong phong trào thực hiện phát triển bền vững tại Việt Nam. Hòa Bình được trao chứng nhận Top 10 Doanh nghiệp bền vững 2020 ở lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ. Đây là năm thứ 3 liên tiếp Hòa Bình được trao danh hiệu này.

Top 10 Doanh nghiệp có Nguồn nhân lực hạnh phúc

Theo kết quả khảo sát “Nơi làm việc tốt nhất” của Alphabe với hạng mục khảo sát nội bộ, Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình là đơn vị duy nhất của ngành xây dựng nằm trong Top 10 Doanh nghiệp có Nguồn nhân lực hạnh phúc.

Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc nhất

Năm 2020, Hòa Bình tiếp tục nằm trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam - VNR 500 và vinh dự đứng trong Top 50 Doanh nghiệp Việt Nam xuất sắc nhất. Đây là lần thứ 3 liên tiếp Hòa Bình nằm trong danh sách Top 50 này.

Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả

Bảng xếp hạng do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư phối hợp Công ty Chứng khoán Thiên Việt thực hiện thường niên, có giá trị và uy tín với phương pháp đánh giá khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế, có sự tham vấn của các chuyên gia kinh tế hàng đầu từ Trường Kinh doanh Harvard và tham chiếu các bảng xếp hạng lớn của thế giới như Bloomberg, Businessweek, Fortune, Forbes toàn cầu, nhằm tìm kiếm các công ty kinh doanh hiệu quả trên thị trường chứng khoán Việt Nam.



Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam

Bảng xếp hạng FAST500 được xây dựng dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập của Vietnam Report, công bố chính thức lần đầu tiên vào năm 2011. Hòa Bình tự hào tiếp tục có mặt trong Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam năm 2020.

Top 100 Nơi làm việc tốt nhất

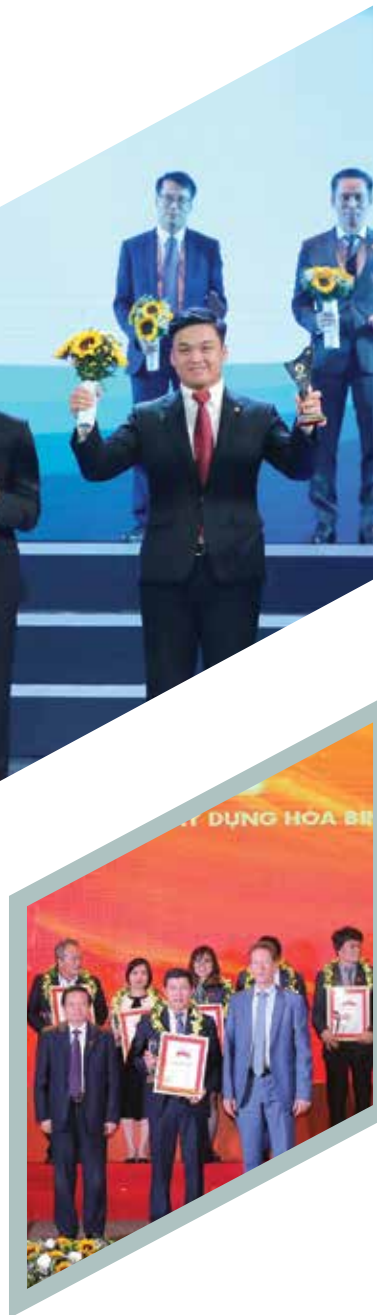
Theo kết quả khảo sát của Alphabe, đây là lần thứ 5 liên tiếp Hòa Bình nhận được giải thưởng Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam.

Doanh nghiệp TP.HCM tiêu biểu

Danh hiệu do UBND TP.HCM trao tặng, nhằm vinh danh khen thưởng những doanh nghiệp, doanh nhân có thành tích nổi bật trong sản xuất, kinh doanh, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập thành công vào nền kinh tế quốc tế. Đây là năm thứ 8 Hòa Bình được trao tặng danh hiệu này.

Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á - Asia Pacific Enterprise Awards - APEA

Giải Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á 2020 (Asia Pacific Enterprise Awards - APEA) do Enterprise Asia - tổ chức phi chính phủ hàng đầu Châu Á về kinh doanh trao tặng. Giải thưởng công nhận những doanh nghiệp xuất sắc, liên tục đổi mới, có thành quả kinh doanh nổi bật, phát triển bền vững và có trách nhiệm xã hội.



Sự kiện nổi bật

Mở rộng thị trường ra 47 tỉnh thành

Tiền Giang và Lào Cai là hai tỉnh thành mới có công trình xây dựng của Hòa Bình, cụ thể là dự án Nhà máy sản xuất bánh gạo của Công ty TNHH Want Want tại Khu công nghiệp Long Giang, tỉnh Tiền Giang và dự án Lady Hill Resort - Sapa tại phường Phanxipang, thuộc thị xã Sapa, tỉnh Lào Cai. Đến thời điểm này, thương hiệu Hòa Bình đã có mặt ở 47 tỉnh thành trong nước.

Đẩy mạnh thi công sang lĩnh vực công nghiệp, hạ tầng

Năm 2020, Hòa Bình đã đẩy mạnh mảng công nghiệp và thi công hạ tầng. Nhiều chủ đầu tư nước ngoài đã tín nhiệm giao thầu các dự án công nghiệp, trong đó kể đến: Nhà máy Sản xuất bánh gạo Want Want; Dự án 20 Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp BW Tân Đông Hiệp, Nitori Vũng Tàu,... Ở lĩnh vực hạ tầng, Công ty CP 479 Hòa Bình tham gia dự án trọng điểm cầu Ka Long 2 tại Quảng Ninh.

Được tái cấp chứng nhận ISO14001:2015 và 45001:2018

Viện tiêu chuẩn Anh (BSI Việt Nam) đã tái cấp chứng chỉ Hệ thống Quản lý Môi trường - ISO 14001:2015 và Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp - ISO 45001:2018. Việc tiếp tục duy trì các chứng nhận này một lần nữa khẳng định các công trình do Hòa Bình thi công xây dựng luôn đạt yêu cầu của ba tiêu chí An toàn - Tiến độ - Chất lượng.



Chính thức chuyển giao thế hệ lãnh đạo Sự kiện “Lễ chuyển giao thế hệ - Trang sử vàng” đã diễn ra thành công tại Nhà hát Hòa Bình. Tân Tổng Giám đốc Lê Viết Hiếu thay ông Lê Viết Hải nắm giữ vai trò điều hành doanh nghiệp. Cột mốc này đánh dấu sự chuyển giao từ thế hệ sáng lập sang thế hệ lãnh đạo thứ hai để dẫn dắt doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển mới. Đây được xem là một trong những bước chuyển giao quan trọng kể từ khi thành lập công ty vào năm 1987 đến nay.

Đạt gần 41 triệu giờ công an toàn lao động trên 46 công trình

Năm 2020 với sự nỗ lực không ngừng trong công tác An toàn vệ sinh lao động, Hòa Bình đã đạt được 40.690.203 giờ công an toàn lao động trên tổng số 46 công trình đang thi công trong cả nước.

Chung tay đẩy lùi đại dịch Covid-19

Năm 2020, thế giới chứng kiến sự hoành hành của đại dịch Covid-19. Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh gây ra, Hòa Bình đã triển khai ba nhóm giải pháp lớn đối phó với khó khăn do Covid -19 gồm: Tái cấu trúc hệ thống, tái cấu trúc nguồn nhân lực, tái cấu trúc tài chính. Đồng thời, áp dụng những biện pháp phòng chống dịch bệnh trong toàn tập đoàn, góp phần chung tay cùng xã hội đẩy lùi đại dịch.

Lắp đặt nhịp kèo dài 86m tại công trình SECC - Giai đoạn 2

Liên danh Hòa Bình và Công ty CP Cơ khí Xây dựng Đại Dũng đã tiến hành lắp đặt nhịp kèo thép đầu tiên trong hạng mục thi công kết cấu thép mái chính công trình Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn - Giai đoạn 2 Nhà Triển lãm B, vượt tiến độ 11 ngày. Dự án sử dụng biện pháp thi công kết cấu khung dàn thép nhịp lớn, một nhịp kèo dài 86m và nặng 82 tấn và được xem là kỹ thuật thi công phức tạp, có độ khó cao.

Sơn Hòa Bình ra mắt thương hiệu Hoda Paint

Công ty TNHH Sơn Hòa Bình (Hodastone) thành viên thuộc Tập đoàn đã chính thức giới thiệu sản phẩm sơn nước Hoda Paint trên thị trường. Sản phẩm sơn nước Hoda Paint gồm 03 dòng sản phẩm chính là HodaLux, HodaMax và HodaEco. Đây là một bước đột phá của Công ty TNHH Sơn Hòa Bình với hơn 20 năm luôn kiên định cùng dòng sản phẩm sơn đá mang thương hiệu Hodastone.



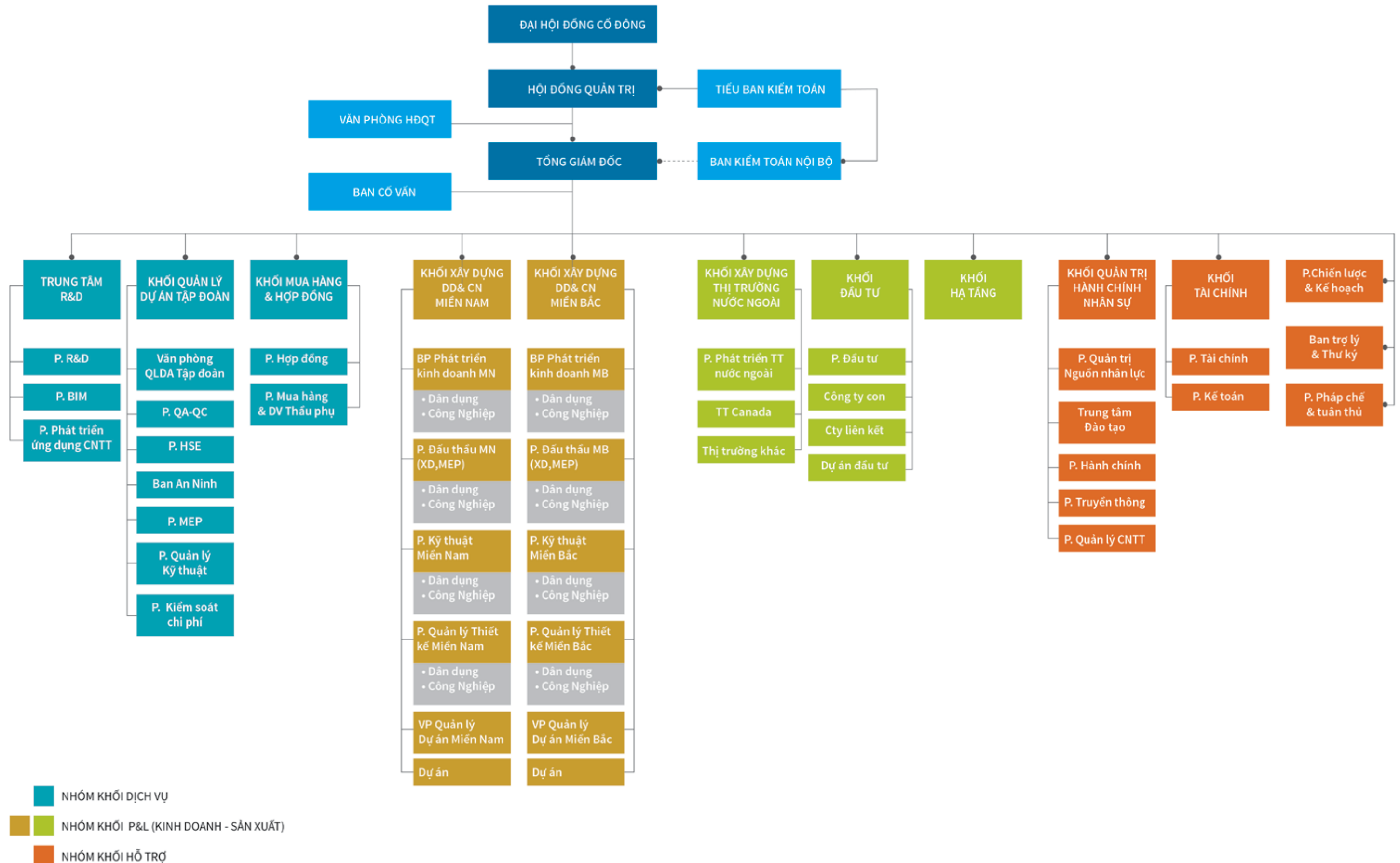
Hợp tác nâng cao kỹ năng nghề trong lĩnh vực xây dựng

Hòa Bình đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) nhằm hợp tác nâng cao kỹ năng nghề trong lĩnh vực xây dựng.

Chủ tịch Lê Viết Hải ra mắt sách “Thập kỷ vàng - Trang sử mới”

Cuốn sách “Thập kỷ vàng - Trang sử mới” của Chủ tịch HĐQT Lê Viết Hải được ra mắt vào tháng 6/2020 trong bối cảnh đại dịch Covid -19 vẫn đang có nhiều diễn biến phức tạp trên thế giới và Việt Nam được ghi nhận là quốc gia đã giành được những kết quả bước đầu xuất sắc trong nỗ lực chống lại đại dịch này. Cuốn sách được xem là cẩm nang của ngành xây dựng, phân tích thực trạng, nhiệm vụ và cơ hội cho ngành xây dựng Việt Nam bút phá, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn quốc gia và xuất khẩu xây dựng. Chỉ trong vòng 2 tháng cuốn sách đầu tay của ông đã được tái bản với tổng số sách phát hành 10.000 cuốn.

Cơ cấu tổ chức



Nhân sự chủ chốt

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG LÊ VIẾT HẢI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Sinh năm 1958. Quốc tịch Việt Nam.
Kiến trúc sư tốt nghiệp Đại học Kiến trúc TP.HCM.

Quá trình công tác:

2017 - nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2000 - 2017: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

1987 - 2000: Sáng lập và Giám đốc Điều hành Văn phòng Xây dựng Hòa Bình.

1985 - 1987: Công tác tại Công ty Quản lý Nhà TP.HCM.

Hiện kiêm nhiệm các chức vụ:

- Chủ tịch Hiệp hội Xây dựng & Vật liệu Xây dựng TP.HCM
- Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội Nhà thầu Xây dựng Việt Nam (VACC).
- Phó Chủ tịch Hiệp hội Văn hóa Doanh nghiệp Việt Nam.
- Phó Chủ tịch Hiệp hội Bất động sản TP.Hồ Chí Minh.



ÔNG LÊ VIẾT HIẾU

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh năm 1992. Quốc tịch Việt Nam.
Cử nhân Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Tài chính Doanh nghiệp Trường California Polytechnic State University, San Luis Obispo (Mỹ).

Quá trình công tác:

Từ ngày 23/7/2020 - nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

04/2020 - 07/2020: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc đối ngoại khu vực miền Bắc Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

05/2019 - 03/2020: Phó Tổng Giám đốc đối ngoại khu vực miền Bắc Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

04/2018 - 04/2019: Giám đốc Phát triển thị trường nước ngoài Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

12/2016 - 03/2018: Phó Giám đốc Phát triển thị trường nước ngoài Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2014 - 2016: Chuyên viên Tín dụng doanh nghiệp, Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam.



ÔNG PHAN NGỌC THANH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - GIÁM ĐỐC KHỐI HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ

Sinh năm 1969. Quốc tịch Việt Nam.
Cử nhân Kế toán - Tài chính Trường Đại học Đà Nẵng.

Quá trình công tác:

Từ 09/2019 đến nay: Giám đốc Khối Hành chính - Quản trị Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2017 - nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2000 - 2017: Thành viên HĐQT Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

2017 - 08/2019: Giám đốc Tài chính Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2007 - 2017: Giám đốc Tài chính Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

2000 - 2006: Kế toán trưởng Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

1992 - 2000: Nhân viên Văn phòng Xây dựng Hòa Bình.



ÔNG LÊ QUỐC DUY

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh năm 1981. Quốc tịch Việt Nam.
Cử nhân Đại học Washington.
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Maastricht (Hà Lan).

Quá trình công tác:

2020 - nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư Địa ốc No Va

2015 - 02/2020: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Địa ốc Tiến Phát.

2014 - nay: Chủ tịch Công ty CP Kỹ thuật Jesco Hòa Bình.

2009 - 11/2020: Tổng Giám đốc Công ty CP Nhà Hòa Bình.

2017 - nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2010 - 2017: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

2007 - 2017: Giám đốc Đầu tư, Phó Tổng giám đốc Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

Chức vụ công tác hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ TP.HCM.



ÔNG PARK SEOK BAE

THÀNH VIÊN HĐQT

Sinh năm 1967. Quốc tịch Hàn Quốc.
Cử nhân Kỹ thuật Điện tử - Đại học Yonsei, Hàn Quốc.
Quá trình công tác:
4/2019 - nay: Thành viên HĐQT Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
10/2014 - nay: Tổng Giám đốc - Công ty Thang máy Hyundai Thành Công Việt Nam.
10/2013-01/2014: Tổng Giám đốc Công ty Thang máy Hyundai Elevator Co., Ltd
06/2011-10/2013: Giám đốc kinh doanh khu vực TP.HCM - Công ty LS Industrial Systems Co., Ltd, Overseas Power Systems Sales Dept.
01/1999 - 06/2011: Giám đốc Kinh doanh - Công ty LS-Vina (Tiền thân là LG-VINA) Industrial Systems Co., Ltd tại Việt Nam.
06/1996 - 01/1999: Công ty LG Industrial Systems Co. Ltd, Overseas Power Transmission & Distribution Sales Dept.



ÔNG ĐẶNG HỒNG ANH

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Sinh năm 1980. Quốc tịch Việt Nam.
Thạc sĩ Kinh tế.
Quá trình công tác:
Từ tháng 4/2019 - nay: Thành viên HĐQT độc lập Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
Từ 26/04/2012 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín.
05/2012 - 04/2013: Phó Chủ tịch Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.
05/2011 - 04/2012: Chủ tịch HĐQT- Tổng Giám đốc CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín.
2008 - 05/2011: Chủ tịch HĐQT CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín
2002 - 2004: Phó Tổng Giám đốc Công ty Thành Thành Công.
2004 - 2005: Tổng Giám đốc CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín.
2005 - 2008: Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín (Sacomreal).
Chức vụ công tác hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch Hội Doanh nhân Trẻ Việt Nam.
- Phó Chủ tịch HĐQT - Tập đoàn Thành Thành Công.
- Chủ tịch Hội đồng Sáng lập Công ty CP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín.
- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đầu tư DHA.



ÔNG ĐẶNG DOÃN KIÊN

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP - TRƯỞNG TIỂU BAN KIỂM TOÁN

Sinh năm 1971. Quốc tịch Việt Nam.
Cao học Tài chính - Đại học New South Wales, Úc.
Cử nhân Kinh tế - Đại học Hàng Hải Việt Nam.
Thành viên CFA Charterholder.
Quá trình công tác:
8/2020- nay: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH North Star Logistics
06/2019-nay: Trưởng Tiểu ban kiểm toán Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
7/2017- nay: Tổng Giám đốc Công ty TNHH ITL Global
2015-nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Vận tải Đa Phương thức Vietrantimex (VTX)
2014-nay: Giám đốc Đầu tư; Phó Chủ tịch (phụ trách đầu tư) Công ty CP Vận tải Giao nhận Indo Tran
2013-2015: Giám đốc Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Vietnam
2010-2013: Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Aureos Capital Việt Nam.



ÔNG PHƯƠNG CÔNG THẮNG

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP - THÀNH VIÊN TIỂU BAN KIỂM TOÁN

Sinh năm 1981. Quốc tịch Việt Nam.
Kỹ sư Viễn thông, Thạc sĩ Công nghệ Thông tin (INSA de Lyon, Pháp).
Quá trình công tác:
06/2019-nay: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Fastcar Thăng Long.
2017 - nay: Thành viên HĐQT Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2008 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Ô tô Xe máy Hà Nội.
2013 - 2016: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Công nghệ Unisys Việt Nam.

TIỂU BAN KIỂM TOÁN

ÔNG ĐẶNG DOÃN KIÊN

TRƯỞNG TIỂU BAN KIỂM TOÁN

(Chi tiết trang 27)

ÔNG PHƯƠNG CÔNG THẮNG

THÀNH VIÊN TIỂU BAN KIỂM TOÁN

(Chi tiết trang 27)



ÔNG HOÀNG QUANG HUY

GIÁM ĐỐC KIỂM TOÁN NỘI BỘ - THÀNH VIÊN TIỂU BAN KIỂM TOÁN

Sinh năm 1981. Quốc tịch Việt Nam.

Cử nhân Kế toán - Kiểm toán Đại học Kinh tế TP.HCM.

Quá trình công tác:

11/2018 - nay: Giám đốc Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2017 - 2018: Trưởng phòng Tài chính, Công ty RSC VN.

2015 - 2018: Trưởng phòng Tài chính và Kế toán Công ty Sigma Design Việt Nam (theo hợp đồng với SOA Projects Inc.).

2012 - 2015: Chủ nhiệm kiểm toán cấp cao Công ty Mazars Việt Nam.

2008 - 2010: Phó phòng Dịch vụ Tư vấn Tài chính Công ty Deloitte Việt Nam.

2004 - 2008: Trưởng nhóm Kiểm toán và Tư vấn giao dịch Công ty Ernst & Young Việt Nam.

2002 - 2004: Trợ lý Kiểm toán Công ty AFC (BDO) Việt Nam.



BÀ PHẠM LÂM QUỲNH TRÂM

THÀNH VIÊN TIỂU BAN KIỂM TOÁN

Sinh năm 1983. Quốc tịch Việt Nam.

Cử nhân chuyên ngành Kế toán - Đại học Kinh tế TP.HCM.

Quá trình công tác:

2018 - nay: Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ, thành viên Tiểu ban Kiểm Toán Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2016 - 2018: Trưởng ban Kiểm toán - KSNB. Trưởng Ban Kiểm soát Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2015 - 2016: Chuyên viên tài chính Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

2014 - 2015: Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Dịch vụ Đại lý Thuế và Tư vấn Tài chính Kế toán Thanh Đức.

2006 - 2013: Chuyên viên Hành chính - Kế toán Công ty TNHH Nhà Nhựa Việt Nam, Phó Tổng Thư ký - Chủ tịch Công đoàn Hiệp hội Nhựa TP.HCM.

BAN CỐ VẤN



ÔNG PHAN VĂN TRƯỜNG

CỐ VẤN CẤP CAO

Sinh năm 1946, quốc tịch Việt Nam

Kỹ sư Trường Quốc gia Cầu đường Pháp

Thạc sĩ Kinh tế Đại học Sorbonne - Paris.

Đặc biệt, ông được Chính phủ Pháp trao tặng huân chương Hiệp sĩ/Bắc Đẩu Bội Tinh và Đài Ghi Công. Chủ tịch nước đã trao tặng cho ông huy chương “Vì Sự Nghiệp Giáo Dục”.

Quá trình công tác:

Từ 05/2019 đến nay: Cố vấn cấp cao Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2017 - 04/2019: Thành viên HĐQT Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

2014 - 2017: Thành viên HĐQT Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

2008 - 2014: Cố vấn Ban Tổng Giám đốc Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

1986 - 2008: Chủ tịch Châu Á Tập đoàn Alstom International, Chủ tịch Châu Á Tập đoàn Suez kiêm Chủ tịch/Tổng Giám đốc Lyonnaise South East Asia, Cố vấn Thương mại Quốc tế Chính phủ Pháp, Chủ tịch Công ty Wah-Seong Việt Nam (Công ty Dầu khí Mã Lai).



ÔNG TRẦN SĨ CHƯƠNG

CỐ VẤN CẤP CAO

Sinh năm 1955. Quốc tịch Việt Nam và Hoa Kỳ.

Kỹ sư Điện và Tin học Đại học Berkeley, California.

Cao học kinh tế và Tài chính Trường London School of Economics.

Thạc sĩ Kinh tế Đối ngoại và Ngoại giao Đại học Johns Hopkins - SAIS (Mỹ).

Quá trình công tác:

Ông từng là Cố vấn Kinh tế và Tiền tệ cho Ủy ban Ngân hàng Quốc hội Hoa Kỳ, Giám đốc Điều hành Công ty Tư vấn Kinh tế Phát triển quốc tế James Riedel Associates, Inc. tại Washington, D.C. Có hơn 25 năm kinh nghiệm tư vấn kinh tế và chiến lược phát triển doanh nghiệp tại Hoa Kỳ, công ty đa quốc gia đầu tư tại Việt Nam và các doanh nghiệp trong nước.

Từ 01/2021 đến nay: Cố vấn cấp cao Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

06/2019 - 12/2020: Viện trưởng Học viện Hòa Bình, Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

05/2019: Cố vấn cấp cao Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2017 - 04/2019: Thành viên HĐQT Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2014 - 2017: Thành viên HĐQT Công ty CP Xây dựng & Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.



ÔNG LÊ VIẾT HƯNG
CỔ VẤN CẤP CAO

Sinh năm 1955. Quốc tịch Việt Nam.
Cử nhân Thống kê nông nghiệp.
Quá trình công tác:
2017 - nay: Cổ vấn cấp cao Ban Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2010 - 2017: Cổ vấn cấp cao Ban Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.
1996 - 2010: Thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.



ÔNG DAVID MARTIN NGUYỄN
CỔ VẤN CẤP CAO

Sinh năm 1955. Quốc tịch Mỹ.
Quá trình công tác:
2017 - nay: Cổ vấn cấp cao Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2007 - 2008: Cổ vấn của Bộ Năng Lượng Hoa Kỳ.
1979 - 2017: Trong 38 năm làm việc trong lĩnh vực dầu khí, ông đã đảm nhận chức vụ quản lý cao cấp tại các công ty dịch vụ dầu khí hàng đầu tại Mỹ, bao gồm: Schlumberger, Baker Hughes, Weatherford International, Smith International và có nhiều bằng sáng chế, phát minh ứng dụng thăm dò khai thác dầu khí toàn cầu; năm 1992 được Hiệp hội Dầu khí Quốc tế bình chọn là Kỹ sư xuất sắc. Tại Việt Nam, ông là Giám đốc điều hành Công ty Dịch vụ Dầu khí Weatherford International, Giám đốc Công nghệ Tập đoàn Dầu khí Schlumberger (với 24 công ty thành viên).



ÔNG PHẠM MINH CHÍ
CỔ VẤN CẤP CAO

Sinh năm 1947. Quốc tịch Pháp
Kỹ sư Trường Quốc Gia Cầu Đường tại Paris.
Tiến sĩ Toán học Đại học Paris VI.
Quá trình công tác:
2017 - nay: Cổ vấn cấp cao Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2007 - 2017: Cổ vấn cấp cao Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình
2003 - 2007: Giám đốc Dự án cho một số dự án ở Việt Nam.
1997 - 2003: Giám đốc Kỹ thuật & Kinh doanh Lyonnaise Vietnam, TP.HCM.
1991 - 1997: Giám đốc Kinh doanh Apave Lyonnaise, TP.HCM.
1983 - 1991: Cổ vấn Kỹ thuật Công ty Thiết kế xa lộ St Quentin en Yvelines, Pháp.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

ÔNG LÊ VIẾT HIẾU
TỔNG GIÁM ĐỐC

(Chi tiết trang 24)

ÔNG LÊ QUỐC DUY
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

(Chi tiết trang 25)



ÔNG TRƯƠNG QUANG NHẬT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh năm 1973. Quốc tịch Việt Nam.
Kỹ sư Xây dựng Trường Đại học Bách khoa TP.HCM.
Quá trình công tác:
2017 - nay: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2010 - 2017: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.
2007 - 2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.
1996 - 2006: Chỉ huy trưởng, Giám đốc Dự án.



ÔNG DƯƠNG ĐÌNH THANH
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh năm 1956. Quốc tịch Việt Nam.
Kỹ sư Cầu đường, Cử nhân Kinh tế.
Quá trình công tác:
03/2021 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2017 - 02/2021: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Văn phòng Quản lý Dự án (PMO) Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2015 - 2017: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Văn phòng Quản lý Dự án (PMO) Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.
2012 - 2015: Phó Giám đốc Tư vấn QL Dự án Metro Line 2, TP.HCM.
2007 - 2011: Giám đốc Dự án ODA Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Giao thông Cửu Long (Bộ Giao thông Vận tải).



ÔNG NGUYỄN TẤN THỌ
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh năm 1965. Quốc tịch Việt Nam.
Kỹ sư Xây dựng Trường Đại học Bách khoa TP.HCM.
Quá trình công tác:
2017 - nay: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2010 - 2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP XD&KD Địa ốc Hòa Bình.
1995 - 2009: Trợ lý Tổng Giám đốc, Giám đốc dự án các công trình Hòa Bình.
1989 - 1994: Công tác tại Công ty Xây lắp Thương mại 2, Bộ Thương mại.

ÔNG NGUYỄN HÙNG CƯỜNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Sinh năm 1981. Quốc tịch Việt Nam.
Kỹ sư Xây dựng Trường Đại học Văn Lang.
Thạc sĩ Quản lý Xây dựng Viện Công nghệ Châu Á (AIT).
Quá trình công tác:
04/2019 - nay: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2016 - 04/2019: Giám đốc Dự án cấp cao Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2014 - 2016: Giám đốc dự án Công ty CP Xây dựng & KD Địa ốc Hòa Bình.
2008 - 2014: Chỉ huy trưởng Công ty CP Xây dựng & KD Địa ốc Hòa Bình.
2007 - 2008: Kỹ sư Xây dựng Công ty CP Xây dựng & KD Địa ốc Hòa Bình.

ÔNG ĐÌNH VĂN THANH
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC HẠ TẦNG



Sinh năm 1975. Quốc tịch Việt Nam.
Kỹ sư Cầu hầm - Đại học Giao thông Vận tải Hà Nội
Cử nhân Kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.
Quá trình công tác:
8/2020 - nay: Phó Tổng Giám đốc Hạ tầng Tập đoàn XD Hòa Bình kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP 479 Hòa Bình.
2019 - 8/2020: Giám đốc Hạ tầng Tập đoàn XD Hòa Bình.
2016 - 2019: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty XDCT Giao thông 1 (Cienco1).
2015 - 2016: Chủ tịch HĐQT Công ty Cầu 12 (Cienco1).
2012 - 2015: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Licogi 13.
2009 - 2012: Phó Giám đốc Ban ĐHDA, Trưởng ban QLDA khu nhà ở và dịch vụ dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn Tổng Công ty CP Xây lắp dầu khí Việt Nam (PVN).
2007 - 2009: Trưởng phòng Dự án, Giám đốc TT TVTK Tổng Công ty CP Công trình Đường sắt.
2002 - 2007: Đội phó, Phó giám đốc xí nghiệp, Đội trưởng, Trưởng phòng KTTT Công ty Xây dựng Cầu 75 (Cienco8).
1998 - 2002: Kỹ thuật viên Công ty Cầu 14 (Cienco1).



ÔNG HỒ NGỌC PHƯƠNG (miễn nhiệm từ 01/05/2021)
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG NGHIỆP

Sinh năm 1983. Quốc tịch Việt Nam.
Kỹ sư Xây dựng Đại học Kiến trúc TP.HCM.
Quá trình công tác:
3/2020 - nay: Phó Tổng Giám đốc công nghiệp Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
7/2019 - tháng 2/2020: Q.Phó Tổng Giám đốc công nghiệp Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2018 - 7/2019: Giám đốc dự án cấp cao Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2017 - 2018: Giám đốc dự án Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2015 - 2016: Chỉ huy trưởng Công ty CP Xây dựng & KD Địa ốc Hòa Bình.
2012 - 2015: Chỉ huy trưởng dự án tại Malaysia của Công ty CP Xây dựng & KD Địa ốc Hòa Bình.
2006 - 2011: Chỉ huy trưởng Công ty TNHH Xây dựng Thế Hưng.



ÔNG NGUYỄN HỒNG MẠNH (miễn nhiệm từ 01/05/2021)
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh năm 1983. Quốc tịch Việt Nam
Cử nhân kỹ thuật và công nghệ trường Đại học Năng lượng Matxcơva - Liên Bang Nga
Chứng nhận trình độ kỹ sư chuyên gia do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc (Unesco) cấp
Quá trình công tác:
Từ 06/2020: Phó Tổng giám đốc Đối ngoại kiêm phụ trách công tác cơ điện tại Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
2017 - 5/2020: Giám đốc dự án cấp cao tại Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
2014 - 2017: Phó Tổng giám đốc thường trực tại Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng KCON
01/2013 - 2014: Giám đốc điều hành dự án Thủy cung Hà Nội - Tập đoàn Vingroup
2011 - 2012: Trưởng bộ phận Cơ điện - Ban quản lý dự án The Pride tại Công ty Cổ phần đầu tư Hải Phát
2009 - 2011: Cán bộ Quản lý cơ điện tại Công ty Cổ phần Sông Đà Thăng Long
2007 - 2009: Chuyên viên giám sát tại Trung tâm tư vấn cơ điện Đại học Năng lượng Matxcơva.

GIÁM ĐỐC CHỨC NĂNG

ÔNG PHAN NGỌC THẠNH

GIÁM ĐỐC HÀNH CHÍNH

(Chi tiết trang 25)

ÔNG HOÀNG QUANG HUY

GIÁM ĐỐC KIỂM TOÁN NỘI BỘ

(Chi tiết trang 28)

ÔNG NGUYỄN LÊ TÂN

GIÁM ĐỐC MUA HÀNG VÀ HỢP ĐỒNG

Sinh năm 1969. Quốc tịch Việt Nam.

Cử nhân chuyên ngành Kế toán - Tài chính Trường Đại học Đà Nẵng.

Quá trình công tác:

03/2021 - nay: Giám đốc Mua hàng và Hợp đồng, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2017 - 02/2021: Giám đốc khối Cung ứng, Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2014 - 2017: Giám đốc Hợp đồng, Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

2000 - 2014: Giám đốc Hợp đồng - Vật Tư, Giám đốc Hợp đồng Pháp chế, Công ty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình.

1991 - 2000: Kế toán trưởng Văn phòng Xây dựng Hòa Bình.

ÔNG NGUYỄN TRUNG KIÊN

GIÁM ĐỐC CHIẾN LƯỢC VÀ KẾ HOẠCH

Sinh năm 1980. Quốc tịch Việt Nam.

Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng Trường Đại Học Bách Khoa TP.HCM.

Quá trình công tác:

03/2021 - nay: Giám đốc Chiến lược và Kế hoạch, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

08/2019 - 02/2021: Giám đốc Khối Quản trị nguồn nhân lực kiêm Giám đốc điều hành Học viện Hòa Bình, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2017 - 07/2019: Giám đốc Nhân sự kiêm Giám đốc Dự án Cấp cao, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2016 - 2017: Giám đốc Nhân sự kiêm Giám đốc Dự án, Công ty Cổ phần Xây dựng & Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.

2009 - 2016: Giám đốc Dự án, Công ty Cổ phần Xây dựng & Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.

2006 - 2009: Chỉ huy phó, Chỉ huy trưởng, Công ty Cổ phần Xây dựng & Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.



ÔNG ĐÀO VŨ NGUYÊN

GIÁM ĐỐC ĐẦU TƯ

Sinh năm 1972. Quốc tịch Việt Nam.

Kiến trúc sư - Đại học Kiến trúc Hà Nội.

Thạc sĩ kiến trúc - Đại học Versailles Saint Quentin en Yvelines tại Paris - Cộng hòa Pháp.

Quá trình công tác:

03/2021 - nay: Giám đốc Đầu tư, Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

04/2019 - 02/2021: Kiêm nhiệm các chức danh: Trưởng ban nghiên cứu và phát triển thị trường Canada, Giám đốc dự án, Trưởng ban Thu hồi công nợ kéo dài, Trưởng Văn phòng đại diện Hà Nội, Giám đốc Đầu tư Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình Hòa Bình.

2017 - 2018: Phó Tổng Giám đốc KT DA Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Thành Phố.

11/2018 - 04/2019: Phó Giám đốc PMO Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2016 - 2017: Phó Giám đốc ban Xây dựng Công ty CP Đầu tư và phát triển đô thị Việt Hưng (VIHAJICO).

2015 - 2016: Giám đốc ban Quản lý dự án số 1 Công ty CP TASCO.

2013 - 2015: Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thành Phát Hà Nội.

2011 - 2013: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Đại Dương.

2010 - 2011: Phó Giám đốc Công ty CP PT hạ tầng VINAICO.



ÔNG LÊ VIẾT KHÔI

GIÁM ĐỐC XÂY DỰNG THỊ TRƯỜNG NƯỚC NGOÀI

Sinh năm 1991. Quốc tịch Việt Nam.

Cử nhân Tài chính - Đại học Mercer, Georgia, Hoa Kỳ.

Quá trình công tác:

03/2021 - nay: Giám đốc Xây dựng thị trường nước ngoài, Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

06/2019 - 02/2021: Giám đốc phát triển thị trường nước ngoài, Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2017 - 2019: Quản lý dự án Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.

2016 - 2017: Quản lý dự án Công ty Cổ phần Xây dựng & Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.

2015 - 2016: Trợ lý giám đốc dự án Công ty Cổ phần Xây dựng & Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình.

2014 - 2015: Tư vấn viên - Ernst & Young

2013 -2014: Điều phối dự án - Pruitt Health.



ÔNG NGUYỄN TRUNG THÀNH

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH

Sinh năm 1977. Quốc tịch Việt Nam.
Thạc sĩ Kinh tế - Đại Học Kinh Tế TP.HCM.

Quá trình công tác:

03/2021 - nay: Giám đốc Tài chính, Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
06/2014 - 11/2020: Phó Tổng Giám đốc, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.
02/2013 - 06/2014: Giám đốc Chi nhánh TP.HCM, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.
09/2010 - 01/2013: Giám đốc Phòng Khách hàng Doanh nghiệp, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.
10/2009 - 09/2010: Phó Tổng Giám đốc, Công ty TNHH Chứng khoán Á Châu.
01/2008 - 10/2009: Giám đốc Chi nhánh, Ngân hàng Á Châu - CN Bình Tây.



ÔNG NGUYỄN MINH TRUNG

GIÁM ĐỐC QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Sinh năm 1977. Quốc tịch Việt Nam.
Cử nhân Ngoại thương - Đại Học Kinh Tế TP.HCM.

Quá trình công tác:

03/2021 - nay: Giám đốc Quản trị Nguồn nhân lực - Giám đốc Trung tâm Đào tạo, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
2017 - 02/2021: Giám đốc Khối Nguồn nhân lực Công ty XD-TM Thuận Việt.
2013-2017: Trưởng phòng cấp cao phụ trách Đào tạo và Phát triển Tổ chức - Tập đoàn Novaland.
2012 - 2013: Trưởng phòng Đào tạo, Tập đoàn Robert Bosch (Đức), Nhà máy công nghệ cao Long Thành, Việt Nam.





02 CHỦ ĐỘNG TÍCH CỰC

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2020

Tổng quan tình hình hoạt động chung

Hoạt động kinh doanh và chỉ tiêu tài chính

Kết quả hoạt động kinh doanh theo khối

Cơ cấu tài sản & nguồn vốn

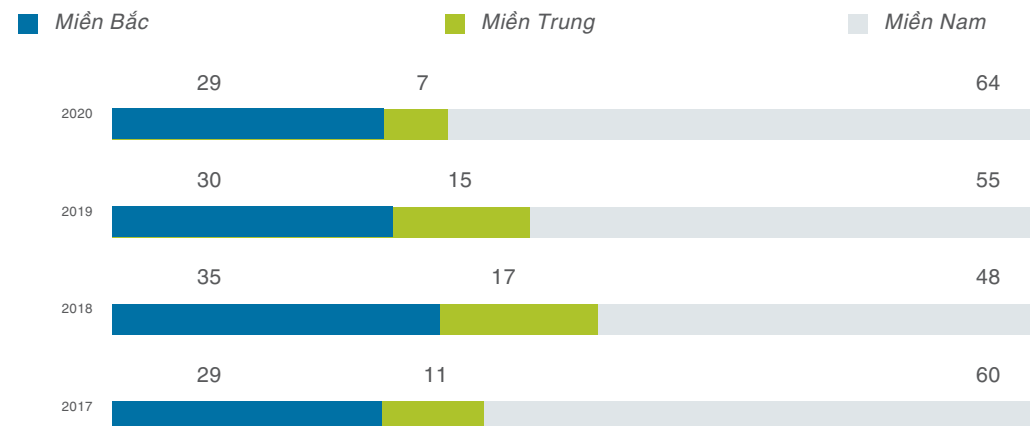
Vốn điều lệ - Vốn chủ sở hữu- Các đợt tăng vốn và phát hành 2020

Cơ cấu Cổ đông

Dự án đầu tư trực tiếp

Tổng quan tình hình HOẠT ĐỘNG CHUNG

Cơ cấu doanh thu theo vùng miền
(ĐVT: %)



Theo Báo cáo tình hình Kinh tế - Xã hội năm 2020 của Tổng Cục Thống kê, ngành xây dựng trong năm 2020 đạt mức tăng trưởng 6,76%, đóng góp 0,5 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế.

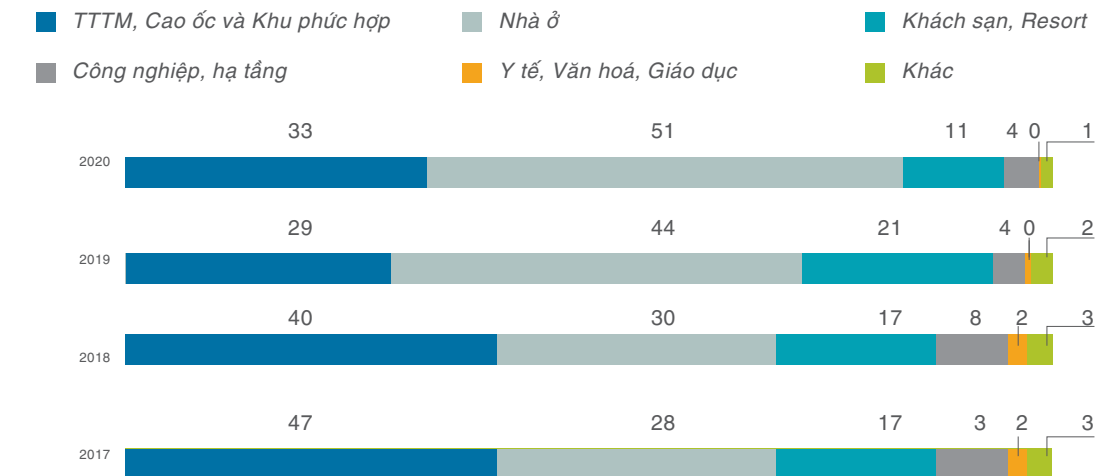
Trong năm 2020, do chịu tác động nặng nề từ đại dịch Covid -19, thị trường xây dựng Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn và thách thức do đại dịch gây ra. Cụ thể:

- ▶ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ Tướng Chính phủ về việc thực hiện cách ly toàn xã hội khiến cho hoạt động xây dựng tại công trường gần như tê liệt do không thể tập trung nhân công để thực hiện công việc.
- ▶ Các chủ đầu tư bất động sản, đặc biệt ở phân khúc nghỉ dưỡng, khách sạn, cho thuê,... chịu tác động rất lớn bởi đại dịch do phải liên tục đóng cửa với các làn sóng Covid-19 diễn ra trong suốt năm 2020. Điều này gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn thu của các chủ đầu tư này.

Tuy phải đối mặt với những khó khăn rất lớn do đại dịch Covid -19 gây ra, nhưng với tinh thần chủ động phòng dịch, Chính phủ đã kiểm soát rất tốt

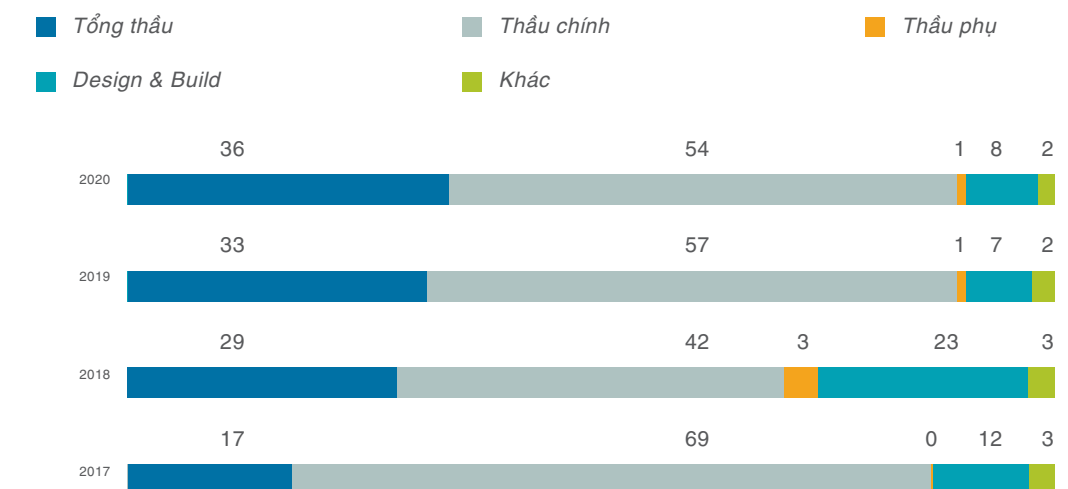
Cơ cấu doanh thu theo loại hình xây dựng

(ĐVT: %)



Cơ cấu doanh thu theo loại hình thầu

(ĐVT: %)



tình hình dịch bệnh trên cả nước và đưa Việt Nam trở thành điểm sáng toàn cầu về phòng, chống dịch Covid- 19.

Về khía cạnh chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước cũng tạo điều kiện để các doanh nghiệp khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh thông qua các gói hỗ trợ kinh tế, miễn, giảm lãi suất, cơ cấu lại kỳ hạn thanh toán nợ đến hạn trong giai đoạn đại dịch.

Với một năm khó khăn do đại dịch Covid-19 gây ra, Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình cũng đã phải chịu tác động nặng nề lên hoạt động kinh doanh. Doanh thu hợp nhất đạt 11.225 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 86,3 tỷ đồng, lần lượt đạt 89,8% và 69% kế hoạch đề ra tại ĐHCĐ thường niên năm 2020.

Trong năm 2020, do khó khăn của đại dịch Covid -19, Hòa Bình vẫn duy trì có mặt ở 47/63 tỉnh thành tại Việt Nam.

Hòa Bình vẫn đang tập trung vào các thế mạnh ở mảng cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại, nhà ở và khách sạn, resort.

Trong năm 2020, Công ty Cổ phần 479 Hòa Bình - Thành viên của Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình đã trúng gói thầu thi công xây dựng cầu Ka Long 2 tại Móng Cái, Quảng Ninh với giá trị gói thầu hơn 252 tỷ đồng. Đây là bước khởi đầu khá thuận lợi của Hòa Bình trong việc mở rộng lĩnh vực xây dựng sang mảng hạ tầng.

Hoạt động kinh doanh & CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

EPS
340
ĐỒNG/CP

ROA **0,5%**
ROE **2,4%**

Tình hình hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Tổng doanh thu thuần hợp nhất năm 2020 đạt 11.225 tỷ đồng, giảm 39,7% so với năm 2019, đạt 89,8% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ năm 2020 đạt 86,3 tỷ đồng, giảm 79,3% so với năm 2019, đạt 69% kế hoạch đề ra.

Thu nhập trên một cổ phiếu (EPS) năm 2020 đạt 340 đồng/cp. Thu nhập trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 2,4%, thu nhập trên tổng tài sản bình quân (ROA) đạt 0,5%.

(ĐVT: Tỷ đồng)

Chỉ tiêu	2020	2019	% Thay đổi	Kế hoạch 2020	% HT kế hoạch 2020
Doanh thu thuần	11.225	18.610	-39,7%	12.500	89,8%
Lợi nhuận sau thuế (của cổ đông công ty mẹ)	86,3	416,8	-79,3%	125	69,0%



Kết quả HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO KHỐI

Kết quả hoạt động công ty Mẹ

(ĐVT: Tỷ đồng)

Nội dung	2020	2019	%Thay đổi	Kế hoạch 2020	% HT kế hoạch 2020
Doanh thu thuần	10.869	18.822	-42,3%	12.689	85,7%
Lợi nhuận sau thuế	76,2	399,8	-80,9%	290,4	26,2%

Kết quả hoạt động khối công ty con

(ĐVT: Tỷ đồng)

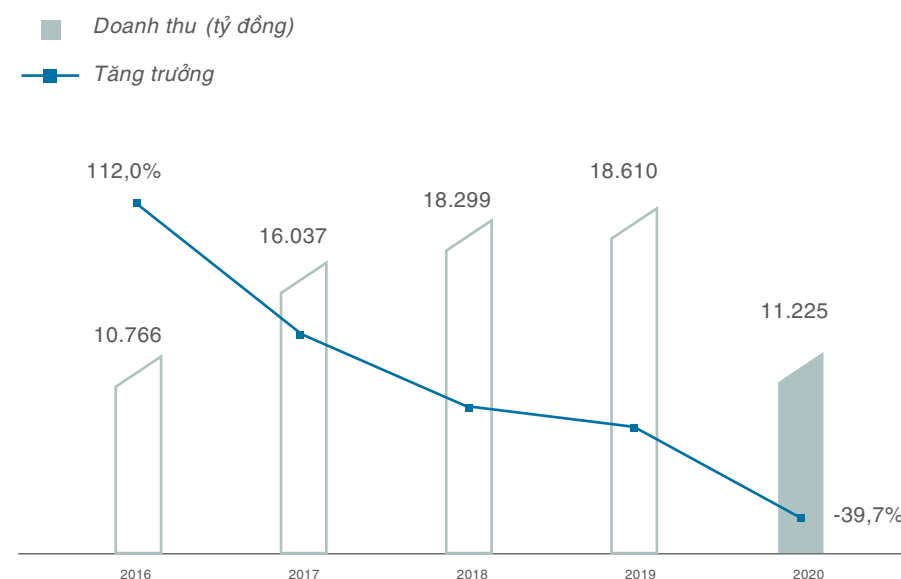
Nội dung	2020	2019	%Thay đổi	Kế hoạch 2020	% HT kế hoạch 2020
Công ty CP Nhà Hòa Bình					
Doanh thu thuần	226,0	190,2	18,8%	228,3	99,0%
Lợi nhuận sau thuế	8,5	(35,3)	-124,1%	14,2	59,9%
Công ty CP ĐT & XD Hạ tầng Hòa Bình					
Doanh thu thuần	218,2	115,3	89,2%	74,9	291,3%
Lợi nhuận sau thuế	40,7	7,8	421,8%	17,1	238,0%
Công ty TNHH Sơn Hòa Bình					
Doanh thu thuần	64,0	57,9	10,5%	51,7	123,8%
Lợi nhuận sau thuế	5,7	2,2	159,1%	0,3	1.900,0%
Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Hòa Bình					
Doanh thu thuần	23,1	24,0	-3,8%	22,8	101,3%
Lợi nhuận sau thuế	1,8	2,4	-25,0%	2,0	90,0%
Công ty TNHH MTV Máy Xây dựng MATEC					
Doanh thu thuần	577,5	1.327,4	-56,5%	611,1	94,5%
Lợi nhuận sau thuế	1,6	1,9	-15,8%	(5,4)	

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

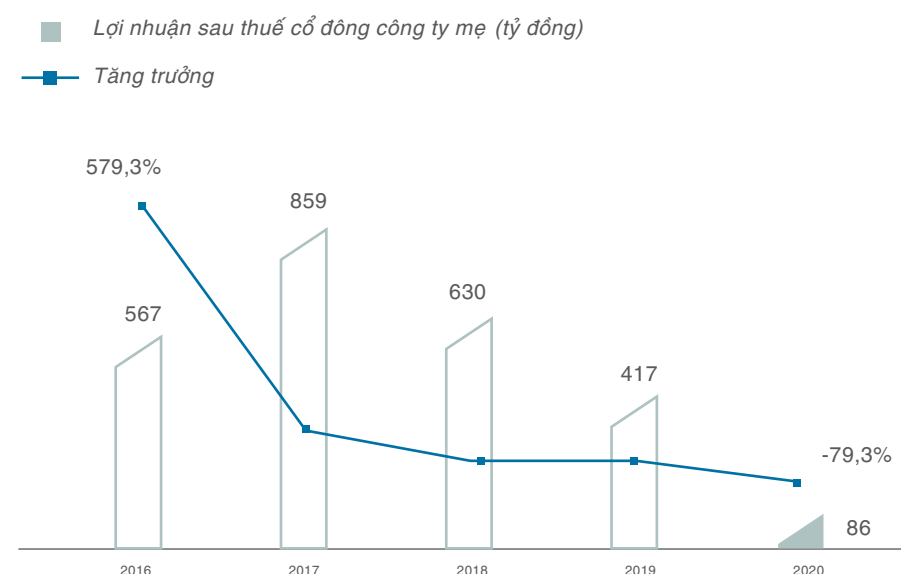
Tăng trưởng doanh thu thuần bình quân (CAGR) giai đoạn 2016 - 2020 là 1,05%. Trong đó, giai đoạn 2016 - 2019 CAGR là 20%.

Năm 2020 doanh thu của Hòa Bình giảm mạnh do chịu tác động nặng nề từ đại dịch Covid-19.

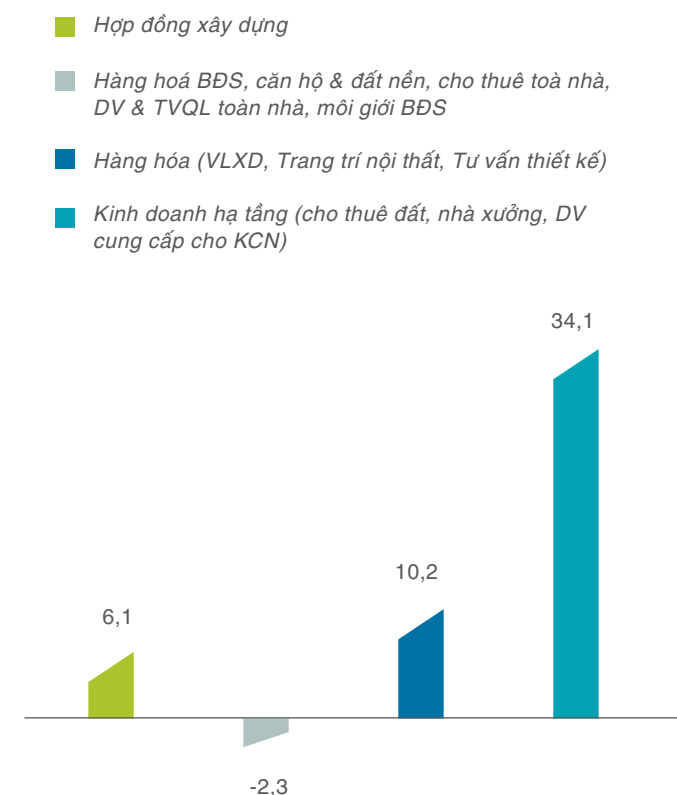
Tốc độ tăng trưởng doanh thu thuần (2016 - 2020)



Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ (2016 - 2020)



Biên lợi nhuận gộp theo các mảng (2020) (ĐVT: %)

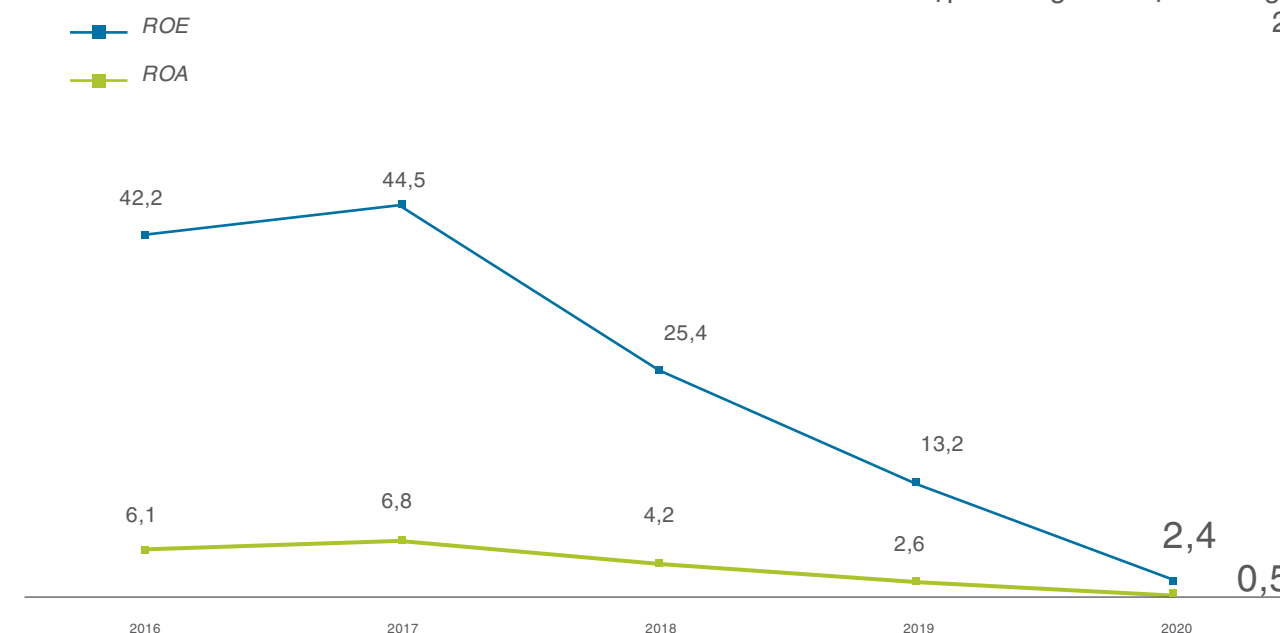


Năm 2020 Hòa Bình chứng kiến sự sụt giảm rất mạnh đối với khoản Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19, một số công trình phải giãn tiến độ thi công, các dự án mới chủ đầu tư triển khai chậm trong khi công ty vẫn phải duy trì các nguồn lực quan trọng để phục vụ nhu cầu khôi phục sản xuất kinh doanh sau khi dịch bệnh kết thúc.
- Chi phí tài chính trong năm 2020 ăn mòn phần lớn lợi nhuận của Hòa Bình.

Chỉ số ROE 2020 đạt 2,4%
và ROA đạt 0,5%.

Khả năng sinh lời ROA - ROE (2016-2020) (ĐVT: %)



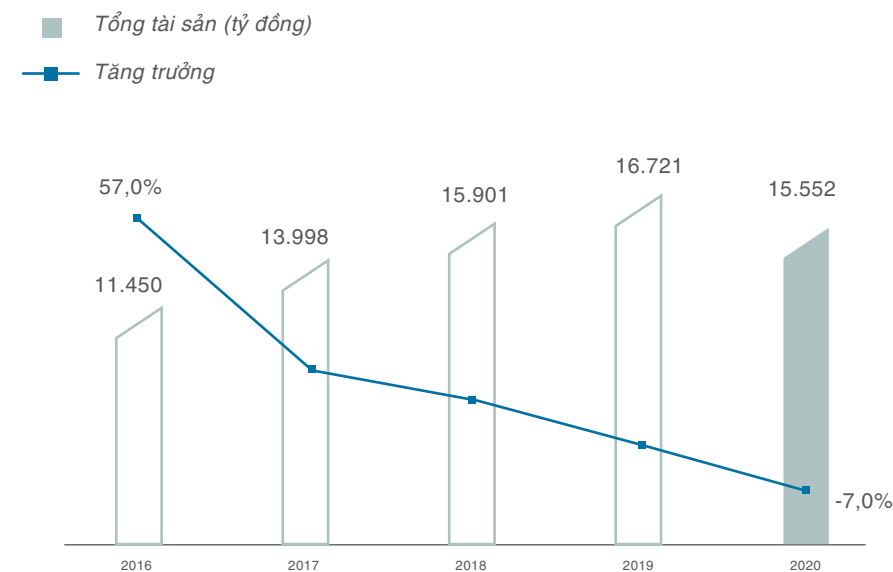
ROE và ROA năm 2020 của Hòa Bình giảm mạnh do hoạt động kinh doanh của Tập đoàn giảm mạnh trong năm 2020.

Cơ cấu tài sản & NGUỒN VỐN

Trong năm 2020, Tổng tài sản của Tập đoàn Hòa Bình giảm 1.169 tỷ đồng, tương ứng giảm 7,0% so với năm 2019.

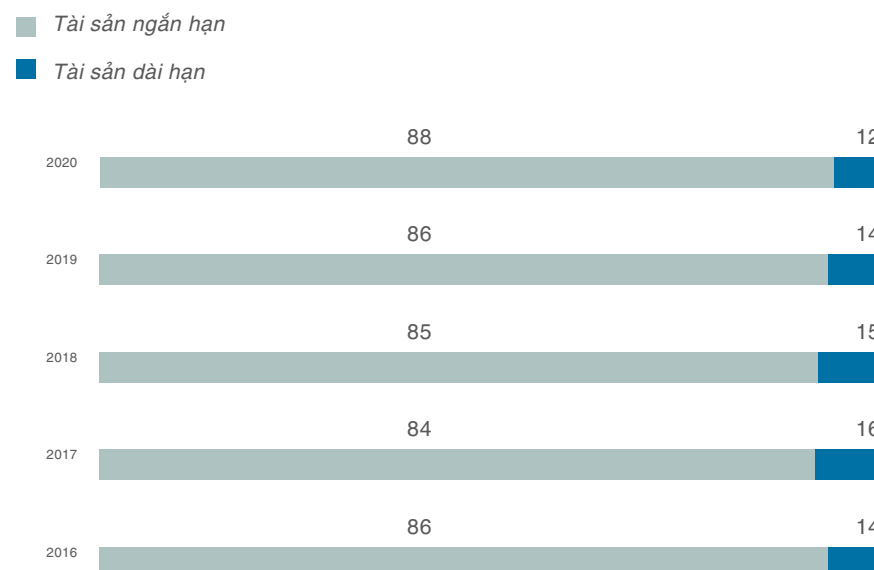
Trong đó, khoản phải thu giảm hơn 1.143 tỷ đồng trong năm 2020. Đây là một dấu hiệu rất tích cực về dòng tiền đối với Hòa Bình trong suốt những năm qua.

Tăng trưởng Tổng tài sản (2016 - 2020)



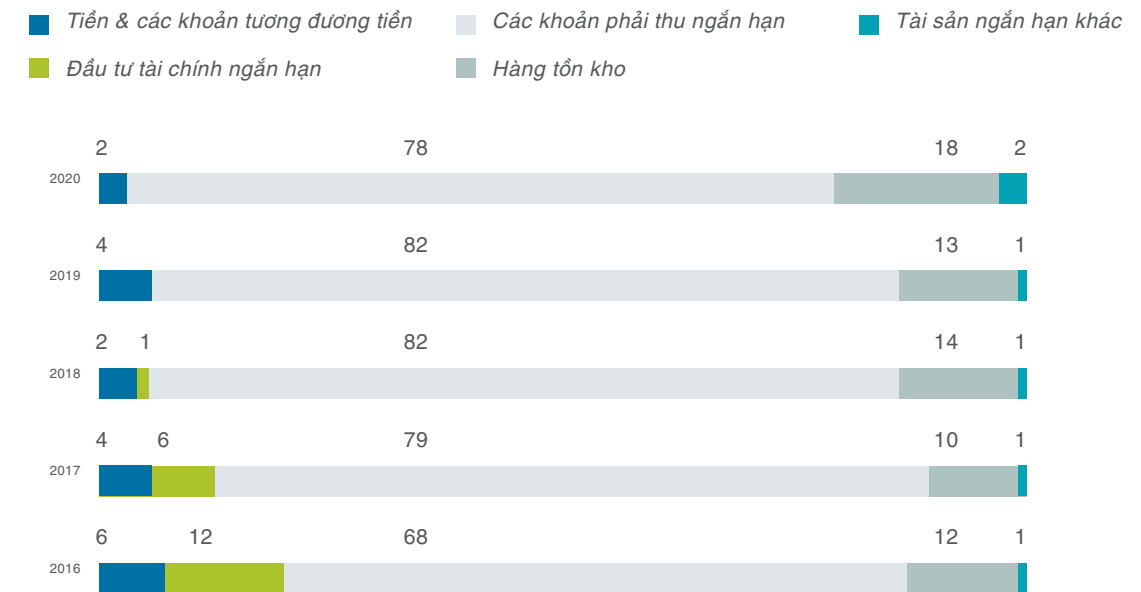
Cơ cấu Tổng tài sản (2016 - 2020)

(ĐVT: %)



Cơ cấu Tài sản ngắn hạn giai đoạn (2016 - 2020)

(ĐVT: %)



PHÂN TÍCH CÁC KHOẢN PHẢI THU

Khoản phải thu của Hòa Bình là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tài sản. Hai khoản mục chủ yếu là Phải thu ngắn hạn khách hàng (131) và Phải thu theo tiến độ hợp đồng xây dựng (337).

Tài khoản 337 được ghi nhận cùng lúc với doanh thu. Khoản mục này dùng để ghi nhận phần trăm công việc mà Hòa Bình đã hoàn thành và được xác minh bởi bên tư vấn thứ ba, nhưng chưa lập hóa đơn cho khách hàng. “Phải thu khách hàng” (131) được chuyển từ “Phải thu theo tiến độ hợp đồng xây dựng” đã lập hóa đơn và chuyển đến khách hàng. Theo đó, khách hàng có nghĩa vụ phải thanh toán cho Hòa Bình và bất kỳ khoản thanh toán chậm nào sẽ bị phạt.

Khoản phải thu của Hòa Bình có giá trị lớn là do:

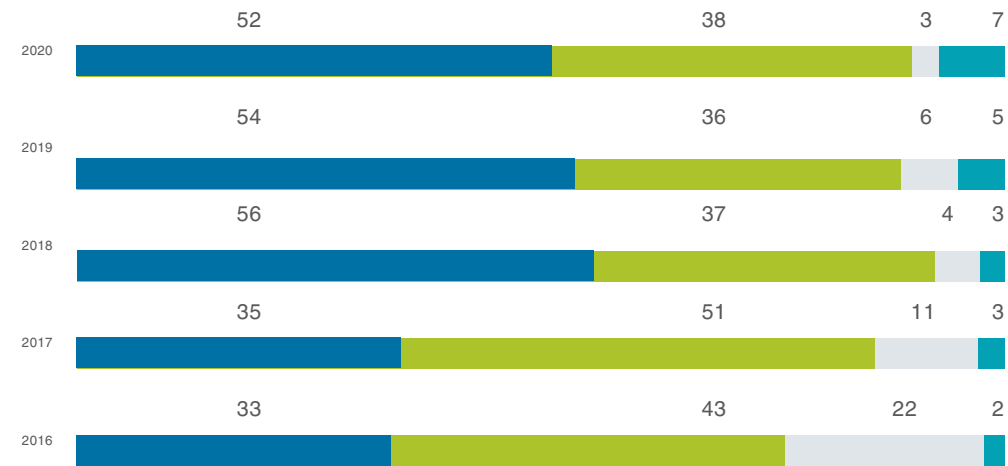
1. Hòa Bình ghi nhận khoản mục 337.
2. Khoản nợ bảo lưu chiếm tỷ trọng lớn (nợ bảo lưu là nợ chưa đến hạn và chủ đầu tư có quyền giữ lại theo điều kiện hợp đồng) (do đặc điểm ngành xây dựng).
3. Dòng tiền của chủ đầu tư bị ảnh hưởng nhiều bởi thị trường (do thị trường).

Năm 2020, các khoản phải thu của Hòa Bình giảm mạnh từ 11.788 tỷ đồng năm 2019 xuống còn 10.646 tỷ đồng vào cuối năm 2020.

Đây là một dấu hiệu rất tích cực về mặt dòng tiền và thanh khoản của Hòa Bình trong năm 2020 dù phải trải qua rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid -19.

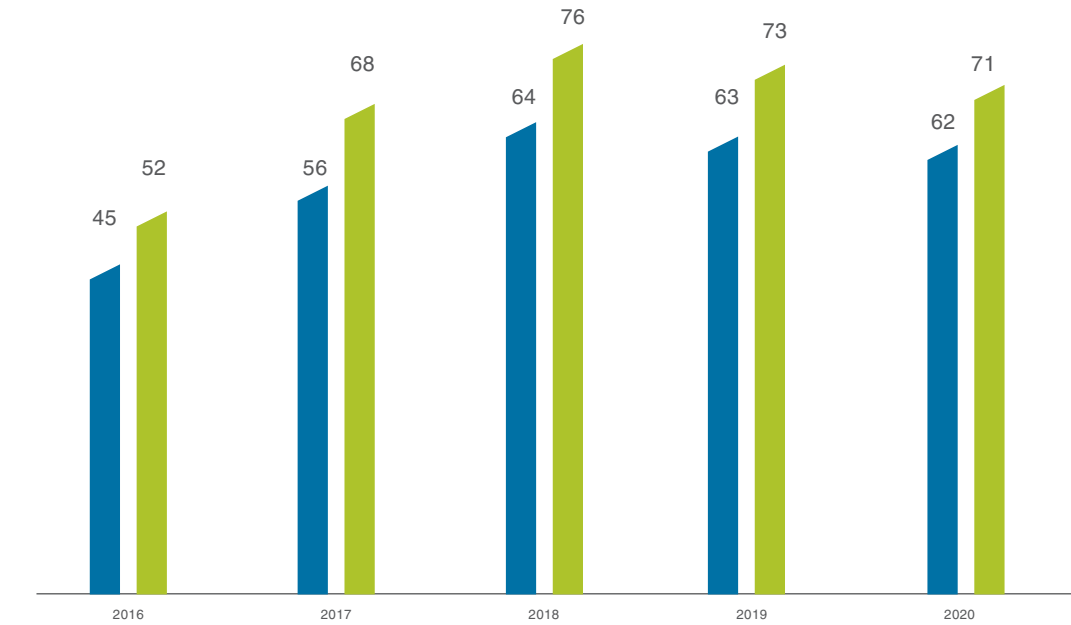
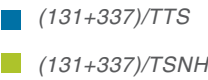
Cơ cấu Các khoản phải thu ngắn hạn (2016 - 2020)

(ĐVT: %)



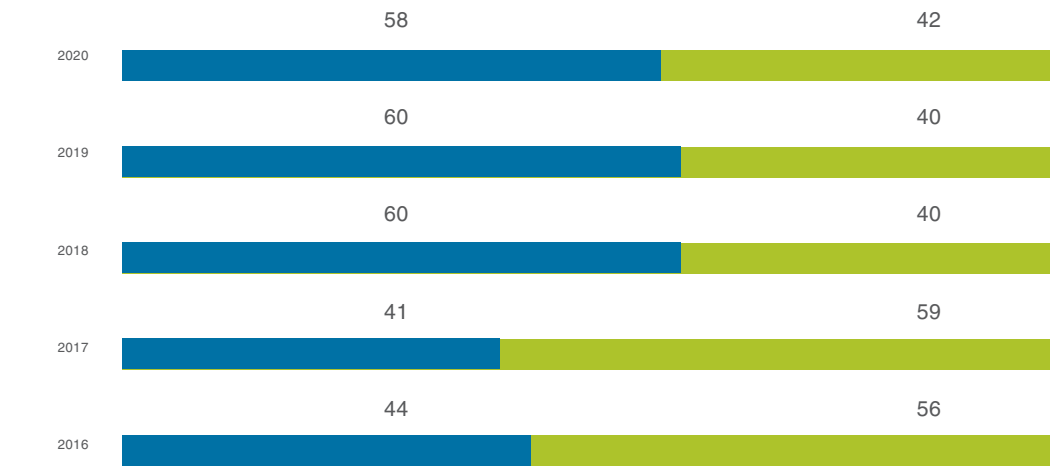
Tỷ trọng 131 & 337 so với Tổng tài sản & Tài sản ngắn hạn (2016 - 2020)

(ĐVT: %)



Cơ cấu Khoản phải phải thu 131 và 337 (2016 - 2020)

(ĐVT: %)



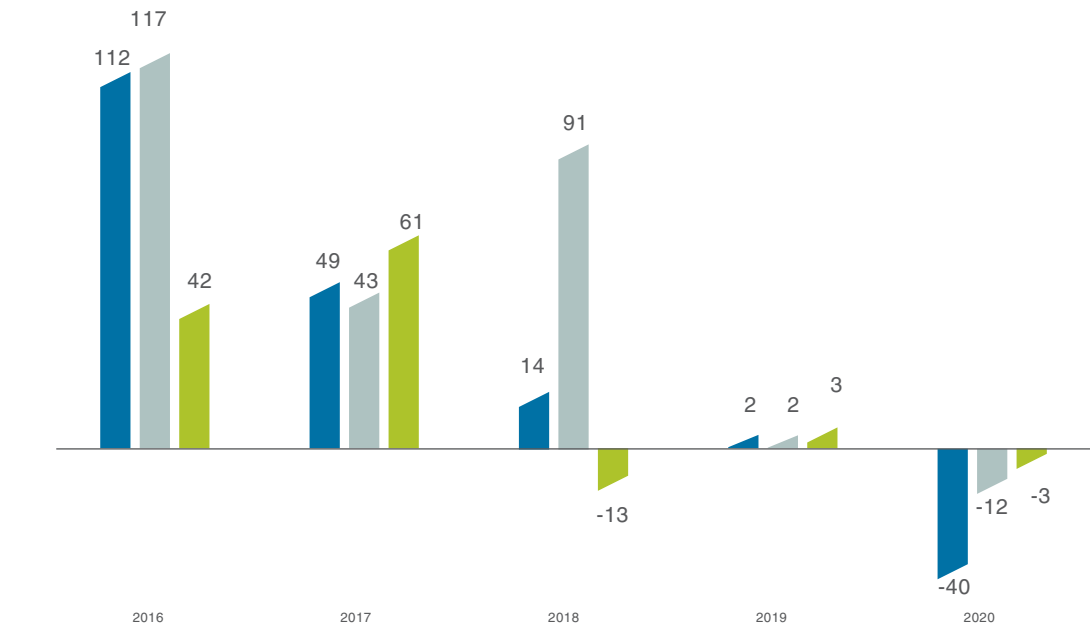
Cơ cấu phải thu khách hàng dịch chuyển theo hướng tăng dần tỷ trọng phải thu ngắn hạn khách hàng (131), giảm dần các khoản phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng (337) cho thấy chất lượng khoản thu ngày càng tăng, công tác đề trình và phê duyệt hồ sơ của Hòa Bình tiếp tục được cải thiện.

Tốc độ tăng của cả 131 và 337 đang có xu hướng giảm dần. Điều này cho thấy chất lượng khoản phải thu của Hòa Bình đang chuyển biến rất tích cực.

Tốc độ tăng của 131 lớn hơn so với doanh thu một phần là do sự dịch chuyển từ 337 sang 131 (sơ đồ luân chuyển của khoản phải thu 337 => 131 => thu tiền).

So sánh Tốc độ tăng trưởng của Doanh thu thuần và Khoản phải thu (131 và 337)

(ĐVT: %)



Tỷ trọng Khoản phải thu và khoản thực thu so với Doanh thu Công ty mẹ

Trong năm 2020, tỷ lệ Khoản phải thu/Doanh thu của Hòa Bình tăng mạnh so với năm 2019 và các năm trước. Nguyên nhân chủ yếu từ việc doanh thu của Tập đoàn sụt giảm mạnh trong năm 2020 và khoản phải thu tuy có giảm mạnh nhưng tỷ lệ giảm thấp hơn so với doanh thu.

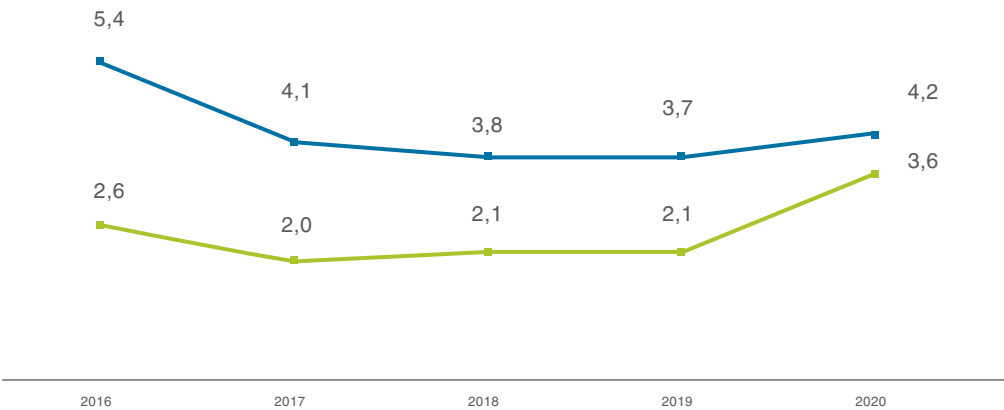
Tỷ lệ Đã thu/Doanh thu của Tập đoàn vẫn duy trì ở mức tốt, đạt 100% cho thấy công tác thu hồi công nợ của Hòa Bình trong năm 2020 diễn biến rất tích cực trong bối cảnh đại dịch Covid -19 đang gây ảnh hưởng nặng nề cho toàn bộ nền kinh tế.

Năm 2020 tỷ lệ này là 89% khoản phải thu của Công ty mẹ đến từ khối lượng đã thực hiện và 11% còn lại đến từ thu tạm ứng.

(ĐVT: Tỷ đồng)				
Nội dung	2017	2018	2019	2020
Doanh thu BH và CCDV	15.508	18.104	18.822	10.869
131 + 337	7.751	10.075	10.542	9.543
Tỷ trọng khoản phải thu/ doanh thu	50%	56%	56%	88%
Số đã thu trong năm	12.820	16.496	18.991	10.884
Đã thu / Doanh thu	83%	91%	101%	100%

Tỷ lệ Trích lập dự phòng các Khoản phải thu ngắn hạn so với Doanh thu và Phải thu khách hàng (131+337)
(ĐVT: %)

- Dự phòng phải thu ngắn hạn/ Doanh thu
- Dự phòng phải thu ngắn hạn/ Khoản phải thu (131+337)



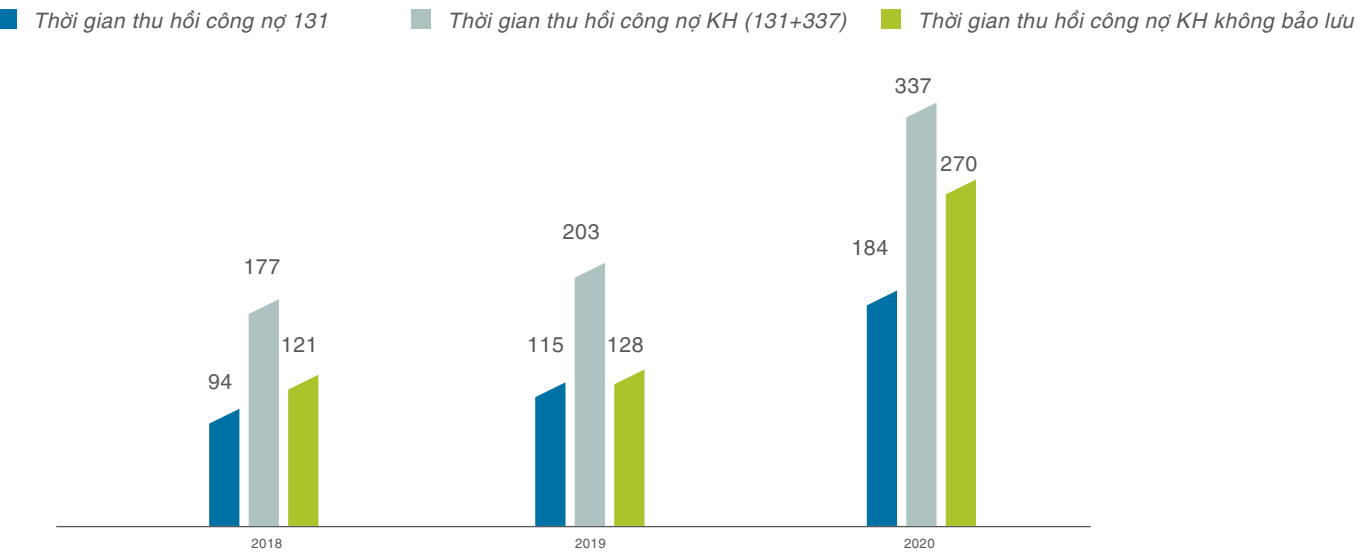
Tỷ trọng Nợ bảo lưu trong cơ cấu khoản phải thu

(ĐVT: Tỷ đồng)						
Nội dung	2018		2019		2020	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Tổng	10.253,5		10.519,5		9.542,7	100%
131	6.170,5		6.311,4		5.413,5	100%
131 (ko bảo lưu)	3.179,2	52%	2.412,2	38%	3.848,4	71%
Bảo lưu 131	2.991,3	48%	3.899,2	62%	1.565,2	29%
337	4.083,0		4.208,1		4.129,2	100%
337 (ko bảo lưu)	3.674,7	90%	3.787,3	90%	3.716,3	90%
Bảo lưu 337	408,3	10%	420,8	10%	412,9	10%
Tổng bảo lưu	3.399,6	33%	4.320,0	41%	1.978,1	21%

Nợ bảo lưu chiếm tỷ trọng lớn là một đặc điểm của doanh nghiệp xây dựng. Để đảm bảo cho nghĩa vụ bảo hành công trình sau khi bàn giao, chủ đầu tư sẽ giữ lại một tỷ lệ nhất định của từng đợt thanh toán, tỷ lệ phổ biến là 10% cho đến 5% giá trị hợp đồng. Tùy điều kiện hợp đồng, giá trị này sẽ được thanh toán sau khi có biên bản nghiệm thu hay hợp đồng được quyết toán và nhà thầu phát hành bảo lãnh bảo hành cho hạng mục công trình đã thực hiện.

Trong năm 2020, khoản nợ bảo lưu chiếm 29% khoản phải thu ngắn hạn khách hàng (131) và xét chung cả 337 thì con số này là 21%. Khoản phải thu của Hòa Bình tương đối lớn, tuy nhiên nếu loại trừ khoản bảo lưu thì khoản phải thu của Hòa Bình trong năm 2020 chỉ còn hơn 7.500 tỷ đồng, tương đương với 70% doanh thu và 56% tổng tài sản.

Thời gian thu hồi công nợ bình quân (131+337) và thời gian thu hồi công nợ bình quân (loại trừ nợ bảo lưu)
(ĐVT: ngày)





Ghi nhận khoản mục 337 dẫn đến thời gian thu hồi công nợ bình quân của Hòa Bình tương đối lớn, 337 ngày. Nếu loại trừ khoản mục 337 và bảo lưu thì thời gian thu hồi công nợ bình quân giảm xuống còn 184 ngày trong năm 2020. Như vậy về chủ quan, nguyên nhân thời gian thu hồi công nợ của Hòa Bình kéo dài là do: Tập đoàn ghi nhận khoản mục phải thu theo tiến độ hợp đồng (337) và tỷ trọng lớn của các giá trị bảo lưu trong khoản phải thu theo đặc thù ngành xây dựng.

Ngoài ra, do ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp bởi đại dịch Covid -19 trong năm 2020 nên hầu hết các khách hàng của Hòa Bình là các doanh nghiệp trong ngành BĐS, Khách sạn, Du lịch đều gặp khó khăn về tài chính, dòng tiền. Đó cũng chính là nguyên nhân trọng yếu khiến cho thời gian thu hồi công nợ trong năm 2020 tăng mạnh so với các năm trước (66% so với 2019 và 90% so với 2018).

Khoản phải thu của Hòa Bình hầu hết đến từ mảng xây dựng của Công ty mẹ, là một doanh nghiệp xây dựng có địa bàn hoạt động trên khắp cả nước và cả nước ngoài nên việc quản trị khoản phải thu phụ thuộc nhiều vào đặc điểm của từng vùng miền.

Cơ cấu chi tiết khoản phải thu theo vùng miền (Công ty mẹ)

Năm	2018		2019		2020	
Khu vực	%DT	%KPT	%DT	%KPT	%DT	%KPT
Miền Bắc	35%	39%	30%	39%	29%	40%
Miền Trung	17%	19%	15%	18%	6%	15%
Miền Nam	48%	42%	55%	43%	65%	45%
Nước ngoài	0%	0%	0%	0%	0%	0%

Khu vực miền Nam đang làm rất tốt ở khâu công tác đệ trình, phê duyệt hồ sơ thanh toán. Để tăng cường hiệu quả công tác đệ trình và phê duyệt hồ sơ, Hòa Bình đang ngày càng tăng cường nhân lực cho khu vực miền Bắc (cơ cấu lại bộ máy tổ chức với 2 khối: Thi công và Văn phòng hỗ trợ ở 2 vùng miền: Nam và Bắc+Trung).

Chi tiết khoản mục khoản phải thu ngắn hạn khách hàng 131 và khoản phải thu theo tiến độ hợp đồng xây dựng 337 của Công ty mẹ theo vùng miền.

(DVT: Tỷ đồng)

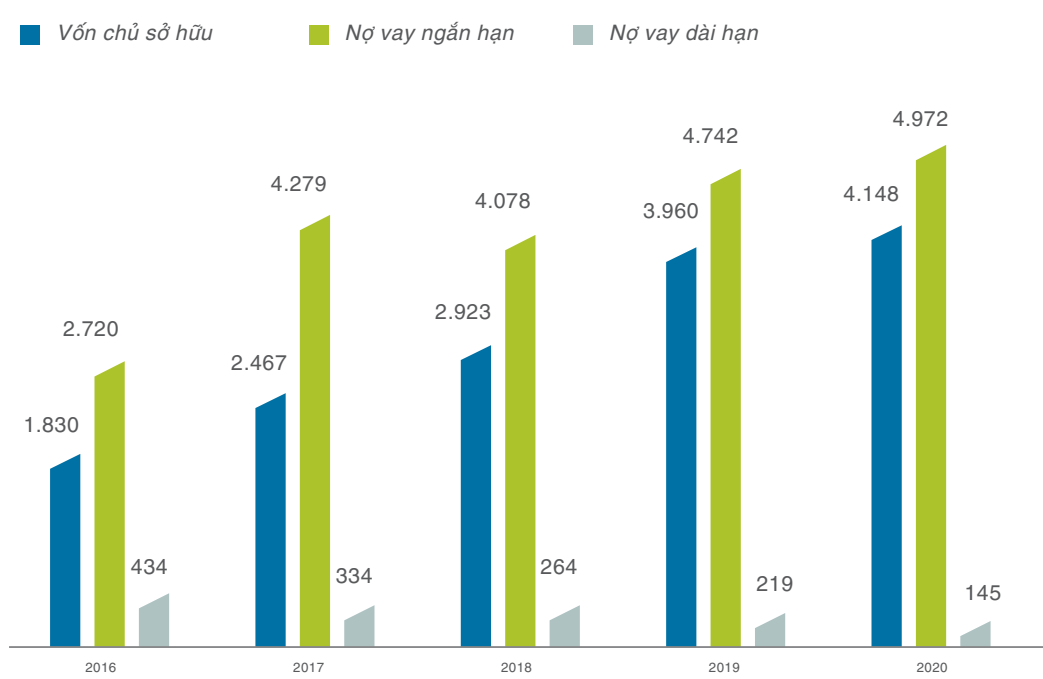
Nội dung	2018		2019		2020	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
131	5.970,2		6.294,5		5.413,5	38%
Miền Bắc	2.301,1	39%	2.050,3	33%	2.070,6	42%
Miền Nam	2.592,5	43%	2.830,1	45%	2.265,0	20%
Miền Trung	1.076,6	18%	1.414,1	22%	1.078,0	
337	4.104,7		4.247,7		4.129,2	54%
Miền Bắc	1.650,7	40%	2.038,1	48%	2.248,5	39%
Miền Nam	1.656,3	40%	1.734,4	41%	1.583,1	7%
Miền Trung	788,2	19%	475,2	11%	297,6	0%
Nước ngoài	9,4	0%	-	0%	-	0%

Cơ cấu chi tiết khoản phải thu theo loại hình xây dựng (Công ty mẹ)

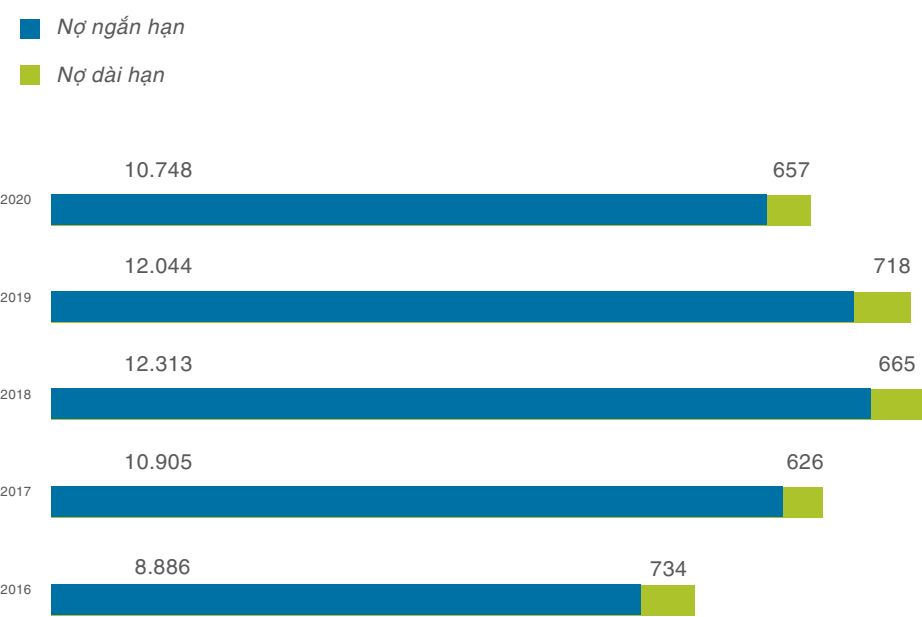
Năm	2018		2019		2020	
Loại hình xây dựng	% DT	% KPT	% DT	% KPT	% DT	% KPT
TTTM, Cao ốc VP	33%	40%	29%	34%	29%	41%
Nhà ở	35%	28%	44%	33%	57%	32%
Khách sạn, resort	18%	25%	21%	27%	8%	22%
Công nghiệp, hạ tầng	8%	7%	4%	6%	5%	5%
Y tế, văn hóa, giáo dục	2%	0%	0%	0%	0%	0%
Khác	4%	0%	2%	0%	1%	0%

Loại hình xây dựng nhà ở giúp Hòa Bình thu hồi công nợ tốt nhất, khi tỷ trọng khoản phải thu luôn nhỏ hơn tỷ trọng doanh thu tương ứng.

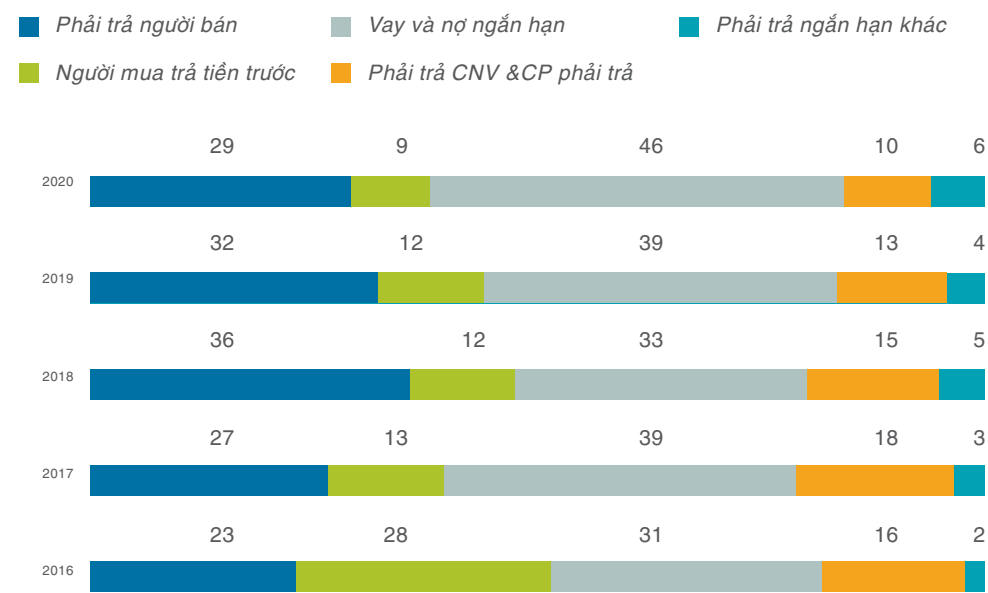
Biến thiên Vốn chủ sở hữu, Nợ vay ngắn hạn, dài hạn (2016-2020)
 (ĐVT: tỷ đồng)



Biến thiên Nợ phải trả (2016-2020)
 (ĐVT: tỷ đồng)



Cơ cấu Nợ phải trả ngắn hạn (2016-2020)
 (ĐVT: %)



PHÂN TÍCH ĐÒN BẨY

Nhóm cơ cấu vốn và đòn bẩy tài chính	Đơn vị	2016	2017	2018	2019	2020
Hệ số tự tài trợ	Lần	0,14	0,16	0,17	0,21	0,24
Hệ số nợ	Lần	0,86	0,84	0,83	0,79	0,76
Hệ số đòn bẩy tài chính	Lần	6,95	6,13	5,78	4,56	4,17

Sử dụng nợ vay để tài trợ cho hoạt động kinh doanh giúp Hòa Bình tận dụng được nhiều cơ hội để tăng trưởng quy mô và nâng cao tỷ suất sinh lợi từ nguồn vốn chủ sở hữu. Trong những năm gần đây, Hòa Bình đã và đang có những phương án tăng cường vốn chủ sở hữu cũng như tìm kiếm những nguồn tài trợ dài hạn khác để giảm bớt đòn bẩy tài chính. Cụ thể năm 2019, Hòa Bình đã phát hành 25 triệu cổ phiếu cho Hyundai Elevator Co., Ltd, tăng vốn chủ sở hữu thêm 575 tỷ; đồng thời trong năm 2020 Đại hội đồng cổ đông Hòa Bình cũng đã thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi để tái cơ cấu nguồn vốn theo hướng dài hạn hơn.

Trong những năm qua Hòa Bình luôn có tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu - ROE rất cao, động lực chính đến từ việc Tập đoàn đã tận dụng rất tốt đòn bẩy tài chính.



Phân tích chi tiết ROE qua từng năm cho thấy rằng việc sử dụng đòn bẩy tài chính đóng vai trò rất lớn trong việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu của Hòa Bình.

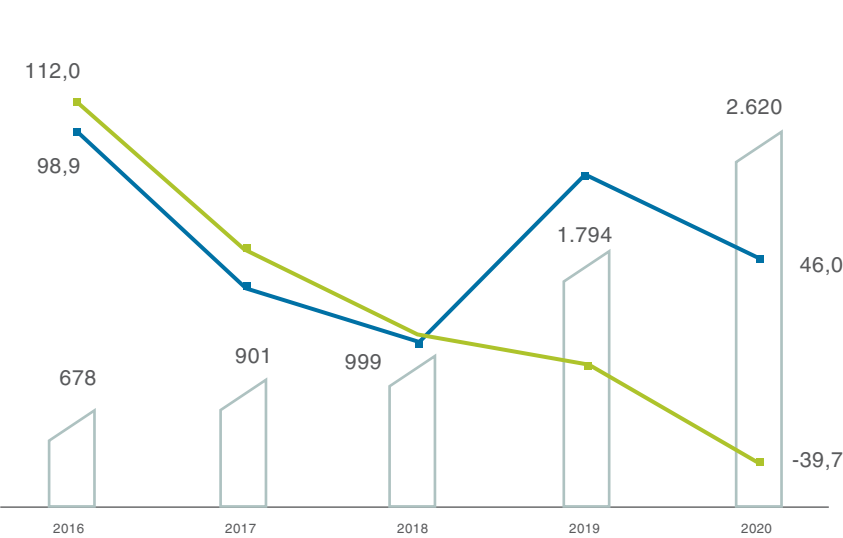
Tuy nhiên, việc sử dụng đòn bẩy tài chính cũng có tác động tiêu cực đến hiệu quả hoạt động của Hòa Bình trong giai đoạn nền kinh tế khó khăn. Cụ thể, năm 2020 trước ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid -19, chi phí tài chính đã ăn mòn lợi nhuận sau thuế của Hòa Bình dẫn đến tỷ suất Lợi nhuận ròng trong năm 2020 chỉ đạt 0,8%, góp phần lớn vào sự sụt giảm của ROE năm 2020.

(tỷ đồng)

Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020
Doanh thu thuần BH&CCDV	10.766	16.037	18.299	18.610	11.225
Lợi nhuận sau thuế	567	859	630	417	86
% Tỷ suất LNR (1)	5,3%	5,4%	3,4%	2,2%	0,8%
Tổng tài sản bình quân	9.371	12.724	14.949	16.311	16.137
Hệ số vòng quay TTS (2)	1,15	1,26	1,22	1,14	0,70
Vốn chủ sở hữu bình quân	1.345	1.933	2.482	3.152	3.557
Đòn bẩy tài chính (3)	6,97	6,58	6,02	5,18	4,54
ROE = (1)*(2)*(3)	42,2%	44,5%	25,4%	13,2%	2,4%

So sánh tốc độ tăng trưởng Vốn lưu động bình quân và Doanh thu thuần (2016 - 2020)

Vốn lưu động bình quân (tỷ đồng) Tốc độ tăng trưởng vốn lưu động bình quân (%)
Tốc độ tăng trưởng doanh thu (%)



Vốn lưu động liên tục tăng qua các năm là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến việc Hòa Bình phải liên tục tăng sử dụng nợ vay qua các năm để tài trợ cho các khoản này.

Trong năm 2020, tuy doanh thu sụt giảm nghiêm trọng do ảnh hưởng của Covid -19 nhưng vốn lưu động vẫn chưa giảm tương ứng. Nguyên nhân xuất phát từ việc duy trì tình hình kinh tế khó khăn nhưng để đảm bảo tiến độ và chất lượng dự án, Hòa Bình vẫn cố gắng giải quyết các khoản thanh toán nợ đối với các nhà cung cấp, thầu phụ (khoản phải trả) trong khi đồng thời hỗ trợ các chủ đầu tư gặp khó khăn do đại dịch (khoản phải thu).

Phân tích đòn bẩy

(ĐVT: lần)

Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020
Đòn bẩy kinh doanh (%Delta EBIT/%Delta DT)	2,21	1,14	-1,26	-12,12	1,24
Đòn bẩy tài chính (%Delta NI/ %Delta EBIT)	1,82	0,93	1,50	1,48	1,66
Đòn bẩy tổng hợp (Kinh doanh*tài chính)	4,02	1,06	-1,89	-17,94	2,06

Để đảm bảo cho tốc độ tăng trưởng trong giai đoạn 2015 - 2017, Hòa Bình đã đầu tư vào máy móc thiết bị cũng như bộ máy quản lý, dẫn đến chi phí cố định hằng năm lớn. Tuy nhiên bước vào giai đoạn từ năm 2018 trở đi, với những khó khăn của thị trường dẫn đến doanh thu tăng trưởng chậm lại, chưa tận dụng hết các chi phí cố định. Bù đắp cho việc đó Hòa Bình sử dụng đòn bẩy từ hoạt động tài chính.

Sử dụng nợ vay đồng nghĩa với rủi ro tài chính tăng lên, tuy nhiên Hòa Bình vẫn duy trì vốn lưu động dương qua các năm và đảm bảo các hệ số thanh toán ở mức an toàn.

Khả năng thanh toán của Hòa Bình giai đoạn 2016 - 2020

(ĐVT: lần)

Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020
Khả năng thanh toán hiện hành	1,11	1,07	1,10	1,20	1,27
Khả năng thanh toán nhanh	0,98	0,96	0,95	1,04	1,03
Khả năng thanh toán tức thời	0,20	0,11	0,03	0,05	0,02
EBITDA/Lãi vay	7,01	5,83	4,40	3,42	2,14

Khả năng thanh toán hiện hành và thanh toán nhanh trong giai đoạn 2016 - 2020 được cải thiện qua từng năm.

Hệ số khả năng thanh toán lãi vay (EBITDA/Lãi vay) cho thấy sự sụt giảm mạnh từ 2016 đến 2020 nhưng vẫn đảm bảo khả năng thanh toán.

Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm lược (2016 - 2020)

Bảng cân đối kế toán	Cuối kỳ	2017			2018			2019			(ĐVT: Tỷ đồng)		
		Giá trị		% tăng/giảm	Giá trị		% tăng/giảm	Giá trị		% tăng/giảm	2020		% tăng/giảm
	2016		Tăng/giảm			Tăng/giảm			Tăng/giảm			Tăng/giảm	
A, TÀI SẢN NGẮN HẠN	9,900	11,693	1,793	18%	13,523	1,830	16%	14,423	900	7%	13,608	-815	-6%
I, Tiền và các khoản tương đương tiền	572	495	-77	-14%	315	-180	-36%	574	260	83%	244	-330	-57%
II, Đầu tư tài chính ngắn hạn	1,198	697	-501	-42%	109	-588	-84%	16	-93	-85%	14	-2	-13%
III, Các khoản phải thu ngắn hạn	6,775	9,191	2,416	36%	11,089	1,898	21%	11,788	700	6%	10,646	-1,142	-10%
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2,251	3,225	974	43%	6,170	2,945	91%	6,311	141	2%	5,533	-778	-12%
Trả trước cho người bán ngắn hạn	1,472	1,018	-454	-31%	493	-524	-52%	709	215	44%	291	-418	-59%
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	2,904	4,674	1,770	61%	4,083	-591	-13%	4,208	125	3%	4,082	-126	-3%
IV, Hàng tồn kho	1,229	1,180	-49	-4%	1,841	661	56%	1,909	68	4%	2,498	589	31%
V, Tài sản ngắn hạn khác	126	131	4	3%	170	39	30%	135	-35	-21%	206	71	53%
B, TÀI SẢN DÀI HẠN	1,550	2,305	756	49%	2,378	72	3%	2,298	-79	-3%	1,944	-354	-15%
I, Các khoản phải thu dài hạn	38	35	-3	-9%	56	21	62%	88	32	56%	85	-3	-3%
II, Tài sản cố định	1,086	1,420	334	31%	1,420	0	0%	1,348	-72	-5%	1,161	-187	-14%
Tài sản cố định hữu hình	1,042	1,378	336	32%	1,375	-2	0%	1,294	-82	-6%	1,102	-192	-15%
IV, Tài sản dở dang dài hạn	25	54	29	116%	41	-13	-24%	36	-5	-12%	41	5	14%
V, Đầu tư tài chính dài hạn	177	385	208	117%	363	-22	-6%	343	-20	-5%	212	-131	-38%
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	117	327	211	181%	316	-11	-3%	296	-20	-6%	168	-128	-43%
VI, Tài sản dài hạn khác	223	411	188	84%	446	35	9%	447	1	0%	412	-35	-8%
Chi phí trả trước dài hạn	142	323	181	127%	354	30	9%	364	10	3%	326	-38	-10%
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	23	36	13	56%	47	11	30%	44	-3	-5%	56	12	27%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	11,450	13,998	2,549	22%	15,901	1,902	14%	16,721	821	5%	15,552	-1,169	-7%

Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm lược (tiếp theo)

Bảng cân đối kế toán	Cuối kỳ	2017			2018			2019			(ĐVT: Tỷ đồng)		
		Giá trị		% tăng/giảm	Giá trị		% tăng/giảm	Giá trị		% tăng/giảm	2020		% tăng/giảm
	2016		Tăng/giảm			Tăng/giảm			Tăng/giảm			Tăng/giảm	
C, NỢ PHẢI TRẢ	9,620	11,531	1,912	20%	12,978	1,446	13%	12,762	-216	-2%	11,404	-1,358	-11%
I, Nợ ngắn hạn	8,886	10,905	2,020	23%	12,313	1,408	13%	12,044	-269	-2%	10,747	-1,297	-11%
Phải trả người bán ngắn hạn	2,047	2,895	848	41%	4,421	1,526	53%	3,890	-532	-12%	3,129	-761	-20%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2,531	1,438	-1,093	-43%	1,418	-20	-1%	1,427	9	1%	951	-476	-33%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	91	266	175	193%	333	67	25%	206	-127	-38%	37	-169	-82%
Chi phí phải trả ngắn hạn	1,096	1,321	225	21%	1,215	-106	-8%	934	-280	-23%	664	-270	-29%
Phải trả ngắn hạn khác	45	59	14	30%	198	139	238%	231	33	17%	573	342	148%
Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn	2,720	4,279	1,560	57%	4,078	-202	-5%	4,742	665	16%	4,972	230	5%
II, Nợ dài hạn	734	626	-108	-15%	665	38	6%	718	53	8%	657	-61	-8%
Vay và nợ thuế tài chính dài hạn	434	334	-100	-23%	264	-70	-21%	219	-45	-17%	145	-74	-34%
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	81	86	5	6%	92	7	8%	173	80	87%	234	61	35%
Dự phòng phải trả dài hạn	114	168	54	48%	233	65	38%	254	22	9%	229	-25	-10%
D, VỐN CHỦ SỞ HỮU	1,617	2,249	632	39%	2,716	467	21%	3,588	872	32%	3,599	11	0%
I, Vốn chủ sở hữu	1,617	2,249	632	39%	2,716	467	21%	3,588	872	32%	3,599	11	0%
Vốn góp của chủ sở hữu	954	1,299	344	36%	1,961	662	51%	2,309	348	18%	2,309	0	0%
Thặng dư vốn cổ phần	30	30	-	0%	30	-	0%	347	316	1037%	347	0	0%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	535	823	288	54%	628	-195	-24%	836	208	33%	846	10	1%
LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT	214	218	5	2%	207	-11	-5%	372	165	80%	549	177	48%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	11,450	13,998	2,549	22%	15,901	1,902	14%	16,721	821	5%	15,552	-1,169	-7%

Bảng kết quả kinh doanh hợp nhất tóm lược (2016 - 2020)

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	2016	2017			2018			2019			(ĐVT: Tỷ đồng)		
		Giá trị		% tăng/ giảm	Giá trị		% tăng/ giảm	Giá trị		% tăng/ giảm	2020		% tăng/ giảm
		Giá trị	Tăng/ giảm		Giá trị	Tăng/ giảm		Giá trị	Tăng/ giảm		Giá trị	Tăng/ giảm	
DT từ BH và CCDV	10,788	16,048	5,261	33%	18,299	2,251	14%	18,610	348	1,7%	11,225	-7,386	-40%
Các khoản giảm trừ doanh thu	21	11	-10	-93%	-	-11	-100%	-	-	-	0.8	0	0%
DTT về BH và CCDV	10,766	16,037	5,271	33%	18,299	2,262	14%	18,610	348	1,7%	11,225	-7,386	-40%
Giá vốn hàng bán	9,534	14,351	4,817	34%	16,612	2,261	16%	17,364	784	4,5%	10,488	-6,876	-40%
Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	1,232	1,686	454	27%	1,687	1	0%	1,246	-436	-26,1%	736	-510	-41%
Tỷ suất LNG	11,4%	10,5%	0	-9%	9,2%	0	-12%	6,7%	0	-27,2%	6,56%	0	0%
Doanh thu hoạt động tài chính	103	121	19	15%	61	-60	-50%	62	1	1,7%	113	51	82%
Chi phí tài chính	153	269	116	43%	321	52	19%	325	4	1,2%	320	-5	-2%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	145	266	121	45%	306	41	15%	322	15	4,9%	317	-5	-2%
Chi phí bán hàng	105	58	-47	-80%	70	12	21%	58	-12	-17,5%	36	-22	-38%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	378	473	95	20%	571	98	21%	510	-57	-10,6%	453	-57	-11%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	700	1,008	308	31%	786	-222	-22%	415	-370	-47,2%	28	-387	-93%
Tỷ suất LN từ HBKD	6,5%	6,3%	0	-3%	4,3%	0	-32%	2,2%	0	-48,1%	0,2%	0	0%
Lợi nhuận khác	11	40	29	72%	18	-22	-55%	124	106	588,1%	86	-38	-31%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	715	1,074	358	33%	795	-279	-26%	527	-269	-33,7%	114	-413	-78%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	99	221	122	55%	179	-42	-19%	101	-79	-43,5%	21	-80	-79%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	48	-8	-56	701%	-4	4	-50%	20	23	-595,8%	10	-10	-50%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	568	861	292	34%	620	-240	-28%	406	-213	-34,5%	84	-322	-79%
Tỷ suất LNST	5,3%	5,4%	0	2%	3,4%	0	-37%	2,2%	0	-35,6%	0,7%	0	0%

Bảng Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tóm lược (2016 - 2020)

Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ	2016	2017			2018			2019			(ĐVT: Tỷ đồng)		
		Giá trị		% tăng/ giảm	Giá trị		% tăng/ giảm	Giá trị		% tăng/ giảm	2020		% tăng/ giảm
		Giá trị	Tăng/ giảm		Giá trị	Tăng/ giảm		Giá trị	Tăng/ giảm		Giá trị	Tăng/ giảm	
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	329	-1,096	-1,426	-433%	-182	914	83%	-706	-524	-287%	-291	415	-59%
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	-1,013	-357	656	65%	326	683	191%	-165	-491	-151%	-94	71	-43%
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	1,107	1,376	269	24%	-324	-1,700	-124%	1,131	1,455	450%	54	-1077	-95%
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	423	-77	-501	-118%	-180	-103	-133%	260	440	244%	-330	-590	-227%
Tiến và tương đương tiến đầu kỳ	149	572	423	284%	495	-77	-14%	315	-180	-36%	574	259	82%
Tiến và tương đương tiến cuối kỳ	572	495	-77	-14%	315	-180	-36%	574	259	82%	244	-330	-57%

Doanh thu và lợi nhuận chủ yếu đến từ mảng thi công xây dựng (90%).

Các công trình mang lại Doanh thu lớn năm 2020

(ĐVT: tỷ đồng)

STT	Tên dự án	Doanh thu 2020
1	Công trình Empire city	1.562,7
2	Công trình Hoa Sen Đại Phước - Phân khu 4 (Gói thầu 4B)	571,9
3	Công trình khu dân cư Lô M8	516,3
4	Công trình Empire city - Hoàn thiện	437,7
5	Công trình Phố Thương Mại (Shophouse) Gateway - Phân khu 2	337,7
6	Công trình Khu căn hộ vịnh đảo (CT07) Sky Oasis Residences	324,1
7	Công trình COBI CIF	319,1
8	Công trình 4.1 Lê Văn Lương Hà Nội - Thi công kết cấu phần thân	283,6
9	Công trình Swan City - East Saigon Phase 1 - Gói thầu thi công các nhà chính cho khu vực 1B1	265,6
10	Công trình Thi công móng hầm, thân thô và hoàn thiện cơ bản-Tòa văn phòng Vinfast	263,1
11	Công trình Trung tâm Hội chợ và triển lãm Sài Gòn - GĐ2- Nhà triển lãm B	260,0
12	Công trình Bãi Tràm Estates	227,1
13	Công trình Phố Thương Mại (Shophouse) Gateway	224,0
14	Công trình Vincity Sportia - Phân khu F4 - CH04	223,9
15	Công trình Habor Bay	210,2

Vốn điều lệ - Vốn chủ sở hữu
CÁC ĐỢT TĂNG VỐN VÀ PHÁT HÀNH 2020



Năm 2020, Tập đoàn không phát hành tăng vốn cổ phần, đồng thời chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 3%, tổng giá trị cổ tức là hơn 69 tỷ đồng.

- **Mã cổ phiếu:** HBC tại Sở Giao dịch TP.HCM (HOSE)
- **Lĩnh vực hoạt động:** Hòa Bình là nhà thầu tổng hợp thi công các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng. Đặc biệt là đơn vị tham gia nhiều dự án siêu cao tầng có quy mô quốc tế, yêu cầu kỹ mỹ thuật cao.
- **Thị trường hoạt động:** Trong lãnh thổ Việt Nam và đã tham gia quản lý dự án tại Malaysia, Myanmar, Kuwait. Công ty đang tiếp tục mở rộng thị trường nước ngoài sang Úc, Canada, Mỹ và một số nước phát triển khác theo định hướng chiến lược của Tập đoàn.
- **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

Thời gian	Nội dung	Vốn cổ phần	Thặng dư Vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Các quỹ & khác	LN chưa phân phối	Vốn chủ sở hữu lũy kế
31/12/2016	Cộng thời điểm 31/12/2016	954.464.570.000	30.494.112.981	-	96.346.094.784	535.241.569.478	1.616.546.347.243
Năm 2017	Lợi nhuận thuần 2017					859.188.706.270	2.475.735.053.513
Năm 2017	Trả cổ tức 2016 = CP 35%	334.043.000.000				(334.043.000.000)	2.475.735.053.513
Năm 2017	Trả cổ tức 2016 = TM 10%					(95.446.457.000)	2.380.288.596.513
Năm 2017	Phát hành cho CBCNV 2013-2016: 1.000.000 CP, giá 10.000 đ/CP	10.000.000.000					2.390.288.596.513
Năm 2017	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi 2017					(85.328.682.441)	2.304.959.914.072
Năm 2017	Thù lao HĐQT 2016					(5.216.367.910)	2.299.743.546.162
Năm 2017	Thuong CBTY 2016					(44.299.598.681)	2.255.443.947.481
Năm 2017	Giao dịch với cổ đông ko kiểm soát cty con					(6.936.067.188)	2.292.807.478.974
Năm 2017	Trích lập các Quỹ & khác VCSH 2017			142.915.077		(142.915.077)	2.390.288.596.513
31/12/2017	Cộng thời điểm 31/12/2017	1.298.507.570.000	30.494.112.981		96.489.009.861	823.017.187.451	2.248.507.880.293
Năm 2018	Lợi nhuận thuần 2018					629.872.883.224	2.878.380.763.517
Năm 2018	Trả cổ tức 2018 = CP 50%	649.242.200.000				(649.242.200.000)	2.878.380.763.517
Năm 2018	Trả cổ tức 2018 = TM 5%					(64.887.754.000)	2.813.493.009.517
Năm 2018	Phát hành cho CBCNV 2015-2017: 1.300.000 CP, giá 10.000 đ/CP	13.000.000.000				(117.719.221)	2.826.375.290.296
Năm 2018	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển năm 2018			151.874.467		(151.874.467)	2.826.375.290.296
Năm 2018	Trích lập Quỹ khen thưởng năm 2018					(70.076.584.742)	2.756.298.705.554
Năm 2018	Thuong Ban điều hành và CBTY năm 2018					(43.295.897.011)	2.713.002.808.543

Thời gian	Nội dung	Vốn cổ phần	Thặng dư Vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Các quỹ & khác	LN chưa phân phối	Vốn chủ sở hữu lũy kế
Năm 2018	Thù lao HĐQT và BKS năm 2018				-		2.713.002.808.543
Năm 2019	Thay đổi tỷ lệ sở hữu trong năm					2.674.118.168	2.715.676.926.711
Năm 2018	Khác			10.809.418			2.713.013.617.961
31/12/2018	Cộng thời điểm 31/12/2018	1.960.749.770.000	30.494.112.981		96.651.693.746	627.792.159.402	2.715.687.736.129
Năm 2019	Phát hành 25.000.000 cổ phiếu cho nhà đầu tư Huyndai Elevator Co., Ltd	250.000.000.000	325.000.000.000		96.651.693.746		3.417.833.542.856
Năm 2019	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	98.004.210.000			96.651.693.746	(98.004.210.000)	3.515.837.752.856
Năm 2019	Lợi nhuận thuần trong kỳ					416.755.001.640	
Năm 2019	Cổ tức đã công bố					(58.822.493.100)	
Năm 2019	Trích lập các quỹ					(119.892.796)	
Năm 2019	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi					(39.504.268.658)	
Năm 2019	Trích thưởng BĐH và cán bộ trọng yếu					(12.442.047.972)	
31/12/2019	Cộng thời điểm 31/12/2019	2.308.753.980.000	346.669.112.981		96.713.652.124	835.654.248.516	3.587.849.020.135
Năm 2020	Lợi nhuận thuần trong kỳ					86.319.060.446	3.674.168.080.581
Năm 2020	Cổ tức tiền mặt					(69.262.619.400)	3.604.905.461.181
Năm 2020	Trích lập các quỹ				93.990.176	(7.932.800.545)	3.596.972.660.636
Năm 2020	Khác					1.580.840.988	3.598.645.910.385
31/12/2020	Cộng thời điểm 31/12/2020	2.308.753.980.000	346.669.112.981		96.807.642.300	846.358.730.005	3.598.645.910.385

Tình hình phát hành cổ phiếu ESOP các năm qua

Ký hiệu	Số lượng CP ESOP			% thực hiện	Giá phát hành (đồng/CP)	Tiền phát hành (đồng)	Thời gian hiệu lực	Thời gian phát hành	Ghi chú
	Ban đầu	Điều chỉnh	Đã phát hành						
ESOP2006	150.000	150.000	150.000	100,00%	10.000	1.500.000.000	2007-2009	2010	NQ DHD CD 4/2007 + 4/2010
ESOP2007	160.000	160.000	154.370	96,48%	10.000	1.543.700.000	2008-2010	2011	NQ DHD CD 4/2008 + 4/2011
ESOP2008	170.000	340.000	274.530	80,74%	10.000	2.745.300.000	2009-2011	2012	NQ DHD CD 4/2009 + 4/2012
ESOP2009	200.000	400.000	294.830	73,71%	10.000	2.948.300.000	2010-2012	2013	NQ DHD CD 4/2010 + 4/2013
ESOP2010	400.000	800.000	703.590	87,95%	10.000	7.035.900.000	2011-2013	2014	NQ DHD CD 4/2011 + 4/2014
ESOP2011	1.000.000	1.000.000	981.830	98,18%	10.000	9.818.300.000	2012-2014	2015	NQ DHD CD 4/2012 + 4/2015
ESOP2012	1.000.000	1.000.000	998.990	99,90%	10.000	9.989.900.000	2013-2015	2016	NQ DHD CD 4/2013 + 4/2016
ESOP2013	1.000.000	1.000.000	1.000.000	100,00%	10.000	10.000.000.000	2014-2016	2017	NQ DHD CD 4/2014 + 4/2017
ESOP2014	1.300.000	1.300.000	1.300.000	100,00%	10.000	13.000.000.000	2015-2017	2018	NQ DHD CD 4/2015 + 4/2018
ESOP2015	1.300.000				10.000	-	2016-2018	2019	NQ DHD CD 4/2016 + 4/2019
ESOP2016	2.500.000				10.000	-	2017-2019	2020	NQ DHD CD 4/2017 + 4/2020
ESOP2017	3.250.000				10.000		2018-2020	2021	NQ DHD CD 4/2018 + 4/2021
	12.430.000	6.150.000	5.858.140			58.581.400.000			

Cơ cấu cổ đông

(Tính đến ngày 31/12/2020)

Ngày 27/12/2006, Cổ phiếu Hòa Bình (HBC) đã chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán TP. HCM.

Thông tin cổ phiếu:

- ▶ **Vốn điều lệ:** 2.308.753.980.000 đồng
- ▶ **Số lượng cổ phiếu niêm yết:** 230.875.398 cổ phiếu
- ▶ **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 230.875.398 cổ phiếu
- ▶ **Cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu
- ▶ **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/ cổ phiếu

Tỷ Lệ Sở Hữu Vốn Cổ Phần:

Tên tổ chức	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng Cộng		
	SL cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ VDL (%)	SL cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ VDL (%)	SL cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ VDL (%)
Cổ đông nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên	1	37.060.706	16,05	1	25.000.000	10.83	2	62.060.706	26,88
Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5%	3	9.497.000	4,11	1	2.750.000	1.191	4	12.247.000	5.30
Cổ đông sở hữu dưới 1%	19.328	147.298.177	63.80	465	9.269.515	4.01	19.793	156.567.692	67.81
Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng	19.332	193.855.883	83.97	467	37.019.515	16.03	19.799	230.875.398	100

Danh sách cổ đông lớn:

Tên cổ đông	SL cổ phiếu	Tỷ Lệ (%)
Lê Viết Hải	37.060.706	16,05
Hyundai Elevator Co., Ltd	25.000.000	10,83

Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	SL cổ đông	SL cổ phiếu	Tỷ Lệ (%)
Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Cổ đông trong nước	19.332	193.855.883	83.97
Tổ chức	79	861.946	0.37
Cá nhân	19.253	192.993.937	83.59
Cổ đông nước ngoài	467	37.019.515	16.03
Tổ chức	40	33.095.461	14.33
Cá nhân	427	3.924.054	1,70
Tổng cộng	19.799	230.875.398	100

Dự án đầu tư trực tiếp

DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC

Trung tâm đổi mới sáng tạo Hòa Bình - HBIC

Địa điểm xây dựng	Lô E2a-9, lô E2a-11, Khu công nghệ cao, Phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, TP.HCM
Quy mô đầu tư	Diện tích đất: 2,45 ha Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến: - Khu ương tạo: 42.000 m² - Trung tâm nghiên cứu phát triển: 15.000 m² - Khu triển lãm công nghệ, sàn giao dịch công nghệ và hệ sinh thái đi kèm: 15.107 m² - Khu phụ trợ và kỹ thuật: 7.956 m² - Mảng xanh và giao thông nội bộ: 17.158 m².
Tổng mức đầu tư	900 tỷ đồng
Vốn góp HBC	95%
Tình trạng pháp lý	- Đã có GCN đầu tư; - Đã có GNC quyền sử dụng đất; - Đang làm thủ tục phê duyệt Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh.
Thời gian thuê đất	50 năm
Lợi nhuận dự kiến	10%
Hoàn thành dự kiến	- Giai đoạn 1: 01/2021 - 03/2021: Hoàn thành thủ tục pháp lý thành lập trung tâm; - Giai đoạn 2: 03/2021 - 12/2021: Hoàn thành thủ tục xây dựng và cấp giấy phép xây dựng; - Giai đoạn 3: 01/2022 - 12/2024: Khởi công và hoàn thành các giai đoạn xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị, đăng ký chứng nhận cơ sở ương tạo và vườn ương doanh nghiệp công nghệ cao.



Khu nhà ở Hòa Bình

Địa điểm xây dựng	Xã Long Thới, huyện Nhà Bè, TP.HCM
Quy mô đầu tư	Diện tích đất: 3,0 ha Chức năng thương mại dịch vụ, giáo dục và nhà ở Số lượng căn hộ: - Căn hộ Chung cư NOXH: 462 căn - Nhà ở thương mại: 92 căn
Tổng mức đầu tư	528,8 tỷ đồng
Vốn góp HBC	21,2%
Tình trạng pháp lý	- Pháp lý đầu tư: - Đã được chấp thuận đầu tư dự án. - Đã công nhận Chủ đầu tư. - Đã chuyển 1 phần Nhà ở Xã hội sang nhà ở thương mại. - Đang hoàn thiện hồ sơ quyết định chủ trương đầu tư. - Quy hoạch: - Đã phê duyệt đồ án quy hoạch 1/500 Khu Chung cư Hoà Bình (dành cho người thu nhập thấp). - Đã phê duyệt QH điều chỉnh QH 1/500. - Pháp lý đất đai - Đã có GCN 09 thửa đất với tổng diện tích 3ha, mục đích sử dụng của các thửa là đất ở nông thôn, đất trồng lúa và đất trồng cây lâu năm.
Thời gian thuê đất	50 năm
Lợi nhuận dự kiến	10%
Hoàn thành dự kiến	- Giai đoạn 1: Quý III/2021: Khởi công dự án. - Giai đoạn 2: Tháng 12/2021: Hoàn thành thi công xây dựng phần hạ tầng, móng cọc; xin chấp thuận đủ điều kiện bán và ký hợp đồng chính thức với khách hàng. - Giai đoạn 3: Quý III/2023: Hoàn thành toàn bộ dự án, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Connolly	
Địa điểm xây dựng	Hamilton, Ontario, Canada
Quy mô đầu tư	Tòa nhà chung cư cao cấp 30 tầng. Tổng diện tích thương phẩm: 19.765m² Tổng diện tích khu đất: 1.350m². Trong đó: • 315 căn hộ chung cư • 114 chỗ đỗ xe
Tổng chi phí phát triển dự án	139 triệu CAD (khoảng 2.500 tỷ đồng)
Tổng vốn góp dự kiến của cổ đông	20 triệu CAD
Vốn góp của Hòa Bình	20% (4 triệu CAD)
Tình trạng pháp lý	Đã hoàn thành thiết kế ý tưởng và thiết kế chi tiết, đang huy động thêm vốn để triển khai thủ tục xin Giấy phép xây dựng.
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn góp của chủ sở hữu	114%



Queenston Quarry	
Địa điểm xây dựng	Niagara-on-the-Lakes, Ontario, Canada
Quy mô đầu tư	Tổng diện tích thương phẩm: khoảng 92.900m². Trong đó: • 950 Căn hộ chung cư • 40 Nhà phố liền kề • 20 Căn hộ suites cao cấp • 15 Biệt thự nghỉ dưỡng
Tổng chi phí phát triển dự án (không gồm thuế và lãi vay)	372 triệu CAD (6.800 tỷ đồng)
Tổng vốn góp dự kiến của cổ đông	70,4 triệu CAD
Kế hoạch góp vốn của Hòa Bình	36,7% (25,8 triệu CAD)
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn góp của chủ sở hữu	151%



03 QUẢN TRỊ RỦI RO

BÁO CÁO QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2020

Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2020 của Hội đồng Quản trị
Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2020 của Tiểu ban Kiểm toán

Báo cáo hoạt động CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

Năm 2020 diễn ra trong bối cảnh dịch Covid -19 bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế. Đại dịch đã làm chậm lại mọi tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực. Tình hình đứt gãy thương mại quốc tế đã trực tiếp gây ra những hệ lụy nghiêm trọng tới hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu và gián tiếp ảnh hưởng đến thị trường xây dựng.

Tình hình tài chính

- Dòng tiền bị ảnh hưởng do việc chậm thanh quyết toán và công nợ cũ chưa thể thu hồi.
- Lợi nhuận gộp chưa có sự cải thiện.
- Doanh thu sụt giảm.

Kết quả hoạt động kinh doanh:

DOANH THU THUẦN

11.225 TỶ ĐỒNG

đạt 90% so với kế hoạch

LỢI NHUẬN

86,3 TỶ ĐỒNG

đạt 69% so với kế hoạch

PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu - Lợi nhuận Tập đoàn chưa đạt được kế hoạch chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố:

- Dịch bệnh Covid -19 tiếp tục tác động lớn đến nền kinh tế tại tất cả các lĩnh vực ngành hàng, không chỉ ở Việt Nam mà còn trên toàn thế giới.
- Sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu do ảnh hưởng của dịch Covid đã có những tác động mạnh lên nguồn vốn FDI.
- Nguồn vốn FDI vào bất động sản nhà ở và nghỉ dưỡng nói chung giảm sút do sự trầm lắng kinh tế vì dịch bệnh Covid.
- Các vấn đề về pháp lý từ chủ đầu tư tiếp tục là điểm nóng trong năm 2020 khiến một số dự án triển khai cầm chừng do việc đình trệ pháp lý từ chủ đầu tư. Các vướng mắc thủ tục, quy trình cấp phép, hoàn thiện pháp lý mất nhiều thời gian chờ sửa đổi, bổ sung luật liên quan đã trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất các công trường.
- Các dự án vướng pháp lý từ chủ đầu tư dẫn tới doanh nghiệp phải triển khai cầm chừng làm gia tăng chi phí quản lý chung.
- Ngoài sự cạnh tranh đang sẵn có của các đối thủ truyền thống tại thị trường xây dựng nói chung và Tập đoàn nói riêng thì đã phải đón nhận làn sóng từ các đối thủ cạnh tranh nhỏ lẻ do rào cản thấp trong việc tham gia ngành xây dựng.

TÌNH HÌNH TRÚNG THẦU

Tổng giá trị trúng thầu 2020 đạt 9.479 tỷ đồng đạt 59,25% kế hoạch đề ra. Giá trị hợp đồng ký mới trong năm 2020 tại miền Nam với giá trị kí kết đạt 4.080 tỷ đồng, miền Bắc đạt 3.621 tỷ đồng, miền Trung 1.487 tỷ đồng và Phú Quốc đạt 289,3 tỷ đồng.

Các gói thầu D&B chiếm 21% tổng giá trị trúng thầu tương đương 1.900 tỷ đồng.

Giá trị trúng thầu các dự án công nghiệp, hạ tầng đạt 1.042 tỷ đồng, chiếm 11% tổng giá trị trúng thầu năm 2020, đạt 12% so với chỉ tiêu đề ra trong năm 2020.

Các hợp đồng kí mới trong năm 2020 tập trung hầu hết vào phân khúc căn hộ chung cư, biệt thự, khách sạn và thương mại, chiếm 56% tổng giá trị trúng thầu trong năm, nhà thấp tầng, liên kế chiếm 30% tổng giá trị trúng thầu trong năm.

CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC



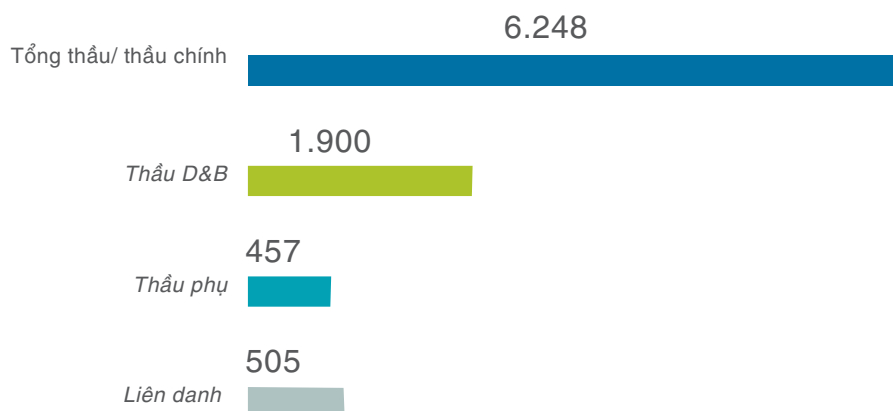
KHOẢNG XÂY DỰNG:

Năm 2020 khép lại với nhiều biến động trước sự chững lại và phân hóa của ngành xây dựng cùng với đại dịch Covid -19, phản ánh rõ rệt lên kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp trên thị trường trong đó có Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình. Năm 2020, Tập đoàn đảm nhận thi công ở các vị trí, thể hiện giá trị trúng thầu theo vai trò.

Trước sự ảnh hưởng mạnh của ngành xây dựng, Tập đoàn tiếp tục duy trì mối quan hệ với các khách hàng tiềm năng và truyền thống như Keppel Land, Ecopark, Vingroup, Geleximco, Cobi One, Bim Group, CFLD, Sungroup, Lotte, Samsung, Pi Group...; thay đổi chiến lược đấu thầu, tiếp cận nguồn khách hàng mới, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghiệp - hạ tầng; kết quả cho sự tiếp cận này là sự hợp tác của Tập đoàn với các đối tác như: Want Want Group, Crown Beverage Cans Vung Tau, BWID,... Các dự án tiếp tục giữ đúng cam kết về tiến độ, thậm chí vượt kỳ vọng của khách hàng. Dù kết quả doanh thu không đạt như kế hoạch nhưng đây là một năm thực sự vượt khó và nỗ lực của Tập đoàn nói chung và Phòng Dự thầu nói riêng trong công tác tìm nguồn các dự án mới để duy trì và ổn định hoạt động kinh doanh.

Giá trị trúng thầu theo vai trò

(ĐVT: tỷ đồng)



Trong công tác hồ sơ kỹ thuật đấu thầu, Phòng Kỹ thuật đã và đang hoàn thiện xây dựng một hệ thống hướng dẫn hoàn chỉnh cho công tác đấu thầu của Tập đoàn; tiếp cận từ sớm với khách hàng để tư vấn về giải pháp thi công tối ưu, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng dự án cho chủ đầu tư cũng như năng lực cạnh tranh của Tập đoàn. Công tác kiểm soát thi công kỹ thuật tại các dự án đảm bảo tốt thông qua sự giám sát định kỳ của đội ngũ kỹ thuật, họp định kỳ thường xuyên với các BCH/CT. Bên cạnh đó, đẩy mạnh công tác huấn luyện kỹ thuật kiến thức chuyên sâu cho nhân sự công trường, chia sẻ các chuyên đề: Những vấn đề thường gặp khi áp dụng Alu-form và cách khắc phục, Chuẩn hóa module và liên kết của chi tiết gông cầu tháp, Hướng dẫn thi công sàn siêu phẳng dự án nhà công nghiệp... nhằm tiết giảm chi phí sai sót, gây ra lãng phí cũng như nâng cao chất lượng sản phẩm đến với khách hàng.

Phòng Thiết kế và Xây dựng (D&B) phối hợp nhịp nhàng với Phòng Dự thầu tối ưu hóa thiết kế và biện pháp thi công cho gói giá thầu cạnh tranh. Bên cạnh đó, trực tiếp phối hợp với các bộ phận chức năng của chủ đầu tư, các tư vấn chủ động đề xuất concept, đồng hành cùng chủ đầu tư xây dựng giải pháp kinh tế kỹ thuật phù hợp cho dự án trong thời gian tham gia thầu. Hoàn thiện quy trình D&B chuẩn, thiết lập các công cụ, biểu mẫu, checklist kiểm soát triển khai dự án D&B.



KHOẢNG QUẢN LÝ DỰ ÁN:

Với cốt lõi hệ thống Quản lý chất lượng (QLCL) mà Tập đoàn đã xây dựng trong nhiều năm qua, trong năm 2020, Tập đoàn đã tiến hành chuẩn hóa các công cụ quản lý chất lượng giao Phòng QA/QC thực hiện nhằm:

- Tạo ra hệ thống QLCL nhất quán, tập trung
- Tạo ra sự đồng bộ, liên kết giữa các tài liệu, công cụ QLCL
- Xây dựng hệ thống ITP (Inspection and Test Plan) với định dạng chuẩn quốc tế
- Xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn thi công, nghiệm thu các công tác xây dựng
- Dữ liệu được số hóa để tích hợp vào hệ thống quản lý dự án chung của Tập đoàn

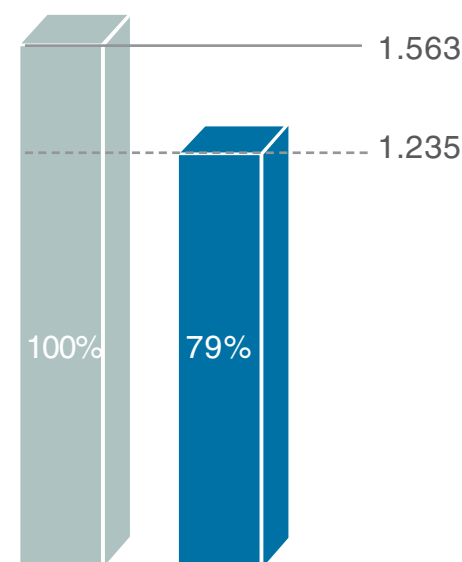
Với định hướng phát triển thành tổng thầu EPC, việc mở rộng và nâng cao năng lực về quản lý chất lượng công tác MEP là một xu hướng tất yếu. Phòng QA/QC đã tập trung hoàn thiện về hệ thống QLCL cho công tác cơ điện, ban hành sổ tay hướng dẫn thi công và nghiệm thu các hệ thống MEP, các tài liệu đặc thù chuyên ngành cơ điện; các công cụ đảm bảo và kiểm soát chất lượng bao gồm ITP, danh mục cho các hệ MEP khác nhau.

Trực tiếp phối hợp với Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn để chủ động xây dựng giải pháp kinh tế, kỹ thuật phù hợp cho dự án.

Tổng sản lượng mời thầu

(ĐVT: tỷ đồng)

- Tổng sản lượng thực hiện mời thầu
- Tổng sản lượng được giao thầu



Đi cùng với việc mở rộng về các lĩnh vực thi công đem lại cho Hòa Bình nhiều cơ hội phát triển, nhưng cũng đặt ra thách thức năng lực thi công, cũng như là hệ thống quản lý cần phải nhất quán, tập trung và thật sự hiệu quả. Phòng QA/QC đúc kết và phát hành các sổ tay, tài liệu thực hành trong các lĩnh vực ở các mảng công nghiệp, mặt dựng, landscape, hoàn thiện tinh... Qua đó, củng cố năng lực tổng thầu của Tập đoàn để đặt những bước phát triển trên những lĩnh vực chuyên sâu này.

Phòng QA/QC đã phối hợp các BCH/CT kiểm soát chặt chẽ chất lượng thi công tại các dự án, giảm thiểu chi phí defect ở mức thấp nhất, đem lại lợi ích cao nhất cho khách hàng và góp phần cho hiệu quả kinh doanh của Tập đoàn.

Phòng Quản lý chi phí (CMD) trong năm qua đã đóng góp quan trọng việc hoàn thiện hệ thống PMS của Tập đoàn trong các nghiệp vụ quản lý hợp đồng, quản lý chi phí, thanh toán thầu phụ, đánh giá thực trạng và dự báo tình hình sức khỏe của dự án, qua đó giúp các BCH/CT có phương án tin cậy và đưa ra các phương án đảm bảo tiến độ và tiết kiệm chi phí, kiểm soát ngân sách được giao. Một điểm nổi bật đó là rút ngắn thời gian quy trình kiểm tra hồ sơ thanh toán thầu phụ.

Trong ngành xây dựng, công tác an toàn lao động (ATLĐ) được xem là then chốt. Tập đoàn nhận diện tất cả các mối nguy, đánh giá các rủi ro và có biện pháp phù hợp về an toàn lao động và sức khỏe của người lao động cả ở khối văn phòng và khối công trình liên quan đến các hoạt động của Tập đoàn. Công tác này được Phòng HSE đánh giá, kiểm soát trên module thuộc hệ thống Quản lý dự án PMS; phối hợp chặt chẽ với Giám đốc dự án, Chỉ huy trưởng, cán bộ quản lý HSE công trường phòng ngừa, phát hiện, khắc phục kịp thời và triệt tiêu các sai lỗi ATLĐ. Phối hợp Phòng ISO tổ chức đánh giá định kỳ hệ thống HSE của Tập đoàn theo tiêu chuẩn ISO 14001, ISO 45001 bởi đơn vị đánh giá độc lập BSI (từ năm 2011). Tổng kết năm 2020, Tập đoàn đạt 40.690.203 giờ làm việc an toàn, không tai nạn trên 46 công trình đang thi công trong cả nước.



Năm 2020, Tập đoàn đặc biệt đã chuyển đổi thành công hệ thống quản lý An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp từ OHSAS 1801:2007 lên ISO 45001:2018, phiên bản mới nhất của hệ thống quản lý này với các tiêu chuẩn cao hơn.

Trong quản lý dự án, một chức năng quan trọng mang tính then chốt cho kết quả của dự án, đó là công tác cung ứng nguyên vật liệu. Phòng Mua hàng của Tập đoàn năm qua đã hoàn thành vai trò nhiệm vụ ở 4 chỉ tiêu, bao gồm:

- Về chất lượng: Đảm bảo chất lượng vật tư thiết bị, góp phần đem lại uy tín chất lượng thương hiệu Hòa Bình trên thị trường xây dựng.
- Về chi phí: Giá cả vật liệu trên thị trường tăng mạnh ảnh hưởng chi phí mua hàng vượt ngân sách các dự án, riêng ngành hàng thép theo thống kê vượt ngân sách khoảng 30%. Phòng đã có kế hoạch dự liệu nguồn hàng cũng như đàm phán hợp đồng cung cấp để có giá cạnh tranh nhất.
- Về tiến độ: Đáp ứng kịp thời các yêu cầu cung ứng vật tư, máy móc thiết bị cho các dự án trên toàn quốc, góp phần rút ngắn tiến độ thi công hầu hết các dự án.
- Áp dụng tốt giải pháp đấu thầu điện tử: Rút ngắn tiến độ mua hàng, nâng cao tính minh bạch và đồng thời đem lại sự tin tưởng rất cao cho các nhà cung cấp khi tham gia cung ứng nguyên vật liệu và dịch vụ cho Tập đoàn.

Tuy nhiên, do phạm vi các dự án của Tập đoàn thi công trải dài trên toàn quốc nên trong quá trình cung ứng vật tư cũng gặp một số thách thức nhất định về sự đảm bảo chất lượng cung ứng đồng bộ trên toàn hệ thống, nhất là các vùng miền địa phương mới có dự án triển khai. Giá thép dự báo vẫn tăng cao trong khi nguồn cung cấp trong nước còn hạn chế và cạnh tranh gay gắt, nên vào lúc cao điểm hàng bị khan hiếm đã ảnh hưởng tới tiến độ thi công. Kế hoạch sản xuất và vật tư từ công trường chưa lập đầy đủ, chủ yếu là các mặt hàng đặc thù (có mã code và thông số kỹ thuật mới) cũng gây khó cho công tác mua hàng.

Chuyển đổi thành công hệ thống quản lý An toàn Sức khỏe nghề nghiệp từ OHSAS 1801:2007 lên ISO 45001:2018.



KHOẢNG TRUNG TÂM R&D:

Hòa Bình là một trong số ít các công ty đã triển khai các giải pháp chuyển đổi số rất sớm qua việc triển khai các hệ thống thông tin tập trung hỗ trợ sản xuất và quản lý. Trong đó, việc thay đổi quy trình xử lý nghiệp vụ từ thủ công hoặc bán thủ công sang quy trình số được triển khai rất mạnh mẽ từ năm 2018 đến nay mà nổi bật là hệ thống quản lý dự án tập trung PMS.

Một loạt các ứng dụng trong lĩnh vực quản lý xây dựng như quản lý tiến độ, chất lượng, chi phí, quản lý mua sắm, quản lý rủi ro đều đã được phát triển và triển khai trong thực tế. Trong đó, có những ứng dụng đã nhanh chóng mang lại sự thay đổi theo chiều hướng tích cực như hệ thống mua sắm điện tử (e-Procurement) đã được triển khai trên diện rộng; đến thời điểm tháng 2/2021, gần 7.000 gói mua sắm đã được thực hiện trên hệ thống này.



Từ năm 2019,
tích lũy hơn
120 triệu giờ
công an toàn.

Việc quản lý chất lượng có cải thiện một bước lớn, cho đến nay 100% các công trường đã áp dụng các quy trình QLCL được số hóa. Việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng, hồ sơ chất lượng theo phương thức này cũng đã góp phần không nhỏ vào việc giảm tỷ lệ các khoản khối lượng hoàn thành chưa được thanh toán.

Thành tựu của việc tích lũy được hơn 120 triệu giờ công an toàn (từ năm 2019) cũng là một điểm sáng thể hiện sự kết hợp tốt giữa con người và công nghệ số trong việc quản lý ATLĐ. Tập đoàn đã thành công trong việc số hóa quy trình quản lý ATLĐ trên diện rộng, đã sử dụng hệ thống này để ghi nhận, quản lý và thực hiện các biện pháp giảm thiểu nguy cơ mất an toàn trong xây dựng.

Đồng thời, để nâng cao năng lực quản lý và tính thực thi của Quy trình ISO, đa số các hoạt động mang tính chu trình cũng đều được chuyển đổi số trên hệ thống quản lý luồng công việc (Task Management System-TMS) để nhân viên sử dụng. Cách làm này đã giúp Công ty giảm thiểu đáng kể rủi ro khi năm 2020 đại dịch do Covid-19 bùng phát, bắt buộc phải tổ chức cho nhân viên làm việc từ xa.

Song song với những ứng dụng khác, việc xử lý các hồ sơ đã được chứng thực bằng chữ ký số một cách rộng rãi trong nhiều nghiệp vụ quản lý. Cho đến hôm nay, trên toàn hệ thống đã có hơn 210.000 chữ ký số được thực hiện, mang lại hiệu quả to lớn trong việc tiết kiệm thời gian, tính chặt chẽ của việc phê duyệt. Cụ thể là đã tiết kiệm ít nhất 50% thời gian cho việc xét duyệt hồ sơ, 60% chi phí giấy tờ, in ấn và phân phối tài liệu...

Điểm đặc biệt là Tập đoàn đã bắt đầu ứng dụng công nghệ Machine Learning vào các ứng dụng quản lý xây dựng và đã góp phần quan trọng vào việc sửa các sai lỗi trong dữ liệu, nâng cao độ chính xác của dự báo tiến độ, quản lý rủi ro; kỳ vọng là việc ứng dụng này sẽ là nền tảng cơ bản cho việc ứng dụng rộng rãi trí tuệ nhân tạo vào việc quản lý xây dựng, quản lý tài chính dự án, công ty trong những năm sau.

Hoạt động R&D trong năm qua được Tập đoàn đẩy mạnh, các hoạt động nghiên cứu gắn liền với thực tiễn công trường để phục vụ cho thi công, nhiệm vụ này giao Phòng R&D thực hiện. Cụ thể, phối hợp trong thiết kế và thi công cầu thang bê tông cốt thép lắp ghép cho dự án có gần 300 căn biệt thự; thu thập hiện trạng nút bê tông phần hầm, nút tường xác định vấn đề, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp hạn chế; phân tích và đánh giá vật liệu hoàn thiện như gạch ốp lát, tấm tường lắp ghép, sơn, kính,... để bổ sung danh mục vật liệu xây dựng tốt, phục vụ cho công tác dự thầu, qua đó tư vấn cho khách hàng chọn sản phẩm chất lượng. Phòng R&D đặt trọng tâm triển khai các đề tài ngắn hạn, có thể ứng dụng ngay, mang lại hiệu quả nhanh.

Kể từ năm 2019, Tập đoàn ký kết hợp tác Viện Khoa học Sở hữu Trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) về sở hữu trí tuệ và vẫn đang tiếp tục hợp tác nghiên cứu và ứng dụng với viện nghiên cứu, trường đại học, nhà cung cấp.

Năm 2020, Phòng BIM miền Nam và BIM miền Bắc đã phối hợp triển khai 50 dự án của Tập đoàn, trong đó gồm 22 dự án dự thầu và 28 dự án thi công và thiết kế - thi công. Mức độ hài lòng của các phòng/ ban, công trường đối với chất lượng triển khai BIM là 95%. Bên cạnh những ứng dụng BIM hiện có, năm 2020, Phòng BIM đã áp dụng thêm những ứng dụng mới như mô hình nhà mẫu bằng Unity, Construction Interface phục vụ đắc lực cho việc trình chiếu dự thầu, cung cấp hình ảnh dự án trực quan và chuyên nghiệp hơn. Các nghiên cứu/ ứng dụng BIM nổi bật trong năm 2020: Đề tài nghiên cứu ứng dụng IFC được hoàn thành vào tháng 9 năm 2020, kết quả nghiên cứu mang lại kiến thức đầy đủ về IFC và thông tin mô hình chuẩn quốc tế; đề tài nghiên cứu ứng dụng công cụ quản lý dữ liệu Power Bi với kết quả nghiên cứu mang lại những thay đổi rõ rệt trong việc tổng hợp và quản lý hiệu suất, giá trị làm việc của phòng. Bên cạnh đó là việc hoàn thiện giao diện và nâng cấp nhiều tính năng mới cho phần mềm BIM Portal 2020. Các add-in luôn được nâng cấp và nghiên cứu thực hiện liên tục để hỗ trợ cho việc triển khai các dự án phục vụ dự thầu cũng như thi công, điển hình là add-in Rebar HB đã được Phòng R&D xác nhận có giá trị sáng kiến hơn 204 triệu đồng.



Tạo công ăn việc làm
cho gần 5.000 lao
động trong Tập đoàn.

Tỉ lệ nhân sự trong
các khối năm 2020
(ĐVT: %)

- Khối văn phòng
- Khối công trường



KHỐI QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH - NHÂN SỰ

Cơ cấu lao động chung:

NHÂN SỰ QUẢN LÝ, ĐỘI NGŨ GIÁN TIẾP

2.413 người

CÔNG NHÂN CƠ HỮU

2.048 người

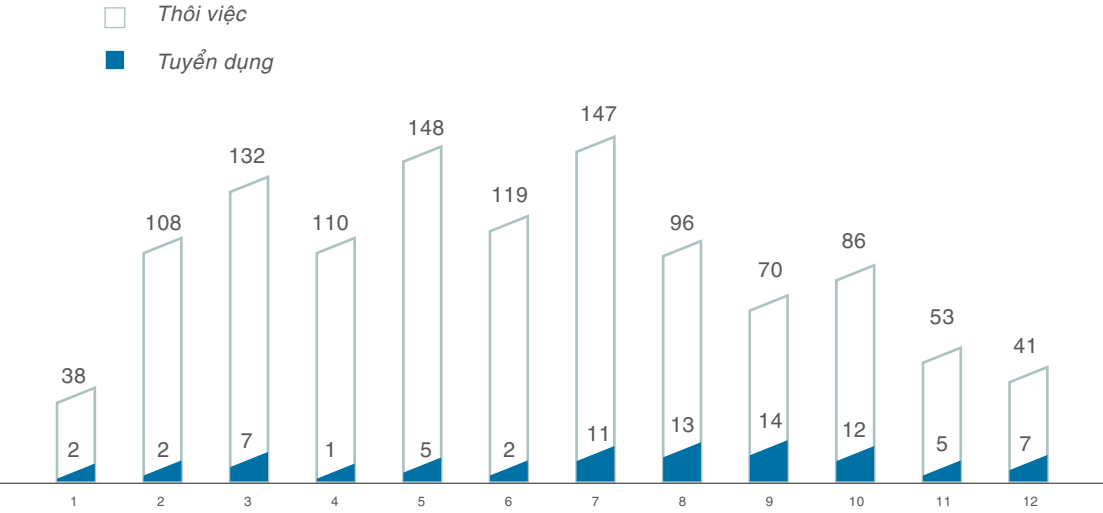
Cơ cấu nguồn lực gián tiếp:

(ĐVT: người)

Trình độ lao động	TC	Giới tính		Cấp bậc		Độ tuổi					Thâm niên			
		Nam	Nữ	QL	NV	< 30	30-40	40-50	50-55	> 55	< 5	5-10	10-20	> 20
Tiến sĩ	4	4		4			1	1		2	1	1	2	
Thạc sĩ	56	42	14	19	37	2	43	7	2	2	37	16	3	
Đại học	1.893	1.635	258	185	1.708	676	1.034	125	26	32	1.285	464	126	18
Cao đẳng	199	149	50	1	198	77	113	6	2	1	130	60	8	1
Trung cấp	107	83	24	3	104	9	76	13	7	2	28	49	29	1
Sơ cấp	22	20	2		22	1	9	7	2	3	11	3	7	1
Công nhân kỹ thuật	8	8			8		4	3	1		4		4	
Lao động phổ thông	82	75	7	6	76	2	25	25	18	12	14	16	40	12
Phổ thông trung học	42	33	9		42	2	18	14	6	2	18	9	11	4
Tổng cộng	2.413	2.049	364	218	2.195	769	1.323	201	64	56	1.528	618	230	37

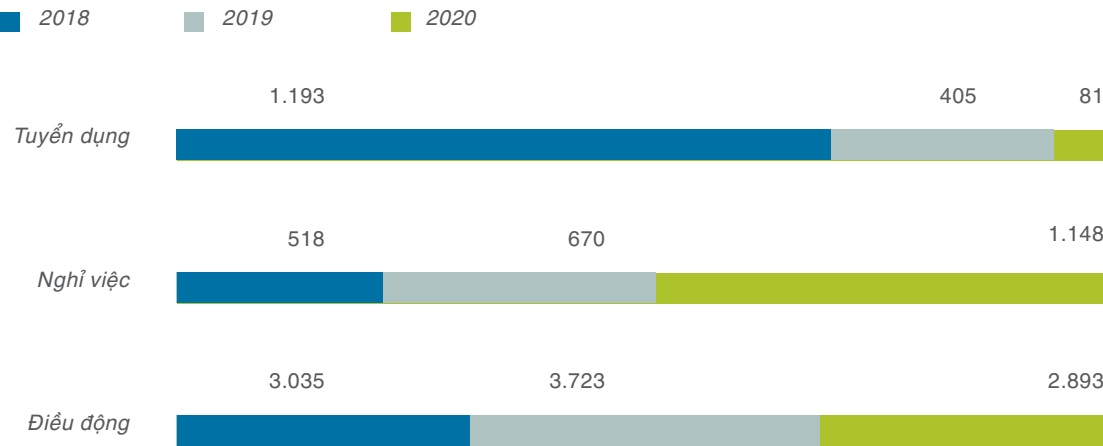
Biến động nhân sự năm 2020

(ĐVT: người)



Sơ đồ tuyển dụng, thôi việc, điều động năm 2018 - 2020

(ĐVT: lượt)

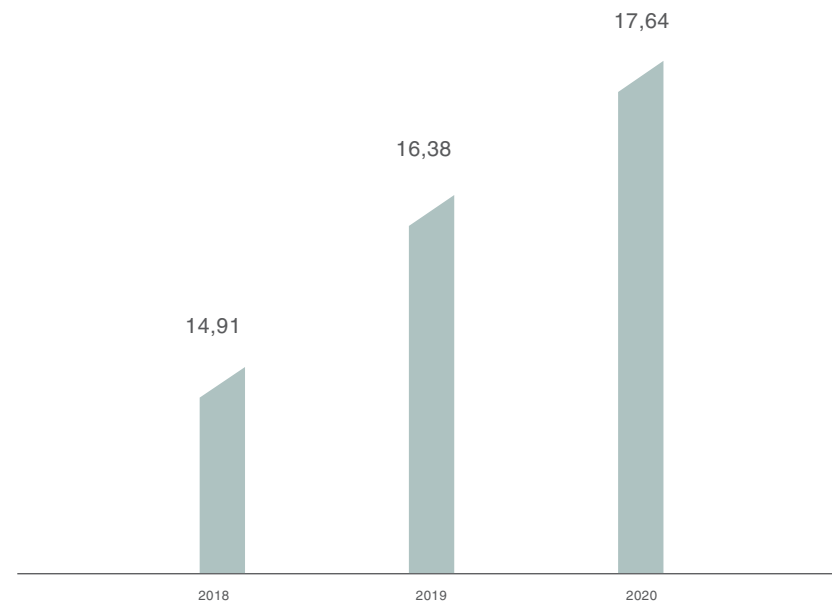


Hiệu suất sử dụng nguồn lực

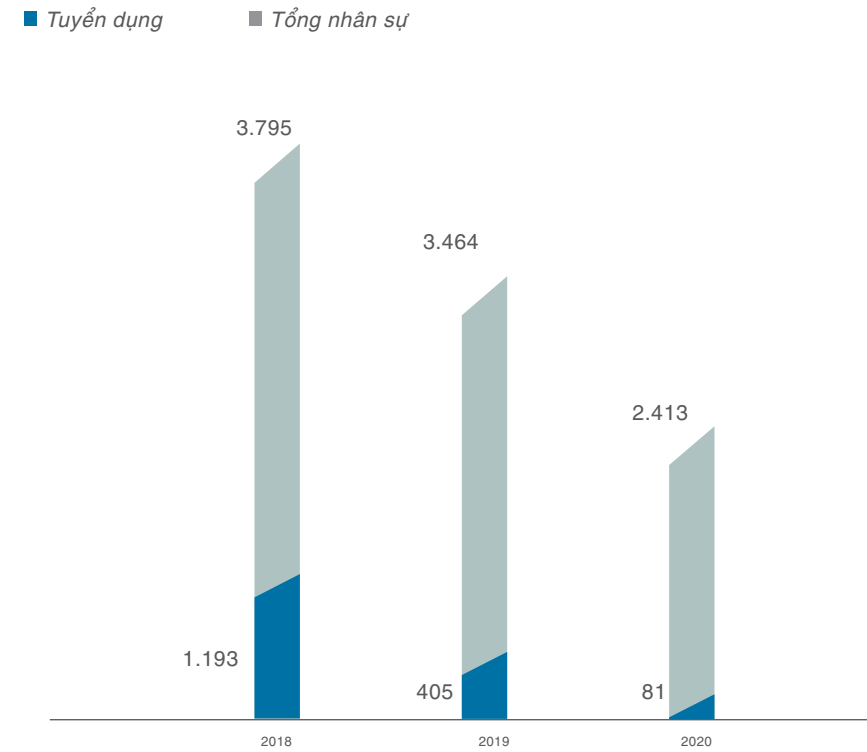
(ĐVT: đồng)

Ghi nhận 2020	Số tiền	Tỉ suất CPL/sản lượng	Tỉ trọng CP lương
Tổng sản lượng	10.474.541.095.542		
Chi phí lương	931.717.499.226	8,9%	100,0%
Khối gián tiếp văn phòng	221.555.633.872	2,1%	23,8%
Khối gián tiếp công trường	468.820.082.783	4,5%	50,3%
Khối bán gián tiếp- công nhân cơ hữu	241.341.782.571	2,3%	25,9%

Thu nhập bình quân qua các năm (ĐVT: triệu đồng)



Tuyển dụng qua các năm (ĐVT: người)



NHỮNG CẢI TIẾN CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ NHÂN SỰ

Tuyển dụng:

Năm 2020, với tình hình Covid tác động nặng đến ngành xây dựng, dẫn đến công tác tuyển dụng áp dụng chính yếu vẫn là huy động và ưu tiên bố trí, sắp xếp nhân sự trong nội bộ, nâng cao công tác lập kế hoạch nhân sự và kiểm soát quỹ lương chặt chẽ. Tập đoàn chỉ tuyển 81 nhân sự chiếm 3,4% (bao gồm: Bán gián tiếp chuyển lên gián tiếp, tuyển dụng lại và tuyển mới).

Bên cạnh công tác tuyển dụng nhân sự cho các công trường/phòng ban trong nước, Phòng Nhân sự thực hiện các công tác sau:

- Sàng lọc, tinh gọn nhân sự không hiệu quả và phù hợp với định hướng, chiến lược của Tập đoàn.
- Tổ chức xét và trao học bổng cho sinh viên có thành tích xuất sắc đối với sinh viên năm cuối Trường đại học Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh; ưu tiên sinh viên tốt nghiệp hạng giỏi được tuyển dụng thẳng vào các đơn vị của Tập đoàn. Đây là dịp hỗ trợ cho các sinh viên và tương tác hiệu quả với Phòng Công tác sinh viên của các trường đại học uy tín, là nguồn lực trong tương lai khi các em sinh viên tốt nghiệp. Đồng thời góp phần liên kết mật thiết giữa Doanh nghiệp và trường Đại học để trao đổi kinh nghiệm, kết nối thực tiễn và lý thuyết, hướng đến việc nâng tầm kỹ sư Việt trong lĩnh vực xây dựng.
- Thiết lập trang tuyển dụng, đăng tải các cơ hội việc làm thu hút ứng viên (điển hình Fanpage tuyển dụng đã lên đến 11.950 lượt xem, tăng gần 1,5 lần so với năm 2020).

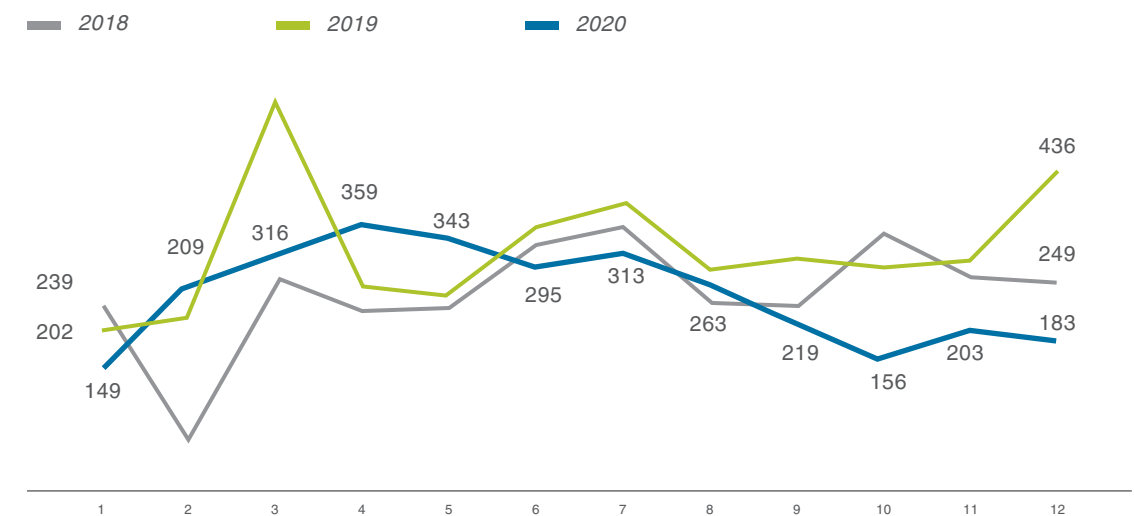
11.950 lượt theo dõi Fanpage tuyển dụng tăng 1,5 lần so với năm 2020.

Điều động - Luân chuyển nguồn lực nội bộ

Năm 2020, Phòng Nhân sự đã thực hiện 2.893 trường hợp điều động - luân chuyển nhân sự gián tiếp toàn Tập đoàn. Là năm ảnh hưởng Covid -19 nên Tập đoàn đặc biệt coi trọng công tác luân chuyển nội bộ, sắp xếp, phân bổ nguồn lực nội bộ hiệu quả dù tình hình Tập đoàn khó khăn.

Số lượt điều động - luân chuyển

(ĐVT: lượt)



Nguồn tuyển dụng và kinh phí

Nguồn tuyển dụng: Nguồn ứng viên trong năm 2020 cho Tập đoàn dựa trên thông tin email tuyển dụng được CBCNV nội bộ giới thiệu, đăng tin trên trang tuyển dụng hàng đầu Vietnamworks, Careerbuilder, CareerLink, Job Street. Đồng thời tìm kiếm hồ sơ trên các trang tuyển dụng nội bộ (website, Facebook), hội chợ việc làm, các đối tác headhunt và liên kết với các trường đại học uy tín trên toàn quốc.

Kinh phí tuyển dụng: Đầu năm 2020 đến nay, kinh phí tuyển dụng cho Tập đoàn để sử dụng cho các gói đăng tin và tìm kiếm hồ sơ ứng viên trên trang tuyển dụng hàng đầu với thời hạn sử dụng đến giữa năm 2021.

Thương hiệu nhà Tuyển dụng

Theo công bố hàng năm của Anphabe, năm 2020 Tập đoàn tiếp tục nằm trong danh sách những thương hiệu uy tín được bình chọn, với các danh hiệu sau:

- Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam.
- Top 02 doanh nghiệp Việt có thương hiệu tuyển dụng hấp dẫn.
- Top 10 doanh nghiệp có môi trường làm việc hạnh phúc.

anphabe 
Connecting Opportunities!

TOP 2
DOANH NGHIỆP CÓ
THƯƠNG HIỆU TUYỂN
DỤNG HẤP DẪN

TOP 100
NƠI LÀM VIỆC TỐT
NHẤT VIỆT NAM

HOA BINH CONSTRUCTION GROUP



KHOẢNG XÂY DỰNG THỊ TRƯỜNG NƯỚC NGOÀI

Năm 2020 là một năm đầy bất ổn với kinh tế thế giới do ảnh hưởng của đại dịch Covid -19, do đó việc mở rộng thị trường nước ngoài của Tập đoàn gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, với sự nhiệt huyết và tinh thần của Ban lãnh đạo luôn biến trở lực thành động lực, đây là giai đoạn để Hòa Bình củng cố và hoàn thiện đội ngũ, xây dựng những bước đi vững chắc cho giai đoạn sắp tới. Trong tình hình “đóng băng” đường bay quốc tế, Hòa Bình tiếp tục nghiên cứu thị trường, mở rộng quan hệ với các đối tác tiềm năng, kết nối qua trao đổi trực tuyến online và hoàn thiện kế hoạch chi tiết các dự án ở thị trường nước ngoài. Với sự hỗ trợ tinh thần mạnh mẽ từ Ban lãnh đạo và hỗ trợ chuyên môn của các phòng ban, việc phát triển thị trường nước ngoài có những tiến triển ở thị trường Canada. Cụ thể, Hội đồng Quản trị đã thông qua chủ trương đầu tư 2 dự án ở Canada gồm dự án Connolly ở thành phố Hamilton, Ontario và dự án Queenston Quarry ở Niagara-on-the-Lake, Ontario.

Qua quá trình nghiên cứu, phân tích thị trường, Hòa Bình đã định hình lại định hướng phát triển thị trường nước ngoài cho năm 2021. Trong đó, tập trung phát triển chính ở những thị trường đã phát triển như Mỹ, Canada, Úc, New Zealand. Ở những thị trường chưa phát triển hoặc đang phát triển thì tiếp tục tìm hiểu để tìm kiếm các cơ hội tiềm năng. Ở thị trường Canada, Hòa Bình đang tìm hiểu, nghiên cứu thêm một dự án ở thành phố Vancouver để trình Hội đồng Quản trị chủ trương đầu tư.

Đồng thời, Tập đoàn sẽ liên kết với các công ty trong nước nằm trong chuỗi cung ứng vật liệu xây dựng (gốm sứ, nhôm kính, sơn, gạch đá ốp lát...) và các doanh nghiệp là thành viên của Hiệp hội Xây dựng & Vật liệu xây dựng TP.HCM (SACA), có năng lực sản xuất các sản phẩm chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế nhằm tạo lợi thế cạnh tranh. Chủ tịch HĐQT Lê Viết Hải hiện giữ vai trò Chủ tịch SACA nên sự kết nối giao thương, hợp tác sẽ có nhiều thuận lợi. Nếu kết hợp được chuỗi cung ứng với thiết kế và công nghệ thi công của Tập đoàn để xuất khẩu dịch vụ trọn gói ra thị trường quốc tế thì giá trị gia tăng sẽ rất lớn.

Hội đồng Quản trị đã thông qua chủ trương đầu tư 2 dự án ở Canada gồm dự án Connolly ở thành phố Hamilton, Ontario và dự án Queenston Quarry ở Niagara-on-the-Lake, Ontario.

BÁO CÁO & KẾ HOẠCH CỦA CÔNG TY THÀNH VIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN 479 HÒA BÌNH

- ▶ Tên viết tắt: HB479
- ▶ Vốn điều lệ: 135,02 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 49,25%



TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh

Nhiệm vụ thị trường và tìm kiếm việc làm là nhiệm vụ trọng yếu của công ty trong năm 2020. Tình hình tài chính khó khăn nên được Ban Tổng giám đốc tập trung ở những thị trường mạnh, bao gồm: khu vực miền Bắc: Quảng Ninh, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Hải Phòng; khu vực miền Trung: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Đà Nẵng, Huế và khu vực miền Nam: TP.HCM, Long An, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Cần Thơ.



Thành tích đạt được

Các hợp đồng ký mới trong năm 2020

Tổng giá trị sản lượng các hợp đồng đã ký trong năm 2020 là: 530,42 tỷ đồng. Cụ thể:

- Thi công đóng cọc BTCT D800mm - Dự án Điện Gió Tân Thuận - Cà Mau.
- Thi công Gói thầu XL-B7: Thi công xây dựng cầu Ka Long 2 - Dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng cái theo hình thức đối tác công tư (PPP), Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT)
- Thiết kế và thi công kè bến du thuyền - Dự án Aqua Marina (Biên Hòa - Đồng Nai)
- Thi công thuộc gói thầu XL-CY-09: Thi công 13 cầu thuộc địa phận Bình Định - Dự án cải tạo, nâng cấp các cầu yếu và gia cố trụ chống va xô tuyến đường sắt Hà Nội - TP.HCM.
- Thi công gói thầu số 11: Thi công xây dựng cầu Đài Xuyên 2, cầu Vân Tiên và đoạn đường nối giữa 02 cầu (bao gồm công tác khảo sát, thiết kế BVTC và đảm bảo giao thông thủy cầu Vân Tiên) thuộc dự án đường cao tốc Vân Đồn - Tiên Yên.

Công tác quản lý tài chính và thu hồi công nợ

Dư nợ tại các ngân hàng cuối năm 2019 chuyển sang: 60 tỷ đồng, là một áp lực lớn cho Ban TGD tại thời điểm tình hình tài chính công ty rất khó khăn. Nhờ làm tốt công tác thị trường và ký được nhiều hợp đồng mới trong năm, tình hình tài chính của công ty giảm bớt được nhiều khó khăn. Tính đến 31/12/2020, số dư tiền gửi tại các ngân hàng là 100 tỷ đồng.

Công tác quản lý tài chính của công ty đã đi vào nề nếp với hình thức quản lý cấp phát 02 lần/tháng, lượng cấp phát đến 70%/tổng chi phí hàng tháng, 30% trả chậm đã tạo được sự chủ động ở các công trường và đẩy nhanh được tiến độ thi công. Đồng thời, việc yêu cầu đơn vị giảm nợ chi phí tháng trước mới được vay tiền tháng tiếp theo nên đã giảm được công nợ của các đơn vị và cá nhân. Mặt khác, khi về với Tập đoàn Hòa Bình, công ty đã thực hiện tốt công tác báo cáo tài chính hàng tháng, quý lên bộ phận kiểm toán nội bộ Tập đoàn.



Công tác thanh toán, thu hồi công nợ được đặc biệt chú trọng và có ý nghĩa sống còn để duy trì hoạt động sản xuất của công ty. Với phương châm công ty có nguồn tiền thanh toán về thì các công trường mới có nguồn kinh phí để triển khai thi công. Do đó, công tác thanh toán ở trên tất cả các công trường đều thực hiện tốt, làm đến đâu nghiệm thu - thanh toán đến đó. Đến thời điểm hiện tại vẫn còn một số công nợ cũ, chưa được thu hồi có giá trị 90 tỷ đồng. Nếu những công nợ thu hồi sẽ giải quyết được các khó khăn trong năm và thúc đẩy được sự phát triển của công ty.

Công tác thi đua khen thưởng

Một công cụ để quản lý và thúc đẩy tiến độ trên các công trường thi công và trong các phòng ban là công tác thưởng, phạt tiến độ. Trong năm qua, công ty đã trích thưởng cho các phòng ban và đơn vị đạt thành tích trong lao động và sản xuất với tổng số tiền thưởng trên 4,4 tỷ đồng.

Khó khăn

- Đại dịch Covid 19 gây ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Năm 2020 là năm chuyển giao của kế hoạch đầu tư trung hạn.
- Một số công trình đã hoàn thành từ lâu nhưng chưa được chủ đầu tư thanh toán.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm

- Tiếp tục tham gia đấu thầu, chào giá các dự án triển khai trong năm.
- Tiếp tục theo đuổi các dự án đã có kế hoạch đầu tư trung hạn 2021-2025 để tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.
- Dự kiến giá trị trúng thầu trong năm 2021 là: 1.000 tỷ đồng.

Công tác tổ chức, nhân sự

- Tập trung ổn định văn phòng làm việc chính tại TP.HCM và Hà Nội. Trụ sở ở Thành phố Vinh sắp xếp tinh gọn phòng ban cho phù hợp và hoạt động như Văn phòng đại diện.
- Cơ cấu lại phòng ban nghiệp vụ.

Công tác tiền lương

- Trả lương kịp thời cho người lao động.
- Thỏa thuận lại mức lương, mức thưởng cho người lao động (Xu hướng tăng lương, tăng năng suất lao động).
- Thu nhập bình quân người lao động năm 2021 dự kiến 12.500.000 đ/người/tháng.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	221,4	42,1	14,6	4,9	19,0%	6,6%	2,2%
Kế hoạch 2021	710,0	78,2	37,6	24,3	11,0%	5,3%	3,4%

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ NHÔM KÍNH ANH VIỆT

- ▶ Tên viết tắt: AVA
- ▶ Vốn điều lệ: 39,84 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 49,09%



www.avawindow.com

TỔNG QUAN NĂM 2020

Thành tích đạt được

- Đạt tổng giá trị trúng thầu là 256,4 tỷ đồng.
- Doanh số tăng 18% so với năm 2019.
- Thực hiện tổng cộng 40 dự án lớn nhỏ trên toàn quốc.

Khó khăn

Năm 2020 tình hình dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nền kinh tế nói chung và ngành xây dựng nói riêng, dẫn đến cạnh tranh khốc liệt về giá trúng thầu; đồng thời giá nguyên vật liệu tăng cao, ảnh hưởng tiêu cực đến lợi nhuận của công ty trong năm vừa qua.



Các công trình tiêu biểu của công ty năm 2020:

- Hoa Sen Đại Phước: cung cấp và lắp đặt nhôm kính: giá trị Hợp đồng 46,8 tỷ đồng.
- SwanCity - Phase 1B1: cung cấp và lắp đặt nhôm kính: giá trị Hợp đồng 23,8 tỷ đồng.
- Sport City Q2: cung cấp và lắp đặt nhôm kính, cơ khí: giá trị Hợp đồng 11,6 tỷ đồng.
- Lovera Vista: cung cấp và lắp đặt nhôm kính, cơ khí: giá trị Hợp đồng 41,2 tỷ đồng.
- Vincity La Seine: cho thuê coffa nhôm giá trị Hợp đồng 18 tỷ đồng.

Các dự án do AVA thi công và cung cấp sản phẩm nhôm kính, cơ khí và coffa nhôm đều nhận được sự đánh giá cao về chất lượng sản phẩm, tiến độ và dịch vụ từ các chủ đầu tư. Trong những tháng đầu năm 2021, AVA tiếp tục trúng thêm một số dự án từ khách hàng cũ và khách hàng mới.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Kế hoạch kinh doanh năm 2021 đặt ra là một thử thách và công ty đã đưa ra những giải pháp để nỗ lực thực hiện chỉ tiêu này.

- Năm 2021, AVA có thể chấp nhận hòa vốn tạo công ăn việc làm cho CBCNV, đảm bảo có công trình để duy trì công ăn việc làm và sự tồn tại của doanh nghiệp.
- AVA đã và đang quyết liệt thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí nhằm vượt qua khó khăn, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng quy trình về hệ thống quản lý và kiểm soát chất lượng (QA&QC) trong quá trình sản xuất và thi công.
- Chuyên nghiệp hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, tối ưu năng suất làm việc, giảm chi phí giá thành sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Năm 2021 đưa vào vận hành chính thức phần mềm quản lý Sharepoint trên nền tảng Office 365 hỗ trợ công tác quản lý và lưu trữ thông tin các dự án.



KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	264,5	25,0	12,4	1,5	9,4%	4,6%	0,6%
Kế hoạch 2021	270,0	27,0	15,1	2,2	10,0%	5,6%	0,8%

CÔNG TY TNHH MTV MÁY XÂY DỰNG MATEC

- ▶ Tên viết tắt: MATEC
- ▶ Vốn điều lệ: 20 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 100%



TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh

Cùng với sự phát triển của công ty mẹ Tập đoàn, ngoài việc cung cấp thiết bị đang quản lý, Matec ngày càng mở rộng hơn trong việc cung cấp MMTB bằng cách thuê ngoài để đáp ứng kịp thời nhu cầu cũng như tiến độ của các công trình.

Matec đã mở rộng thêm các kho bãi chứa máy móc thiết bị của Tập đoàn, ngày càng hoàn thiện khâu quản lý và cung cấp MMTB kịp tiến độ cho các công trình Tập đoàn thi công trên cả nước.

Hiện nay, Matec đang hoạt động và quản lý các kho tại Khu Công nghiệp Hòa Bình - Long An (tổng diện tích 47.315m²), kho ở tỉnh Quảng Nam (9.000m²), kho ở Phú Quốc (11.400m²), kho Hóc Môn tại TP.HCM (5.689m²) và kho Phương Đình ở Hà Nội (31.237m²).



Số lượng máy móc tiêu biểu Matec đang quản lý

STT	Tên MMTB	ĐVT	Năm 2020
1	Cần phân phối bê tông leo tầng	Bộ	17
2	Cầu tháp	Bộ	64
3	Vận thăng lồng	Bộ	114
4	Máy bơm bê tông	Cái	11
5	Xe nâng Forklift các loại	Chiếc	24
6	Xe xúc lật các loại	Chiếc	22
7	Máy chấn sắt các loại	Cái	292
8	Máy uốn sắt các loại	Cái	678
9	Hệ máy chuyển vữa Turbosol	Bộ	20
10	Máy nén khí trục vít	Cái	151
11	Máy phát điện	Cái	36
12	Container các loại	Cái	271
13	Mâm giàn giáo các loại	Cái	136.453
14	Củ larsen (loại từ 5,5m/cây trở lên)	Cây	945
15	Coffa nhôm (tiêu chuẩn)	Tấm	130.691
16	Sắt hộp các loại (từ 1m/cây trở lên)	Cây	2.257.798
17	Sắt ống tuýp - 49 các loại (từ 1m/cây trở lên)	Cây	706.746
18	Khung giàn giáo	Khung	613.940
	Chéo giàn giáo	Cặp	695.145
	Chân đế các loại	Cái	123.227
	Kích ngược các loại	Cái	242.501

Khó khăn

Do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và vẫn chưa được kiểm soát hoàn toàn đã ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu, gây ra tình trạng khan hiếm dự án mới. Việc này ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của Tập đoàn trong năm 2020 và năm 2021 vẫn còn đối mặt nhiều khó khăn của ngành bất động sản - xây dựng. Là đơn vị chính cung cấp dịch vụ máy móc thiết bị thi công nên Matec cũng bị ảnh hưởng, kéo theo tình hình doanh thu giảm so với năm 2019 là 44%.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

- Matec giữ mô hình hoạt động như hiện tại để đồng hành cùng khối công trường của Tập đoàn vượt khó, chuẩn bị đầy đủ để dần chuyển sang mô hình hoạt động như một công ty tự chủ, có năng lực cạnh tranh trên thị trường cho thuê máy móc thiết bị xây dựng.
- Xây dựng hệ thống lương 3Ps, đảm bảo công bằng quyền lợi cho các CBCNV.
- Xây dựng thể chế hoạt động khi chuyển giao việc thuê ngoài MMTB cho Tập đoàn.
- Phân loại và đánh giá thị trường cho các dịch vụ cung cấp.
- Nâng cao công tác bảo trì và bảo dưỡng tài sản công ty.
- Triển khai toàn diện hệ thống TMS, phần mềm kế toán, hệ thống trạm cân và theo sát các công trường của Tập đoàn, chủ động hơn trong việc cung ứng máy móc thiết bị.
- Tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các công ty nước ngoài có cùng ngành nghề và định hướng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp phải ít hơn 1,2%.
- Giảm khiếu nại của khách hàng không vượt quá 06 khiếu nại hợp lý/ tháng.
- Nâng cao công tác quản lý bằng việc tiếp tục duy trì và phát huy tốt hệ thống quản lý ISO.



KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	577,5	18,3	9,8	1,6	3,2%	1,7%	0,3%
Kế hoạch 2021	655,2	20,7	11,1	3,4	3,2%	1,7%	0,5%

CÔNG TY TNHH SƠN HÒA BÌNH

- ▶ Tên viết tắt: HBP
- ▶ Vốn điều lệ: 7 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 100%



www.hodastone.com.vn

TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh

Với bề dày kinh nghiệm kết hợp kỹ năng thành thạo qua các công trình lớn nhỏ, HBP đã khẳng định được vị thế của mình trong lĩnh vực: sản xuất, cung cấp, thi công sơn đá Hodastone. Năm 2020, HBP phát triển mạnh sản phẩm MCP, MSP dòng sơn đá cao cấp tạo hoa văn như đá hoa cương. Sản phẩm cung cấp cho các công trình của Tập đoàn Vingroup và được đánh giá cao về thẩm mỹ và chất lượng.

Thành tích đạt được

Năm 2020, HBP đã cho ra mắt sản phẩm mới là sơn nước Hodapaint với 3 dòng sản phẩm chính: HodaLux, HodaMax, HodaEco. Ưu điểm của sản phẩm sơn nước Hodapaint là sơn 2 lớp với lớp mastic là lớp nền theo hệ nước + nhựa (polymer) có độ bền uốn cao, chống rạn nứt - thay cho lớp bột trét/ bột bả trước đây mà thị trường vẫn đang dùng. Sản phẩm còn có các đặc tính kháng kiềm, kháng nước, chống thấm và đặc biệt đối với những dự án lớn có thể thi công bằng máy nhằm đáp ứng tiến độ công trình đòi hỏi cao về tiến độ (một máy phun bằng 10 thợ trong công đoạn thi công lớp nền).

Năm 2020 là năm khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam và toàn thế giới do đại dịch Covid -19, nhu cầu về xây dựng sụt giảm nghiêm trọng. Trong tình hình đó, HBP đã nỗ lực, đoàn kết, chia sẻ khó khăn và đã vượt kế hoạch doanh thu để ra 106,7% và đạt lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch 90,4%.

Khó khăn và giải pháp

Khó khăn:

Các công ty sản xuất sơn đá ngày càng nhiều, cạnh tranh mạnh về sản phẩm, giá cả. Đầu ra cho sản phẩm ngày càng thu hẹp.

Giải pháp:

- Đẩy mạnh quảng bá thương hiệu và sản phẩm.
- Đa dạng sản phẩm.
- Mở rộng các kênh phân phối.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

- Nghiên cứu, cải tiến sản phẩm Hodastone mới.
- Liên doanh, phát triển dòng sản phẩm sơn nước Hodapaint.
- Tổ chức phát triển hệ thống phân phối.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	64,0	22,4	6,8	5,7	35,0%	10,7%	8,9%
Kế hoạch 2021	102,0	28,9	10,7	8,6	28,3%	10,5%	8,4%

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG HÒA BÌNH

- ▶ Tên viết tắt: HBI
- ▶ Vốn điều lệ: 218,6 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 97,97%



TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh

- Doanh thu đạt 218,2 tỷ đồng, đạt 291% so với kế hoạch năm 2020 đặt ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 40,7 đồng, đạt 238% kế hoạch đặt ra.
- Khu công nghiệp Hòa Bình đã thu hút được thêm 06 nhà đầu tư thứ cấp với tổng doanh số bán năm 2020 là 107,12 tỷ đồng. Tỷ lệ lấp đầy đất công nghiệp đạt gần 86%, và tỷ lệ nhà xưởng xây sẵn cho thuê đạt 54%.

Khó khăn và giải pháp

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên hoạt động của các doanh nghiệp trong KCN trong năm 2020 không ổn định, phải thu hẹp sản xuất kinh doanh, làm ảnh hưởng đáng kể đến tiến độ thanh toán phí bảo dưỡng hạ tầng. KCN đã đưa ra nhiều biện pháp hỗ trợ như không tăng giá các loại phí dịch vụ KCN định kỳ; hỗ trợ và giãn thời gian thanh toán cho các phí dịch vụ, tiền thuê xưởng cho các khách hàng trong năm 2020.
- Tình hình giải phóng mặt bằng các phần đất tại KCN Hòa Bình vẫn chưa được giải quyết mặc dù Ban Điều hành công ty vẫn liên tục gửi công văn thúc đẩy các cơ quan ban ngành tỉnh Long An.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

- Hoàn thành việc xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Đại Nghĩa 1 với diện tích 9 ha ở tỉnh Quảng Nam để đưa vào kinh doanh.
- Hoàn thành việc lập quy hoạch xây dựng, kế hoạch bảo vệ môi trường để xin cấp giấy chứng nhận đầu tư Khu công nghiệp Hòa Bình mở rộng với diện tích 49 ha tại tỉnh Long An.
- Tiếp tục thúc đẩy các cơ quan ban ngành tỉnh Long An việc giải phóng mặt bằng các lô đất trong KCN Hòa Bình hiện hữu để có thêm diện tích kinh doanh cho KCN các năm sau.
- Mở rộng mạng lưới khách hàng, đối tác và các đơn vị dịch vụ môi giới trong và ngoài nước.
- Đẩy mạnh, phát triển các dịch vụ đi kèm trong KCN: giải trí, thể thao, giáo dục...
- Đào tạo nhân sự đủ năng lực, chuyên môn sâu, đạo đức nghề nghiệp và phong cách làm việc chuyên nghiệp.
- Tìm kiếm các dự án đầu tư hạ tầng KCN mới cũng như hợp tác đầu tư với các chủ đầu tư đang có nhu cầu liên doanh, liên kết đầu tư.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	218,2	73,2	49,2	40,7	33,5%	22,5%	18,6%
Kế hoạch 2021	150	68,5	55,0	44,0	45,7%	36,7%	29,4%

CÔNG TY CỔ PHẦN INTERHOUSE LA

- ▶ Tên viết tắt: ILA
- ▶ Vốn điều lệ: 130 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 97,59%



TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh

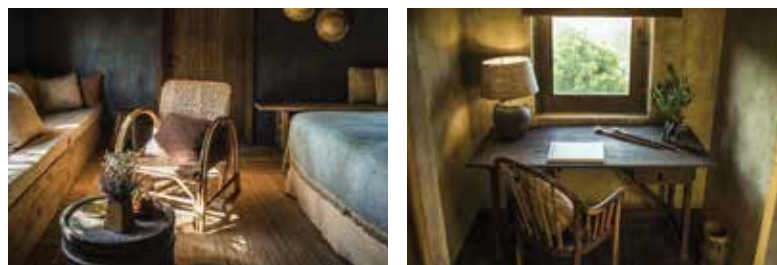
- Năm 2020, ILA thực hiện quản lý tập trung nên di dời, sáp nhập nhà máy Hòa Bình về nhà máy Long Hậu và thuê nhà xưởng tại KCN Hòa Bình.
- Công ty đang tiến hành xây dựng quy trình 5S và hệ thống phần mềm quản lý tổng thể doanh nghiệp (ERP).
- Trong năm 2020 đẩy biến động của dịch bệnh, ILA nhận được các công trình nhỏ và chủ yếu thực hiện các công trình đã ký kết từ 2019. Công ty đã thực hiện cắt giảm nhân sự song vẫn còn một lực lượng nhân sự chờ việc. Doanh thu thi công không đạt được theo kế hoạch và defect các lỗi của công trình ảnh hưởng nhiều đến lợi nhuận.
- Với sự phát triển của công nghệ hệ thống điện mặt trời và sự hỗ trợ của công ty mẹ HBI, ILA và HRE ký kết hợp đồng thi công xây dựng và lắp đặt các hệ thống điện năng lượng mặt trời trên mái nhà làm tăng đáng kể lợi nhuận cuối năm.
- Tăng cường tham gia đấu thầu và nhận các dự án từ đối tác bên ngoài.
- Sản xuất các mặt hàng nội thất mẫu để thâm nhập sâu vào thị trường.
- ILA đã thực hiện được các cont hàng xuất khẩu với đối tác nước ngoài và đang đầu tư các máy móc thiết bị để đáp ứng được điều kiện sản xuất và gia công các hàng xuất khẩu.

Thành tích đạt được

- Được chủ đầu tư tin tưởng về chất lượng, tiến độ dự án.
- Thành công đơn hàng đầu tiên của lô hàng xuất khẩu và nhận được đơn hàng sản xuất mẫu tiếp theo.
- Xây dựng và chốt lọc hệ thống các khách hàng và nhà cung cấp chiến lược để đồng hành cùng phát triển bền vững.

Khó khăn và giải pháp

- ILA đang gặp một số khó khăn khách quan do các chủ đầu tư của hầu hết các dự án mà Tập đoàn và ILA đang triển khai thực hiện hợp đồng có nhiều dấu hiệu khó khăn trong việc nghiệm thu và thanh quyết toán do nhiều lý do, do đó doanh thu không đạt kế hoạch.
- Theo chủ trương của Tập đoàn, Tập đoàn đồng ý giao Interhouse báo giá các gói trang trí nội thất khi Tập đoàn là tổng thầu, tạo nguồn lực, điều kiện, cơ hội cho Interhouse phát triển. Nhưng đến nay, ILA vẫn chưa nhận được ưu tiên đáng kể nào trong quá trình tham gia đấu thầu.
- Bước đầu sản xuất các sản phẩm xuất khẩu chưa đạt hết theo yêu cầu nghiêm ngặt và ILA đang hoàn thiện quy trình, nâng cao chất lượng sản phẩm và tập trung đầu tư dây chuyền máy móc để đáp ứng được chất lượng và sản lượng.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

- Chủ trương liên kết và đẩy mạnh vào thị trường làm hàng xuất khẩu và gia công.
- Tích cực phát triển thi công chủ yếu các hạng mục tủ bếp, cửa của các dự án thuộc đối tác bên ngoài Tập đoàn.
- Nghiên cứu triển khai các sản phẩm tận dụng phần gỗ thừa.



KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	127,7	18,4	9,8	3,2	14,0%	7,6%	2,5%
Kế hoạch 2021	173,4	29,7	11,6	5,3	17,1%	7,0%	3,0%



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT JESCO HÒA BÌNH

- ▶ Tên viết tắt: JHE
- ▶ Vốn điều lệ: 80,15 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 47,82%



TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh

Trong năm qua, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh. Các dự án thi công vẫn đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của khách hàng. Hiện tại, công ty đang thi công các dự án Ascent Lakeside của Tiến Phát, Shopping Mall Cobicif của Cobi One, Saigon Riverside Complex của Hưng Thịnh, Trung tâm Đại dương thi công hạng mục cơ điện phục vụ cơ sở hạ tầng của Novaland.

Thành tích đạt được

- Tập đoàn Gamuda Land đánh giá tiêu chuẩn chất lượng dự án Celadon City đạt yêu cầu và thưởng cho tổng thầu về đảm bảo chất lượng, tiến độ, thẩm mỹ dự án.
- Bàn giao các dự án Celadon City khu Emerald, Cityland Park hills, Hoa sen Đại Phước cho chủ đầu tư và đã thanh quyết toán hợp đồng từ các dự án bàn giao này.
- Trúng thầu các dự án trực tiếp với chủ đầu tư mới như Hưng Thịnh, tham gia thi công mảng hạ tầng mà JHE trước đây chưa có kinh nghiệm thi công.

Khó khăn và giải pháp

Khó khăn:

- Một số dự án cao tầng bị kéo dài, tạm ngưng thi công do vướng các hồ sơ pháp lý từ chủ đầu tư.
- Duy trì một phần bộ máy nhân sự cho các dự án kéo dài, chậm thi công và tạm dừng thi công, dẫn tới phát sinh chi phí.
- Giá nguyên vật liệu tăng.
- Một số dự án đã thi công xong nhưng chưa thu hồi công nợ, trích lập phí dự phòng tăng.

Giải pháp:

- Cải tiến bộ máy quản lý công ty, tinh gọn hơn phù hợp với qui mô công ty.
- Cắt giảm bớt nhân sự, cải cách tinh giảm bộ máy để giảm chi phí quản lý, vận hành vượt qua giai đoạn khó khăn 2020 - 2021.
- Đàm phán với các nhà cung cấp chiến lược để có đơn giá tốt nhất.
- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ các dự án.
- Tìm kiếm các đối tác thầu phụ mới, nhỏ để giao khoán nhân công tiết giảm chi phí.
- Mở rộng phạm vi thi công đến các khu vực tỉnh ngoài Thành phố Hồ Chí Minh, tham gia thi công hạng mục cơ điện phục vụ hạ tầng cơ sở, thi công các dự án biệt thự nghỉ dưỡng đang được đầu tư nhiều ở các khu vực biển.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

- Mở rộng thị trường ở khu vực tỉnh, thi công các dự án cơ điện hạ tầng, khu nghỉ dưỡng và nhà xưởng, nhà kho,...
- Duy trì thế mạnh của công ty trong công tác đấu thầu thi công các dự án cao tầng, cao cấp yêu cầu tiến độ chất lượng thẩm mỹ cao.
- Cải tiến bộ máy quản lý, nâng cao hiệu quả công việc để đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường của JHE. Độc lập và nhận thầu trực tiếp từ chủ đầu tư để đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.
- Tập trung đấu thầu dự án có tiến độ thi công ngắn, hoàn thành năm 2021 để đảm bảo doanh số, dự phòng cho các dự án đang thi công năm 2021 có thể kéo dài với lý do khách quan từ chủ đầu tư.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	137,1	(13,7)	(24,7)	(25,2)	-10,0%	-18,0%	-18,4%
Kế hoạch 2021	212,0	15,9	3,1	2,3	7,5%	1,5%	1,1%

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO HÒA BÌNH

- ▶ Tên viết tắt: HRE
- ▶ Vốn điều lệ: 10,56 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 66,89%



TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh và thành tích đạt được

Sau 02 năm triển khai sản phẩm mới, kết thúc năm 2020, HRE đã có những thành công nhất định như sau:

- Hoàn thành 16 gói thầu EPC lớn nhỏ với tổng công suất 7,4 mwp với tổng doanh thu là 95,3 tỷ đồng.
- Liên doanh thực hiện thuê mái 03 dự án áp mái nhà xưởng có tổng công suất 1,29 mwp với tổng lợi nhuận thu được trong 20 năm tính toán là 38,7 tỷ đồng.
- Tự thuê mái và đầu tư 03 dự án áp mái nhà xưởng có tổng công suất 3,34 mwp với tổng lợi nhuận thu được trong 20 năm tính toán 90,86 tỷ đồng.
- Song song đó, HRE đã tiếp cận được gần 1.000 khách hàng có nhu cầu đầu tư hệ thống Năng lượng mặt trời áp mái, đây là cơ sở để HRE tiếp cận trong các năm tiếp theo.



Khó khăn và giải pháp

- Tình hình dịch Covid -19 trong năm 2020 ảnh hưởng không nhỏ đến các quyết định đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời các khách hàng tiềm năng HRE đã tiếp cận từ năm 2019. Tuy nhiên, HRE vẫn giữ mối liên hệ và thường xuyên trao đổi với khách hàng để sau khi hồi phục sản xuất, HRE sẽ là nhà thầu ưu tiên cung cấp giải pháp cho khách hàng.
- Vốn điều lệ của HRE rất khiêm tốn, trong khi nhiều công ty tương tự như HRE được thành lập trong năm 2020 với số vốn rất lớn dẫn đến cạnh tranh gay gắt và bỏ lỡ cơ hội kinh doanh.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Với sự phát triển nóng trong năm 2020, các khách hàng chưa đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời sẽ thấy được lợi ích và tiềm năng của việc đầu tư hệ thống này, cụ thể là tiết kiệm chi phí điện hàng tháng và đáp ứng các tiêu chuẩn năng lượng sạch trong việc xuất khẩu. Do đó, HRE sẽ tiếp tục tiếp cận và mở rộng nhóm khách hàng tiềm năng trong năm 2021.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	95,7	8,6	3,1	1,8	9,0%	3,2%	1,8%
Kế hoạch 2021	132,7	13,1	6,4	5,6	9,9%	4,8%	4,2%

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ NHÀ HÒA BÌNH

- ▶ Tên viết tắt: HBA
- ▶ Vốn điều lệ: 2 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 75%



TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh

Năm 2020, HBA có một năm kinh doanh tương đối khó khăn so với các năm trước đó. Công tác tư vấn thiết kế có sản lượng chủ yếu từ các dự án đã ký hợp đồng và thực hiện từ các năm trước. Doanh số cũng được ghi nhận bằng các hợp đồng ký mới về thẩm tra, thẩm định và tư vấn giám sát.

Kết quả kinh doanh không đạt theo kế hoạch đề ra, cụ thể: doanh thu 23 tỷ đồng, đạt 82% kế hoạch. Lợi nhuận gộp đạt kế hoạch do công ty chủ động các biện pháp tiết giảm kinh phí và tối đa năng suất lao động của nhân viên.

Khó khăn và giải pháp:

Hoạt động kinh doanh năm qua không thuận lợi do ảnh hưởng các yếu tố khách quan:

- Đại dịch Covid -19 kéo theo các hoạt động ngưng trệ, các chủ đầu tư chủ động chậm lại tiến độ khai triển dự án đầu tư xây dựng để chờ thời điểm tốt hơn.
- Thủ tục hành chính về chấp thuận chủ trương đầu tư, quy hoạch bị ách tắc.
- Luật Xây dựng mới ban hành, các hệ thống tiêu chuẩn qui chuẩn cũng ban hành mới làm ảnh hưởng quá trình phê duyệt, giá thành xây dựng trong giai đoạn giao thời. Chủ đầu tư phải cân nhắc lại chi phí và thời gian thực hiện dự án.

Giải pháp tháo gỡ khó khăn từ phía công ty và đẩy mạnh kết quả kinh doanh trong giai đoạn tới:

- Tăng cường tham gia dự thầu các gói thầu về tư vấn quy hoạch thiết kế, quản lý dự án và tư vấn giám sát, lắp đặt thiết bị.
- Am hiểu các thủ tục pháp lý để hỗ trợ chủ đầu tư đẩy nhanh dự án, qua đó có những bước tiếp cận đầu tiên cho công tác tư vấn.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	23,1	5,6	2,2	1,8	24%	10%	8%
Kế hoạch 2021	24,5	5,9	2,9	2,3	24%	12%	10%

- Tập trung làm nhanh gọn công tác thiết kế ý tưởng đảm bảo sự độc đáo với nhiều tính năng tiếp thị cho chủ đầu tư và được giao thầu.
- Sắp xếp đội ngũ kiến trúc sư, kỹ sư năng động, đầy mạnh năng suất lao động, nâng cao chất lượng nhân sự để nâng cao giá trị tư vấn.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

- Mở rộng quan hệ đối tác với các chủ đầu tư mới, trong đó có các chủ đầu tư nước ngoài.
- Mở rộng phạm vi dịch vụ ra các tỉnh lân cận: Bình Dương, Bình Phước, Long An, các tỉnh miền Tây Nam Bộ và Campuchia khi tình hình dịch Covid 19 được không chế,...
- Phát triển đội ngũ thiết kế Revit, BIM và 3D Max.



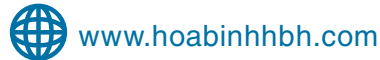
Trung tâm thương mại Ngân Phát - Phú Hưng (Lucky Mall)



Khu chung cư cao cấp Phú Hồng Thịnh (Iconplaza)

CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ HÒA BÌNH

- ▶ Tên viết tắt: HBH
- ▶ Vốn điều lệ: 450 tỷ đồng
- ▶ Tỷ lệ sở hữu của HBC: 99,96%



TỔNG QUAN NĂM 2020

Trong năm 2020, Nhà Hòa Bình đã đối diện với nhiều thách thức lớn đến từ đại dịch Covid-19 ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động của công ty. Với sự đoàn kết và định hướng chiến lược kinh doanh đúng đắn, bằng việc hoàn thiện tái cấu trúc toàn diện công ty, tập trung và đẩy mạnh vào hoạt động cho thuê. Đến nay, Nhà Hòa Bình đã khẳng định thương hiệu Pax Sky trong lĩnh vực văn phòng cho thuê tại TP.HCM.

Tình hình hoạt động kinh doanh

Hệ thống Pax Sky đang vận hành hệ thống 10 tòa nhà văn phòng cho thuê tại các quận 1, 3 và Bình Thạnh - là các quận trung tâm TP.HCM

Nổi bật nhất là Tòa nhà Pax Sky - 26 Ung Văn Khiêm, quận Bình Thạnh với tổng diện tích thuê gần 20.000m². Trong năm 2020, với hai khách hàng lớn Công ty TNHH Amanotes Việt Nam (diện tích thuê 2.000m²) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (diện tích thuê 1.160m²) làm tăng diện tích lấp đầy tòa nhà.

Thành tích đạt được

Bằng mọi nỗ lực và các chính sách hỗ trợ cho khách hàng một cách tối đa và linh hoạt, bên cạnh đó việc khai thác hiệu quả tòa nhà số 26 Ung Văn Khiêm đã giúp tỷ lệ lấp đầy toàn hệ thống tại khu vực TP.HCM, duy trì ở mức cao hơn 95% trong khi thời điểm cuối năm 2019 là 91%.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(ĐVT: Tỷ đồng)

	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	226,0	28,8	19,6	8,5	12,7%	8,7%	3,8%
Kế hoạch 2021 ^(*)	244,9	34,8	9,4	(54,3)	14,0%	4,0%	-22%

^(*) Trong đó, năm 2021 chi phí lãi vay ước tính: 62 tỷ đồng. KQKD 2021 này chưa bao gồm chi phí dự phòng tài chính.

Khó khăn

- Việc ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid -19 kéo dài, hàng loạt khách hàng đã tiến hành thanh lý trước hạn hoặc giảm diện tích đang thuê. Nhu cầu của thị trường thuê văn phòng giảm xuống buộc khách hàng cân nhắc hơn về chi phí thuê mặt bằng.
- Việc quản lý và cho thuê hệ thống Pax Sky theo định hướng dịch vụ, cho nên sức ép cạnh tranh về giá và chất lượng phục vụ khách hàng.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

- Định hướng phát triển thương hiệu Pax Sky trở thành cái tên tiêu biểu trong lĩnh vực cho thuê văn phòng.
- Nhận định thị trường sẽ hồi phục mạnh mẽ sau khi vắc xin Covid -19 được tiêm phòng rộng rãi, HBH đang đẩy mạnh các hoạt động tìm kiếm tòa nhà để mở rộng hệ thống, đón đầu cơ hội.
- Thường xuyên đào tạo, huấn luyện đội ngũ nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ
- Tiếp tục vai trò quản lý các công ty thành viên theo các mảng chính: đầu tư kinh doanh bất động sản, quản lý và cho thuê bất động sản.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC TIẾN PHÁT

- Tên viết tắt: Tiến Phát
- Vốn điều lệ: 720 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu của HBC: 99,78%



www.tienphatcorp.com

TỔNG QUAN NĂM 2020

Tình hình hoạt động kinh doanh

Năm 2020 là một năm đầy khó khăn cho thị trường bất động sản nói chung và Tiến Phát nói riêng do những chính sách về thủ tục pháp lý còn quá nhiều vướng mắc chưa được tháo gỡ, nhiều quy định pháp lý chồng chéo lẫn nhau gây lúng túng cho nhà đầu tư và các cơ quan có thẩm quyền.

Hơn nữa, dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp trên diện rộng cũng là một trong những tác nhân chính ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của công ty. Do đó, kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Tiến Phát và các công ty thành viên chưa đạt được kỳ vọng theo kế hoạch ban đầu.

Thành tích đạt được

Trước những khó khăn và thách thức trên, Tiến Phát đã rất nỗ lực trong công tác phát triển dự án để tháo gỡ những khó khăn cho khách hàng cũng như cho Tiến Phát. Tiêu biểu trong đó là đã tiếp tục thi công hoàn thiện và tiến hành bàn giao các sản phẩm của dự án Ascent Lakeside tới tay khách hàng. Việc này đã góp phần cải thiện tình hình hoạt động kinh doanh cũng như uy tín của Tiến Phát đối với khách hàng.

Khó khăn và giải pháp

Trước những thách thức đặt ra trong năm 2021, Tiến Phát đã có những chiến lược phù hợp với các mục tiêu chính, cụ thể như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện công tác pháp lý dự án, cấp phép xây dựng, nghiệm thu bàn giao.
- Đẩy mạnh công tác bán hàng đối với những sản phẩm còn tồn đọng.
- Rà soát lại các đối tượng và phân khúc khách hàng nhằm khai thác phù hợp.
- Khai thác quỹ đất có quy hoạch và nguồn gốc đất rõ ràng ở thị trường TP.HCM và các tỉnh thành lân cận.
- Hợp tác với các đối tác có quỹ đất sạch với vai trò phát triển dự án.
- Tiếp tục phát triển, nâng tầm thương hiệu sản phẩm với dòng thương hiệu Ascent.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Nhận định thị trường năm 2021 sẽ đối mặt với nhiều thách thức. Trong đó, nổi bật nhất là giá bất động sản hiện đã được đẩy lên cao. Việc tăng giá không chỉ đến từ nguồn cung khan hiếm mà còn vì các chủ đầu tư sử dụng những bài toán chiến lược kinh doanh.

Trong bối cảnh khó đoán của kinh tế - xã hội giai đoạn tới, Tiến Phát đã chủ động tái cấu trúc để vượt qua khó khăn của đại dịch Covid, định hướng tầm nhìn dài hạn.

Đối với các dự án đang phát triển, Tiến Phát tập trung hoàn thiện pháp lý và đẩy mạnh tiến độ xây dựng để bàn giao nhà tới khách hàng. Đối với dự án đang bàn giao và đưa vào vận hành trong thời gian tới, công ty tiến hành xây dựng đội ngũ quản lý tòa nhà chuyên nghiệp nhằm nâng cao dịch vụ, quản lý tốt hệ thống phòng cháy chữa cháy, giảm thiểu các tranh chấp từ cư dân.

Khách hàng hiện nay đã trở nên khó tính hơn trong việc lựa chọn các sản phẩm, do vậy Tiến Phát đã và đang tăng cường khâu nghiên cứu và phân tích thị trường nhằm phát triển đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu khách hàng. Kế hoạch phát triển thêm các dòng sản phẩm, tiện ích mới, những sản phẩm tích hợp các yếu tố chăm sóc sức khỏe - dự án xanh, tạo sự khác biệt trong tương lai, đồng thời tính đến việc tích hợp công nghệ 4.0 ở mức có thể.

Về phương án kinh doanh, Tiến Phát triển khai kế hoạch phần mềm App bán hàng nhằm tiết kiệm thời gian cập nhật thông tin dự án, tạo sự linh hoạt, chủ động cho khách hàng và tạo ra kết nối thị trường thứ cấp cho nhà đầu tư. Thị trường M&A đang gia tăng mạnh, Tiến Phát cũng đang xem xét cơ chế liên kết để cùng phát triển, kêu gọi đầu tư, nâng tầm thương hiệu và uy tín của doanh nghiệp.

Quỹ đất tại TP.HCM ngày càng khan hiếm, Tiến Phát đang cân nhắc lựa chọn những vùng đất mới, còn nhiều tiềm năng và dư địa để đầu tư.



KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Dự án	Grand Riverside	Ascent Plaza	Ascent Lakeside
Số căn hộ tồn năm 2020	4	7	46
Thanh lý và hoàn tiền	1	9	11
Đã bán	0	4	0
Tồn năm 2021	5	12	57

(ĐVT: Tỷ đồng)							
	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận trước thuế & lãi vay	Lợi nhuận sau thuế	% Lợi nhuận gộp	% Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	% Lợi nhuận sau thuế
Thực hiện 2020	(3,1)	10,3	40,6	8,6	-329,1%	-1.305,6%	-277,4%
Kế hoạch 2021	33,8	9,2	2,2	(39,9)	27,3%	6,6%	-117,9%



Báo cáo đánh giá

HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA HĐQT

1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2020, HĐQT Tập đoàn đã duy trì hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty với số thành viên HĐQT là tám (08) thành viên, trong đó có bốn (04) thành viên không tham gia điều hành, ba (03) thành viên độc lập.

Ngày 26/04/2020, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua đơn từ nhiệm và miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 của ông Trương Quang Nhật và bầu bổ sung ông Lê Viết Hiếu làm Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ của ông Lê Viết Hiếu là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024. Cơ cấu như sau:

- Thành viên HĐQT độc lập: ông Đặng Doãn Kiên, ông Phương Công Thắng, ông Đặng Hồng Anh.
- Thành viên HĐQT không tham gia điều hành: ông Đặng Doãn Kiên, ông Phương Công Thắng, ông Đặng Hồng Anh, ông Park Seok Bae.
- Thành viên HĐQT tham gia điều hành: ông Lê Viết Hải - Chủ tịch HĐQT; ông Lê Viết Hiếu - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc; ông Lê Quốc Duy - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc, ông Phan Ngọc Thạnh - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Hành chánh - Quản trị.

2. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Với mục tiêu duy trì và tăng cường hoạt động giám sát đối với công ty, ngày 10/06/2019, HĐQT đã ban hành Nghị quyết thành lập các tiểu ban chuyên trách để tham mưu và giúp việc cho HĐQT. Chức năng, nhiệm vụ và tình hình hoạt động của các tiểu ban cụ thể như sau:

2.1 Tiểu ban Kiểm toán

STT	Họ và tên	Vị trí	Ghi chú
1	Đặng Doãn Kiên	Trưởng Tiểu ban	TV HĐQT độc lập
2	Phương Công Thắng	Thành viên	TV HĐQT độc lập
3	Hoàng Quang Huy	Thành viên	Giám đốc kiểm toán nội bộ
4	Phạm Lâm Quỳnh Trâm	Thành viên	Trưởng ban kiểm toán nội bộ

Chức năng, nhiệm vụ:

Tiểu ban Kiểm toán hỗ trợ HĐQT thực hiện giám sát các vấn đề liên quan đến:

- Báo cáo tài chính;
- Chức năng kiểm toán nội bộ;
- Dịch vụ kiểm toán độc lập;
- Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- Các vấn đề về tuân thủ.

Hoạt động:

- Thường xuyên tham gia cùng HĐQT, Ban Điều hành hoàn thiện hệ thống các qui định (qui chế, qui định, qui trình quản lý,...) về quản trị nội bộ của Tập đoàn;
- Giám sát việc thực hiện qui định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy chế, qui định, qui trình quản lý nội bộ của Tập đoàn;
- Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, cũng như Ban Kiểm toán nội bộ để tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, giám sát các hoạt động của các công trình, phòng ban, đơn vị trực thuộc của Tập đoàn nhằm sớm phát hiện các sai phạm, thiếu sót để chấn chỉnh kịp thời theo đúng qui định.
- Nâng cao năng lực hoạt động của kiểm toán nội bộ, kịp thời sửa đổi các qui định, qui trình làm việc nhằm tăng hiệu quả hoạt động của kiểm toán nội bộ và hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Tiếp tục tập trung xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp hiệu quả, minh bạch, đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, bảo vệ lợi ích cổ đông và duy trì sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

2.2 Tiểu ban Đầu tư

STT	Họ và tên	Vị trí	Ghi chú
1	Lê Quốc Duy	Trưởng Tiểu ban	TV HĐQT
2	Đặng Doãn Kiên	Thành viên	TV HĐQT độc lập
3	Phan Ngọc Thạnh	Thành viên	TV HĐQT
4	Lê Viết Hiếu	Thành viên	TV HĐQT/ Tổng Giám đốc (Bổ sung theo NQHĐQT số 37/2020/NQ-HĐQT.HBC ngày 28/12/2020)

Chức năng, nhiệm vụ:

Tiểu ban Đầu tư thực hiện việc:

- Tiểu ban Đầu tư hỗ trợ, tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc lập các kế hoạch và chiến lược để đầu tư phát triển Tập đoàn trong ngắn hạn và dài hạn nhằm phát triển bền vững, gia tăng giá trị cho cổ đông.
- Đánh giá hoạt động đầu tư của Tập đoàn và nhận định về tính hiệu quả, rủi ro của các dự án đầu tư báo cáo Hội đồng quản trị.

Hoạt động:

Trong năm 2020, Tiểu ban Đầu tư hoạt động xuyên suốt trong các cuộc họp HĐQT định kỳ và không định kỳ. Tiểu ban Đầu tư đã tiến hành thẩm định đánh giá tính khả thi và đưa ra các ý kiến nhận định độc lập, khách quan đối với các dự án Tập đoàn đang có ý định đầu tư.

2.3 Tiểu ban Quản lý rủi ro

Tiểu ban Quản lý rủi ro thực hiện việc hỗ trợ, tham mưu cho HĐQT trong việc đánh giá những rủi ro mang tính quản trị trên chiến lược trung và dài hạn của Công ty.

STT	Họ và tên	Vị trí	Ghi chú
1	Park Seok Bae	Trưởng Tiểu ban	TV HĐQT
2	Lê Viết Hiếu	Thành viên	TV HĐQT/ Tổng Giám đốc (Bổ sung theo NQHĐQT số 37/2020/NQ-HĐQT.HBC ngày 28/12/2020)

Chức năng, nhiệm vụ:

Tiểu ban Quản lý rủi ro thực hiện việc hỗ trợ, tham mưu cho HĐQT trong việc đánh giá những rủi ro mang tính quản trị, liên quan đến thị trường tài chính, thị trường bất động sản và xây dựng, thị trường nhân sự và việc làm tại mỗi địa phương, môi trường kinh doanh tại các nước, nơi mà Tập đoàn có công tác hay có dự án.

Hoạt động:

Năm 2020, Tiểu ban Quản lý rủi ro Hoạt động xuyên suốt trong các cuộc họp HĐQT định kỳ và không định kỳ.



2.4 Tiểu ban Lương thưởng

STT	Họ và tên	Vị trí	Ghi chú
1	Phương Công Thắng	Trưởng Tiểu ban	TV HĐQT độc lập
2	Đặng Hồng Anh	Thành viên	TV HĐQT độc lập
3	Lê Viết Hiếu	Thành viên	TV HĐQT/ Tổng Giám đốc (Bổ sung theo NQHĐQT số 37/2020/NQ-HĐQT.HBC ngày 28/12/2020)
4	Cao Thị Diễm Châu	Thành viên	Trưởng phòng Nhân sự

Chức năng, nhiệm vụ:

Tiểu ban Lương thưởng thực hiện việc:

- Tham mưu, đề xuất mức lương thưởng và các lợi ích khác của các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc;
- Giám sát và rà soát kết quả thực hiện công việc và các chỉ số đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ quản lý để tham mưu, đề xuất chính sách lương thưởng phù hợp;
- Đề xuất các chính sách lương thưởng chung cho toàn Tập đoàn trình HĐQT xem xét, phê duyệt;
- Trình HĐQT phê duyệt và quyết định các vấn đề liên quan đến các kế hoạch phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.

Hoạt động:

Năm 2020, Tiểu ban Lương thưởng Hoạt động xuyên suốt trong các cuộc họp HĐQT định kỳ và không định kỳ để tham vấn cho HĐQT các vấn đề có liên quan đến Lương thưởng, thù lao HĐQT.

3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

3.1 Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 (ngày 24/06/2020)

Vào ngày 24/06/2020, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT và Tiểu ban Kiểm toán về tình hình sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019.
- Thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2020.
- Thông qua thù lao HĐQT năm 2020.
- Thông qua chính sách thưởng khích lệ Ban Điều hành, Cán bộ trọng yếu 2020 với điều kiện lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế của năm.
- Thông qua việc phát hành cổ phiếu và quyền mua cổ phiếu cho CBCNV.
- Thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi.



- Thông qua việc thực hiện các dự án bất động sản, đầu tư dài hạn và hướng phát triển trong thời gian tới.
- Thông qua Đơn từ nhiệm và miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 của ông Trương Quang Nhật.
- Thông qua việc bổ sung ông Lê Viết Hiếu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.
- Thông qua việc ông Lê Viết Hải là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc điều hành.
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

3.2. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

Tỉ lệ tham dự họp của các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) kiêm nhiệm điều hành là 100%, các thành viên độc lập là 71,8%. Các thành viên không tham gia điều hành (không phải là thành viên độc lập) có tỉ lệ tham dự 78,9%.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Viết Hải	Chủ tịch	16/04/2019	32/32	100%	
2	Ông Trương Quang Nhật	Thành viên	16/04/2019	0/32	00%	Có đơn từ nhiệm TVHĐQT và miễn nhiệm TVHĐQT kể từ 24/06/2020
3	Ông Lê Quốc Duy	Thành viên	16/04/2019	32/32	100%	
4	Ông Phan Ngọc Thanh	Thành viên	16/04/2019	32/32	100%	
5	Ông Đặng Doãn Kiên	Thành viên độc lập	26/04/2017	24/32	75 %	Bận/Đi công tác
6	Ông Phương Công Thắng	Thành viên độc lập	26/04/2017	32/32	100%	
7	Ông Đặng Hồng Anh	Thành viên độc lập	16/04/2019	13/32	40,63%	Bận/Đi công tác
8	Ông Park Seok Bae	Thành viên	16/04/2019	32/32	100%	
9	Ông Lê Viết Hiếu	Thành viên	26/04/2020	19/19	100%	Tham gia họp HĐQT kể từ ngày 24/06/2020

3.3 Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-HĐQT.HBC	20/02/2020	Thông qua đơn từ nhiệm Người đại diện Pháp luật ông Lê Quốc Duy ở Công ty Cổ phần Nhà Hòa Bình và đề cử ông Lê Viết Hải thay thế.
2	01A/2020/NQ-HĐQT.HBC	20/02/2020	Thông qua việc vay vốn và bảo lãnh cho Matec vay 35 tỷ tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - CN Bà Chiểu.
3	01B/2020/NQ-HĐQT.HBC	20/02/2020	Thông qua việc vay vốn và bảo lãnh cho Matec vay 40 tỷ tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam (VietinBank) - Chi nhánh 7.
4	02/2020/NQ-HĐQT.HBC	20/02/2020	Thông qua việc bổ nhiệm ông Hồ Ngọc Phương giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công nghiệp kể từ ngày 01/03/2020.
5	03/2020/NQ-HĐQT.HBC	27/02/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
6	04/2020/NQ-HĐQT.HBC	19/03/2020	Thông qua việc nhận cấp tín dụng 52.812.732.331 đồng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank)- Chi nhánh Hà Nội để đảm bảo nguồn vốn lưu động cho dự án Khu chức năng hỗn hợp nhà ở, chợ và cây xanh tại Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội theo yêu cầu của Chủ đầu tư là Tập đoàn Geleximco.
7	05/2020/NQ-HĐQT.HBC	19/03/2020	Thông qua việc hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 trước diễn biến phức tạp của Đại dịch virus Corona (Covid-19).
8	06/2020/NQ-HĐQT.HBC	19/03/2020	Thông qua việc nhận cấp tín dụng 1.000 tỷ đồng tại ngân hàng Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBB).
9	07/2020/NQ-HĐQT.HBC	19/03/2020	Thông qua việc nhận cấp tín dụng 500 tỷ đồng tại ngân hàng Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB).

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
10	08/2020/NQ-HĐQT.HBC	19/03/2020	Thông qua việc nhận cấp tín dụng 6.000 tỷ đồng tại ngân hàng Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV).
11	09/2020/NQ-HĐQT.HBC	19/03/2020	Thông qua việc bảo lãnh nghĩa vụ tài chính cho Công ty TNHH Sản Xuất và Trang trí Mộc Hòa Bình vay 15 tỷ đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HDbank).
12	10/2020/NQ-HĐQT.HBC	07/05/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
13	11/2020/NQ-HĐQT.HBC	12/05/2020	Thông qua việc gia hạn thời gian giao dịch cổ phiếu quỹ.
14	11A/2020/NQ-HĐQT.HBC	12/05/2020	Thông qua việc nhận cấp tín dụng 800 tỷ đồng tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank).
15	12/2020/NQ-HĐQT.HBC	14/05/2020	Thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận 2020.
16	13/2020/NQ-HĐQT.HBC	28/05/2020	Chấp thuận đơn từ chức và miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Trí Gia Nguyễn kể từ ngày 31/05/2020.
17	14/2020/NQ-HĐQT.HBC	28/05/2020	Thông qua đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 của ông Trương Quang Nhật và đề cử ông Lê Viết Hiếu - PTGD đối ngoại khu vực miền Bắc giữ chức vụ TVHĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.
18	15/2020/NQ-HĐQT.HBC	01/06/2020	Thông qua việc cử ông Dương Đình Thanh - chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện phần vốn góp của Tập đoàn tại Công ty Cổ phần 479 Hòa Bình.
19	16/2020/NQ-HĐQT.HBC	08/07/2020	Thông qua việc đề cử TVHĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng.
20	17/2020/NQ-HĐQT.HBC	08/07/2020	Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Tịnh là Người phụ trách quản trị Công ty.
21	18/2020/NQ-HĐQT.HBC	08/07/2020	Thông qua đơn từ nhiệm chức vụ TVHĐQT và Người đại diện phần vốn góp của Tập đoàn tại Công ty Cổ phần 479 Hòa Bình của ông Dương Đình Thanh và đề cử/cử ông Nguyễn Hùng Cường thay thế
22	19/2020/NQ-HĐQT.HBC	09/07/2020	Thông qua việc thành lập Khối công nghiệp.
23	20/2020/NQ-HĐQT.HBC	09/07/2020	Thông qua việc đề nghị cấp hạn mức tín dụng 1.200 tỷ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng hải Việt Nam (MSB).
24	21/2020/NQ-HĐQT.HBC	10/07/2020	Thông qua chủ trương chuyển nợ và lãi mà Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Tiến Phát đang vay từ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình sang cho bên vay là Công ty Cổ phần Nhà Hòa Bình để Công ty Cổ phần Nhà Hòa Bình dùng khoản vay này tăng vốn cho Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Tiến Phát.
25	22/2020/NQ-HĐQT.HBC	13/07/2020	Thông qua việc bảo lãnh nghĩa vụ tài chính Công ty Cổ phần Nhà Hòa Bình vay 20 tỷ tại ngân hàng HDBank.
26	23/2020/NQ-HĐQT.HBC	23/07/2020	Thông qua đơn từ nhiệm Tổng Giám đốc của ông Lê Viết Hải kể từ ngày 23/07/2020.
27	24/2020/NQ-HĐQT.HBC	06/08/2020	Thông qua việc bổ nhiệm ông Lê Viết Hiếu làm Tổng Giám đốc Công ty, nhiệm kỳ 2 năm kể từ ngày 23/07/2020.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
28	25/2020/NQ-HĐQT.HBC	11/08/2020	Thông qua việc phân công ông Lê Viết Hải, Chủ tịch HĐQT là Người đại diện theo Pháp luật của Công ty.
29	26/2020/NQ-HĐQT.HBC	17/08/2020	Thông qua chủ trương cho phép Tập đoàn tham gia dự thầu Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo thuộc dự án cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020.
30	27/2020/NQ-HĐQT.HBC	07/092020	Thông qua việc bổ nhiệm ông Đinh Văn Thanh - Quyền Phó Tổng Giám đốc - phụ trách Hạ tầng đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc - phụ trách Hạ tầng Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình kể từ ngày 17/08/2020.
31	28/2020/NQ-HĐQT.HBC	16/09/2020	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc tài chính của ông Trần Quang Đại.
32	29/2020/NQ-HĐQT.HBC	23/09/2020	Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Mạnh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối ngoại khu vực miền Bắc, kiêm phụ trách công tác cơ điện (MEP) Tập đoàn kể từ ngày 23/09/2020.
33	30/2020/NQ-HĐQT.HBC	21/10/2020	Thông qua việc nhận Cấp tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank) cho 2 Hợp đồng thi công số: 986/2020/HĐXL/GELE - HB và 223/2020/HĐ-XL/VH - HB.
34	30A/2020/NQ-HĐQT.HBC	21/10/2020	Thông qua việc nhận cấp tín dụng 4.000 tỷ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam (Vietinbank) - Chi nhánh 1 Hồ Chí Minh (Thời hạn: 30.06.2022).
35	30B/2020/NQ-HĐQT.HBC	21/10/2020	Thông qua việc nhận cấp tín dụng 1500 tỷ của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) - Chi nhánh Hà Nội (Thời hạn: 30.06.2022).
36	31/2020/NQ-HĐQT.HBC	23/10/2020	Thông qua việc tái ký Hợp đồng lao động với ông Nguyễn Hồng Mạnh - PTGD đối ngoại khu vực miền Bắc, kiêm phụ trách công tác cơ điện (MEP) Tập đoàn.
37	32/2020/NQ-HĐQT.HBC	03/11/2020	Thông qua đơn từ nhiệm và miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhà Hòa Bình (HBH) của ông Lê Quốc Duy. Ông Lê Quốc Duy chính thức thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhà Hòa Bình (HBH) kể từ ngày 03/11/2020.
38	33/2020/NQ-HĐQT.HBC	04/11/2020	Thông qua phương án chi trả cổ tức 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 3%/cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận được 300 đồng).
39	34/2020/NQ-HĐQT.HBC	19/11/2020	Thông qua việc đề nghị cấp hạn mức tín dụng 1.990 tỷ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng hải Việt Nam (MSB).
40	35/2020/NQ-HĐQT.HBC	11/12/2020	Thông qua khoản vay, hạn mức tín dụng và thực hiện các giao dịch liên quan tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam với số tiền 800 tỷ đồng hoặc ngoại tệ tương đương.
41	36/2020/NQ-HĐQT.HBC	11/12/2020	Thông qua việc bảo lãnh toàn bộ nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Nhà Hòa Bình (HBH) vay 20 tỷ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (TPBank).
42	37/2020/NQ-HĐQT.HBC	28/12/2020	Thông qua việc bổ sung ông Lê Viết Hiếu - TVHĐQT kiêm Tổng Giám đốc làm Thành viên Tiểu ban Đầu tư, Tiểu ban Quản lý rủi ro và Tiểu ban lương thưởng.

4. PHÁP CHẾ VÀ SỰ TUÂN THỦ CÁC NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT

Cơ cấu thành viên Hội đồng Quản trị độc lập, không điều hành:

Hiện tại cơ cấu thành viên HĐQT của Tập đoàn đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành và các thành viên không điều hành, trong số các thành viên không tham gia điều hành có ba phần tư (3/4) tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập. Sự tham gia vào HĐQT của các thành viên độc lập và không điều hành giúp HĐQT có thể đưa ra các quyết định một cách khách quan và độc lập. Các thành viên HĐQT không điều hành hầu hết đều là các thành viên trong các Tiểu ban trực thuộc HĐQT, do vậy ngoài nhiệm vụ chung của HĐQT, các thành viên này còn đảm trách các công việc được giao tại Tiểu ban mình tham gia.

Thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị:

- Tiểu ban Kiểm toán
- Tiểu ban Đầu tư
- Tiểu ban Lương thưởng
- Tiểu ban Quản lý rủi ro

Sự tham gia của các thành viên HĐQT vào các chương trình Quản trị công ty:

Ngày 6/6/2017 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Nghị định chính thức có hiệu lực từ ngày 01/8/2017 thay thế cho Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, trong đó đã bãi bỏ quy định Đào tạo về quản trị Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, Thư ký công ty của công ty đại chúng phải tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận.

5. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ SỰ TUÂN THỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Nâng cao chất lượng quản trị công ty phù hợp với quy định hiện hành và thông lệ quốc tế, trong năm 2020, HĐQT đã có nhiều nỗ lực để hoàn thiện bản thân cải thiện năng lực quản trị về chất và lượng, cụ thể:

- HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo yêu cầu về số lượng cuộc họp cũng như số thành viên tham dự để đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp.



- HĐQT thực hiện tốt vai trò của mình, theo đó vai trò của thành viên độc lập và thành viên không điều hành được thể hiện rõ đảm bảo tối đa quyền lợi của cổ đông thiểu số.
- HĐQT giám sát việc thực hiện các quyết định của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT, đảm bảo theo đúng yêu cầu hoạt động của công ty niêm yết và tham gia xuyên suốt vào các kỳ họp HĐQT định kỳ và không định kỳ. Mỗi thành viên tiểu ban cần chủ động và tích cực thực thi trách nhiệm của mình và có những đóng góp thiết thực hơn trong thời gian tới.

6. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

6.1 Các quyết định về thị trường, khách hàng:

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Điều hành, các Ban chỉ huy công trường luôn hoàn thành công trình đúng tiến độ với chất lượng cao để thực thi đúng cam kết với khách hàng.

Việc triển khai hình thức thực hiện dự án theo mô hình D&B để đẩy nhanh tiến độ thi công, đưa sản phẩm nhanh chóng ra thị trường, thỏa mãn nhu cầu của các chủ đầu tư và phát huy khả năng sáng tạo để gia tăng giá trị.

Với cơ chế quản lý tập trung nhân lực, vật lực, tài lực về hội sở, Tập đoàn đã quản lý tốt chi phí đầu vào, mặc dù trong năm 2020 có thời điểm giá cả

nguyên vật liệu tăng nhưng biên lợi nhuận gộp năm 2020 vẫn đạt 6,6%.

Kết thúc năm 2020, tổng giá trị trúng thầu của Công ty đạt 9.479 tỷ đồng tương đương 59,25% kế hoạch đề ra. Các hợp đồng kí mới trong năm 2020 tập trung hầu hết vào phân khúc căn hộ chung cư, biệt thự, khách sạn và thương mại chiếm 56% tổng giá trị trúng thầu trong năm, nhà thấp tầng, liên kế chiếm 30% tổng giá trị trúng thầu trong năm.

6.2 Các quyết định về tổ chức và nhân sự:

Về mặt cơ cấu tổ chức, trong năm 2020 đã có sự thay đổi nhân sự chủ chốt trong bộ máy tổ chức của Ban Điều hành. Vào ngày 23/07/2020, HĐQT đã ban hành NQ HĐQT bổ nhiệm ông Lê Viết Hiếu làm Tổng Giám đốc Công ty, nhiệm kỳ 02 năm kể từ ngày 23/07/2020.

Trong bối cảnh ngành xây dựng gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng Covid -19, Tập đoàn đã tập trung vào chiến lược đào tạo con người nhằm trau dồi thêm các kiến thức chuyên môn, rèn luyện kỹ năng cho các CBCNV Tập đoàn trên hệ thống đào tạo E-Learning, chủ trương này không những tiết kiệm chi phí mà còn góp phần nâng cao hiệu quả và năng suất làm việc cho toàn thể CBCNV Tập đoàn, đặc biệt tận dụng thời gian hiệu quả cho nhân sự trong thời gian chờ việc do nguồn việc bị ít đi.

Trong tuyển dụng, Ban Điều hành đã kiên trì áp dụng phương thức tuyển dụng đã thực hiện nhiều năm qua, tạo điều kiện cho các kỹ sư trẻ có điều kiện thực tập thực tế tại công trường, tuyển dụng

và đào tạo các sinh viên xuất sắc vào làm việc chính thức để họ phát huy năng lực và phát triển nghề nghiệp góp phần vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn. Bên cạnh đó, kênh tuyển dụng nội bộ của Tập đoàn cũng liên tục tìm kiếm và luân chuyển các CBCNV tạo điều kiện phát triển các thế mạnh, sở trường của họ.

2020 là năm Tập đoàn đẩy mạnh việc triển khai các khóa học offline và online giúp cho CBCNV có điều kiện được học hỏi, trao đổi những khúc mắc ngay tại chính môi trường làm việc và có điều kiện học tập tại chỗ sau giờ làm việc với các giáo trình nổi tiếng công ty mua bản quyền và thiết kế các khóa học bằng video sinh động giúp cho việc tiếp thu được dễ dàng và nhanh chóng so với các cách học thông thường.

Cũng trong năm 2020, Tập đoàn đã linh hoạt phân công kiêm nhiệm đối với vị trí Giám đốc dự án và Chỉ huy trưởng quản lý thi công. Mặt khác, việc luân chuyển Giám đốc dự án, Chỉ huy trưởng giữa các công trình nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự có kinh nghiệm và trình độ quản lý đối với những dự án càng ngày càng có những yêu cầu cao và phức tạp.





6.3 Áp dụng các hệ thống quản lý doanh nghiệp hiện đại:

Trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, Ban Điều hành rất chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông để cung cấp cho các cấp trưởng, phòng ban và cán bộ kỹ thuật đủ thông tin để xử lý công việc hàng ngày.

Năm 2020, hệ thống Quản lý dự án tập trung PMS (do Tập đoàn tự xây dựng) đã bước sang năm thứ 3, đưa vào sử dụng ở hầu hết các dự án nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, vai trò quản lý chi phí và giảm thiểu nguồn nhân lực. Hệ thống PMS đóng vai trò rất quan trọng trong việc đổi mới phương thức quản lý toàn diện trong thi công xây dựng, đáp ứng kịp thời cho nhu cầu phát triển, nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành của Tập đoàn theo quy mô kế hoạch phát triển ngày càng lớn hơn, đặc biệt là phát triển ra thị trường nước ngoài theo chiến lược đề ra trong giai đoạn tới; đồng thời nâng cao vị thế của Tập đoàn trên thị trường trong nước và quốc tế.

Bên cạnh đó, các hình thức truyền thông nội bộ như Bản tin truyền hình HBC News, Portal Office, thông điệp chào cờ, trang bị điện thoại thông minh sử dụng tin nhắn kèm theo hình ảnh để báo cáo là việc làm phổ biến ở Tập đoàn. Ban Điều hành đã triển khai phương pháp điều hành theo luồng công việc, giúp thông tin quản lý trong doanh nghiệp lưu chuyển nhanh hơn; điều này đã góp phần giúp Ban Điều hành có những quyết định xử lý công việc nhanh và hiệu quả khi số lượng công trình ngày càng tăng và mở rộng trên phạm vi cả nước.

6.4 Nỗ lực nâng cao tính minh bạch, công bằng trong việc khen thưởng và kỷ luật:

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Tập đoàn tiếp tục ban hành Chính sách khen thưởng với những nguyên tắc và chuẩn mực quản lý hướng đến những giá trị vững bền. Do tình hình kinh doanh năm nay khó khăn, tuy nhiên Tập đoàn vẫn cố gắng thực hiện chính sách khen thưởng nhằm động viên người lao động trên cả hai mặt vật chất và tinh thần. Các Ban Chỉ huy công trường làm việc có hiệu quả (đạt và tiết kiệm được ngân sách chi phí) được khen thưởng xứng đáng. Tổng kết năm 2020, Tập đoàn đã khen thưởng 13 công trình đạt KPIs, 114 CBCNV xuất sắc và 16 công trình quyết toán đạt hiệu quả kinh doanh. Ngoài ra, CBCNV làm việc trên ba năm; không vi phạm kỷ luật sẽ được mua cổ phiếu ưu đãi với giá mua bằng mệnh giá.

6.5 Áp dụng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp:

Cùng với những nỗ lực tập trung vào việc nâng cao khả năng sinh lời và hiệu quả hoạt động của Tập đoàn, Ban Điều hành luôn tích cực xây dựng công ty theo mô hình quản trị công ty tốt phù hợp với thông lệ quốc tế. Nỗ lực cải thiện quản trị công ty được tập trung thực hiện từ dưới lên, từ bản thân cá nhân mỗi nhân viên đến từng thành viên HĐQT và BKS. Không dừng lại ở việc tuân thủ tốt các quy định của quốc tế về quản lý công ty, quy trình nghiệp vụ kinh doanh của Tập đoàn ngày càng được cải thiện; giám sát và quản lý chặt chẽ hoạt động Quản trị rủi ro; Ban Kiểm toán nội bộ tiến hành kiểm toán từng bộ phận xuyên suốt trong hoạt động của Tập đoàn; cung cấp thông tin đầy đủ, chất lượng và minh bạch.

6.6 Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng xã hội:

Trên hành trình xây dựng và phát triển của Hòa Bình, song song với hoạt động kinh tế luôn là trách nhiệm với xã hội, là những hoạt động thiện



nguyện chia sẻ yêu thương. Dù năm 2020 thực sự là một năm vô cùng khó khăn cho các doanh nghiệp nói chung và Tập đoàn nói riêng bởi tác động nghiêm trọng của đại dịch Covid -19 kéo dài cả năm và đến nay vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát bất cứ lúc nào.

Tập đoàn tiếp tục tổ chức hoạt động thường niên Hiến máu nhân đạo năm thứ 3 “Giọt hồng yêu thương”. Thông qua hoạt động này, Hòa Bình thu được 482 đơn vị máu hỗ trợ cho các ngân hàng máu tại nhiều bệnh viện. Là năm thứ 3 liên tiếp chương trình Chắp cánh ước mơ được Tập đoàn tổ chức với mong muốn sẻ chia, khích lệ và hỗ trợ cho các học sinh nghèo ở vùng sâu, vùng xa. Chương trình đã trực tiếp trao tặng 1.000 vở trắng và sách truyện cùng 100 suất học bổng, 75 áo phao, 15 chiếc xe đạp cho 03 trường tiểu học tại Tây Ninh. Đặc biệt, những quyển vở và sách truyện là món quà được chính con em CBCNV Hòa Bình đóng góp, ủng hộ trong chương trình “Hòa Bình Xanh” do Tập đoàn phát động vào mùa hè cùng chung tay “Chắp cánh ước mơ” cho các bạn nhỏ khó khăn.

Tập đoàn và Ban chấp hành công đoàn đã tổ chức quyên góp gây quỹ ủng hộ miền Trung bị thiệt hại nặng trong các cơn bão lũ liên tiếp năm qua, thông qua các tổ chức từ thiện và trực tiếp đi trao tặng với số tiền gần 1 tỷ đồng.

7. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ NHỮNG MẶT CẦN TIẾP TỤC THỰC HIỆN CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng Quản trị ý thức rằng, xây dựng là một nghề nhiều rủi ro và việc tiết kiệm nguồn lực trong thi công đòi hỏi phải đầu tư công nghệ kỹ thuật và đào tạo huấn luyện. Tuy nhiên, để trở thành nhà thầu tổng hợp có vị trí số 1 ở Việt Nam, HĐQT vẫn đề nghị Ban Điều hành ngoài việc tập trung vào chỉ tiêu kinh tế thì 2 chỉ tiêu xã hội và môi trường cần được tiếp tục tập trung cải thiện trong năm 2020 và những năm kế tiếp.

Ban Điều hành đã và đang thực hiện tái cấu trúc bộ máy tinh gọn theo sơ đồ tổ chức mới, trong đó nên xem xét tăng cường công tác thu hồi nợ nhằm cải thiện dòng tiền hoạt động kinh doanh.

Ban Điều hành cũng nên xem xét tiếp tục tái cấu trúc các công ty con, tập trung đầu tư vào các dự án có tính khả thi cao.

8. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành khi triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT như sau:

8.1 Phương pháp giám sát:

Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành và thành viên kiêm nhiệm có mặt ở hầu hết các cuộc họp của Ban Điều hành. Kết hợp chặt chẽ với Ban Điều hành, HĐQT nắm rõ tình hình hoạt động của Tập đoàn để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Ban Điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao. Qua đó, HĐQT đánh giá kế hoạch hành động cũng như các giải pháp khắc phục có phù hợp với thực tế chưa để từ đó đưa ra các kiến nghị mang tính chất thực tiễn hơn.

HĐQT ban hành các nghị quyết sau các buổi họp định kỳ và không định kỳ theo yêu cầu để kịp thời đáp ứng yêu cầu của hoạt động kinh doanh. HĐQT còn hỗ trợ Ban Điều hành qua việc cung cấp nhận định tình hình thị trường để từ đó giúp Ban Điều hành rà soát lại kế hoạch kinh doanh và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT để Ban Điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.

Năm 2020, HĐQT tăng cường hoạt động quản trị rủi ro thông qua việc triển khai hoạt động của tiểu ban Kiểm toán, Đầu tư, Quản trị rủi ro, Lương thưởng để cung cấp ý kiến độc lập đối với các đề xuất đầu tư của Ban Điều hành.



8.2 Kết quả giám sát:

Năm 2020 là một năm không mấy khả quan đối với Tập đoàn về kết quả kinh doanh của Công ty.

Doanh thu, lợi nhuận:

(ĐVT: Tỷ đồng)					
Nội dung	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	%Thay đổi	Kế hoạch 2020	% HT kế hoạch 2020
Doanh thu thuần	11.225	18.610	-39,7 %	12.500	89,8%
Lợi nhuận sau thuế (cổ đông công ty mẹ)	86,3	416,8	-79,3 %	125	69,0%

8.3 Kết luận:

Căn cứ Điều lệ, những quy chế và quy định đã ban hành, HĐQT giao quyền cho Ban Điều hành quyết định công việc kinh doanh hàng ngày của Tập đoàn đồng thời tổ chức thực hiện các quyết định, kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ mỗi quý về kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình hoạt động Tập đoàn và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đồng thời thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Tập đoàn và cổ đông. Theo đó, Ban Điều hành đã nỗ lực thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020 do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, đồng thời cũng đã cố gắng thực hiện thật tốt việc xây dựng môi trường kinh doanh dựa trên nền tảng phát triển bền vững, nâng cao công tác quản trị công ty. Tuy nhiên, Ban Điều hành cần tập trung giải quyết vấn đề về nâng cao hiệu quả kế hoạch kinh doanh và kiểm soát rủi ro.

9. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT:

Kinh tế chính trị đi vào ổn định sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Vắc xin ngừa Covid -19 được tích cực triển khai tại các quốc gia trên thế giới và Việt Nam. Lãi suất có xu thế thấp, dự báo GDP tăng trưởng và chính sách điều hành được cải thiện là những tín hiệu tốt cho nền kinh tế trong năm 2021 và các năm tiếp theo. Tuy nhiên, riêng trong lĩnh vực bất động sản và xây dựng thì được dự báo vẫn còn tiếp tục khó khăn từ ảnh hưởng dịch Covid, các chính sách quản lý cấp phép dự án còn hạn chế, dòng tiền tiềm ẩn sự bất ổn.

Nhằm đảm bảo mức tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận, yêu cầu tất yếu là tiếp tục mở rộng và phát triển lĩnh vực hoạt động sang các phân khúc công nghiệp và hạ tầng. Thị trường nước ngoài đang triển khai Úc, Canada,... cũng cần xúc tiến các công việc để bắt nhịp và thúc đẩy ngay khi tình hình quốc tế hoạt động trở lại bình thường.

Là Tập đoàn có kinh nghiệm nhiều năm hợp tác quốc tế, HĐQT tin tưởng Ban Điều hành sẽ tận dụng ưu thế này để quốc tế hóa thương hiệu Tập đoàn cũng như giữ vững uy tín Thương hiệu quốc gia ở trong nước.

Với những dự đoán trên và để tiếp tục nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng vốn của cổ đông và nhà đầu tư cũng như duy trì vị trí là một trong những công ty xây dựng hàng đầu Việt Nam, HĐQT sẽ tập trung vào các hướng hoạt động trong năm 2021 như sau:

(ĐVT: Tỷ đồng)		
Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
Tổng doanh thu thuần hợp nhất	11.225	13.500
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	86,3	235

Củng cố và đẩy mạnh phát triển mảng thi công xây dựng dân dụng cốt lõi, đồng thời chú trọng khai thác cơ hội thị trường để đa dạng hóa sản phẩm - dịch vụ; Tích cực tìm kiếm cơ hội mở rộng hoạt thi công ra thị trường quốc tế;

- Nâng cao công tác quản trị công ty đồng thời nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro trong quản trị tài chính, kế toán kiểm toán, quản lý rủi ro doanh nghiệp thông qua việc nâng cao năng lực của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT;
- Tiếp tục nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp, nâng cao vai trò của thành viên HĐQT độc lập;
- Tập trung chuẩn hoá hệ thống quy trình nghiệp vụ của Tập đoàn phù hợp với tình hình hoạt

- động kinh doanh và quy định của pháp luật, đặc biệt là Quản trị rủi ro, Kiểm soát nội bộ;
- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn thông qua việc tiếp tục phát huy thế mạnh thương hiệu để phát hành vốn cho các cổ đông chiến lược;
- Đẩy mạnh phát triển, nâng cao giá trị doanh nghiệp trên nền tảng phát triển bền vững thông qua tham gia xây dựng chiến lược phát triển trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; Hỗ trợ tối đa nhân lực kế thừa ở cấp lãnh đạo điều hành doanh nghiệp;
- Tối đa hóa quyền lợi của cổ đông, cân đối thích hợp với quyền lợi của các bên liên quan trong việc điều hành Tập đoàn...



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

9.1 Thù lao Hội đồng quản trị

Việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT tuân thủ theo định mức tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020. Mức chi trả thù lao đối với Thành viên HĐQT trong năm 2020 như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Kiểm điều hành	Mức thù lao
1	Lê Viết Hải	Chủ tịch HĐQT	x	Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2020: Mức thù lao chi cho HĐQT là 0,8% lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ năm 2020, tương đương khoảng 691 triệu đồng và sẽ được Chủ tịch HĐQT phân phối phù hợp cho các thành viên.
2	Lê Viết Hiếu	Thành viên HĐQT	x	
3	Lê Quốc Duy	Thành viên HĐQT	x	
4	Đặng Hồng Anh	Thành viên HĐQT		
5	Park Seok Bae	Thành viên HĐQT		
6	Phan Ngọc Thanh	Thành viên HĐQT	x	
7	Đặng Doãn Kiên	Thành viên HĐQT		
8	Phương Công Thắng	Thành viên HĐQT		

9.2 Chế độ tiền thưởng cho thành viên HĐQT

Ngoài chế độ thù lao cho thành viên HĐQT nêu trên, các thành viên HĐQT độc lập, không điều hành không nhận bất kỳ khoản tiền thưởng nào từ Quỹ khen thưởng của Tập đoàn.

9.3 Chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT

Hiện tại các chế độ chi phí (Chế độ sử dụng ô tô của Công ty, chế độ thanh toán chi phí điện thoại thực tế phát sinh, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại hình bảo hiểm khác, chế độ khám sức khỏe định kỳ...) và các đãi ngộ khác được quy định trong các Quy chế nội bộ của Công ty chỉ áp dụng cho Chủ tịch HĐQT và các thành viên kiêm nhiệm điều hành. Các thành viên HĐQT còn lại chỉ hưởng chế độ công tác phí.



9.4 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số CP sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Quang Đại	Giám đốc tài chính	250.000	0,11%	500.000	0,22%	Tăng (Mua)
2	Phương Công Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	1.903.425	0,82%	1.603.425	0,69%	Giảm (Bán)
3	Lê Viết Hà	Em ruột ông Lê Viết Hải	749.315	0,324%	769.315	0,333%	Tăng (Mua)
4	Phương Công Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	1.603.425	0,69%	1.003.425	0,43%	Giảm (Bán)
5	Lê Thị Anh Thư	Em ruột ông Lê Viết Hải	1.585.304	0,69%	1.585.304	0,69%	Không thay đổi (Lệnh giao dịch không khớp)
6	Lê Viết Hiếu	Con trai ông Lê Viết Hải	200.000	0,09%	1.064.180	0,46%	Tăng (Mua)
7	Lê Viết Hưng	Anh trai ông Lê Viết Hải	3.417.687	1,48%	3.467.687	1,5%	Tăng (Mua)
8	Lê Quốc Duy	Thành viên HĐQT, PTGD	891.103	0,39%	61.103	0,03%	Giảm (Bán giải chấp)
9	Lê Thị Cẩm Tú	Em ruột ông Lê Viết Hải	283.500	0,1228%	288.500	0,125%	Tăng (Mua)
10	Lê Thị Anh Thư	Em ruột ông Lê Viết Hải	1.585.304	0,69%	1.785.304	0,77%	Tăng (Mua)
11	Lê Viết Hải	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	37.060.706	16.05%	36.471.106	15.8%	Giảm (Bị bán giải chấp do nhầm lẫn trong quá trình xử lý giao dịch)
12	Lê Viết Hiếu	Con trai ông Lê Viết Hải	1.064.180	0,46%	1.064.180	0,46%	Không thay đổi (Không đạt được thỏa thuận)
13	Lê Viết Hải	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	36.471.106	15.8%	37.060.706	16.05%	Tăng (Mua lại số cổ phiếu bị bán giải chấp do nhầm lẫn trong quá trình xử lý giao dịch)
14	Lê Quốc Duy	Thành viên HĐQT, PTGD	61.103	0,03%	3	0,00%	Giảm (bán)
15	Lê Viết Hưng	Anh trai ông Lê Viết Hải	3.467.687	1,5%	2.567.687	1,11%	Giảm (bán cho con trai)
16	Lê Quang Vũ	Em trai ông Lê Quốc Duy TVHĐQT kiêm PTGD	183.750	0.08%	155.000	0,067%	Giảm (bán)

Báo cáo đánh giá

HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA TIỂU BAN KIỂM TOÁN



1. HOẠT ĐỘNG TIỂU BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2020

Từ năm 2019, thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và thực hiện nhiệm vụ theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Tiểu ban Kiểm toán được thành lập vào ngày 10 tháng 6 năm 2019 nhằm đáp ứng nhu cầu quản trị Tập đoàn theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông tháng 4 năm 2019, cũng như đáp ứng yêu cầu từ sự thay đổi trong quy định Kiểm toán nội bộ theo nghị định số: 05/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong năm 2020, Tiểu ban Kiểm toán đã tổ chức họp và tham gia cuộc họp HĐQT cho các chủ đề liên quan. Sau mỗi cuộc họp cũng như kết thúc năm tài chính 2020, Tiểu ban Kiểm toán đã thực hiện tổng hợp và báo cáo kết quả hoạt động lên HĐQT.

Tiểu ban thực hiện vai trò giám sát liên tục, chú trọng vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và phòng ngừa rủi ro trên tất cả các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi giám sát.

2. KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT

Có thể tóm tắt kết quả hoạt động giám sát của Tiểu ban Kiểm toán trên các lĩnh vực sau:

1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm:
Kết quả doanh thu và lợi nhuận sau thuế đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Việt Nam) chưa đạt theo kế hoạch đã được phê duyệt theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đề ra.

(ĐVT: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	% Hoàn thành kế hoạch
Tổng Doanh thu	11.225	12.500	89,8%
Lợi nhuận sau thuế (Cổ đông công ty mẹ)	86,3	125	69,0%

2. Giám sát báo cáo tài chính:
Thông qua hoạt động Kiểm toán nội bộ, Tiểu ban Kiểm toán đã rà soát quy trình và hệ thống báo cáo tài chính, báo cáo quản trị; đưa ra những cải thiện trong việc vận hành và giám sát báo cáo tài chính của Tập đoàn. Công việc này cũng được tiến hành qua việc giám sát chất lượng kiểm toán độc lập.

Tiểu ban Kiểm toán đã thực hiện giám sát báo cáo tài chính quý, bán niên, năm trước khi Ban Điều hành trình HĐQT, Đại hội đồng cổ đông hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của pháp luật.

Kết quả giám sát cho thấy:

- Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Việt Nam) và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.
- Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Trong năm không có thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố.
- Không phát hiện sai sót trọng yếu hoặc bất hợp lý liên quan đến các ước tính kế toán (ví dụ các khoản dự phòng, các chi phí dự toán...)
- Xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, không có ghi nhận bất thường đối với giao dịch các bên liên quan.
- Một số ý kiến của Kiểm toán độc lập trong Thư quản lý nhằm nâng cao kiểm soát nội bộ đã được Tiểu ban xem xét, đánh giá và cho rằng không ảnh hưởng trọng yếu đến việc lập và công bố báo cáo tài chính, đồng thời thống nhất biện pháp cải thiện với Ban Điều hành và các bên liên quan.

3. Giám sát môi trường kiểm soát:

Tiểu ban Kiểm toán giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro thông qua báo cáo và các cuộc tiếp xúc, phỏng vấn trực tiếp với Kiểm toán nội bộ, Kiểm toán độc lập. Kết quả giám sát cho thấy:

- Các quy trình nghiệp vụ được rà soát, đánh giá, cập nhật và ban hành, hướng dẫn thực hiện và quản lý bởi bộ phận phụ trách. Kết quả kiểm toán nội bộ cho thấy việc tuân thủ các quy trình hiện hành được thực hiện có xu hướng tích cực hơn so với năm trước.
- Công ty hiện đang duy trì một khuôn khổ quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ được xây dựng và hoạt động có hệ thống.
- Mức độ rủi ro tiềm tàng và mức độ rủi ro hiện hữu theo danh mục được giám sát và đánh giá định kỳ.
- Các biện pháp quản lý rủi ro được báo cáo với Hội đồng Quản trị và Ban Điều Hành kịp thời đảm bảo phù hợp và nhất quán với Chính sách quản lý rủi ro của Công ty.
- Hoạt động quản lý rủi ro không chỉ thực hiện ở các khối, phòng ban, công trình và khối công ty đơn vị trực thuộc Tập đoàn.

- Cán bộ và nhân viên Tập đoàn luôn được trang bị và cập nhật thông tin về rủi ro chính yếu thông qua các buổi Chào cờ hàng tuần tại khối văn phòng, công trình và công ty đơn vị trực thuộc Tập đoàn; cũng như trên hệ thống thông tin Portal Office của Tập đoàn.

4. Giám sát hoạt động Kiểm toán nội bộ:

Tiểu ban Kiểm toán là cơ quan chủ quản đối với Kiểm toán nội bộ. Hàng năm, Tiểu ban Kiểm toán sẽ phê duyệt và giám sát kế hoạch kiểm toán, xem xét điều lệ hoạt động và phương pháp/cách thức tiến hành kiểm toán nội bộ. Trong năm 2020, chức năng kiểm toán nội bộ đã và đang hoạt động hiệu quả, đóng góp đáng kể vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Năm 2020, do ảnh hưởng đại dịch covid bùng phát và giãn cách xã hội đã làm thay đổi kế hoạch hoạt động Ban kiểm toán nội bộ. Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện công tác kiểm tra và giám sát môi trường kiểm soát tại Tập đoàn, bao gồm các công việc trọng yếu sau:

- Kiểm tra tuân thủ và kiểm toán các công trình theo nội dung tập trung vào rủi ro quản lý công trình. Phòng Kiểm toán nội bộ đã thực hiện kiểm tra 100% các công trình và 02 lần/năm; đã đưa ra các khuyến nghị cải tiến quy trình quản lý công trình.
- Giám sát thực hiện khuyến nghị của các phòng ban và công ty thành viên và cập nhật các qui trình mới.
- Xử lý các phản ánh, khiếu nại của người báo cáo/tổ cáo, thầu phụ, Nhà cung cấp.

Với việc thực hiện công việc kiểm toán nội bộ, chúng ta đã có những kết quả sau:

- Kiểm toán nội bộ đã phát huy chức năng kiểm tra và giám sát thông qua phương pháp kiểm toán theo thông lệ quốc tế và phù hợp với các văn bản liên quan của cơ quan ban hành;
- Các khuyến nghị của Kiểm toán nội bộ đối với các đơn vị được kiểm toán trong Tập đoàn đều được ghi nhận và báo cáo một cách kịp thời và nghiêm túc. Kiểm toán nội bộ cũng đã hỗ trợ tư vấn các đơn vị trong công tác giám sát để hoàn thiện hơn môi trường kiểm soát nội bộ. Chúng tôi cũng tiến hành giám sát các kết quả này và nhận thấy có sự thay đổi tích cực trong vấn đề tuân thủ tại các đơn vị được kiểm toán. Trong thời gian qua, Tiểu ban kiểm toán thông qua Kiểm toán nội bộ triển khai công việc và phối hợp với các phòng ban/ đơn vị trực thuộc; đặc biệt là với Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc giúp Kiểm toán nội bộ

phát huy tối đa vai trò giám sát tính tuân thủ cũng như hỗ trợ/tư vấn quản trị rủi ro đối với các hoạt động giao dịch trọng yếu trước khi phát sinh.

- Kế hoạch kiểm toán nội bộ 2020 đã được hoàn thành trong phạm vi nguồn lực và thời hạn dự kiến.
- Hiện tại và trong tương lai, chuyển từ kiểm toán tuân thủ sang hỗ trợ, tư vấn các đơn vị trong quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ đã mang lại kết quả tích cực và tiếp tục được duy trì. Chúng tôi đã và đang phối hợp với các phòng ban trong việc hỗ trợ kiểm soát chi phí công trình một cách hiệu quả nhất; và điều này đang mang lại kết quả tích cực trong việc giám sát hoạt động công trình.
- Tiểu ban Kiểm toán đã tiến hành đánh giá toàn diện chức năng kiểm toán nội bộ trong năm 2020. Kết quả đánh giá cho thấy kiểm toán nội bộ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch kiểm toán được giao. Các phát hiện và khuyến nghị của kiểm toán nội bộ đã giúp các đơn vị được kiểm toán không chỉ nâng cao ý thức trách nhiệm tuân thủ quy trình nghiệp vụ mà còn giúp cải tiến quy trình quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Giám sát tuân thủ và rủi ro gian lận:

Tiểu ban Kiểm toán thực hiện giám sát tính hiệu quả các hoạt động, biện pháp phòng chống gian lận, các vi phạm nội quy, điều lệ công ty, đạo đức nghề nghiệp hoặc vi phạm pháp luật.

- Hiện nay Tập đoàn đã thiết lập hệ thống quản lý, giám sát và kê khai thông tin để thực hiện các thủ tục chống gian lận.
- Kiểm toán nội bộ đã tiếp nhận các thông tin tố cáo và tiến hành công tác kiểm tra đối với các hành vi gian lận, cố tình vi phạm các giao dịch có tính chất xung đột lợi ích. Chuyển thông tin liên quan đến các phòng ban đơn vị phối hợp ngăn ngừa các rủi ro này.

6. Giám sát dịch vụ kiểm toán độc lập:

- Tiếp tục nội dung làm việc với Công ty kiểm toán Ernst & Young Việt Nam từ năm 2019, Tiểu ban đã trao đổi các vấn đề liên quan đến chất lượng kiểm toán, trong đó nhấn mạnh đến việc đánh giá rủi ro kiểm toán cũng như là đánh giá môi trường kiểm soát tại Tập đoàn ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán độc lập.
- Tiểu ban Kiểm toán cũng đã đánh giá mức độ độc lập và chất lượng của đội ngũ kiểm toán độc lập trước, trong và sau khi phát hành báo cáo kiểm toán định kỳ.

3. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TIỂU BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2021

Đầu năm 2021, Tập đoàn đã thay đổi sơ đồ tổ chức ở Công ty mẹ, kế hoạch trong năm 2021 của Tiểu ban sẽ:

- Giám sát việc thực hiện qui định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy chế, qui định, qui trình quản lý nội bộ của công ty;
- Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, cũng như Ban Kiểm toán nội bộ để tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, giám sát các hoạt động của các công trình, phòng ban, đơn vị trực thuộc của Tập đoàn nhằm sớm phát hiện các sai phạm, thiếu sót để chấn chỉnh kịp thời theo đúng qui định.
- Nâng cao năng lực hoạt động của KTNB, kịp thời sửa đổi các qui định, qui trình làm việc nhằm tăng hiệu quả hoạt động của KTNB và hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Tiếp tục tập trung xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp hiệu quả, minh bạch, đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, bảo vệ lợi ích cổ đông và duy trì sự phát triển bền vững của Công ty.

TIỂU BAN KIỂM TOÁN
TV. ĐỘC LẬP HĐQT - TRƯỞNG TIỂU BAN



Đặng Doãn Kiên

04 TẦM NHÌN XA RỘNG

KẾ HOẠCH & ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2021

Kế hoạch hoạt động kinh doanh 2021

Cơ hội & thách thức 2021

Kế hoạch hành động 2021



Kế hoạch

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

CHIẾN LƯỢC 2021:

CHIẾN LƯỢC 2021

DẪN DẮT THỊ TRƯỜNG

Với lợi thế kinh nghiệm và độ nhạy bén sẵn có, khi nhận thấy xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng và bối cảnh doanh nghiệp quốc tế tìm đến những vùng đất mới “an toàn” và rõ hơn là cơ hội cho ngành xây dựng Việt Nam, Hòa Bình lựa chọn “Dẫn dắt thị trường” sẽ là một trong những chiến lược trọng điểm của năm 2021.

- Giữ uy tín thương hiệu: Hòa Bình duy trì những thế mạnh vốn có, tiếp tục mang lại những sản phẩm chất lượng cho khách hàng, không ngừng cố gắng để lại dấu ấn trên thị trường xây dựng trong nước nói riêng và thị trường quốc tế nói chung.
- Mở rộng danh mục khách hàng: Đa dạng nhóm khách hàng là một trong những hướng đi trọng tâm trong năm nay của việc phát triển kinh doanh của Tập đoàn.
- Ứng dụng công nghệ thông tin: Đặc biệt, nhận thức được tầm quan trọng của “cuộc cách mạng 4.0” trong hoạt động quản lý chi phí, kiểm soát chất lượng và điều hành bộ máy. Năm 2021, Hòa Bình tiếp tục tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, tăng cường số hóa trong công tác trao đổi thông tin tại công trường; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, từng bước thay thế văn bản giấy để tiết kiệm thời gian, cung ứng kịp thời các dịch vụ công trường.

CHIẾM LĨNH THỊ TRƯỜNG TIỀM NĂNG

Trước những tác động tích cực của chuyển dịch kinh tế đến ngành xây dựng, Hòa Bình ý thức được tầm quan trọng của việc nhanh chóng “Chiếm lĩnh những thị trường mới”, thể hiện bằng việc Ban lãnh đạo Hòa Bình đã sớm hoạch định những thị trường mũi nhọn trong năm 2021.

- Theo vị trí địa lý: Đối với nhóm khu vực tỉnh thành chưa có cơ hội triển khai dự án, năm nay Hòa Bình tập trung phát triển các thị trường mũi nhọn như Nghệ An, Bắc Ninh, Nam Định, Hải Phòng, Thái Nguyên,...
- Theo lĩnh vực kinh doanh: Ngoài các thế mạnh quen thuộc như nhà ở, khách sạn,... Hòa Bình định hướng tiếp tục đẩy mạnh phát triển mạnh nhóm dự án công nghiệp và năng lượng tái tạo, hạ tầng.
- Theo phương thức bán hàng: Hướng đến nhóm dự án Design & Build và đặc biệt là những dự án Tổng thầu EPC.

NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

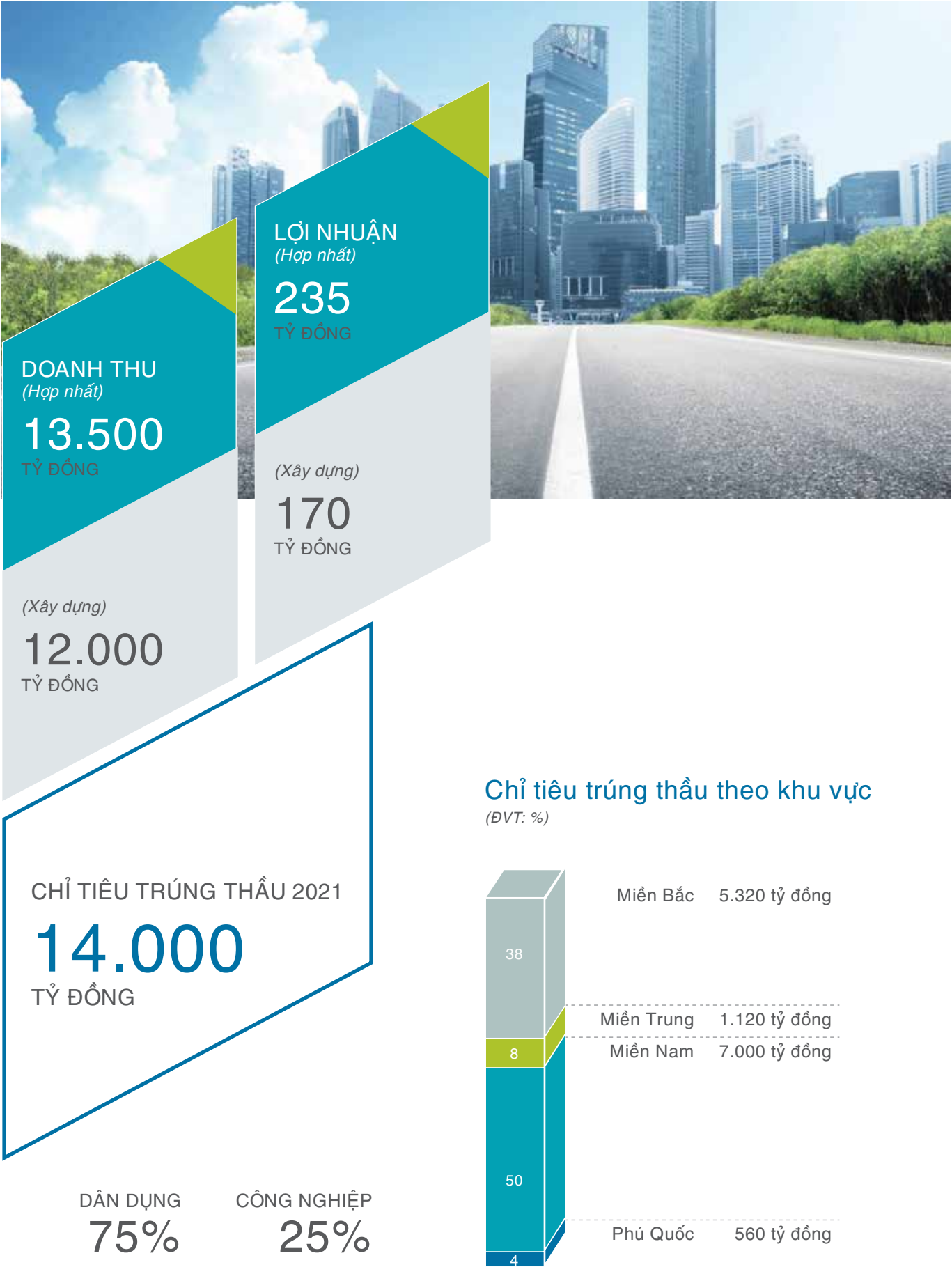
Ngược lại với xu hướng chung của các đối thủ cùng ngành, Hòa Bình định hướng những giải pháp thay đổi hoàn toàn khác biệt trong năm 2021 để tiếp tục “nâng cao năng lực cạnh tranh”.

- Tái cấu trúc hệ thống quản lý: Tái cơ cấu tổ chức nội bộ theo mô hình P&L (Profit and Loss). Tinh giản bộ máy, cấu trúc lại nhóm các phòng ban theo mục đích: Nhóm khối dịch vụ dùng chung; Nhóm khối hỗ trợ.
- Tái cấu trúc nguồn lực: Hướng đến mục tiêu trở thành một tổng thầu EPC, Hòa Bình sẽ kết hợp song song giữa việc “tổ chức huấn luyện, đào tạo đội ngũ nội bộ” và “trau dồi, nâng cao năng lực quản lý thi công cho nhóm các nhà thầu phụ, nhà cung cấp đồng hành” - cùng nhau phát triển bền vững.
- Tái cấu trúc về tài chính: Bám sát xu hướng kinh tế của thị trường, Hòa Bình trong năm 2021 sẽ có những kế hoạch thực tế hơn về dòng tiền và cơ cấu vốn phù hợp.

TRIỂN VỌNG KINH TẾ 2021:

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 ước tính tăng 2,91% so với năm trước, tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam. Trong đó, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,98%. (Nguồn: Thông cáo Báo chí về tình hình kinh tế xã hội Quý IV và năm 2020 - Tổng cục thống kê).

Xu hướng chuyển dịch đầu tư khỏi Trung Quốc và chính sách thu hút đầu tư của Chính phủ là cơ hội lớn để gia tăng thị phần mảng công nghiệp và hạ tầng trong năm 2021, cũng như các năm kế tiếp.



Cơ hội & thách thức

NĂM 2021

CƠ HỘI

- Kinh tế chính trị đi vào ổn định sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
- Vắc xin ngừa Covid -19 được tích cực triển khai tại các quốc gia trên thế giới và Việt Nam.
- Tiềm năng tăng trưởng về mảng Công nghiệp và Hạ tầng.

THÁCH THỨC

- Ảnh hưởng từ Covid-19 đòi hỏi sự ứng biến linh hoạt của doanh nghiệp về mặt quản trị, quản lý. Ứng dụng công nghệ thông tin là xu thế không tránh khỏi.
- Thị trường bất động sản nhà ở, du lịch chưa có sự chuyển biến tích cực.
- Xuất hiện nhiều sự cạnh tranh từ các công ty xây dựng tầm trung.
- Biến động lớn về giá vật tư, vận chuyển hàng hóa.
- Dòng tiền tiềm ẩn sự bất ổn.

Kế hoạch hành động

NĂM 2021

Xây dựng dân dụng tiếp tục là mục tiêu chủ lực, cũng như thế mạnh của Tập đoàn với các dự án đang hướng đến của nhóm khách hàng lớn trong thị trường như: SunGroup, Vingroup, CFLD, Phú Mỹ Hưng, Novaland, Kepple Land, SonkimLand, BRG, Geleximco, Ecopark, Liên danh ICC Kajima,...

Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam và EU (EVFTA) được thực thi nên sản xuất công nghiệp trong quý IV/2020 có sự khởi sắc với tốc độ tăng giá trị tăng thêm đạt 4,8% so với cùng kỳ năm trước (Nguồn: Thông cáo Báo chí về tình hình kinh tế xã hội Quý IV và năm 2020 - Tổng cục thống kê). Điều này mở ra cơ hội cho việc đầu tư và phát triển lĩnh vực xây dựng nhà công nghiệp tại các thị trường tiềm năng như Bình Dương, Đồng Nai, Bắc Ninh, Nghệ An, Nam Định, Hải Phòng, Thái Nguyên, Bà Rịa Vũng Tàu,...

Tái cơ cấu tổ chức nội bộ Tập đoàn được thực hiện dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Ban Tổng

giám đốc, với định hướng bộ máy mới được tái cấu trúc sẽ toàn diện, tinh gọn và hiệu quả hơn. Tiếp tục phát triển việc số hóa các công cụ quản lý tập trung như: PMS (Project Management System), BIM (Building Information Modeling),... Đa dạng hóa chuỗi cung ứng thầu phụ, nhà cung cấp, đặc biệt là trong lĩnh vực nhà xưởng, nhà công nghiệp.

Tiếp tục áp dụng các giải pháp tiên tiến trong quản lý cung ứng vật tư/máy móc thiết bị nhằm đem lại hiệu quả. Hoàn thiện hệ thống đấu thầu điện tử, ứng dụng công nghệ E-auction (hình thức đấu giá trực tuyến) cho các ngành hàng có tiềm năng tiết kiệm chi phí cao.

Phát triển dự án thị trường nước ngoài và dự án thuộc nhóm lĩnh vực năng lực tái tạo là những điểm sáng mới của Tập đoàn trong năm 2021.



05 KIỂM SOÁT TỐI ƯU

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Thông tin chung
Báo cáo kiểm toán độc lập
Bảng cân đối kế toán hợp nhất
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

Thông tin chung

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 4103000229 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 1 tháng 12 năm 2000. Công ty sau đó đã nhận được các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) sửa đổi, với lần sửa đổi gần nhất là lần thứ 32 cấp ngày 05 tháng 04 năm 2021.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch cổ phiếu là Tập đoàn theo Giấy phép số 80/UBCK-GPNY ngày 22 tháng 11 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con (“Tập đoàn”) là xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; san lấp mặt bằng; tư vấn xây dựng; sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất; dịch vụ sửa chữa nhà và trang trí nội thất; kinh doanh bất động sản và phát triển khu công nghiệp để cho thuê lại.

Công ty có trụ sở chính tại Số 235, Đường Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Lê Viết Hải	Chủ tịch	
Ông Phan Ngọc Thanh	Thành viên	
Ông Lê Quốc Duy	Thành viên	
Ông Phương Công Thắng	Thành viên độc lập	
Ông Đặng Doãn Kiên	Thành viên độc lập	
Ông Đặng Hồng Anh	Thành viên độc lập	
Ông Park Seok Bae	Thành viên	
Ông Lê Viết Hiếu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24/6/ 2020
Ông Trương Quang Nhật	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24/6/2020

TIỂU BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Đặng Doãn Kiên	Trưởng ban
Ông Phương Công Thắng	Thành viên
Ông Hoàng Quang Huy	Thành viên
Bà Phạm Lâm Quỳnh Trâm	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Lê Viết Hiếu	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23/7/ 2020
Ông Lê Viết Hải	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 3/7/2020
Ông Trương Quang Nhật	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Tấn Thọ	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Lê Quốc Duy	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Dương Đình Thanh	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Hùng Cường	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Hồ Ngọc Phương	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 1/3/2020
Ông Đình Văn Thanh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17/8/ 2020
Ông Nguyễn Hồng Mạnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23/9/2020
Ông Trần Trí Gia Nguyễn	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 31/5/2020

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Lê Viết Hải - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất;
- ▶ lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo. Báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Hội đồng Quản trị:



Lê Viết Hải
Chủ tịch

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 09 tháng 4 năm 2021



Báo cáo kiểm toán

ĐỘC LẬP



Ernst & Young Vietnam Limited
28th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
Website: www.ey.com

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 9 tháng 4 năm 2021 và được trình bày từ trang 6 đến trang 71, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Ernest Young Chin Kang
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1891-2018-004-1

Trần Thanh Thúy
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 3076-2019-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 9 tháng 4 năm 2021

Bảng cân đối kế toán

HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020
(ĐVT: VND)

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		13.608.268.570.855	14.422.884.191.144
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	244.043.296.394	574.331.812.913
111	1. Tiền		238.003.450.151	547.238.611.414
112	2. Các khoản tương đương tiền		6.039.846.243	27.093.201.499
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		14.398.680.796	16.158.000.902
	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.1	14.398.680.796	16.158.000.902
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		10.645.643.200.617	11.788.463.011.964
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.1	5.533.052.990.987	6.311.357.392.242
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.2	290.792.697.561	708.692.616.424
134	3. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	8	4.081.781.919.298	4.208.117.455.878
135	4. Phải thu về cho vay ngắn hạn	9	10.199.140.071	39.788.770.189
136	5. Phải thu ngắn hạn khác	10	1.132.710.852.522	906.627.594.248
137	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7, 8, 9, 10, 11	(402.894.399.822)	(386.120.817.017)
140	IV. Hàng tồn kho		2.498.252.474.308	1.909.221.422.841
141	1. Hàng tồn kho	12	2.525.892.644.499	1.936.487.069.103
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	12	(27.640.170.191)	(27.265.646.262)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		205.930.918.740	134.709.942.524
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	74.381.351.085	84.356.917.939
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		129.455.993.825	48.338.215.929
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	21	2.093.573.830	2.014.808.656
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		1.943.981.370.516	2.298.412.717.468
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		84.678.656.165	87.527.833.821
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng		185.253.662	358.453.912
216	2. Phải thu dài hạn khác	10	84.493.402.503	87.169.379.909
220	II. Tài sản cố định		1.160.770.165.082	1.348.123.987.558
221	1. Tài sản cố định hữu hình	14	1.101.858.366.832	1.293.563.777.121
222	Nguyên giá		2.120.459.909.657	2.182.204.418.447
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.018.601.542.825)	(888.640.641.326)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính		7.353.450.000	-
225	Nguyên giá		7.542.000.000	-
226	Giá trị khấu hao lũy kế		(188.550.000)	-
227	3. Tài sản cố định vô hình	15	51.558.348.250	54.560.210.437
228	Nguyên giá		66.458.942.869	65.154.292.869
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(14.900.594.619)	(10.594.082.432)

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
230	III. Bất động sản đầu tư	16	33.701.418.658	36.397.331.480
231	1. Nguyên giá		40.591.187.051	40.344.022.866
232	2. Giá trị hao mòn lũy kế		(6.889.768.393)	(3.946.691.386)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		40.586.125.765	36.027.113.057
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	17	40.586.125.765	36.027.113.057
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		212.343.957.529	342.887.553.374
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	6.2	168.281.629.707	296.392.270.680
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	6.3	62.893.660.000	62.893.660.000
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	6.3	(20.831.332.178)	(19.398.377.306)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.4	2.000.000.000	3.000.000.000
260	VI. Tài sản dài hạn khác		411.901.047.317	447.448.898.178
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	325.921.079.014	363.829.672.763
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	33.3	56.363.677.614	44.399.227.072
269	3. Lợi thế thương mại	18	29.616.290.689	39.219.998.343
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		15.552.249.941.371	16.721.296.908.612

Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		11.404.225.354.694	12.761.533.185.253
310	I. Nợ ngắn hạn		10.747.646.462.610	12.043.995.711.928
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	19	3.128.619.015.668	3.889.908.716.034
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	20	951.455.748.026	1.426.986.915.967
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	21	37.107.567.738	206.460.256.114
314	4. Phải trả người lao động		400.888.163.033	578.093.936.672
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	22	664.369.337.417	934.408.246.382
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		14.566.191.527	30.250.570.924
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	23	573.001.074.489	230.617.581.840
320	8. Vay ngắn hạn	24	4.972.209.990.663	4.742.437.876.134
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn		102.887.989	-
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		5.326.486.060	4.831.611.861
330	II. Nợ dài hạn		656.578.892.084	717.537.473.325
337	1. Phải trả dài hạn khác	23	47.479.438.769	71.707.090.454
338	2. Vay dài hạn	24	145.355.543.080	218.638.934.049
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	33.3	234.469.915.666	172.770.332.014
342	4. Dự phòng phải trả dài hạn	25	229.273.994.569	254.421.116.808
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		4.148.024.586.677	3.959.763.723.359
410	I. Vốn chủ sở hữu		4.148.024.586.677	3.959.763.723.359
411	1. Vốn cổ phần	26.1	2.308.753.980.000	2.308.753.980.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	26.1	2.308.753.980.000	2.308.753.980.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	26.1	346.669.112.981	346.669.112.981
417	3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	26.1	56.445.099	58.026.514

Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
418	4.Quỹ đầu tư phát triển	26.1	96.807.642.300	96.713.652.124
421	5.Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.1	846.358.730.005	835.654.248.516
421a	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		766.391.629.116	459.883.408.362
421b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		79.967.100.889	375.770.840.154
429	6.Lợi ích cổ đông không kiểm soát	26.1	549.378.676.292	371.914.703.224
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		15.552.249.941.371	16.721.296.908.612



Nguyễn Sơn Nam
Người lập



Nguyễn Thị Nguyên Thủy
Kế toán trưởng




Lê Viết Hải
Chủ tịch

Ngày 09 tháng 04 năm 2021

Báo cáo kết quả HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(ĐVT: VND)

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	28.1	11.225.445.554.393	18.655.472.297.570
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	28.1	(792.851.851)	(45.735.383.817)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.1	11.224.652.702.542	18.609.736.913.753
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	29	(10.488.433.463.113)	(17.363.849.322.168)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		736.219.239.429	1.245.887.591.585
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	28.2	112.633.866.367	61.596.097.779
22	7. Chi phí tài chính	30	(320.134.804.678)	(324.620.121.040)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(317.101.450.212)	(322.425.275.807)
24	8. Lỗ từ các công ty liên kết	6.2	(11.497.602.605)	(12.859.932.544)
25	9. Chi phí bán hàng	31	(36.063.182.693)	(58.248.586.600)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	31	(452.531.500.847)	(508.549.356.389)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		28.626.014.973	403.205.692.791
31	12. Thu nhập khác	32	100.504.526.518	142.409.231.455
32	13. Chi phí khác	32	(14.768.310.857)	(18.715.294.413)
40	14. Lợi nhuận khác	32	85.736.215.661	123.693.937.042
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		114.362.230.634	526.899.629.833
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	33.1	(20.555.469.601)	(101.455.332.847)
52	17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	33.1	(10.135.133.110)	(19.862.919.191)
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN		83.671.627.923	405.581.377.795
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		86.319.060.446	416.755.001.640
62	20. Lỗ sau thuế của cổ đông không kiểm soát		(2.647.432.523)	(11.173.623.845)
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	340	1.717
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	27	340	1.717



Nguyễn Sơn Nam
Người lập



Nguyễn Thị Nguyên Thủy
Kế toán trưởng




Lê Viết Hải
Chủ tịch

Ngày 09 tháng 04 năm 2021

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(ĐVT: VND)

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		114.362.230.634	526.899.629.833
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư và hao mòn tài sản cố định vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)		246.319.829.234	252.441.863.660
03	(Các khoản hoàn nhập dự phòng) dự phòng		(6.463.172.644)	18.440.787.017
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		192.337.213	73.246.401
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(66.580.536.301)	(138.788.857.471)
06	Chi phí lãi vay	30	317.101.450.212	322.425.275.807
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		604.932.138.348	981.491.945.247
09	Giảm (tăng) các khoản phải thu		1.143.364.288.143	(667.175.902.640)
10	(Tăng) giảm hàng tồn kho		(34.437.366.248)	364.231.105.943
11	Giảm các khoản phải trả		(1.754.212.995.500)	(815.963.874.333)
12	Giảm chi phí trả trước		138.291.989.730	41.038.870.840
14	Tiền lãi vay đã trả		(320.654.847.654)	(328.186.432.882)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	21	(59.651.052.148)	(147.640.543.653)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(8.419.516.832)	(134.032.414.658)
20	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh		(290.787.362.161)	(706.237.246.136)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(100.627.090.297)	(180.974.454.828)
22	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định		45.849.329.794	30.089.695.848
23	Tiền chi cho vay		(14.030.000.000)	(46.820.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay và tiền gửi ngân hàng		13.237.515.228	122.256.087.751
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền thu về)		(42.339.397.495)	(95.910.423.111)
27	Tiền lãi và cổ tức nhận được		4.339.308.985	6.729.720.900
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(93.570.333.784)	(164.629.373.440)

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	26.1	-	568.225.000.000
33	Tiền thu từ đi vay	24	10.723.738.090.934	13.452.077.269.845
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	24	(10.600.582.703.374)	(12.832.663.788.643)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả		(68.893.870.921)	(57.051.905.864)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		54.261.516.639	1.130.586.575.338
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm		(330.096.179.306)	259.719.955.762
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		574.331.812.913	314.605.674.808
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(192.337.213)	6.182.343
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	5	244.043.296.394	574.331.812.913


Nguyễn Sơn Nam
Người lập
Ngày 09 tháng 04 năm 2021


Nguyễn Thị Nguyên Thủy
Kế toán trưởng



Lê Viết Hải
Chủ tịch

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
để tiết kiệm giấy in và góp phần bảo vệ môi trường xin mời quý cổ đông xem chi tiết tại website: www.hbcg.vn /cổ đông/ báo cáo tài chính/ báo cáo năm 2020/ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán hoặc quét mã QR để truy cập.



06 NỖ LỰC DUY TRÌ

CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU 2020

Công trình hoàn thành
Công trình đang thi công



Công trình HOÀN THÀNH



ZANNIER HOTEL BÃI SAN HỒ

Tổng thầu thi công hạ tầng, kết cấu, hoàn thiện, nội thất, MEP, cung cấp và lắp đặt thiết bị, cảnh quan 73 căn biệt thự.

Địa chỉ: Bãi Tràm, huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Khách sạn Zannier Bãi San Hồ.

Quy mô: Công trình nằm dọc bờ biển của tỉnh Phú Yên với 93ha đất liền, 25ha biển với rạn san hô, thuộc khu bảo tồn của tỉnh Phú Yên. Quy mô của dự án gồm có 25 căn Hill villa trên đồi, 25 căn Cluster villa nằm dọc đồng ruộng và ao sen với mái nhà Rộng Việt Nam Res thiết kế theo phong cách Tây Nguyên, 21 căn beach Pool villa dọc biển, 2 căn Residential ở trên đồi.

Thời gian thi công: Tháng 2/2019 - Tháng 12/2020.





CÔNG VIÊN NƯỚC AQUATOPIA

Thầu chính

Địa chỉ: Hòn Thơm, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
Chủ đầu tư: Công ty TNHH Mặt trời Phú Quốc (SunGroup)
Quy mô: Aquatopia Water Park được xem là công viên nước quy mô, hiện đại hàng đầu Đông Nam Á, có diện tích trải rộng trên 8ha trong quần thể khu vui chơi giải trí biển Sun World Hon Thom Nature Park, được xây dựng trên nguyên tắc hài hòa, tôn trọng thiên nhiên, bao bọc xung quanh là sắc xanh rợp của những vườn xoài cổ thụ hàng trăm năm tuổi trên đảo - điều hiếm có ở các công viên nước tại Việt Nam.
Thời gian thi công: Tháng 8/2018 - Tháng 12/2019.



GRAND WORLD PHÚ QUỐC - GIAI ĐOẠN 2

Thầu chính thi công các hạng mục móng, thân, hoàn thiện ngoài nhà của 198 căn shophouse

Địa chỉ: Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
Chủ đầu tư: Công ty TNHH BĐS Newvision
Quy mô: 198 căn nhà phố thương mại có quy mô gồm 5 block, mỗi căn 4 tầng 1 tum, tổng diện tích sàn 100.000 m².
Thời gian thi công: Tháng 3/2019 - Tháng 2/2020.



VINCITY GRAND PARK - PHẦN KHU 1

Thầu chính 4 tòa tháp L8, L9, L10, L11

Địa chỉ: Phường Long Bình, Quận 9, TP.HCM
Chủ đầu tư: Vingroup
Quy mô: Bốn tòa tháp L8, L9, L10, L11 có quy mô cao từ 26 đến 36 tầng.
Thời gian thi công: Tháng 6/2018 - Tháng 7/2020.





CELADON EMERALD

Tổng thầu toàn bộ Plot A1 từ hầm đến kết cấu, hoàn thiện, cơ điện, cảnh quan.

Địa chỉ: Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP.HCM

Chủ đầu tư: Gamuda Land

Quy mô: 01 hầm rộng 42.000 m² và 6 block cao 15 tầng. Đây là công trình áp dụng tiêu chuẩn Gquas - một hệ thống kiểm soát chất lượng công trình toàn diện do Gamuda Land xây dựng, Hòa Bình đã đạt hơn 75 điểm Gquas trên toàn bộ 6 block.

Thời gian thi công: Tháng 7/2018 - Tháng 12/2019.



CHUNG CƯ MIZUKI FLORA

Tổng thầu Thiết kế và Thi công (D&B) các hạng mục kết cấu cọc khoan nhồi, móng, kết cấu và hoàn thiện tầng hầm, phần thân.

Địa chỉ: Khu dân cư Mizuki Park, Huyện Bình Chánh, TP.HCM

Chủ đầu tư: Công ty CP NNH Mizuki

Quy mô: 5 block, mỗi block cao 20 tầng. Tổng diện tích sàn xây dựng mỗi block khoảng 30.000 m².

Thời gian thi công: Tháng 9/2017 - Tháng 5/2020.

Công trình

ĐANG THI CÔNG



NHÀ MÁY CROWN VŨNG TÀU

Nhà thầu thi công xây dựng nhà xưởng và MEP

Địa chỉ: Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Bao bì Nước giải khát Crown Vũng Tàu.

Quy mô: Tổng diện tích 83.000m², trong đó diện tích xây dựng là 53.000m².

Thời gian thi công: Tháng 12/2020 - Tháng 07/2021.

NHÀ MÁY SẢN XUẤT CÔNG TY TNHH WANT WANT VIỆT NAM

Thầu chính thi công các hạng mục: Cọc, kết cấu, hoàn thiện, hạ tầng, cảnh quan ngoài nhà, MEP.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Giang, tỉnh Tiền Giang

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Want Want Việt Nam

Quy mô: Đây là dự án nhà công nghiệp qui mô lớn, nằm trên diện tích 75.000m² gồm 2 xưởng cao 5 tầng là xưởng bánh gạo và xưởng sữa cùng các công trình phụ trợ khác.

Thời gian thi công: Tháng 07/2020 - Tháng 08/2021.





CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP BW TÂN ĐÔNG HIỆP (BW TÂN ĐÔNG HIỆP)

Thầu chính thi công các hạng mục xây dựng kho xưởng chính, hạ tầng, cụm nhà phụ trợ và M.E.P

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Phát triển Công nghiệp BW

Quy mô: Tổng diện tích hơn 5,3ha, đây là dự án thứ 20 trong chuỗi các dự án của chủ đầu tư

Thời gian thi công: Tháng 12/2020 - Tháng 12/2021.



TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM SÀI GÒN (GIAI ĐOẠN 2)

Liên danh Hòa Bình - Đại Dũng thầu chính thi công gói thầu xây dựng chính từ kết cấu móng đến mái

Địa chỉ: Số 799 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM

Chủ đầu tư: Công ty Liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn

Quy mô: Diện tích xây dựng hơn 12.000 m², sử dụng biện pháp kết cấu khung dàn thép nhịp lớn, gồm 3 tầng phục vụ hội nghị, triển lãm và 1 tầng hầm, được kết nối liên thông nhà triển lãm A. Nhà triển lãm B có sức chứa 475 quầy triển lãm tiêu chuẩn và các dịch vụ đạt tiêu chuẩn quốc tế. Sau khi hoàn thành nhà triển lãm B, diện tích của trung tâm tăng lên đến 18.000m², tương đương 1.000 gian hàng tiêu chuẩn cùng nhiều cơ sở vật chất tiện ích khác đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Thời gian thi công: Tháng 11/2019 - Tháng 05/2021.



TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI COBI HOME

Tổng thầu thi công kết cấu, hoàn thiện, cơ điện, hạ tầng và cảnh quan

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Cobi One

Quy mô: Khối nhà chính cao 5 tầng và khối nhà công vụ cao 3 tầng. Đây là trung tâm thương mại đặc thù chuyên cung cấp và phân phối vật liệu xây dựng và đồ nội thất, tổng vốn đầu tư 40 triệu USD.

Thời gian thi công: Tháng 12/2019 - Tháng 5/2021.



COBI TOWER 1-2

Tổng thầu thi công Kết cấu - Hoàn thiện - MEP - Facade.

Địa chỉ: Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Cobi One

Quy mô: 2 tầng hầm, 2 tòa tháp cao 20 và 17 tầng.

Thời gian thi công: Tháng 06/2020 - Tháng 10/2021.



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN SAMSUNG HÀ NỘI

Thi công đào đất, văng chống và kết cấu phần hầm

Địa chỉ: Khu đô thị Tây Hồ Tây, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Chủ đầu tư: Samsung Electronics Vietnam

Quy mô: Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển mới của Samsung Việt Nam có quy mô đầu tư khoảng 220 triệu USD. Tòa nhà được thiết kế với 16 tầng nổi, 3 tầng hầm. Trung tâm này là tòa nhà đầu tiên được Samsung xây dựng ở nước ngoài nhằm phục vụ công tác nghiên cứu và phát triển của tập đoàn. Đây cũng là Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển được xây dựng với quy mô lớn nhất trong số các trung tâm của khối doanh nghiệp FDI tại Việt Nam.

Thời gian thi công: Tháng 10/2020 - Tháng 09/2021.





TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI LOTTE MALL

Thi công toàn bộ kết cấu và hoàn thiện cơ bản Khu A

Địa chỉ: Đường Võ Chí Công, Phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Lotte Properties Hà Nội

Quy mô: Khu A gồm 2 tầng hầm, 6 tầng khối đế, 1 tháp khách sạn cao 23 tầng và 1 tháp căn hộ dịch vụ cao 23 tầng.

Thời gian thi công: Tháng 09/2020 - Tháng 06/2022.

GELEXIMCO SOUTHERN STAR

Thầu chính thi công kết cấu phần ngầm, kết cấu phần thân, hoàn thiện thô phần ngầm và phần thân; cung cấp, lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, hệ thống chống sét, hệ thống camera của dự án.

Địa chỉ: Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
Chủ đầu tư: Tập đoàn Geleximco

Quy mô: 3 hầm, 25 tầng cao. Diện tích 1 sàn hầm là 4.920m², diện tích 1 sàn thân điển hình là 1.900m². Đây là Trung tâm thương mại, văn phòng, dịch vụ công cộng kết hợp nhà ở, chợ và cây xanh Hoàng Mai

Thời gian thi công: Tháng 03/2020 - Tháng 10/2021.



TÒA NHÀ VĂN PHÒNG GELEXIMCO

Tổng thầu xây dựng và cơ điện

Địa chỉ: Số 2 - 2A Phan Đình Giót, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Chủ đầu tư: Tập đoàn Geleximco

Quy mô: 3 tầng hầm và 10 tầng cao

Thời gian thi công: Tháng 11/2019 - Tháng 03/2021.





TÒA NHÀ VĂN PHÒNG VINFAST

Thầu chính thi công móng, hầm, kết cấu và hoàn thiện cơ bản

Địa chỉ: Vinhomes Ocean Park, Gia Lâm, Hà Nội.

Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup

Quy mô: 3 tầng hầm và 2 block 45 tầng cao. Tòa nhà văn phòng Vinfast được xem là tòa nhà cao nhất của dự án Vinhomes Ocean Park, đây cũng là công trình biểu tượng nổi bật nhất. Tòa tháp được thiết kế hiện đại theo kết cấu kim cương với nhiều góc cạnh.

Thời gian thi công: Tháng 09/2019 - Tháng 05/2021.



LADY HILL RESORT SAPA

Thầu chính thi công phần móng kết cấu ngầm, thân và hoàn thiện cơ bản, MEP

Địa chỉ: Đường Nguyễn Chí Thanh, Thị xã Sapa, Tỉnh Lào Cai

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Sản xuất hàng tiêu dùng Bình Tiên (Biti's)

Quy mô: Dự án là quần thể nhiều hạng mục công trình dịch vụ du lịch với diện tích 220.000 m². Hạng mục chính là khách sạn "Lady Hill Resort - Sapa" quy mô 1 hầm và 05 tầng cao được thiết kế hiện đại và gần gũi với thiên nhiên. Sau khi hoàn thiện, đây sẽ là một trong những resort có vị trí đẹp nhất tại thị xã Sapa, là điểm đến hấp dẫn của khách du lịch trong và ngoài nước.

Đây là dự án có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu tính thành thứ 47 mà Hòa Bình đặt chân tới.

Thời gian thi công: Tháng 02/2020 - Tháng 12/2021.



KHU NHÀ Ở GÒ SAO - PI CITY HIGH PARK

Thầu chính thi công kết cấu, hoàn thiện và hệ thống MEP

Địa chỉ: Số 9A, Khu phố 1, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM

Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Cư

Quy mô: 01 tầng hầm và 6 block cao 16 tầng

Thời gian thi công: Tháng 8/2020 - Tháng 08/2021.



KHU CĂN HỘ VỊNH ĐẢO SKY OASIS RESIDENCES

Tổng thầu Thiết kế và Thi công

Địa chỉ: Khu đô thị Thương mại và du lịch Văn Giang, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Chủ đầu tư: Công ty CP Tập đoàn Ecopark

Quy mô: 2 tầng hầm và 41 tầng cao. Diện tích sàn hầm là 13.199m², diện tích 1 sàn thân điển hình là 2.988m²

Thời gian thi công: Tháng 05/2020 - Tháng 01/2022.





KHÁCH SẠN WINK 178 TRẦN PHÚ

Hòa Bình là thành viên trong Liên danh Kajima - Hòa Bình làm tổng thầu thi công kết cấu, hoàn thiện & MEP

Địa chỉ: 178 Trần Phú, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Phát triển khách sạn trung tâm Đà Nẵng

Quy mô: Dự án khách sạn có quy mô 01 hầm, 20 tầng cao, tầng kỹ thuật, mái, 243 phòng, nằm ngay trung tâm thương mại & giải trí của TP Đà Nẵng. Diện tích xây dựng 11.226 m². Là một trong tổng số 20 khách sạn sẽ được chủ đầu tư Indo-china-Kajima xây dựng, mở cửa và vận hành trên khắp cả nước.

Thời gian thi công: Tháng 08/2020 - Tháng 10/2021.



KHÁCH SẠN SEA STARS HẠ LONG

Thầu chính thi công các hạng mục kết cấu móng, hầm và phần thân

Địa chỉ: Khu đô thị Cái Dăm, Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Chủ đầu tư: Công ty CP Đầu tư và Du lịch Gia Minh - Quảng Ninh

Quy mô: Dự án tổ hợp văn phòng thương mại hỗn hợp và khách sạn, 02 tầng hầm và 35 tầng cao.

Thời gian thi công: Tháng 9/2020 - Tháng 11/2021.

KHÁCH SẠN WINK TRẦN HƯNG ĐẠO

Liên danh Kajima - Hòa Bình làm tổng thầu thi công kết cấu, hoàn thiện & MEP.

Địa chỉ: Lô B4-15, đường Trần Hưng Đạo, Phường An Hải Tây, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Phát triển khách sạn đô thị Đà Nẵng

Quy mô: Đây là một khu phức hợp cao 25 tầng bao gồm khách sạn Wink Hotel, khu căn hộ dịch vụ có thương hiệu Wink Suites và khu ẩm thực, giải trí. Đây là khách sạn thứ 3 trong chuỗi 20 khách sạn trên khắp cả nước và khu vực lân cận trong vòng 5 năm tới.

Thời gian thi công: Tháng 08/2020 - Tháng 01/2022.





AQUA CITY HẠ LONG

Thầu chính thi công kết cấu móng, cột, dầm sàn, hoàn thiện mặt ngoài 150 căn Shophouse

Địa chỉ: Bán đảo 1, khu đô thị Hạ Long Marina, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Đầu tư phát triển sản xuất Hạ Long

Quy mô: 6 tầng cao/căn shophouse, tổng diện tích xây dựng là 87.361m².

Thời gian thi công: Tháng 06/2020 - Tháng 06/2021.



SUN GRAND CITY FERIA

Nhà thầu chính thi công phần thô và hoàn thiện mặt ngoài các căn song lập, tứ lập và biệt thự.

Địa chỉ: Đường Hạ Long, P. Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.

Chủ đầu tư: Tập đoàn Sun Group

Quy mô: Nằm trong quần thể Sun Group Hạ Long rộng 320 hecta, Hòa Bình là nhà thầu thi công 174 căn biệt thự.

Thời gian thi công: Tháng 07/2020 - Tháng 05/2021.



HIKARI COMPLEX

Tổng thầu thi công kết cấu, hoàn thiện và landscape

Địa chỉ: Trung tâm thành phố mới Bình Dương, tỉnh Bình Dương

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Becamex Tokyu

Quy mô: Nằm trong khu Midori Park được quy hoạch tổng thể và phát triển đồng bộ với nhiều loại hình khác nhau từ nhà phố liền kề, nhà vườn, nhà phố thương mại đến biệt thự sang trọng, tràn ngập cây xanh và hồ nước liên kề.

Thời gian thi công: Tháng 12/2020 - Tháng 08/2021.





07 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Tổng quan về báo cáo phát triển bền vững 2020
Phương pháp tiếp cận và quản trị Phát triển bền vững
Chiến lược Phát triển bền vững
Quản trị Phát triển bền vững
Quản trị rủi ro
Đạo đức và tính chính trực
Tham vấn và gắn kết các bên liên quan
Đánh giá trọng yếu
Hiệu quả hoạt động Phát triển bền vững
Tạo lập giá trị chung thông qua mối quan hệ đối tác
Thực hành mua sắm có trách nhiệm và đánh giá nhà cung cấp
Tuân thủ pháp luật
Xã hội tạo lập giá trị chung
Nhà thầu uy tín tin cậy
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020
Đáp ứng nhu cầu và mong đợi của khách hàng
Nghiên cứu triển khai, đổi mới công nghệ
Danh mục báo cáo theo tiêu chuẩn GRI

Thông điệp

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trải qua hơn 33 năm xây dựng và phát triển, Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình luôn xác định rõ phải tích hợp những yêu cầu của việc phát triển bền vững vào hoạt động sản xuất kinh doanh, không ngừng chia sẻ giá trị cộng hưởng thông qua mối quan hệ hợp tác thiện chí và gắn kết lợi ích chung với các bên liên quan.

Việc tôn trọng và cam kết áp dụng các chuẩn mực của nguyên tắc phát triển bền vững còn được thể hiện một cách cụ thể trong quy trình hoạt động của Tập đoàn. Trong suốt quá trình phát triển, Hòa Bình luôn hướng đến lợi ích lâu dài cho xã hội và cộng đồng. Từ khi niêm yết vào năm 2006, Hòa Bình đã xác định và lập KPIs (Key Performance Indicators - Các mục tiêu chủ yếu) theo 3 nhóm: Kinh tế, Xã hội và Môi trường với một tỷ lệ nhất quán: 50/30/20.

Triển khai chiến lược phát triển giai đoạn 2015-2024 với mục tiêu: “Hợp chuẩn quốc tế - Định vị thương hiệu”, Hòa Bình đang quyết liệt thực hiện mọi mục tiêu theo đúng chuẩn mực và thông lệ quốc tế, trong đó bao gồm cả những tiêu chuẩn về phát triển bền vững. Tập đoàn quyết tâm quản trị doanh nghiệp theo hướng phát triển ổn định lâu dài với mục tiêu trở thành Nhà thầu tổng hợp xuất khẩu dịch vụ xây dựng hàng đầu trong khu vực và trên thế giới.

Thông qua Báo cáo Phát triển Bền vững này, chúng tôi cũng cam kết cải thiện liên tục các quy trình hoạt động và các kết quả ghi nhận sẽ đảm bảo được công bố rõ ràng trong các báo cáo tiếp theo. Với mong muốn sẽ trở thành một doanh nghiệp tiên phong trong áp dụng các chuẩn mực quốc tế về phát triển bền vững, chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận mọi ý kiến đóng góp. Qua đó, Hội đồng Quản trị Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình mong muốn những hoạt động sản xuất kinh doanh tích cực bảo vệ môi trường sẽ được lan tỏa, góp phần tạo nên một xã hội thịnh vượng, tiến bộ, công bằng và bền vững.

TM. Hội đồng Quản trị
Chủ tịch HĐQT
KTS. Lê Viết Hải

Tổng quan

VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2020

Báo cáo Phát triển Bền vững 2020 là báo cáo phát triển bền vững thứ ba của Hòa Bình. Bản báo cáo này cung cấp thông tin về các khía cạnh phát triển bền vững trong hoạt động, các bước tiến về kinh tế, môi trường và xã hội của Tập đoàn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020 (năm tài chính 2020).

Nội dung Báo cáo và các vấn đề trọng yếu nhất phản ánh mức độ quan trọng và đặc thù hoạt động của Hòa Bình, cũng như sự quan tâm của các bên liên quan được xem xét phân tích và đánh giá dựa trên phương pháp luận theo Bộ Tiêu chuẩn GRI (GRI Standards) của Tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (Global Reporting Initiative). Đây là chuẩn mực báo cáo mới nhất và được công nhận rộng rãi cho báo cáo PTBV, nhằm tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình. Báo cáo này đã được lập tuân theo Tiêu chuẩn GRI: tùy chọn Cốt lõi.

Phạm vi và giới hạn

Hoạt động kinh doanh chính của Hòa Bình là tại Việt Nam và báo cáo giới hạn ở Hòa Bình và các công ty con mà Hòa Bình nắm giữ hơn 50% cổ phần. Thông tin chi tiết về tình hình tài chính và quản trị của Hòa Bình sẽ được công bố trong các chương của bản Báo cáo Thường niên. Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình cam kết nỗ lực mở rộng phạm vi và giới hạn báo cáo nhằm đáp ứng những nhu cầu luôn thay đổi của các Bên liên quan trong tương lai.

Cách sử dụng bản báo cáo

Báo cáo được cấu trúc gồm 2 phần: Công bố chung mô tả cách tiếp cận chiến lược và quản trị phát triển bền vững của chúng tôi; và Hiệu quả hoạt động theo các lĩnh vực cụ thể trên các trụ cột bao gồm Kinh tế, Môi trường và Xã hội.

Chúng tôi hoan nghênh mọi nhận xét và phản hồi để thảo luận và cải thiện bất kỳ khía cạnh nào của bản báo cáo.

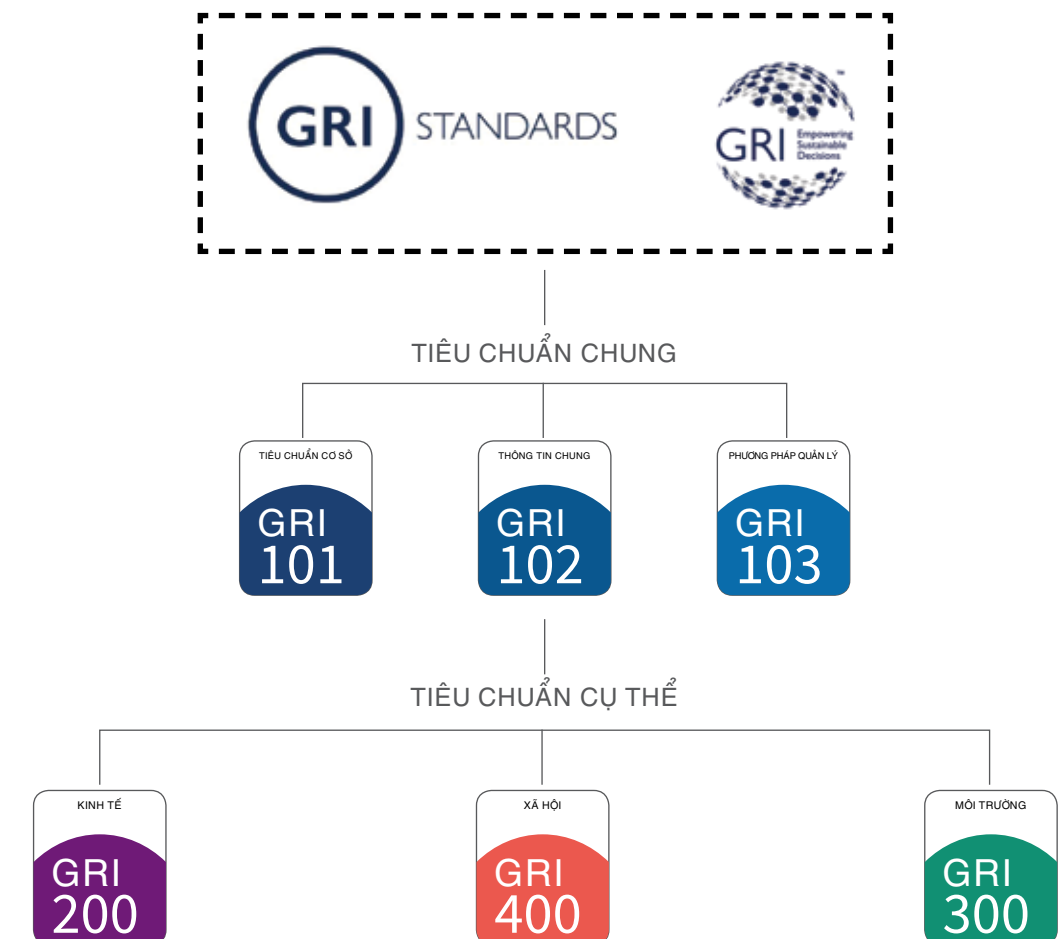
Mọi thông tin đóng góp ý kiến xin gửi về địa chỉ
email: info@hbcg.vn



Các lĩnh vực trọng yếu cũng được rà soát và đánh giá tham chiếu đến 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc.



CẤU TRÚC CỦA BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THEO TIÊU CHUẨN GRI STANDARDS



Phương pháp tiếp cận & QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

GRI 401 VIỆC LÀM

Hòa Bình xác định con người đóng vai trò cốt lõi, quyết định đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trong chiến lược quản trị nguồn nhân lực Hòa Bình tập trung vào việc xây dựng, đào tạo, phát triển đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao; xây dựng môi trường làm việc hấp dẫn, chuyên nghiệp để thu hút nhân tài.

GRI 403 AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

Trong năm 2020, Hòa Bình đạt gần 40,6 triệu giờ làm việc an toàn không xảy ra tại nạn lao động. Để đạt được kỳ tích trên không chỉ nhờ vào quyết tâm, giám sát chặt chẽ của các cá nhân và tập thể Hòa Bình trên các công trường, mà còn nhờ Hòa Bình đã phát triển và ứng dụng công nghệ cao vào quản lý xây dựng. Do đó Hòa Bình luôn đảm bảo các quyền lợi và điều kiện an toàn lao động, chăm lo sức khỏe cho người lao động.

GRI 404 GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Xu thế hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, vừa là cơ hội, vừa là thách thức để duy trì và phát triển các thành tựu đã đạt được. Nhận thức rõ việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố then chốt, Hòa Bình đã đầu tư xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng, không ngừng đào tạo nhân lực qua các kênh học trực tuyến và cập nhật liên tục các nguồn kiến thức mới trong nhiều lĩnh vực để hỗ trợ cho công việc, tạo lợi thế cạnh tranh. Chuẩn hóa nhân sự theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm thực thi chiến lược phát triển ra thị trường nước ngoài.

GRI 416 AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE KHÁCH HÀNG

Vấn đề an toàn, sức khỏe khách hàng được lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế, xây dựng, nhằm mang đến cho khách hàng giải pháp bảo vệ toàn diện.

GRI 417 TIẾP THỊ VÀ NHẬN HIỆU

Hòa Bình xác lập được vị thế hàng đầu trong ngành xây dựng tại Việt Nam cũng như trong khu vực dựa trên năng lực kinh nghiệm, uy tín và trách nhiệm. Hòa Bình cạnh tranh với các Nhà thầu nước ngoài không chỉ ở nhân công, vật liệu xây dựng mà ở dịch vụ tư vấn thiết kế, giám sát thi công, quản lý dự án và các dịch vụ liên quan.

GRI 413 CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước, Hòa Bình mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương thông qua thực hiện các dự án phát triển cộng đồng nhằm góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần, tạo công ăn việc làm cho người dân tại các địa phương.

CRE8

Thông tin nhân sản phẩm và dịch vụ công bố bổ sung cho ngành xây dựng và bất động sản.

CRE1

Tỷ lệ phần trăm tuân thủ với hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Quốc tế được công nhận.

KINH TẾ

GRI 102 QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Quản trị phát triển bền vững và tăng cường minh bạch thông tin được xác định là yếu tố cốt lõi đảm bảo tăng trưởng hiệu quả của doanh nghiệp và lợi ích các bên liên quan.

GRI 201 HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chiến lược phát triển bền vững của Hòa Bình được xây dựng dựa trên nền tảng hoạt động kinh doanh vững chắc với các mục tiêu kinh tế được đảm bảo, đem lại lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

GRI 202 SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG

Hòa Bình áp dụng và duy trì chính sách trả lương hướng đến sự công bằng trong nội bộ cho người lao động và gia tăng tinh cạnh tranh trên thị trường.

GRI 203 ĐÓNG GÓP KINH TẾ GIÁN TIẾP

Nhằm đảm bảo phát triển bền vững tạo ra các tác động tích cực và đóng góp trở lại cho nền kinh tế, Hòa Bình nỗ lực thực hiện các mục tiêu xã hội như giảm thiểu thiệt hại do rủi ro thiên tai, tạo việc làm và phát triển kinh tế địa phương.

GRI 204 THÔNG LỆ MUA SẮM

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong chuỗi giá trị, các quyết định mua sắm, đầu tư và sử dụng dịch vụ giúp Hòa Bình bám sát mục tiêu bền vững hơn.

GRI 205 CHỐNG THAM NHŨNG

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong kiểm soát và quản trị rủi ro, phòng chống tham nhũng giúp Hòa Bình bám sát mục tiêu bền vững hơn.

GRI 301 VẬT LIỆU

Trong ngành Xây dựng nguyên vật liệu chiếm tới 55%- 65% chi phí đầu tư, biến động về giá nguyên vật liệu đầu vào ảnh hưởng khá lớn tới doanh thu và lợi nhuận Hòa Bình. Các vật liệu sử dụng tuân thủ tiêu chuẩn hợp quy QCVN.

GRI 302 NĂNG LƯỢNG

Hòa Bình luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính và các tác động đến môi trường.

GRI 303 NƯỚC

Công tác giám sát kiểm soát các tác động môi trường nước luôn được Hòa Bình chú trọng ngay từ giai đoạn chuẩn bị thi công trên các công trường.

GRI 306 NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI

Việc kiểm soát các chất thải là biện pháp bảo vệ môi trường được áp dụng đối với các công trình do Hòa Bình thi công.

GRI 307 TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG

Hòa Bình giảm thiểu tác động đến môi trường thông qua các hành vi kiểm soát ô nhiễm và xử lý, tái chế chất thải, tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường.

MÔI TRƯỜNG



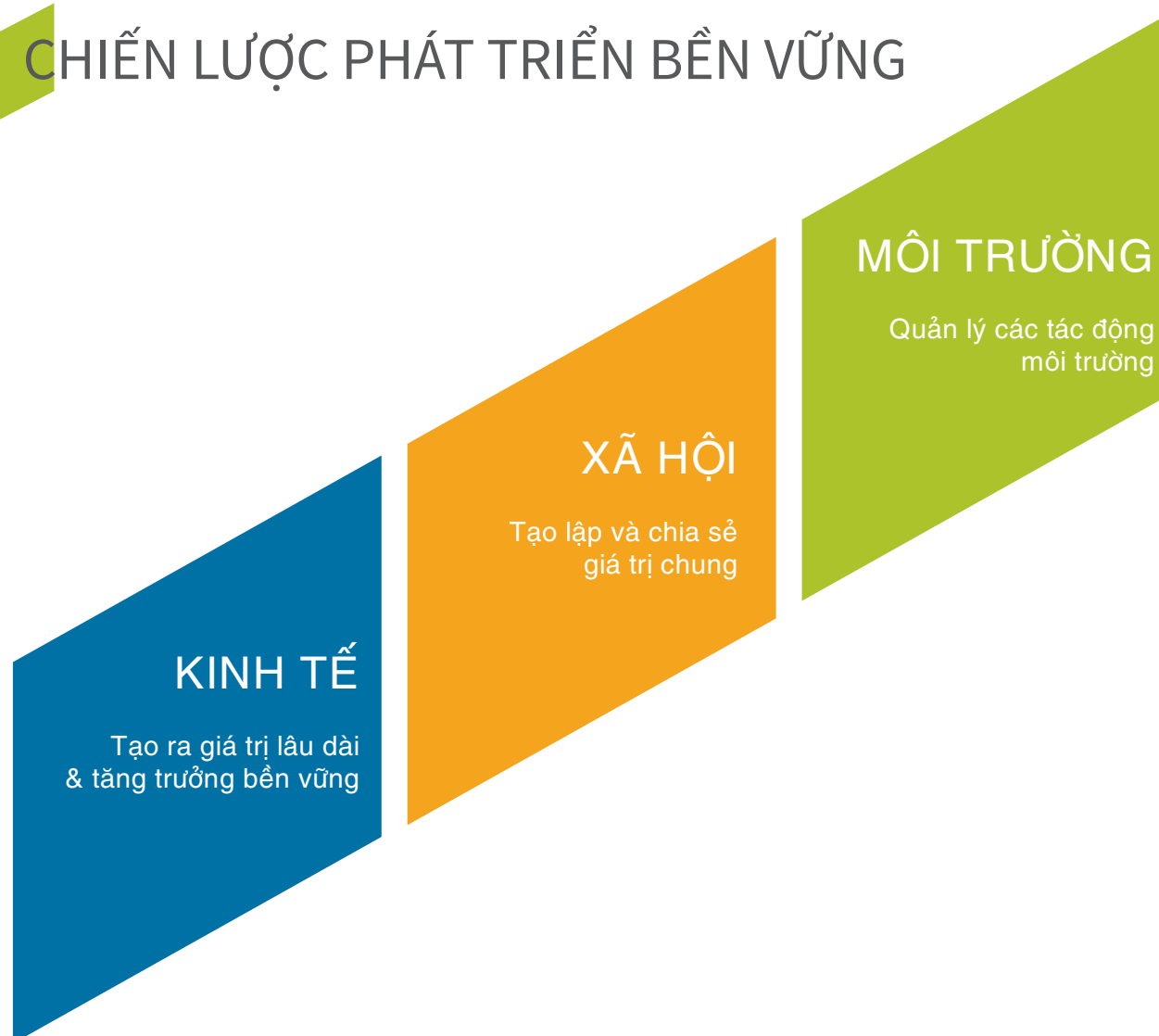
CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 102-14, GRI 102-15: Chiến lược phát triển bền vững
GRI 102-1, GRI 102-13: Thông tin chung về tổ chức
GRI 102-16, 102-17: Đạo đức và tính chính trực
GRI 102-18, GRI 102-19: Quản trị phát triển bền vững
GRI 102-40, GRI 102-44: Gắn kết với các bên liên quan
GRI 102-47: Xác định lĩnh vực trọng yếu

THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC

(xem chi tiết trang 14-37)

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Nhất quán với Tầm nhìn, Sứ mệnh và Chiến lược kinh doanh, Chiến lược Phát triển Bền vững của chúng tôi dựa trên sự gắn kết hoạt động kinh doanh với các bên liên quan trên 03 lĩnh vực chính:

- ▶ Tạo ra hiệu quả kinh tế lâu dài thông qua đầu tư vào các động lực của phát triển bền vững (lĩnh vực Kinh tế).
- ▶ Tạo lập và chia sẻ giá trị chung thông qua các mối quan hệ đối tác (lĩnh vực Xã hội).
- ▶ Quản lý các tác động môi trường (lĩnh vực Môi trường).

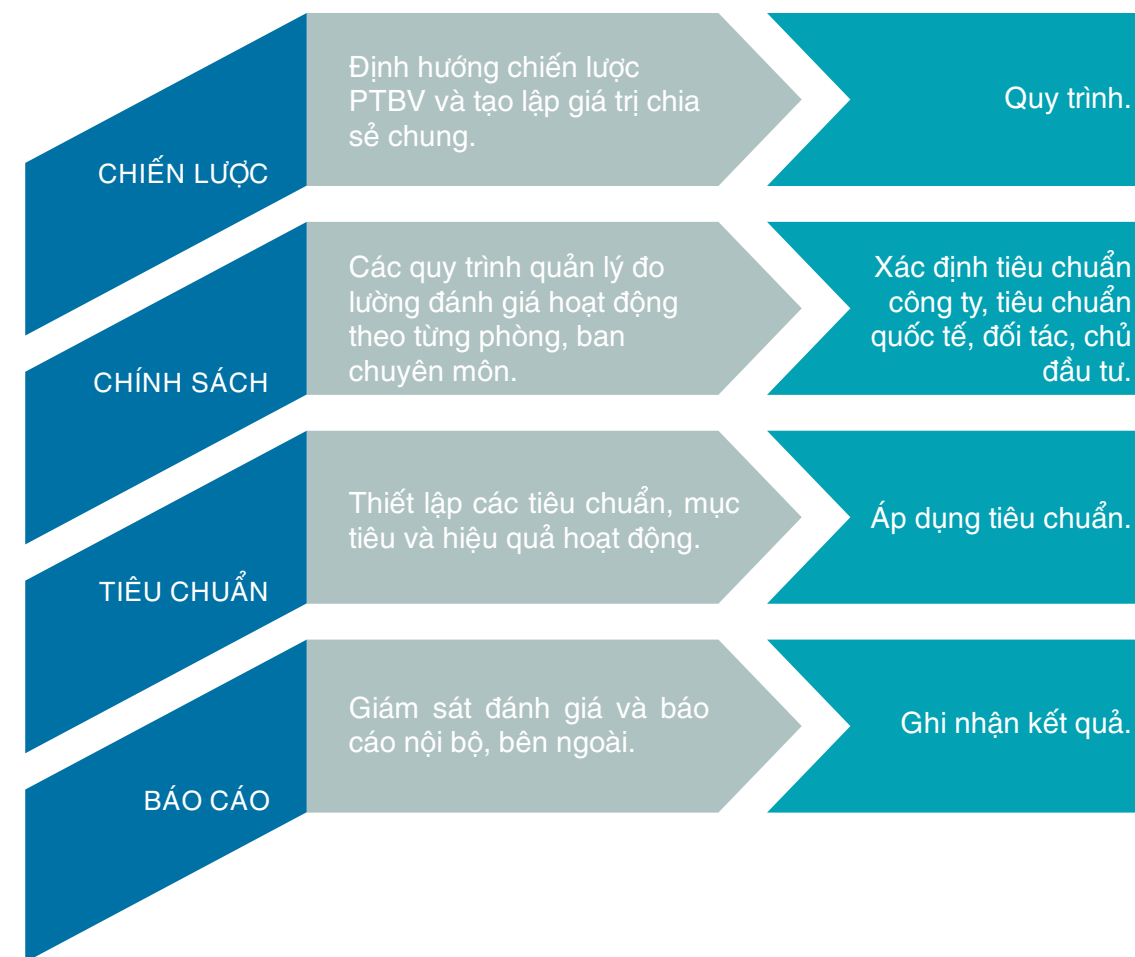
Quan trọng hơn là “ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI”.

QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Hội đồng Phát triển bền vững của Tập đoàn Hòa Bình (Ban Điều hành) cùng với các thành viên độc lập bên ngoài, có chuyên môn và kinh nghiệm chiến lược trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường.

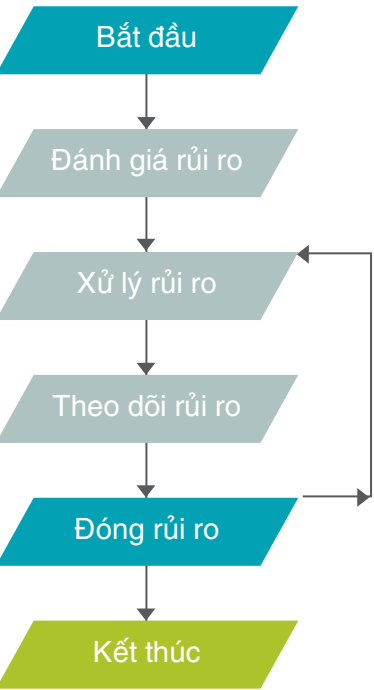
Hội đồng Phát triển bền vững của Hòa Bình chịu trách nhiệm thúc đẩy hỗ trợ gắn kết các bên liên quan nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững, xem xét định hướng các chiến lược kinh doanh liên quan đến các chương trình, chính sách, hợp tác, hoạt động và mục tiêu phát triển bền vững, xem xét và cung cấp tư vấn chiến lược kinh doanh của Tập đoàn trong mối liên kết với các chương trình hành động, hợp tác nhằm đảm bảo tính nhất quán.

Tiếp cận của chúng tôi dựa trên khung Phát triển bền vững theo thông lệ tốt nhất. Theo đó, các chính sách, quy trình và các tiêu chuẩn cụ thể được xây dựng ban hành nhằm chuẩn hóa các hoạt động và đảm bảo sự tuân thủ cao nhất. Hiệu quả hoạt động do đó được theo dõi đánh giá và đồng thời công bố và báo cáo đến các bên liên quan.



QUẢN TRỊ RỦI RO

Quy trình quản trị rủi ro



Ma trận đánh giá rủi ro

- Rủi ro thấp
- Cảnh báo
- Nghiêm trọng

Trên quan điểm duy trì sự phát triển bền vững, Hòa Bình nhận dạng được các nhóm rủi ro sau đây có thể xảy ra:

- Về tiến độ, khi mà thời gian thi công dài hơn so với kế hoạch.
- Về dòng tiền, khi mà thu không đủ bù chi dẫn đến mất cân đối dòng tiền, phải huy động tài chính từ bên ngoài làm gia tăng chi phí.
- Về chi phí, khi mà chi phí cao hơn ngân sách.
- Về an toàn, sự không tuân thủ các quy định về an toàn dẫn đến tai nạn lao động gây tác động đến con người, tài sản, chi phí, tiến độ và máy móc thiết bị.
- Về bảo vệ môi trường, sự vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường tạo nên các nguy cơ làm ảnh hưởng đến chất lượng môi trường sống, sức khỏe CBCNV và còn gây nên những ảnh hưởng tiêu cực lên cả các mặt kỹ thuật, tiến độ và tài chính.
- Về kỹ năng lao động, khi mà nhân sự không có đủ các kỹ năng, kiến thức cần thiết dẫn đến thao tác sai hoặc năng suất lao động thấp và làm nảy sinh các rủi ro thuộc các nhóm nêu trên.
- Về kỹ thuật - chất lượng, sự không thực hiện các quy chuẩn, quy trình gây nên những rủi ro về kỹ thuật chất lượng, đồng hành với các rủi ro ở các nhóm khác.
- Các rủi ro nói trên đều được nhận dạng, đánh giá và thực hiện các hành động giảm thiểu một cách có hệ thống cho đến khi rủi ro ở mức có thể chấp nhận được. Kỹ thuật quản lý rủi ro cũng còn được Hòa Bình áp dụng cho nhiều nội dung liên quan đến dự báo, đầu tư và tối ưu hóa ở mức định lượng cao, chẳng hạn như:
- Dự báo doanh thu để thiết lập kế hoạch tài chính năm, trung và dài hạn.
- Tối ưu hóa các phương án thiết kế, xây dựng.

Quản lý rủi ro bao gồm các bước:

- Nhận dạng, đánh giá tác động và xác suất xuất hiện ban đầu bằng phương pháp định lượng hóa qua ma trận đánh giá rủi ro. Nếu đánh giá chung là rủi ro nghiêm trọng/phức tạp thì triển khai đánh giá định lượng bằng phương pháp Monte Carlo.
- Xác định chiến lược, hành động khắc phục.
- Tổ chức theo dõi và đánh giá rủi ro sau khi khắc phục, điều chỉnh chiến lược và hành động khắc phục cho đến khi rủi ro ở mức chấp nhận được và đóng rủi ro.

Tác động do rủi ro gây ra	Rất cao	5	10	15	20	25
	Cao	4	8	12	16	20
	Trung bình	3	6	9	12	15
	Thấp	2	4	6	8	10
	Rất thấp	1	2	3	4	5
		Thấp	Trung bình	Cao	Rất cao	
Xác suất xảy ra rủi ro						

Để thực hiện được việc quản lý rủi ro một cách có hệ thống và đảm bảo sự tuân thủ, Hòa Bình đã phát triển Hệ thống Quản lý rủi ro PMS-RSM (Project Management System-Risk Management System) được chính thức vận hành bắt đầu từ cuối năm 2017. Hệ thống này đã có đóng góp

tích cực vào các hoạt động quản lý rủi ro lên nhiều mặt. Trong đó, đặc biệt là rủi ro an toàn lao động, góp phần tạo nên thành công 75 triệu giờ công an toàn của năm 2018 và đạt kỳ tích ngoạn mục khi đạt hơn 83 triệu số giờ trong năm 2019, năm 2020 là 40,6 triệu giờ.

Đánh giá rủi ro

Đánh giá rủi ro là quá trình bao gồm nhận diện rủi ro, phân tích rủi ro và định lượng hóa rủi ro.

Việc đánh giá rủi ro được ghi nhận theo biểu QT-CL-16/BM-01: Đăng ký rủi ro.

- Khi nhận dạng được rủi ro sẽ tiến hành ghi nhận. Nên đính kèm các hồ sơ, hình ảnh chứng minh với một số trường hợp đã có quy định thì hồ sơ là bắt buộc.
- Xác định cấp độ tác động và xác suất của rủi ro được nhận dạng. Tác động do rủi ro gây ra và xác suất xảy ra rủi ro có 05 cấp độ từ thấp đến cao (rất thấp; thấp; trung bình; cao và rất cao). Khi đã được đánh giá thì PMS-RSM sẽ đánh giá chung rủi ro và xác định mức nghiêm trọng trên ma trận đánh giá theo quy ước có 3 vùng; i) Vùng màu xám xanh: Có rủi ro nhưng thấp; ii) Vùng màu xanh lá: Cảnh báo; iii) Vùng màu xanh dương đậm: Nghiêm trọng.

DIỄN GIẢI

Xử lý rủi ro

Người được phân công xử lý rủi ro sẽ quyết định chiến lược xử lý rủi ro và hành động khắc phục.

Chiến lược xử lý rủi ro bao gồm:

- Tiếp tục thực hiện công việc/hành động và chấp nhận chịu rủi ro nếu xảy ra;
- Không thực hiện công việc/ hành động để tránh rủi ro;
- Tiếp tục thực hiện công việc/hành động và tìm cách để giảm thiểu tác động của rủi ro xuống mức thấp nhất;
- Chuyển rủi ro sang cho bên khác xử lý.
- Người được phân công xử lý rủi ro tiến hành xử lý rủi ro theo kế hoạch và ghi nhận xác suất thay đổi và tác động thay đổi theo biểu QT-CL-16/BM-02: Theo dõi việc xử lý rủi ro.

Theo dõi và xem xét

Theo dõi và xem xét thường xuyên nhằm cung cấp sự đảm bảo hợp lý rằng các rủi ro được quản lý đầy đủ, nhằm xác định những thiếu sót trong quản lý rủi ro và nhằm xác định các cơ hội để cải tiến quản lý rủi ro.

Định kỳ xem xét các quá trình, các hệ thống và các hoạt động để báo cáo quản trị rủi ro:

- Với các hoạt động xây dựng: thường xuyên.
- Với các hoạt động khác: tuần.

Đóng rủi ro

Khi mức độ của rủi ro là “Trạng thái mong muốn” hoặc “Có thể chấp nhận” thì người xử lý đóng rủi ro hoặc không tiến hành hành động gì mà chuyển qua trạng thái theo dõi.

Nếu không đạt trạng thái nói trên thì phải xử lý cho đến khi rủi ro được đóng hoặc “không cần hành động thêm”.

ĐẠO ĐỨC & TÍNH CHÍNH TRỰC

Tất cả hoạt động của CBCNV đối với công việc hàng ngày tại Hòa Bình đều được xác định dựa trên Bộ Quy tắc ứng xử của Hòa Bình để đảm bảo tính minh bạch, chính trực trong vận hành nhằm đem đến những sản phẩm chất lượng và dịch vụ chuyên nghiệp đến với khách hàng.

- Thể hiện cam kết nhất quán tính kỷ trị.
- Từ thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý đến nhân viên đều phải tuân thủ nghiêm túc và thường xuyên được giám sát việc tuân thủ Bộ Quy tắc về đạo đức và tính chính trực.
- Thể hiện nét văn hóa đặc sắc của Hòa Bình.

THAM VẤN & GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN

Quá trình gắn kết với các bên liên quan (Khách hàng, Cổ đông/Nhà đầu tư, Người Lao động, Cơ quan Quản lý, Cộng đồng địa phương, Nhà thầu phụ/Nhà cung cấp) của Tập đoàn được thực hiện theo các giai đoạn, từ việc nhận diện tất cả các bên liên quan, đánh giá ưu tiên các bên liên quan, đến thực hiện các cuộc đối thoại mang tính xây dựng với các nhóm đối tác này.

Việc tham vấn gắn kết các Bên liên quan đóng vai trò quan trọng giúp Hòa Bình xây dựng nhận thức tích cực, đóng góp vào sự hoạt động hiệu quả của Tập đoàn. Chúng tôi thực hiện các kênh truyền thông như khảo sát, hội thảo nhận ý kiến phản hồi để xác định được những mối quan tâm, lo ngại của các bên liên quan. Từ đó, chúng tôi đáp ứng yêu cầu cụ thể của từng nhóm để thúc đẩy đối thoại mang tính xây dựng và tìm kiếm những phản hồi trong các cuộc tham vấn này.

Chiến lược phát triển bền vững tại Hòa Bình đảm bảo các bên liên quan là những thành tố quan trọng trong sự phát triển của Tập đoàn. Chúng tôi luôn đề cao trách nhiệm giải trình trong việc giao tiếp minh bạch, kịp thời và dựa trên thực tế về lợi ích của các bên liên quan như tôn chỉ hành động của mình tiến tới xây dựng các mối quan hệ hợp tác và tin cậy với các bên, những tác động của chúng tôi đối với họ, sự phụ thuộc của họ vào chúng tôi, và những nhu cầu và mong đợi của họ.

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG

Hòa Bình luôn hợp tác chân thành với tôn chỉ uy tín đặt lên hàng đầu và luôn quan tâm đến lợi ích của nhà đầu tư, thực hiện phương châm hợp tác cùng thành công để có sự gắn bó lâu dài và cùng phát triển. Không ngừng cải tiến kỹ thuật nhằm mang đến những lợi ích tốt nhất cho chủ đầu tư. Triển khai thi công công trình chuyên nghiệp, đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng và an toàn lao động. Thể hiện rõ nhất là những cam kết về chất lượng của Tập đoàn với khách hàng trong tất cả các dự án mà Tập đoàn tham gia xây dựng. Tập đoàn luôn làm hài lòng và đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng, được khách hàng đánh giá cao và khen ngợi. Qua đó, thể hiện hình ảnh một nhà thầu xây dựng hàng đầu trong nước và vươn tầm quốc tế, có tổ chức quản lý thi công bài bản, khoa học, đạt



tiêu chuẩn quốc tế. Sự tận tụy phục vụ khách hàng còn thể hiện ở tinh thần sẵn sàng chung tay chia sẻ khó khăn với khách hàng như giãn tiến độ, chủ động tìm kiếm giải pháp hỗ trợ chủ đầu tư vượt qua khủng hoảng, tìm kiếm đối tác giới thiệu cho chủ đầu tư để có nguồn tài chính khôi phục dự án do tạm ngưng vì thiếu vốn.

Nền tảng tham vấn: Bảng câu hỏi khảo sát; các sự kiện, các ấn phẩm.

Các vấn đề chính: Trách nhiệm và cam kết với sản phẩm và dịch vụ, giao tiếp với khách hàng, tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm và bền vững.

ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG/NHÀ ĐẦU TƯ

Quan hệ cổ đông là vấn đề trọng yếu của hầu hết doanh nghiệp niêm yết và chưa niêm yết. Bản chất của Quan hệ cổ đông là gửi đi thông điệp về tầm nhìn, hoạt động và sự minh bạch cũng như kỳ vọng tương lai của doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp nhất thông qua các phương tiện truyền thông mà doanh nghiệp đang vận hành từ offline tới online.

Hòa Bình chú trọng phát triển sức mạnh nội tại để gia tăng giá trị cho Tập đoàn từ đó gia tăng lợi ích cho cổ đông. Việc minh bạch thông tin với nhà đầu tư được Hòa Bình quan tâm thực hiện thông qua việc chú trọng công tác quan hệ cổ đông, đảm bảo quyền lợi tiếp cận thông tin của cổ đông. Sự minh bạch đó thể hiện ở việc Tập đoàn thường cung cấp thông tin cho các công ty chứng khoán, các nhà phân tích, môi giới nhằm giúp giới tài chính, giới phân tích có cái nhìn sâu hơn và hiểu sâu hơn về những gì Ban Điều hành Hòa Bình đang làm, đồng thời có sự góp ý với công tác quản trị.

Các hoạt động cập nhật trên website, công bố và minh bạch thông tin, công bố các báo cáo, tổ chức hoạt động họp mặt các chuyên gia phân tích tài chính, broker, nhà đầu tư..., tổ chức các buổi hội thảo với nhà đầu tư cá nhân, nhà đầu tư tổ chức trong nước và quốc tế được triển khai thường xuyên.

Với các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Tập đoàn luôn đánh giá đây là cuộc gặp gỡ thể hiện quan hệ giữa Hòa Bình

với cổ đông, do đó phần hỏi đáp luôn được doanh nghiệp khẳng định là nội dung trọng tâm và dành thời lượng lớn để trả lời thắc mắc cho cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông thường niên và Báo cáo thường niên là hai hoạt động chính mà Hòa Bình chú trọng nâng cao chất lượng qua các năm để nhà đầu tư và cổ đông nắm được đầy đủ thông tin về tình hình kinh doanh, tầm nhìn chiến lược và các hoạt động của Hòa Bình trong năm.

Nền tảng tham vấn: Các cuộc họp và thuyết trình; hội thảo, sự kiện, bản tin; thông cáo báo chí và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Các vấn đề chính: Hiệu quả kinh tế và lợi nhuận cho các cổ đông, tuân thủ và minh bạch trong công bố thông tin, chiến lược và lộ trình phát triển bền vững để đảm bảo trách nhiệm với xã hội của doanh nghiệp.

ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hòa Bình luôn chăm lo về vật chất và thu xếp công việc phù hợp với năng lực từng người, luôn đảm bảo công việc ổn định tạo sự an toàn cho người lao động để gắn bó lâu dài, giúp họ tìm được nơi họ cần đến. Làm việc tại Tập đoàn, tất cả nhân viên đều được đảm bảo môi trường làm việc an toàn, khám sức khỏe định kỳ và được hưởng chế độ bảo hiểm hữu ích. Nhân viên luôn được tôn trọng, lắng nghe và chia sẻ; mỗi nhân viên đều cảm nhận được mình là một mắt xích quan trọng trong một tập thể đoàn kết và vững mạnh.

Mọi nỗ lực và thành quả của CBCNV được công ty công nhận và khen thưởng kịp thời - đó là động lực rất lớn giúp nhân viên tìm thấy sự hứng khởi và sẵn sàng đón nhận những thách thức mới trong công việc.

Các quyết định khen thưởng đột xuất cho tập thể và cá nhân đều được thông tin rộng rãi trong Thông điệp chào cờ vào sáng thứ Hai hằng tuần tại khối văn phòng, các công trường và công ty thành viên trong toàn quốc.

Nền tảng tham vấn: Các cuộc họp; khảo sát nhân lực, những chương trình huấn luyện, ấn phẩm.

Các vấn đề chính: Việc làm, tiền lương và điều kiện làm việc, thù lao và thưởng, động lực lao động, các chương trình giáo dục và đào tạo để phát triển sự nghiệp, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.

ĐỐI VỚI CƠ QUAN QUẢN LÝ

Với tầm nhìn luôn hướng đến sự phát triển bền vững, Hòa Bình luôn xem trọng và nỗ lực thực hiện vai trò của một cá thể nhỏ bé trong xã hội. Trong suốt hơn 33 năm qua, Hòa Bình luôn duy trì và tăng cường mối quan hệ giữa Tập đoàn với các cơ quan ban ngành từ trung ương đến địa phương, tổ chức xã hội và đoàn thể trong cả nước.

Hiện Hòa Bình đang là thành viên của các tổ chức nghề nghiệp xã hội: Hiệp hội Nhà thầu xây dựng Việt Nam, Hiệp hội Xây dựng và Vật liệu xây dựng TP.HCM, Hội Kiến trúc sư TP.HCM, Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM,... Trong vai trò Phó Chủ tịch Hiệp hội Nhà

thầu xây dựng Việt Nam (VACC), Chủ tịch Hiệp hội Xây dựng và Vật liệu xây dựng TP.HCM (SACA), Chủ tịch HĐQT Lê Viết Hải đã tích cực cùng Ban Thường trực các tổ chức đẩy mạnh hoạt động và nâng cao uy tín của các đơn vị cũng như góp phần thúc đẩy sự phát triển của các nhà thầu trong nước trong việc phát triển thị trường nước ngoài, đưa xây dựng Việt Nam trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn trong nền kinh tế quốc gia.

Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển của mình, Hòa Bình cũng đã luôn thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ nộp thuế của mình đối với Nhà nước.

Nền tảng tham vấn: Gặp gỡ và tư vấn, kiểm tra; đại diện.

Các vấn đề chính: Kiến tạo tăng trưởng kinh tế thông qua việc tạo việc làm, thanh toán thuế, chương trình phát triển kinh tế - xã hội cho cộng đồng, quản lý tác động tới môi trường và xã hội.

ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Tập đoàn luôn chú trọng các công tác xã hội trong chiến lược, xem đó là trách nhiệm của mình đối với cộng đồng nhằm đóng góp vào sự phát triển lâu dài, bền vững của xã hội. Tại Hòa Bình, chúng tôi luôn thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ cho người có hoàn cảnh khó khăn, giảm thiểu tác động của thiên tai, các hoạt động văn hóa - nghệ thuật nhằm duy trì và phát huy bản sắc dân tộc Việt Nam.

Nền tảng tham vấn: Báo cáo; phỏng vấn, phương tiện truyền thông; bản tin; ấn phẩm.

Các vấn đề chính: Chương trình phát triển cộng đồng - phát triển cơ sở hạ tầng địa phương, việc làm và cơ hội việc làm cho người dân địa phương, phản hồi kịp thời và có trách nhiệm trước các khiếu nại của cộng đồng.

ĐỐI VỚI NGÂN HÀNG/TỔ CHỨC TÍN DỤNG

Hòa Bình luôn xem trọng Ngân hàng/Tổ chức tín dụng là một mắt xích quan trọng trong chuỗi hoạt động kinh doanh của mình. Hòa Bình luôn đề cao sự hợp tác chặt chẽ, kịp thời nắm bắt vận dụng các chính sách mới, ưu đãi với những Ngân hàng/Tổ chức tín dụng cũng như nâng cao hiệu quả hợp tác hơn nữa của đôi bên góp phần vào sự phát triển kinh tế của Hòa Bình.

Nền tảng tham vấn: Các cuộc họp; khảo sát; tư vấn.

Các vấn đề chính: Trách nhiệm và cam kết với sản phẩm và dịch vụ, giao tiếp với khách hàng, tìm nguồn hỗ trợ có trách nhiệm và tin cậy.

ĐỐI VỚI NHÀ THẦU PHỤ/NHÀ CUNG CẤP

Hòa Bình luôn xem trọng nhà cung cấp là một mắt xích quan trọng trong chuỗi hoạt động kinh doanh của mình, là tác nhân góp phần không nhỏ vào thành công của Hòa Bình. Tập đoàn luôn đề cao sự hợp tác bền vững với những nhà cung cấp bằng những chính sách ưu đãi.

Nền tảng tham vấn: Các cuộc họp; khảo sát, thông cáo báo chí.

Các vấn đề chính: Chia sẻ các nguồn lực để nâng cao lợi thế cạnh tranh, sức khỏe nghề nghiệp và quản lý môi trường và tuân thủ.

ĐÁNH GIÁ TRỌNG YẾU

Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu

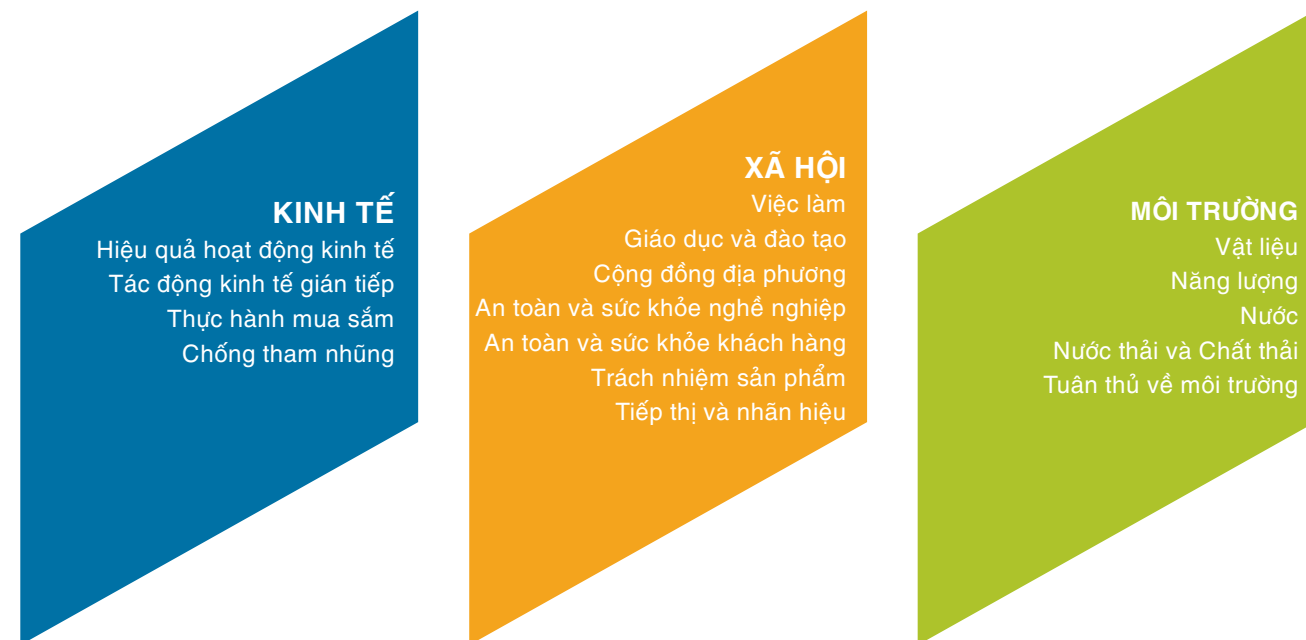
Các lĩnh vực trọng yếu cần được quan tâm cũng chính là những yếu tố tác động đến tăng trưởng; Hòa Bình đã nhận diện, phân tích ưu tiên, xác nhận đánh giá những vấn đề trọng yếu nhất. Trong quá trình đánh giá tính trọng yếu, chúng tôi cũng xác định các bên liên quan trên toàn chuỗi giá trị của Tập đoàn, và xem xét ưu tiên cho các bên dựa trên tầm quan trọng chiến lược đối với Tập đoàn cũng như mức độ ảnh hưởng và phụ thuộc của các bên đối với chúng tôi. Hòa Bình thấu hiểu xác lập giá trị cộng hưởng giữa các bên liên quan và được phân chia theo tỷ lệ từ kết quả mang lại do sự đóng góp của họ.

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Hòa Bình xây dựng “Ma trận các vấn đề trọng yếu” nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

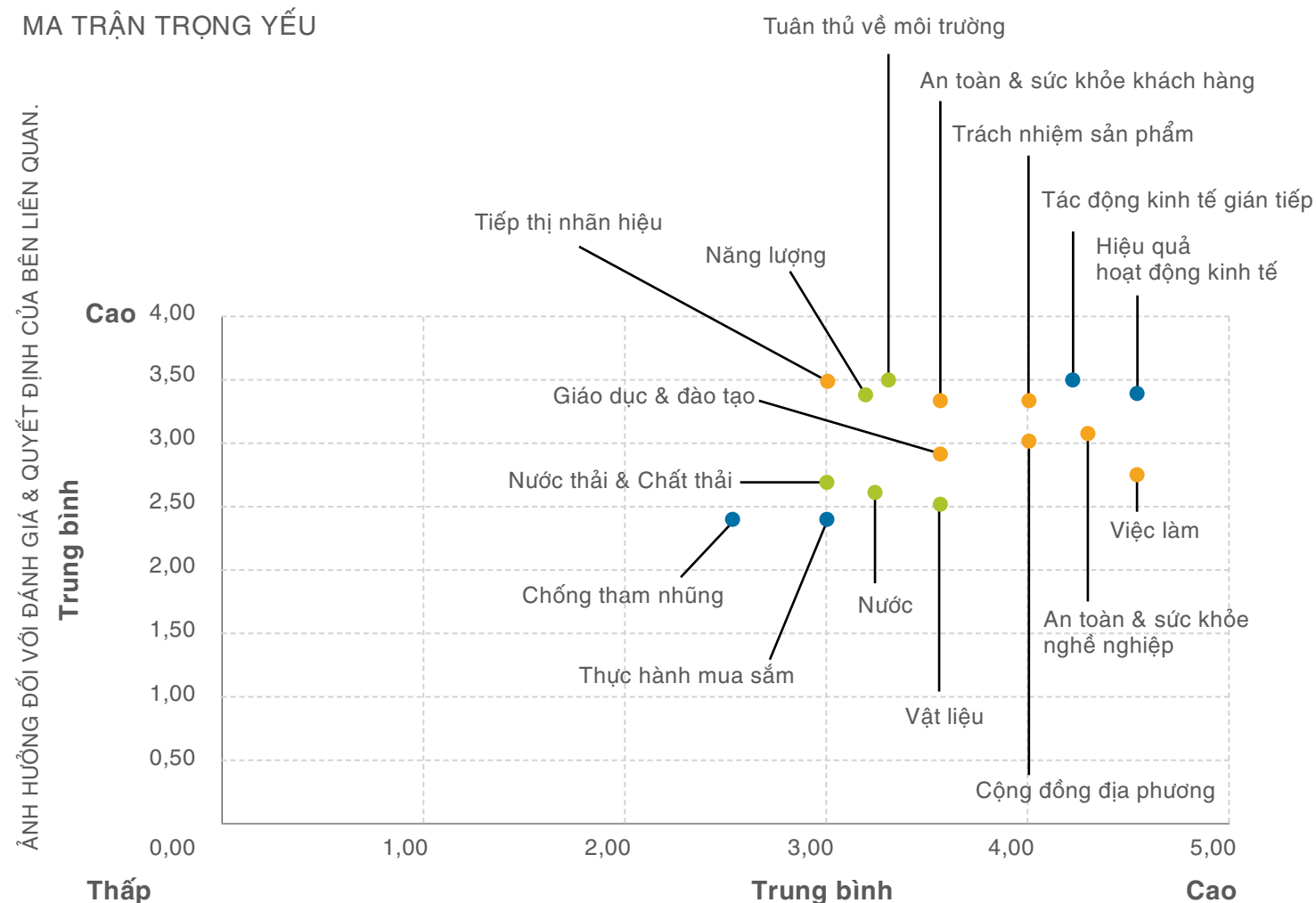
Quy trình đánh giá trọng yếu



Nhìn chung, chúng tôi đã xác định 16 lĩnh vực trọng yếu và phù hợp với hoạt động kinh doanh hiện tại và trong tương lai của Tập đoàn như hình dưới đây:



MA TRẬN TRỌNG YẾU



TẦM QUAN TRỌNG CỦA TÁC ĐỘNG KINH TẾ, MÔI TRƯỜNG & XÃ HỘI.

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



KINH TẾ - ĐẢM BẢO TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

CHỈ TIÊU KINH TẾ

Kết quả thực hiện năm 2020

34,5%

Trọng số 50%

CHỈ TIÊU XÃ HỘI

Kết quả thực hiện năm 2020

10,0%

Trọng số 30%

CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

Kết quả thực hiện năm 2020

62,4%

Trọng số 20%

DOANH THU THUẦN

11.225

TỶ ĐỒNG

đạt 90% so với kế hoạch

LỢI NHUẬN

86,3

TỶ ĐỒNG

đạt 69% so với kế hoạch



TẠO LẬP GIÁ TRỊ CHUNG

THÔNG QUA MỐI QUAN HỆ ĐỐI TÁC

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 201-1: Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ

GRI 103: Tiếp cận quản lý về đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh tế, đánh giá hiệu quả quản lý

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CHUNG

Năm 2020 diễn ra trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế. Đại dịch đã làm chậm lại mọi tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực. Tình hình đứt gãy thương mại quốc tế đã trực tiếp gây ra những hệ lụy nghiêm trọng tới hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu và gián tiếp ảnh hưởng đến thị trường xây dựng.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH & KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính:

(Xem chi tiết trang 40-67)



CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 204-1: Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương

GRI 308- 1: Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá

GRI 414 - 1: Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng tiêu chí về mặt Xã hội

THỰC HÀNH MUA SẴM CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP

Hòa Bình luôn xem trọng nhà cung cấp là một mắt xích quan trọng trong chuỗi hoạt động kinh doanh của mình, là tác nhân góp phần không nhỏ vào thành công của Hòa Bình.

Hòa Bình luôn đề cao sự hợp tác bền vững với những nhà cung cấp bằng những chính sách ưu đãi. Luôn chào đón những nhà cung cấp có năng lực, sản phẩm tốt, giá cả hay tổng chi phí sở hữu tốt, cạnh tranh và mong muốn hợp tác lâu dài với Hòa Bình.

Hòa Bình xây dựng bộ tiêu chuẩn nhà cung cấp cho các mặt hàng chiến lược (có giá trị mua cao). Tất cả các nhà cung cấp đều phải có hồ sơ được lưu trữ và cập nhật thường xuyên.

Hồ sơ nhà cung cấp ít nhất phải bao gồm: Hồ sơ công ty, sơ đồ tổ chức, chính sách bán hàng, quy trình bán hàng, khách hàng chủ yếu (của nhà cung cấp), đặc thù cung ứng, người quyết định cao nhất công ty, người quyết định cao nhất trong lĩnh vực bán hàng... Tất cả nhà cung cấp hàng thường xuyên hoặc/và có giá trị lớn (kể cả nhà cung cấp chiến lược, nhà cung cấp đã ký hợp đồng nguyên tắc...) đều được đánh giá định kỳ hàng quý (bao gồm cuối mỗi công trình) và đột xuất khi có yêu cầu.

STT	Tên tỷ giá	Thành tiền VND (chưa VAT)
1	EUR	497.184.527
2	USD	5.217.460.290
3	VND	2.482.533.168.833
Tổng chi phí mua hàng năm 2020		2.488.247.813.650
Tỷ lệ % cp hàng nhập khẩu/Σ cp mua hàng		0,23%

Tiếp tục áp dụng các giải pháp tiến tiến trong quản lý cung ứng nhằm đem lại hiệu quả cao:

Quản lý tình hình thị trường vật liệu

- Cập nhật thường xuyên tình hình nhiên vật liệu trong nước và thế giới.
- Định kỳ (hàng tuần, hàng tháng, hàng quý) phân tích đánh giá và đưa ra các dự báo về diễn biến thị trường liên quan đến giá cả và năng lực cung ứng trong tương lai (tháng tới, quý tới, năm tới) liên quan đến các chủng loại vật liệu chính chiếm tỷ trọng giá trị lớn có thể ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của công ty, từ đó thiết lập kế hoạch mua hàng và cung ứng một cách hiệu quả nhất.

Quản lý dự báo nhu cầu

- Dự vào kế hoạch ngân sách vật tư các công trình.
- Triển khai công tác lập kế hoạch dự trù vật tư theo hình thức thống kê nhu cầu lịch sử (năm trước) về các loại vật tư/máy móc thiết bị chính chiếm tỷ trọng 80% doanh số mua hàng/năm, để chủ động trong việc lập kế hoạch mua hàng trên tổng nhu cầu, lập kế hoạch ký kết các nhà cung cấp chiến lược, chủ động trong kế hoạch cung ứng tổng thể cho toàn nhu cầu công ty.

Quản lý nhà cung cấp

- Tìm kiếm, phân loại, đánh giá, chọn lựa và triển khai ký kết hợp tác với các nhà cung cấp chiến lược đối với nhóm hàng hóa chiến lược.
- Tổ chức đánh giá định kỳ nghiêm túc các nhà cung cấp (cả đối với nội bộ lẫn bên ngoài) nhằm duy trì và phát triển đội ngũ nhà cung cấp chất lượng, đặc biệt là nhóm nhà cung cấp chiến lược.

Quản lý mua hàng

Phân loại hàng hóa theo từng nhóm dựa trên các tiêu chí:

- i) Giá trị cao và rủi ro cung ứng cao
- ii) Giá trị cao nhưng rủi ro cung ứng thấp
- iii) Giá trị thấp, nhưng quan trọng và rủi ro cung ứng cao
- iv) Giá trị thấp và rủi ro cung ứng thấp.

Thiết lập chiến lược mua hàng phù hợp cho từng nhóm ngành hàng:

- Hàng hóa nhóm (i) và (ii) phải được xếp vào nhóm hàng hóa chiến lược và tương ứng phải có nhà cung cấp chiến lược được ký kết hợp đồng chiến lược hàng năm.
- Hàng hóa nhóm (iii) được xếp vào nhóm hàng hóa khan hiếm và phải có kế hoạch triển khai mua hàng dự trữ.
- Hàng hóa nhóm (iv) được xếp vào nhóm hàng hóa thông thường và thiết lập phương thức mua hàng đơn giản nhưng hiệu quả nhất có thể.

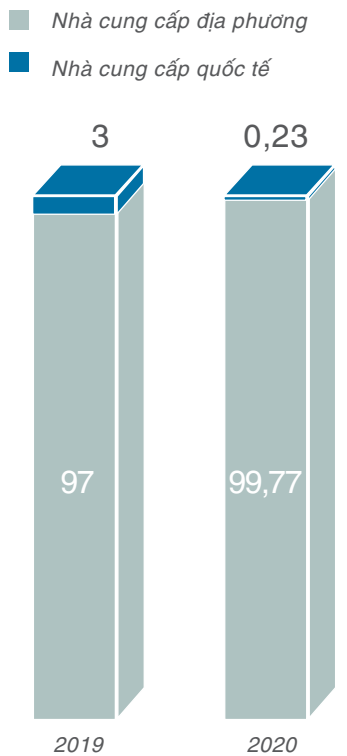
Quản lý cung ứng

Xây dựng quy định về thời hạn cung ứng phù hợp theo từng nhóm chủng loại vật tư nhằm tư vấn kế hoạch cung ứng từ các ban chỉ huy công trường.

Xây dựng & cải tiến hệ thống công nghệ tiên tiến hỗ trợ phương thức mua hàng

Hoàn thiện hệ thống đấu thầu điện tử, ứng dụng công nghệ E-auction (hình thức đấu giá trực tuyến) cho các ngành hàng có tiềm năng tiết kiệm chi phí cao.

Tổng sản lượng mời thầu
(ĐVT: %)



TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

Tham nhũng đang là vấn đề nổi cộm và được chú trọng bởi hầu hết các bên liên quan trong những năm qua. Nó không những ảnh hưởng đến hình ảnh doanh nghiệp trên thị trường mà còn cho thấy năng lực quản lý của công ty. Trong năm 2020, Hòa Bình tiến hành thực hiện việc phòng chống tham nhũng thông qua các hoạt động của Tập đoàn như: thay đổi và cấu trúc lại mô hình quản lý, trong đó Tiểu ban Kiểm toán thực hiện vai trò giám sát liên tục, chú trọng vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, phòng ngừa rủi ro trên tất cả các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi giám sát. Hòa Bình đã kịp thời cập nhật và từng bước xây dựng bộ chính sách chống tham nhũng theo yêu cầu thời đại cũng như định hướng phát triển của lãnh đạo công ty. Bên cạnh đó, Hòa Bình còn thực hiện đánh giá các hoạt động có rủi ro tham nhũng của Tập đoàn để nhằm hạn chế tối đa nguy cơ phát sinh tham nhũng. Chúng tôi quản trị vấn đề phòng chống tham nhũng của mình thông qua một hệ thống kiểm soát nội bộ, thông tin được cập nhật đến Ban lãnh đạo thường xuyên thông qua các báo cáo, các cuộc họp định kỳ...

Giám sát báo cáo tài chính:

Thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, Tiểu ban Kiểm toán đã rà soát quy trình và hệ thống báo cáo tài chính, báo cáo quản trị; đưa ra những cải thiện trong việc vận hành và giám sát báo cáo tài chính của Tập đoàn. Công việc này cũng được tiến hành qua việc giám sát chất lượng kiểm toán độc lập.

Tiểu ban Kiểm toán đã thực hiện giám sát báo cáo tài chính quý, bán niên, năm trước khi Ban Điều hành trình HĐQT, Đại hội đồng cổ đông hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của pháp luật.

Kết quả giám sát cho thấy:

- BCTC Hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Việt Nam) và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.
- Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Trong năm không có thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố.
- Không phát hiện sai sót trọng yếu hoặc bất hợp lý liên quan đến các ước tính kế toán (ví dụ các khoản dự phòng, các chi phí dự toán ...)
- Xét trên khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, không có ghi nhận bất thường đối với giao dịch các bên liên quan.
- Một số ý kiến của Kiểm toán độc lập trong Thư quản lý nhằm nâng cao kiểm soát nội bộ đã được Tiểu ban xem xét, đánh giá và cho rằng không ảnh hưởng trọng yếu đến việc lập và công bố báo cáo tài chính, đồng thời thống nhất biện pháp cải thiện với Ban điều hành và các bên liên quan.

Giám sát môi trường kiểm soát:

Tiểu ban Kiểm toán giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro thông qua báo cáo và các cuộc tiếp xúc, phỏng vấn trực tiếp với Kiểm toán nội bộ, Kiểm toán độc lập. Kết quả giám sát cho thấy:

- Các quy trình nghiệp vụ được rà soát, đánh giá, cập nhật và ban hành, hướng dẫn thực hiện và quản lý bởi bộ phận phụ trách. Kết quả kiểm toán nội bộ cho thấy việc tuân thủ các quy trình hiện hành được thực hiện tốt và có xu hướng tích cực hơn so với năm trước.
- Tập đoàn hiện đang duy trì một khuôn khổ quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ hoạt động hữu hiệu.
- Mức độ rủi ro tiềm tàng và mức độ rủi ro hiện hữu theo danh mục được giám sát và đánh giá định kỳ.
- Các biện pháp quản lý rủi ro được áp dụng kịp thời đảm bảo phù hợp và nhất quán với Chính sách quản lý rủi ro của Tập đoàn.
- Hoạt động quản lý rủi ro không chỉ thực hiện ở các khối, phòng ban, công trình và khối công ty đơn vị trực thuộc Tập đoàn.
- Cán bộ và nhân viên Tập đoàn luôn được trang bị và cập nhật thông tin về rủi ro thông qua các buổi Chào cờ hàng tuần tại khối văn phòng, công trình và công ty đơn vị trực thuộc Tập đoàn; cũng như trên hệ thống thông tin Portal Office của Tập đoàn.

Giám sát hoạt động Kiểm toán nội bộ:

Tiểu ban Kiểm toán là cơ quan chủ quản đối với Kiểm toán nội bộ. Hàng năm, Tiểu ban Kiểm toán sẽ phê duyệt và giám sát kế hoạch kiểm toán, xem xét điều lệ hoạt động và phương pháp/cách thức tiến hành kiểm toán nội bộ. Trong năm 2020, chức năng kiểm toán nội bộ đã và đang hoạt động hiệu quả, đóng góp đáng kể vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Với việc thực hiện công việc kiểm toán nội bộ, Tập đoàn đã có những kết quả sau:

- Kiểm toán nội bộ đã phát huy chức năng kiểm tra và giám sát thông qua phương pháp kiểm toán theo thông lệ quốc tế và phù hợp với các văn bản liên quan của cơ quan ban hành;
- Các khuyến nghị của Kiểm toán nội bộ đối với các đơn vị được kiểm toán trong Tập đoàn đều được ghi nhận và triển khai công tác hoàn thiện một cách kịp thời và nghiêm túc. Kiểm toán nội bộ cũng đã hỗ trợ tư vấn các đơn vị trong công tác giám sát để hoàn thiện hơn môi trường kiểm soát nội bộ. Tập đoàn cũng tiến hành giám sát các kết quả này và nhận thấy có sự thay đổi tích cực trong vấn đề tuân thủ tại các đơn vị được kiểm toán. Trong thời gian qua, Tiểu ban Kiểm toán thông qua Kiểm toán nội bộ triển khai công việc và phối hợp với các phòng ban/ đơn vị trực thuộc; đặc biệt là với Tổng giám đốc giúp Kiểm toán nội bộ phát huy tối đa vai trò giám sát tính tuân thủ cũng như hỗ trợ/tư vấn quản trị rủi ro đối với các hoạt động giao dịch trọng yếu trước khi phát sinh.
- Kế hoạch kiểm toán nội bộ 2020 đã được hoàn thành trong phạm vi nguồn lực và thời hạn dự kiến.
- Hiện tại và trong tương lai, chuyển từ kiểm toán tuân thủ sang hỗ trợ, tư vấn các đơn vị trong quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ đã mang lại kết quả tích cực và tiếp tục được duy trì. Tập đoàn đã đang phối hợp với các phòng ban trong việc hỗ trợ kiểm soát chi phí công trình một cách hiệu quả nhất; và điều này đang mang lại kết quả tích cực trong việc giám sát hoạt động công trình.



- Tiểu ban Kiểm toán đã tiến hành đánh giá toàn diện chức năng kiểm toán nội bộ trong năm 2020. Kết quả đánh giá cho thấy kiểm toán nội bộ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch kiểm toán được giao. Các phát hiện và khuyến nghị của Kiểm toán nội bộ đã giúp các đơn vị được kiểm toán không chỉ nâng cao ý thức trách nhiệm tuân thủ quy trình nghiệp vụ mà còn giúp cải tiến quy trình quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

Giám sát tuân thủ và rủi ro gian lận:

Tiểu ban Kiểm toán thực hiện giám sát tính hiệu quả các hoạt động, biện pháp phòng chống gian lận, các vi phạm nội quy, điều lệ công ty, đạo đức nghề nghiệp hoặc vi phạm pháp luật.

- Hiện nay Tập đoàn đã thiết lập hệ thống quản lý, giám sát và kê khai thông tin để thực hiện các thủ tục chống gian lận.
- Kiểm toán nội bộ đã tiếp nhận các thông tin tố cáo và tiến hành công tác kiểm tra đối với các hành vi gian lận, cố tình vi phạm các giao dịch có tính chất xung đột lợi ích. Chuyển thông tin liên quan đến các phòng ban đơn vị phối hợp ngăn ngừa các rủi ro này.

Giám sát dịch vụ kiểm toán độc lập:

- Tiếp tục nội dung làm việc với Công ty Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam từ năm 2019, chúng tôi đã trao đổi các vấn đề liên quan đến chất lượng kiểm toán, trong đó nhấn mạnh đến việc đánh giá rủi ro kiểm toán cũng như là đánh giá môi trường kiểm soát tại Tập đoàn ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán độc lập.
- Tiểu ban Kiểm toán cũng đã đánh giá mức độ độc lập và chất lượng của đội ngũ kiểm toán độc lập trước, trong và sau khi phát hành báo cáo kiểm toán định kỳ.

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 102-8: Thông tin về nhân viên và người lao động

GRI 202-1: Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng

XÃ HỘI TẠO LẬP GIÁ TRỊ CHUNG

Năm 2020, một năm đầy biến động và khó khăn cho hầu hết các doanh nghiệp trên toàn lãnh thổ Việt Nam và thế giới vì dịch bệnh Covid, Hòa Bình cũng đã chịu nhiều thiệt hại nặng nề dẫn đến doanh thu và lợi nhuận không đạt theo kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, với tinh thần “cánh diều ngược gió” Hòa Bình đã vượt qua khó khăn để duy trì và ổn định tình hình sản xuất, tạo ra công ăn việc làm cho người lao động. Bên cạnh đó, Tập đoàn vẫn bám sát thực hiện sứ mệnh, hoài bão đã xác lập: đưa ngành xây dựng Việt Nam thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước và xuất khẩu dịch vụ tổng thầu ra nước ngoài, bằng các chương trình cụ thể đầu tư cho nguồn nhân lực chất lượng, trình độ chuyên môn cao. Đó là thành lập Học viện Hòa Bình và chú trọng công tác đào tạo trực tuyến trên nền tảng hệ thống E-Learning. Nguồn nhân lực nội bộ sau khi được đào tạo sẽ phân công, điều động phù hợp về các đơn vị thành viên làm việc. Đây được xem là một khoản đầu tư lâu dài của Tập đoàn vào các công ty thành viên, các đối tác chiến lược để từng bước xây dựng một chuỗi cung ứng có chất lượng cao, hình thành một hệ sinh thái mạnh của Tập đoàn, để thực hiện thành công chiến lược của Tập đoàn đề ra trong thập kỷ tới.

Tập đoàn đặc biệt đầu tư thiết bị kỹ thuật hiện đại cũng như phát huy tối đa sức mạnh của công nghệ 4.0 trong quản lý dự án xây dựng và quản trị doanh nghiệp bằng hệ thống PMS. Trong chiến lược nhân sự, hàng năm, Hòa Bình đều ký kết hợp tác MOU với các trường đại học lớn trong cả nước để tuyển chọn và tổ chức đào tạo “Kỹ sư đa năng” cho các sinh viên tốt nghiệp loại giỏi. Liên tiếp 6 năm từ 2015 đến 2020 Hòa Bình được bình chọn trong Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam (theo khảo sát từ Anphabe) đã minh chứng cho những nỗ lực của công ty về một môi trường làm việc hạnh phúc. Đặc biệt năm 2020, Hòa Bình còn được vinh danh Top 2 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu tuyển dụng hấp dẫn và xếp vị trí thứ 2 trong ngành, Top 10 Doanh nghiệp có môi trường làm việc hạnh phúc.



Cơ cấu lao động chung:

NHÂN SỰ QUẢN LÝ, ĐỘI NGŨ GIÁN TIẾP

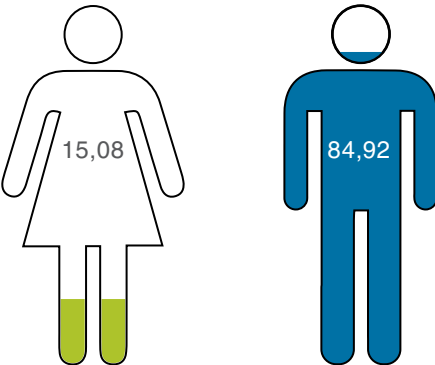
2.413 người

CÔNG NHÂN CƠ HỮU

2.048 người

Cơ cấu nguồn lực gián tiếp/Tỷ lệ nhân sự khối/Biến động nhân sự 2020
(Xem trang 82-86)

Cơ cấu lao động theo giới tính năm 2020
(ĐVT: %)



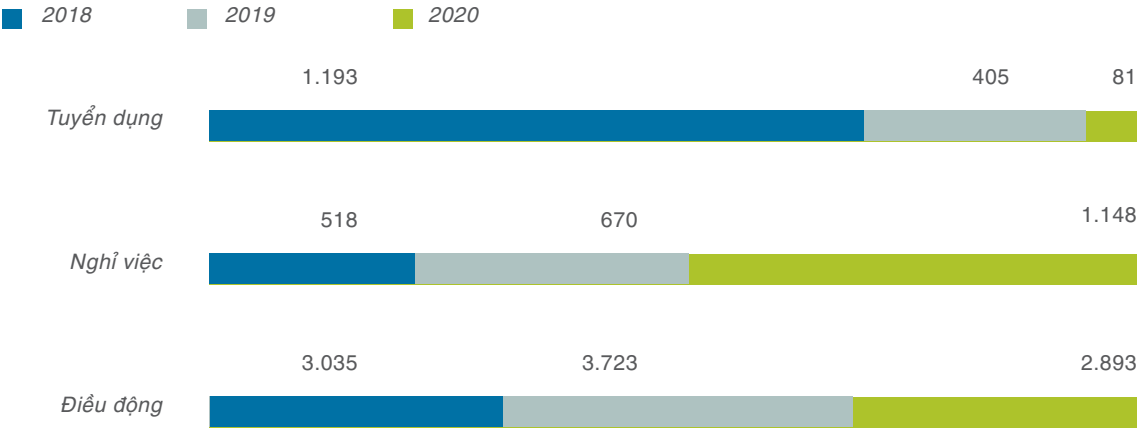
CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc
GRI 401-2: Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian
GRI 404-3: Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp

VIỆC LÀM

Đánh giá tầm quan trọng của nguồn nhân lực, với vai trò đi đầu, tiên phong phát triển thương hiệu ngành xây dựng Việt Nam vươn tầm quốc tế, ngoài phát triển mạnh mẽ tại thị trường nội địa, Hòa Bình đã và đang tiếp tục nỗ lực mở rộng thị trường sang các nước trong khu vực và Bắc Mỹ. Hòa Bình từng bước xây dựng đội ngũ kỹ sư có trình độ chuyên môn cao, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong quản lý dự án xây dựng và quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quốc tế. Trong chiến lược nhân sự, hàng năm tại Hòa Bình bên cạnh việc chú trọng tuyển chọn các nhân lực chất lượng cao, đồng thời tập trung tổ chức đào tạo phát triển đội ngũ quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Số lượng người nghỉ việc không nằm trong số những nhân sự nữ mất việc sau sinh. 100% các trường hợp hết thời gian nghỉ hộ sản quay lại làm việc và được bố trí vị trí công tác phù hợp với hoàn cảnh, đảm bảo cân bằng giữa công việc và thời gian chăm sóc con nhỏ.

Sơ đồ tuyển dụng, thôi việc, điều động năm 2018 - 2020
(ĐVT: lượt)



Hiệu suất sử dụng nguồn lực

Ghi nhận 2020	Số tiền (đồng)	Tỷ suất CPL/sản lượng	Tỷ trọng chi phí lương
Tổng sản lượng	10.474.541.095.542		
Chi phí lương	931.717.499.226	8,9%	100,0%
Khối gián tiếp văn phòng	221.555.633.872	2,1%	23,8%
Khối gián tiếp công trường	468.820.082.783	4,5%	50,3%
Khối bán gián tiếp - công nhân cơ hữu	241.341.782.571	2,3%	25,9%

CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Tuyển dụng

Năm 2020, với tình hình dịch bệnh Covid-19 tác động nặng đến ngành xây dựng, dẫn đến công tác tuyển dụng áp dụng chính yếu vẫn là huy động và ưu tiên bố trí, sắp xếp nhân sự trong nội bộ, nâng cao công tác lập kế hoạch nhân sự và kiểm soát quỹ lương chặt chẽ chỉ tuyển 81 nhân sự chiếm 3,4% (bao gồm: Bán gián tiếp chuyển lên gián tiếp, tuyển dụng lại và tuyển mới).

Chuẩn bị nguồn lực cho các dự án/ Điều động - Luân chuyển nguồn lực nội bộ

Bên cạnh công tác tuyển dụng nhân sự mới cho các Công trường/ Phòng ban trong nước, Phòng Quản trị Nguồn nhân lực thực hiện tốt các công tác điều động, luân chuyển nhân sự nội bộ trong Tập đoàn, đảm bảo mục tiêu: kịp thời, chất lượng và hiệu quả (tài chính).

Nguồn tuyển dụng

Nguồn tuyển dụng: Nguồn ứng viên trong năm 2020 cho Công ty dựa trên thông tin email tuyển dụng được CBCNV nội bộ giới thiệu, đăng tin trên trang tuyển dụng hàng đầu Vietnamworks, Careerbuilder, CareerLink, Job Street. Đồng thời tìm kiếm hồ sơ trên các trang tuyển dụng nội bộ (fanpage Facebook), hội chợ việc làm, các đối tác headhunt và liên kết với các trường Đại học uy tín trên toàn quốc.



THƯƠNG HIỆU NHÀ TUYỂN DỤNG

Anphabe đã công bố kết quả khảo sát năm 2020, Tập đoàn vinh dự nhận 04 danh hiệu:

- Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam.
- Top 02 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu tuyển dụng hấp dẫn.
- Top 10 Doanh nghiệp có môi trường làm việc hạnh phúc.

PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC

Công tác triển khai KPI:

Việc áp dụng công cụ đánh giá hiệu quả công việc bằng KPIs đã đạt được một số thành tựu như sau:

- Các cấp quản lý đã nghiêm túc tham gia, góp ý trong quá trình thiết lập để hoàn thiện các chỉ tiêu - phương pháp đánh giá của KPIs toàn Tập đoàn và KPIs của từng bộ phận.
- 100% phòng ban, công trường đã lập KPI năm 2020, các mục tiêu công việc được phân chia cụ thể đến từng phòng ban chức năng và từng dự án (gộp để đánh giá toàn diện nếu trong dự án có từ 2 hợp đồng thi công trở lên), đảm bảo sát theo thực tế công việc và tập trung vào kế hoạch phát triển, chiến lược kinh doanh ngắn hạn và dài hạn của Tập đoàn.
- Việc triển khai KPIs được cấp trưởng truyền thông sâu rộng, các nhân viên trong bộ phận theo dõi thực hiện mục tiêu và nhận được hướng dẫn kịp thời, đồng thời được khích lệ khi hoàn thành mục tiêu.
- Việc đánh giá kết quả được thực hiện theo đúng kế hoạch, nhờ đó các cấp trưởng nhìn nhận kết quả công việc và có phương án cải thiện ngày càng tốt hơn. Cụ thể là: Khối Văn phòng đánh giá theo quý, Khối công trường đánh giá theo tháng.
- Kết quả đánh giá KPIs cuối năm đã được công nhận là cơ sở khen thưởng tập thể và vinh danh cá nhân.

Công tác phát triển tổ chức:

- Với mục tiêu để hỗ trợ Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành giám sát các hoạt động của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp đạt được mục tiêu đề ra, hạn chế những rủi ro, hướng tới sự minh bạch, khách quan tạo niềm tin và uy tín cho khách hàng và cổ đông, trong năm 2020 Tập đoàn đã hoàn thiện tổ chức xây dựng cơ chế quản lý ngành dọc, đề xuất khung phạm vi quản lý ngành dọc.
- Cuối năm 2020 Tập đoàn đã triển khai công tác tái cấu trúc bộ máy, đây là bước đột phá mạnh mẽ cho một trang sử mới đầy hứa hẹn và kỳ vọng mà toàn thể CBCNV đang trông chờ và quyết tâm thực hiện để thành công.
- Soạn thảo, sửa đổi bổ sung một số quy trình chính sách nhân sự: Quy trình nghỉ việc, Quy trình ủy quyền,...

Hoàn thiện tổ chức xây dựng cơ chế quản lý ngành dọc, đề xuất khung phạm vi quản lý ngành dọc.

Thôi việc:

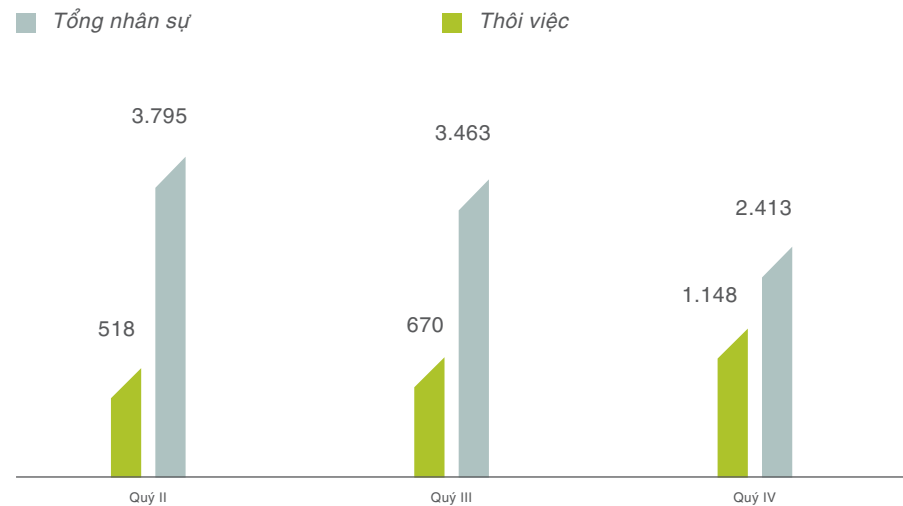
Với tác động nặng nề của đại dịch Covid đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh, tăng trưởng của Tập đoàn. Mức cạnh tranh về đầu thầu rất khốc liệt dẫn đến tình trạng ngừng việc, nghỉ giãn việc, nghỉ luân phiên, giảm giờ làm, giảm thu nhập, tỉ lệ nghỉ việc bình quân năm chiếm 24,7%, tuy nhiên vẫn thấp hơn so với ảnh hưởng chung của ngành xây dựng.

Các trường hợp nghỉ việc tập trung vào các nhân sự mới. Đây là nhóm lao động trẻ thiếu kinh nghiệm, chưa xác định rõ mục tiêu và định hướng nghề nghiệp của bản thân, thích khám phá, đồng thời do tác động giảm giờ làm ảnh hưởng đến thu nhập.

Ngoài ra cũng là cơ hội và thời điểm phù hợp để Tập đoàn tinh gọn, sàng lọc nhân sự không phù hợp, hiệu quả thấp để tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Tỷ lệ thôi việc năm 2020

(ĐVT: người)



CÔNG TÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH C&B

Công tác giải quyết khen thưởng:

- Lập quyết định bổ nhiệm, tham vấn và đề xuất Trưởng ban Thi đua khen thưởng và Ban Tổng giám đốc giải quyết thưởng nóng, đột xuất, sáng kiến, thành tích.
- Thực chi công tác khen thưởng định kỳ, đột xuất, cuối năm, lương tháng 13, chương trình tri ân gián tiếp, công nhân trước khi thôi việc.

Công tác chính sách phúc lợi:

- Tái ký hợp đồng bảo hiểm sức khỏe Bảo Việt cho Ban TGD, Cấp trưởng và toàn thể nhân viên gián tiếp có thời gian làm việc từ 1 năm trở lên với các quyền lợi cao hơn 2.000 CBCNV trong Công ty.
- Tái ký hợp đồng cung cấp dịch vụ viễn thông (cuộc điện thoại) cho hơn 2.000 CBCNV Công ty sử dụng.

- Chuyển đổi cơ cấu lương khoán cho đa số CBNV khối công trường giúp Tập đoàn kiểm soát ngân sách hiệu quả, giúp CBNV nâng cao năng suất lao động cũng như cân bằng công việc và cuộc sống. Tạo nguồn thu nhập ổn định cho CBNV, kiểm soát chi phí Công ty hiệu quả.
- Lập các báo cáo phân tích chi phí theo định kỳ tháng/quý/năm. Phân tích các yếu tố tác động đến việc tăng ngân sách và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng chi phí nhân sự kịp thời.

ĐỊNH HƯỚNG & KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NHÂN SỰ NĂM 2021

Công tác cung cấp dịch vụ nguồn nhân lực:

- Phối hợp với các đơn vị xây dựng định biên và kế hoạch nhân sự năm 2021 theo chiến lược và định hướng của Tập đoàn.
- Thực hiện việc điều động và phân bổ nguồn lực hợp lý, tối ưu hóa nguồn lực nội bộ, hạn chế tuyển mới.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ kế thừa nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của các đơn vị, hạn chế thiếu Keyperson với tỷ lệ vàng về quản lý và nhân viên: 20 - 80.
- Sàng lọc nhân sự yếu kém, nhân sự dôi dư, tinh gọn nhân sự.
- Tập trung phát huy đào tạo nội bộ toàn Tập đoàn, đặc biệt là đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo ngành dọc. Lấy hoạt động đào tạo làm một trong những động lực then chốt để phát triển nguồn nhân lực chất lượng.

Năng suất lao động:

- Hoàn thiện hệ thống phân cấp và chức danh trên toàn hệ thống.
- Xây dựng hệ thống thang lương 3Ps.
- Hoàn thiện và hiệu chỉnh chính sách phúc lợi, chính sách khen thưởng hiện tại nhằm nâng cao tính hiệu quả về giá trị kinh tế và giá trị tinh thần.
- Đào tạo nghiệp vụ cho Ban chỉ huy công trình về cách lập định biên, tính chi phí nhân sự, kiểm soát quỹ lương.
- Kiểm soát ngân sách nhân sự và kế hoạch nhân sự trên toàn hệ thống.
- Xây dựng tiêu chí đánh giá nhân sự minh bạch, rõ ràng trên toàn hệ thống.

Xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc/Thương hiệu nhà tuyển dụng:

- Xây dựng và hoàn thiện mô hình quản lý nhân sự chuyên nghiệp để tạo sự minh bạch, thông tin chính xác, giúp Ban Điều hành và cấp trưởng quản lý nhân lực hiệu quả.
- Phối hợp với các bộ phận liên quan xây dựng các chương trình chăm lo đời sống tinh thần của CBCNV.
- Mở rộng truyền thông Văn hóa Doanh nghiệp thông qua các chuyên đề trong phạm vi toàn Tập đoàn.
- Tổ chức các sự kiện nội bộ: thank you note, tặng quà người thân CBNV đi xa nhân các dịp đặc biệt.
- Làm việc với các đối tác bên ngoài: Trường Đại học, Khách hàng và Phòng PR để lên các sự kiện truyền thông đẩy mạnh thương hiệu nhà tuyển dụng.

Phát triển tổ chức:

- Thực hiện số hóa thông tin nhân sự, hạn chế lưu trữ thủ công hiện nay.
- Tham gia công tác tái cấu trúc Tập đoàn và hoàn thiện hệ thống quản trị nhân sự.
- Tham mưu công tác tái cấu trúc tổ chức, thực hiện ma trận chức năng, giao việc và lập kế hoạch công việc trên hệ thống để có cơ sở đánh giá khách quan, định lượng.
- Học viện Hòa Bình cần đẩy mạnh công tác đào tạo với các chương trình bổ ích, phù hợp và kịp thời để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Đánh giá sau đào tạo để sử dụng, bố trí nhân lực phù hợp, hiệu quả cho tổ chức.
- Căn cứ chiến lược Tập đoàn để lên chương trình và nội dung đào tạo gắn liền với mục tiêu của tổ chức.
- Xây dựng khung năng lực đánh giá nhân viên.

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 404-1: Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên.

GRI 404-2: Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp.

GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là một hoạt động quan trọng, góp phần đảm bảo sự phát triển bền vững của Hòa Bình, giúp nguồn nhân lực có được khả năng thích ứng với những thay đổi của môi trường, đồng thời đáp ứng các yêu cầu trong việc thực hiện mục tiêu chiến lược của tổ chức.

Với bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang tạo ra những thay đổi lớn trong đời sống kinh tế - xã hội, hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Hòa Bình đã có những bước biến chuyển rõ rệt, bắt kịp những xu hướng đào tạo mới nhất, như sử dụng các công cụ trực tuyến song song với đào tạo trực tiếp (e-learning, workplace/workchat, zoom, vv..), tăng cường triển khai các khóa đào tạo trực tuyến toàn phần, cũng như ứng dụng các phần mềm cập nhật trong quản lý dữ liệu đào tạo tại Hòa Bình.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Mục đích quản lý

Mục tiêu chung của việc đào tạo và phát triển nhân lực là nhằm sử dụng tối đa nguồn nhân lực hiện có, giúp nâng cao năng suất lao động trong doanh nghiệp; thông qua việc giúp người lao động hiểu rõ hơn về công việc, tự giác hơn trong thực hiện chức năng nhiệm vụ, có động lực làm việc tốt hơn, cũng như nâng cao khả năng thích ứng trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động như hiện nay.

Cách thức quản lý

Hòa Bình quản lý và nâng cao hiệu quả của hoạt động đào tạo dựa trên hệ thống Từ điển năng lực, Khung năng lực, Bản đồ học tập chung và Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ. Các nhu cầu đào

tạo, năng lực cần đào tạo, kiến thức nghiệp vụ cần thiết đều được xác định một cách chi tiết dựa trên vị trí công việc cụ thể của từng cán bộ. Do vậy, mỗi cán bộ Hòa Bình đều có một lộ trình đào tạo riêng, giúp phát triển năng lực bản thân một cách tốt nhất.

ĐÁNH GIÁ VỀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Trong năm 2020, Hòa Bình đã triển khai các chương trình đào tạo theo sát Bản đồ học tập chung và Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ. Bên cạnh các chương trình đào tạo trực tiếp trên lớp như trước đây, Hòa Bình đã đẩy mạnh các chương trình đào tạo trực tuyến, giúp tối ưu hóa hiệu quả đào tạo. Ngoài ra, cán bộ Hòa Bình luôn được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các chương trình đào tạo cả nội bộ và bên ngoài, nhằm khuyến khích văn hóa học tập không ngừng. Các chương trình đào tạo trong năm 2020 đều được học viên đánh giá cao về nội dung và công tác tổ chức, cũng như tính ứng dụng vào thực tiễn.

ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

GRI 404-1: Chỉ tiêu về số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho nhân viên được đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ - Tập đoàn Hòa Bình. Số giờ đào tạo trung bình của nhân viên trong năm 2020 được tổng hợp từ Công ty mẹ và công ty thành viên theo các tiêu chí: Giới tính và theo cấp bậc. Số giờ đào tạo trung bình của một nhân viên trong kỳ báo cáo được xác định bằng Tổng số giờ đào tạo đã cung cấp cho nhân viên / Số lượng nhân viên.

Trong năm 2020, Hòa Bình đã tiến hành đào tạo cho 2.829 CBNV với 14.518 lượt đào tạo. Tổng số giờ đào tạo là 45.733,16 giờ đào tạo, trong đó số giờ đào tạo Offline 27.690,42 giờ, số giờ đào tạo Online 18.042,74 giờ. Số giờ đào tạo bình quân cho mỗi cán bộ trong năm là 16,17 giờ đào tạo, trong đó số giờ đào tạo bình quân cho nam cán bộ nhân viên là 11,01 giờ, cho nữ cán bộ nhân viên là 1,83 giờ. Bình quân số giờ đào tạo theo chức danh, số giờ đào tạo của quản lý cấp cao là 0,14 giờ, cán bộ cấp trung là 3,87 giờ, nhân viên là 12,16 giờ. Với quy mô hàng trăm công trình trải dài khắp Việt Nam và vươn ra thị trường xây dựng nước ngoài đã đặt ra một thách thức không nhỏ cho Ban lãnh đạo Tập đoàn và Khối Quản trị nguồn nhân lực làm sao để triển khai hoạt động đào tạo kịp thời và hiệu quả. Nhờ tiến bộ khoa học kỹ thuật và sự nhạy bén trong việc ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quản trị doanh nghiệp nói chung và hoạt động đào tạo nói riêng, từ tháng 03/2019 Hòa Bình đã triển khai thành công hệ thống đào tạo trực tuyến (E-learning) kết hợp với chức năng quản trị đào tạo (LMS-Learning Management System), đã cung cấp hàng trăm khóa học từ nội bộ xây dựng đến các khóa học theo tiêu chuẩn quốc tế đến từ các học viện uy tín hàng đầu thế giới và thiết thực với chuyên ngành xây dựng, quản trị dự án của Tập đoàn như Viện quản lý dự án Hoa Kỳ (PMI).

Tổng số khóa đào tạo

268 KHÓA

Tổng số giờ đào tạo

45.733 GIỜ

Đào tạo Offline

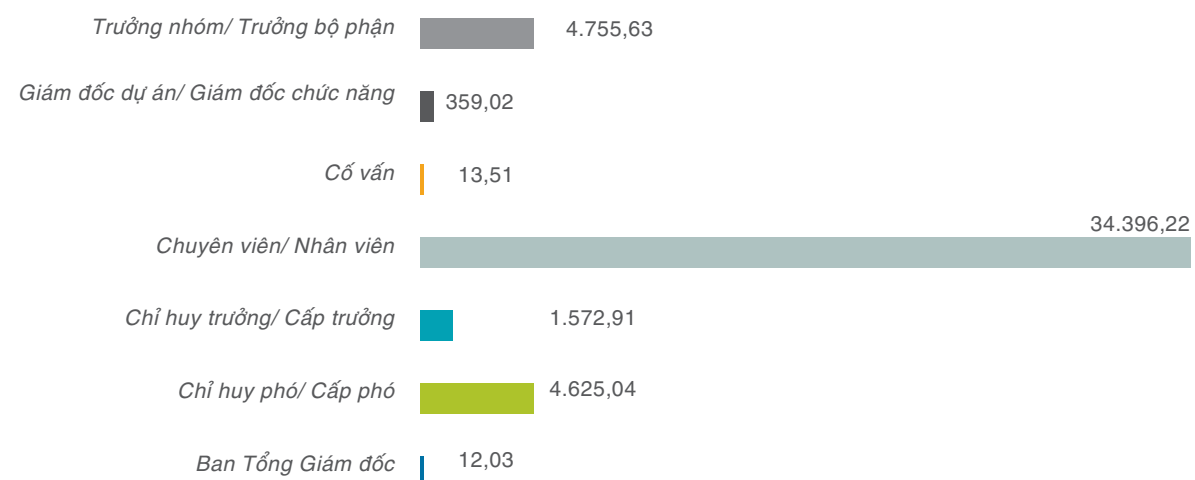
27.690 GIỜ

Đào tạo Online

18.043 GIỜ

Số giờ đào tạo theo nhóm chức danh năm 2020

(ĐVT: giờ)



Số liệu đào tạo các năm

Năm	Số khóa đào tạo	Số giờ đào tạo		Giờ đào tạo/nhân viên/năm
		Offline	Online	
2018	375	93.526,3	0	28,11
2019	294	76.412	20.332	27,63
2020	268	18.042,74	27.690,42	16,17

Nhờ sự cung cấp tài nguyên học tập của Tập đoàn, CBNV toàn Tập đoàn đã có thêm chủ động tìm kiếm các khóa học phù hợp với nhu cầu và định hướng phát triển nghề nghiệp của mình mà không phải chờ Tập đoàn tổ chức các khóa học như trước đây, CBNV cũng không phải hối tiếc khi bỏ lỡ các khóa học vì không sắp xếp được thời gian do yêu cầu công việc, tiến độ thi công tại dự án quá khẩn trương.

Nhiều vị trí công việc trọng yếu tại công trường và văn phòng đã chủ động trong học tập và đào tạo, luôn luôn trau dồi để hoàn thiện, nâng cao năng lực cho bản thân.

Số liệu được thống kê trong năm 2020 như sau:

Đối tượng đào tạo	Tỷ lệ lượt tham gia đào tạo	Tỷ lệ giờ đào tạo
Ban TGD	0,07%	0,04%
Cố vấn	7,10%	9,32%
CHP/Cấp phó	5,54%	9,66%
CHT/Cấp trưởng	45,49%	50,37%
Chuyên viên/Nhân viên	30,05%	77,29%
GĐDA/GĐCN	0,81%	1,30%
Trưởng nhóm/Trưởng Bộ phận	10,93%	17,17%

Năm	Tổng chi phí đào tạo (đồng)
2017	3.514.140.740
2018	2.853.763.553
2019	1.179.346.530
2020	485.181.947

Phương thức đào tạo Online giúp cho việc tối ưu, cắt giảm ngân sách đào tạo hằng năm. Ngân sách chi cho hoạt động đào tạo năm 2020 là 485.181.947 đồng. Giảm khoảng 58,86% so với năm 2019.

Cụ thể, các khóa học trực tuyến được đẩy mạnh triển khai, giúp tối ưu hóa chi phí và thời gian, giúp cán bộ nhân viên thuộc Tập đoàn cũng như các đơn vị thành viên dễ dàng tiếp cận chương trình học. Với cán bộ tham gia đào tạo, hoạt động học tập trở nên hứng thú hơn với các hình thức bài giảng sinh động, hấp dẫn; việc học tập được cá nhân hóa và chủ động hơn. Với đội ngũ tổ chức và quản lý đào tạo, nội dung chương trình được tiêu chuẩn hóa và chia sẻ rộng rãi hơn, công tác quản lý dữ liệu đào tạo và đánh giá hiệu quả đào tạo được thực hiện dễ dàng hơn.

Đồng thời, Hòa Bình đã triển khai thành công cổng đào tạo trực tuyến mới (el.hbcg.vn) với nhiều điểm ưu việt so với cổng đào tạo trực tuyến trước đó. Giao diện của cổng đào tạo được thiết kế khoa học, thân thiện với người dùng. Các công nghệ mới được tích hợp trên hệ thống, giúp việc xây dựng nội dung đào tạo cũng như quản lý dữ liệu đào tạo trở nên thuận lợi và nhanh chóng.

Theo đó, trong năm 2020, số lượt cán bộ nhân viên toàn Tập đoàn tham gia đào tạo trực tuyến đã tăng gần 40% so với năm 2019. Bên cạnh đó, Học viện Hòa Bình đã số hóa thành công các chương trình đào tạo, bao gồm các chương trình có nội dung liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng mềm, ứng dụng công nghệ trong công việc, v.v... để triển khai đào tạo trên cổng đào tạo mới. Ngoài ra, trong bối cảnh sự thay đổi công nghệ đang tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, Hòa Bình đã xây dựng và tổ chức các chương trình giới thiệu, đào tạo và chia sẻ với cán bộ những kiến thức, thông tin mới nhất của công nghệ 4.0 trong lĩnh vực xây dựng và phân tích dữ liệu, giúp đội ngũ cán bộ có được các công cụ và kiến thức bổ ích, thiết thực phục vụ cho công việc, góp phần nâng cao năng suất lao động và hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh doanh trong năm 2020.

Bình quân giờ đào tạo/
nhân viên

16,17 giờ

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 413-1: Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển.
GRI 413-2: Những hoạt động có tác động tiêu cực tiềm ẩn và thực tế đáng kể với cộng đồng địa phương.

ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

Trên hành trình xây dựng và phát triển của Hòa Bình, song song với hoạt động kinh tế luôn là trách nhiệm với xã hội, là những hoạt động thiện nguyện chia sẻ yêu thương của Tập đoàn thực hiện từ năm này qua năm khác, ngay cả trong điều kiện kinh tế của doanh nghiệp bị hạn chế do Covid - 19 như năm 2020 vừa qua.

Tổ chức nhiều hoạt động thiết thực vì cộng đồng

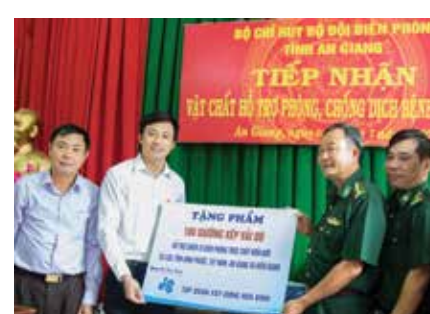
Tiếp nối hoạt động thường niên, năm 2020 Tập đoàn tiếp tục triển khai chương trình “Hiến máu nhân đạo” vào tháng 7, dù trong điều kiện covid vẫn có nguy cơ cao nhưng Tập đoàn chủ động phối hợp với Liên đoàn Lao động Quận 3 tại TP.HCM, với Viện Huyết học Truyền máu TW tại Hà Nội tổ chức công tác hiến máu, vừa đảm bảo an toàn phòng dịch vừa hỗ trợ kịp thời các bệnh viện đang khan hiếm máu. Kết quả thu được 482 đơn vị máu hỗ trợ cho các ngân hàng máu ở bệnh viện để cứu người.

Là năm thứ 3 liên tiếp Tập đoàn trực tiếp thực hiện chương trình “Chắp cánh ước mơ” trao học bổng, quà cho học sinh nghèo, đồng hành cùng các em trên con đường học vấn. Năm nay, Tập đoàn đến với 3 trường tiểu học ở tỉnh vùng biên Tây Ninh, trao tặng 1.000 vở trắng và sách truyện cùng 100 suất học bổng, 75 áo phao, 15 chiếc xe đạp. Điều đặc biệt, món quà sách truyện, vở trắng do con em CBCNV Hòa Bình đóng góp, ủng hộ cho các bạn nhỏ thông qua chương trình nội bộ “Hòa Bình xanh” phát động nên hoạt động này càng thêm có ý nghĩa.

Năm 2020 là năm thiên tai triển miên, hết cơn bão này đến cơn lũ khác đổ xuống miền Trung. Chung tay cùng cả nước chia ngọt sẻ bùi hướng về đồng bào miền Trung, Tập đoàn đã tổ chức quyên góp gây quỹ ủng hộ người miền Trung vượt qua khó khăn. Thông qua các tổ chức, Tập đoàn đã tham gia hỗ trợ mua cano cứu người (cùng Hội Doanh nhân Trẻ TW), tặng quà cho người dân vùng lũ tại xã Phú Gia, Thừa Thiên Huế (cùng nhóm Hạt giống tâm hồn của First News). Bên cạnh đó, Tập đoàn đã trực tiếp đi trao tặng 700 phần quà cho bà con ở Quảng Bình, số tiền do CBCNV đóng góp và các doanh nghiệp, những người bạn của Hòa Bình ủng hộ thông qua sự kiện lễ chuyển giao thế hệ do Tập đoàn kêu gọi. Tổng số tiền Tập đoàn hỗ trợ cho miền Trung là khoảng 1 tỷ đồng.

Cùng với đó, Tập đoàn tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện khác để giúp đỡ, san sẻ khó khăn với người nghèo, xây trường học, hỗ trợ sinh kế,... như: Ủng hộ chương trình phòng chống dịch Covid 19 và hạn mặn tại Miền Tây; ủng hộ học bổng cho trẻ em mái ấm Nhân đạo Hộ Pháp chùa Hộ Pháp; trao tặng 100 giường xếp cho bộ đội biên phòng 4 tỉnh Tây Ninh, Bình Phước, An Giang, Kiên Giang; ủng hộ 600 suất quà Tết cho người nghèo, cận nghèo huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; xây 02 phòng học và công trình vệ sinh cho học sinh điểm trường vùng sâu xa Cốc Diên ở tỉnh Bắc Cạn,...

“Hòa Bình xanh” là chương trình dành cho con em CBCNV đóng góp ủng hộ sách, tập vở cho các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn.



Quỹ hỗ trợ giáo dục Lê Mộng Đào do Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình sáng lập, với 13 năm hoạt động đã trao hàng ngàn suất học bổng tiếp sức cho nhiều thế hệ học sinh, sinh viên nghèo vượt khó, học giỏi. Năm qua, Quỹ đã trao học bổng cho Quỹ Học bổng Giáo sư Hồng Dương Nguyễn Văn Hai nhằm giúp các em học sinh nghèo có thêm sự khích lệ, động lực để nuôi dưỡng ước mơ, thực hiện khát vọng của mình. Tính từ năm 2016 đến nay, tổng ngân sách cho hoạt động này là gần 10 tỷ đồng.

Năm 2020, tổng kinh phí dành cho hoạt động vì cộng đồng của Tập đoàn là khoảng 3 tỷ đồng.

Các công ty thành viên cũng đã chủ động thực hiện các hoạt động từ thiện riêng bên cạnh tham gia các chương trình xã hội của Tập đoàn dù năm qua cũng gặp nhiều khó khăn trong kinh doanh. Điển hình là Công ty 479 Hòa Bình đã tặng áo ấm cho trẻ em nghèo vùng cao tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, thăm hỏi cán bộ thương binh bệnh binh và con em liệt sỹ nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7, ủng hộ các cháu bị nhiễm chất độc màu da cam và người bị tật nguyên tỉnh Nghệ An,... với tổng số tiền 350 triệu đồng.

Đồng hành cùng đối tác trong các hoạt động cộng đồng

Bằng uy tín của mình, Tập đoàn đã nhận được sự tin tưởng của nhiều đối tác trong công việc và còn đồng hành cùng nhau trong các hoạt động xã hội. Năm qua cũng là đánh dấu chặng đường 15 năm liên tục Tập đoàn đồng hành với Phú Mỹ Hưng chương trình đi bộ từ thiện Lawrence S.Ting nhằm hưởng ứng phong trào “Toàn dân chăm sóc người nghèo” vào mỗi dịp Tết Nguyên đán.

Hòa Bình tiếp tục đồng hành năm thứ 8 cùng chương trình “Chạy vì trái tim” do Gamuda Land và Quỹ nhịp tim Việt Nam phối hợp tổ chức trong vai trò Nhà tài trợ chính với mức ủng hộ 300 triệu đồng. Bắt đầu từ năm 2013, chương trình “Chạy vì trái tim” đã cứu chữa hàng ngàn em nhỏ bị bệnh tim bẩm sinh, giúp các em khỏe mạnh như bao trẻ em bình thường, mở ra cơ hội học tập và tương lai tốt đẹp cho các em và gia đình.



Dịch covid lan rộng, bùng phát lần thứ 3 tại Hải Dương và một số tỉnh miền Bắc vào cận Tết, Tập đoàn phối hợp với đơn vị ở Hải Dương ủng hộ 30 tấn gạo làm ATM gạo, luân phiên phát gạo miễn phí cho bà con nghèo ở các huyện trong tỉnh.

Kế hoạch hoạt động xã hội năm 2021

Đầu năm 2021, dịch bệnh Covid - 19 dự báo vẫn còn diễn biến phức tạp dù đã có vắc xin phòng ngừa, điều này tiếp tục dẫn tới hoạt động kinh doanh bị ảnh hưởng không nhỏ. Tuy vậy, Tập đoàn vẫn tiếp tục và duy trì thực hiện các hoạt động xã hội thường niên như: Giọt hồng yêu thương, Chắp cánh ước mơ,...; đồng thời đồng hành với các đối tác tham gia nhiều hoạt động từ thiện với mục đích lan tỏa tình yêu thương, góp phần xây dựng một xã hội nhân văn giàu lòng nhân nghĩa.

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 417-1: Các yêu cầu đối với thông tin nhân hiệu, sản phẩm và dịch vụ

GRI 417-2: Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhân hiệu

CRE8: Thông tin Nhân sản phẩm và Dịch vụ công bố Bổ sung cho ngành Xây dựng và BĐS

NHÀ THẦU UY TÍN TIN CẬY

TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM DỊCH VỤ

Hòa Bình xác lập được vị thế hàng đầu trong ngành tại Việt Nam cũng như trong khu vực dựa trên năng lực kinh nghiệm, uy tín và trách nhiệm. Hòa Bình cạnh tranh với các nhà thầu nước ngoài không chỉ ở nhân công, vật liệu xây dựng mà ở dịch vụ tư vấn thiết kế, giám sát thi công, quản lý dự án và các dịch vụ liên quan.

Chiến lược quản lý dự án của Hòa Bình

Về tăng cường kiểm soát kế hoạch và dự báo, Hòa Bình xác định rằng công tác quản lý tiến độ thực hiện hợp đồng, kiểm soát chi phí phải được lập kế hoạch chi tiết, được cập nhật kịp thời là công cụ quan trọng hàng đầu trong việc kiểm soát mục tiêu sản xuất kinh doanh. Đồng thời, công tác dự báo phải được thực hiện với độ tin cậy cao để phát hiện những rủi ro tiềm tàng nhằm triển khai hành động ngăn ngừa, khắc phục một cách chủ động.

Trên cơ sở nhận biết này, trong một năm, từ 2017- 2018, hệ thống lõi trong Quản lý dự án là PMS (Project Management System) đã được triển khai trên diện rộng, cho tất cả các hợp đồng, dự án.

Năm 2020 hệ thống này đã được hoàn thiện, cải tiến hơn, Hòa Bình đã có đủ năng lực quản lý chi phí rất sát với tình hình thi công cũng như đạt được năng lực quan trọng trong khả năng dự báo tiến độ, chi phí cho đến khi kết thúc dự án.

Về chính sách quản lý chất lượng

Hòa Bình quyết tâm đạt được mục tiêu tự quản lý và đảm bảo chất lượng, trở thành một công ty bán sản phẩm nhà ở dưới hình thức chìa khóa trao tay, tương tự như cách mà nhà sản xuất ô tô bán sản phẩm của mình. Hệ thống quản lý xuyên suốt từ lập kế hoạch đảm bảo chất lượng, triển khai kiểm soát chất lượng từ cấp công việc nhỏ nhất tại công trường cho đến khi hoàn thành cả dự án giúp đảm bảo thực hiện chính sách này.

Về chính sách định giá sản phẩm xây dựng

Trước sự cạnh tranh càng ngày càng khốc liệt về giá trong lúc khoảng cách chất lượng giữa các nhà thầu ngày càng ngày thu hẹp, Hòa Bình xác định một mặt phải đạt thứ hạng cao nhất trong chất lượng đồng thời có khả năng chào giá cạnh tranh nhất. Biện pháp đưa ra là sử dụng các giải pháp có tính tổng thể cao nhất để có thể định giá thấp nhất và tìm kiếm các cơ hội để tối ưu hóa giá, giúp đảm bảo nâng cao lợi ích của khách hàng, tạo nên sự gắn bó dài lâu.

Quản lý nguồn lực

Đây cũng là một vấn đề rất quan trọng trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh của Hòa Bình mà trong đó tác động trực tiếp đến giá thành sản phẩm xây dựng. Nhu cầu nâng cao khả năng quản lý nguồn lực rất được quan tâm rõ nét nhất trong vòng 3 năm qua. Thành tựu mà Hòa Bình đạt được về khía cạnh này thể hiện qua việc nâng cao độ chính xác trong việc yêu cầu, cung cấp nguyên vật liệu, máy móc thiết bị cũng như thực hiện các cam kết, hỗ trợ nhà thầu phụ. Bắt đầu từ năm 2018, Hòa Bình đã triển khai một giải pháp đột phá trong việc quản lý nguồn lực mà mục tiêu là tối ưu hóa việc cung cấp, giá thành và gỡ bỏ những rào cản không cần thiết để tạo thế chủ động ở mức cao cho các lực lượng sản xuất. Từ năm 2017, Hòa Bình thực hiện triển khai Hệ thống Quản lý Dự án (Project Management System - PMS) tại một số công trường và đã nhận được sự phản hồi rất tích cực từ các đơn vị bao gồm cả công trường và các phòng ban liên quan. Theo đó, sự thành công của hệ thống được đánh giá cao và đóng vai trò rất quan trọng trong việc đổi mới phương thức quản lý toàn diện trong thi công xây dựng, kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển, nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành của Tập đoàn theo quy mô kế hoạch phát triển ngày càng lớn hơn, đồng thời nâng cao vị thế của Tập đoàn trên thị trường trong nước và quốc tế.

Quá trình vận hành hệ thống được kiểm tra, đánh giá nội bộ theo định kỳ 1 lần/năm đối với từng tiêu chuẩn. Sản phẩm không phù hợp phát hiện trong quá trình đánh giá và các quá trình hoạt động khác được xử lý theo Quy trình xử lý sự không phù hợp QTHT-18. Kết quả của việc xử lý các sản phẩm không phù hợp được theo dõi và báo cáo trực tiếp cho Ban Lãnh đạo công ty, là đầu vào của quá trình xem xét lãnh đạo về hệ thống. Kết quả rà soát cho thấy năm 2019, 2020 việc tuân thủ hệ thống giúp mang lại hiệu quả thiết thực, các phát hiện sự không phù hợp là những sai lỗi nhỏ không mang tính hệ thống. Các hệ thống được cải tiến liên tục, cập nhật, tích hợp các yêu cầu tiêu chuẩn mới phù hợp với tình hình phát triển công ty và định hướng của lãnh đạo. Các hệ thống ISO 14001 và OHSAS 18001 nhấn mạnh các yêu cầu quản trị rủi ro về tác động môi trường và rủi ro về sức khỏe, bệnh nghề nghiệp. Từ đó, hệ thống đề ra các biện pháp phòng ngừa hiệu quả, giảm khả năng xảy ra và ứng phó các tình huống khẩn cấp.

Tổng thầu thiết kế và thi công

Thông qua các gói thầu theo các phương thức Design & Build (Thiết kế - Xây dựng) và tổng thầu EPC, Hòa Bình tận dụng và phát huy tối đa các thế mạnh của mình, trong đó có khả năng tối ưu hóa giải pháp kỹ thuật và giá, cũng như khả năng sáng tạo và kiểm soát rủi ro giúp Hòa Bình đảm bảo gia tăng hiệu quả kinh doanh cũng như nâng cao lợi ích của khách hàng. Với những dự án do Hòa Bình làm tổng thầu Design & Build, khách hàng luôn nhận được phương án ưu việt, giúp tiết giảm tối thiểu 10% chi phí và 30% thời gian thi công.

Hòa Bình quyết tâm đạt được mục tiêu tự quản lý và đảm bảo chất lượng, trở thành một công ty bán sản phẩm nhà ở dưới hình thức chìa khóa trao tay, tương tự như cách mà nhà sản xuất ô tô bán sản phẩm của mình.

Năm 2020, công tác quản lý dự án của Hòa Bình được chuẩn hóa theo định hướng chuyển đổi số.

Năm 2020 vừa qua, hoạt động Design & Build được cụ thể qua các công tác:

- Tham gia cùng các phòng ban nội bộ Tập đoàn phát triển các cơ hội bỏ thầu dự án Tổng thầu Thiết kế Thi công (DB- DesignBuild) và Tổng thầu Thi công (BB-Bid Build) với chủ đầu tư.
- Trực tiếp phối hợp với các bộ phận chức năng của chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn để chủ động đề xuất Concept, đồng hành cùng chủ đầu tư xây dựng giải pháp kinh tế kỹ thuật phù hợp cho dự án trong thời gian tham gia thầu.
- Đánh giá, đóng góp ý kiến Thiết kế ý tưởng/ Concept dự án phù hợp qui chuẩn, tiêu chuẩn pháp lý hiện hành đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư. Áp dụng các ưu thế, kinh nghiệm của Tập đoàn đề xuất các giải pháp tối ưu hóa thiết kế, biện pháp thi công ... Thiết lập và quản lý triển khai giải pháp tối ưu cho các dự án được mời thầu DB.
- Phối hợp đánh giá, VE thiết kế các dự án mời Tổng thầu Thi công (BB- Bid Build) do Phòng Dự thầu chủ trì để tối ưu hóa thiết kế và biện pháp thi công cho gói giá thầu cạnh tranh...
- Triển khai hoàn thiện qui trình DB chuẩn, thiết lập các công cụ, biểu mẫu, checklist kiểm soát triển khai dự án DB theo qui trình.
- Tìm kiếm và phát triển quan hệ hợp tác với các tư vấn thiết kế, tư vấn giải pháp, kỹ thuật. Xây dựng quan hệ hợp tác win-win phát triển và đồng hành triển khai các cơ hội, dự án tiềm năng của các bên khi tiếp cận. Xây dựng dữ liệu thông tin đối tác, tư vấn để lựa chọn khi cần thiết.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu (năng lực, hệ thống quản lý, chi phí thiết kế...) các nhà tư vấn thiết kế phù hợp với qui trình, yêu cầu triển khai thiết kế dự án DB với Tập đoàn để lựa chọn hợp tác triển khai các gói thầu DB khi cần thiết.
- Tổng kết các bài học kinh nghiệm dự án DB đã triển khai phục vụ công tác quản lý thiết kế và phối hợp thi công, quản lý chi phí theo phương thức DB hiệu quả.

TRÁCH NHIỆM KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

NĂM 2019 Hòa Bình đã áp dụng chuyển đổi số thành công 100% cho các gói thầu xây dựng. Năm 2020, công tác quản lý chất lượng được nâng cao rõ nét qua các hoạt động như sau:

Chuẩn hóa tài liệu quản lý chất lượng theo định hướng chuyển đổi số

Với cốt lõi hệ thống quản lý chất lượng mà Hòa Bình đã xây dựng trong nhiều năm qua, trong năm 2020, Tập đoàn đã tiến hành chuẩn hóa các công cụ quản lý chất lượng nhằm:

- Tạo ra hệ thống quản lý chất lượng nhất quán, tập trung
- Tạo ra sự đồng bộ, liên kết giữa các tài liệu, công cụ quản lý chất lượng
- Xây dựng hệ thống ITP (Inspection and Test Plan) với định dạng chuẩn quốc tế
- Xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn thi công, nghiệm thu các công tác xây dựng
- Dữ liệu được số hóa để tích hợp vào hệ thống quản lý dự án chung của Tập đoàn.

Hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng phần cơ điện (MEP)

Với định hướng phát triển thành tổng thầu EPC, việc mở rộng và nâng cao năng lực về quản lý chất lượng công tác MEP là một xu hướng tất yếu.

Trong năm 2020, Phòng QA/QC của Tập đoàn đã tập trung hoàn thiện về hệ thống quản lý chất lượng cho công tác cơ điện với những thành quả:

- Các sổ tay hướng dẫn thi công và nghiệm thu các hệ thống MEP, các tài liệu đặc thù chuyên ngành cơ điện.
- Các công cụ đảm bảo và kiểm soát chất lượng bao gồm ITP, checklist cho các hệ MEP khác nhau.
- Những thành công này là bước đầu giúp Hòa Bình phát triển lên một tầm cao mới với vai trò tổng thầu đạt chuẩn quốc tế.

Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng cho các hạng mục hoàn thiện tinh (ID), Hạ tầng, Landscape, Facade, Nhà công nghiệp.

Trên đà phát triển năng lực tổng thầu, năm 2020, Tập đoàn đã xây dựng hệ thống quản lý chất lượng cho các thị trường tiềm năng.

Việc mở rộng về các lĩnh vực thi công này sẽ đem lại cho Hòa Bình nhiều cơ hội phát triển. Tuy nhiên, thách thức đặt ra là Tập đoàn phải đáp ứng được năng lực thi công, cũng như là hệ thống quản lý. Đặc biệt, hệ thống quản lý cần phải nhất quán, tập trung và thật sự hiệu quả.



Hướng dẫn lập danh mục hồ sơ phục vụ thanh, quyết toán

Tạo những hướng dẫn công việc ngắn gọn phục vụ thi công

Hướng dẫn thi công đúng Specification

Dữ liệu nguồn phục vụ công tác số hóa trong các lĩnh vực khác

Ý NGHĨA HỆ THỐNG QLCL - PMS



Năm 2020, Phòng QA/QC đã đúc kết và phát hành các sổ tay, tài liệu thực hành trong các lĩnh vực ở các mảng công nghiệp, mặt dựng, landscape, hoàn thiện tinh... Qua đó, củng cố năng lực tổng thầu và đặt những bước chân phát triển trên những lĩnh vực chuyên sâu này.

Kiểm soát chặt chẽ chất lượng thi công tại các dự án, giảm thiểu chi phí defect ở mức thấp nhất

Trong năm 2020 đầy biến động, Hòa Bình vẫn phát triển và ngày càng kiểm soát chất lượng chặt chẽ hơn nhằm giảm thiểu defect tại công trường, qua đó, đem lại lợi ích cao nhất cho khách hàng, đồng thời, giảm thiểu chi phí phát sinh và tăng lợi nhuận, góp phần không nhỏ đến sự phát triển của Tập đoàn.

Phòng QA/QC cùng với các ban chỉ huy công trường đã có những hành động mạnh mẽ, quyết liệt hơn trong việc:

- Nhận diện, ghi nhận defect tại dự án
- Đánh giá chất lượng, rủi ro về chất lượng một cách định lượng
- Yêu cầu xử lý và theo dõi xuyên suốt trong quá trình
- Tích hợp các quy trình, hướng dẫn xử lý defect để hỗ trợ xử lý
- Tất cả các nỗ lực trong công tác quản lý chất lượng nhằm đem lại niềm an tâm cho khách hàng, cho người dùng, cho sự phát triển của Hòa Bình cũng như ngành xây dựng Việt Nam trong trường quốc tế.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG NĂM 2021

Kiểm soát chặt chẽ chất lượng vật liệu

Chất lượng của các cấu kiện nói riêng, hay cả công trình nói chung phần lớn chịu ảnh hưởng từ chất lượng của nguyên vật liệu đầu vào.

Do đó, trong năm 2021, Phòng QA/QC tập trung đánh giá chất lượng vật liệu thi công thông dụng, để từ đó khuyến nghị các sai lỗi hay xảy ra cũng như những lưu ý trong biện pháp thi công và sử dụng vật liệu đúng cách.

Đánh giá định lượng chất lượng nhà cung cấp, nhà thầu phụ

Đã từ lâu, đóng góp của các nhà cung cấp, nhà thầu phụ là một trong những phần không thể thiếu trong sự thành công của Hòa Bình. Hiện nay, với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, ngày càng có nhiều sự cạnh tranh trong việc cung cấp nhân lực thi công cũng như giải pháp vật liệu, giải pháp công nghệ. Do đó, công tác kiểm tra, đánh giá năng lực các nhà cung cấp, nhà thầu phụ là vô cùng cần thiết.

Năm 2021, Tập đoàn sẽ tiến hành đánh giá toàn diện các nhà thầu phụ, nhà cung cấp đang hợp tác dựa trên các chỉ tiêu nguồn nhân lực, kỹ thuật, chất lượng, kinh tế... nhằm đem lại sự cạnh tranh minh bạch, tiến tới việc phát triển đôi bên cùng có lợi.

Đẩy mạnh hệ thống quản lý chất lượng mảng công nghiệp

Những năm gần đây, thị trường xây dựng của mảng công nghiệp ngày càng mở rộng, đặc biệt là sự xuất hiện ngày càng nhiều của các khu công nghiệp. Do đó, đây là thị trường vô cùng tiềm năng trong bối cảnh tình hình xây dựng sẽ tiếp tục khó khăn ở phân khúc nhà cao cấp, văn phòng.

Để nhanh chóng đạt thành công trong lĩnh vực này, Tập đoàn chủ trương xây dựng hệ thống quản lý và kiểm soát chất lượng chặt chẽ, qua đó nâng cao sự cạnh tranh và phát triển bền vững trong thị trường cũ mà mới này.

Năm 2021, Hòa Bình sẽ hoàn chỉnh các quy trình nghiệp vụ, tài liệu và công cụ quản lý chất lượng (hệ thống ITP, Checklist, sổ tay hướng dẫn công việc..) mảng công nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực nhà thép tiền chế.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2020

(xem chi tiết trang 42-45)

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 417-1: Báo cáo thông tin thương hiệu, sản phẩm dịch vụ
GRI 417-2: Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ
GRI 417-3: Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị



Nắm bắt xu hướng công trình xanh cho nhu cầu thị trường bất động sản của các nền kinh tế mới nổi nhằm phù hợp với năng lực kinh tế và cung ứng ở các quốc gia đang phát triển, Hòa Bình chủ động tiếp cận một số chuẩn công trình xanh theo tiêu chí này. Trong đó, nổi bật là chuẩn EDGE do IFC (World Bank) phát triển. Tháng 03/2019 Hòa Bình và IFC đã có cuộc gặp chính thức và trao đổi về các tiềm năng phát triển chuẩn EDGE, nhất là dự án căn hộ chung cư phân khúc trung và cao cấp. Tiếp đó, các chương trình đào tạo và thực hành áp dụng thử nghiệm chuẩn EDGE vào dự án Flora Mizuki đã được tiến hành do đội ngũ chuyên viên Công trình xanh của Hòa Bình hỗ trợ. Cũng cần nhắc lại rằng Tiến Phát cùng với Hòa Bình là nhà phát triển dự án và nhà thầu chính cho một trong những dự án đạt chuẩn EDGE đầu tiên rất thành công tại Việt Nam là The Ascent Thảo Điền Condominiums (Thảo Điền, Quận 2) đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2016. Bên cạnh đó, Hòa Bình tiếp tục được tin tưởng là nhà thầu chính cho các dự án theo chuẩn Green Mark (Singapore) của chủ đầu tư Keppel Land Việt Nam, đáng chú ý là khu phức hợp thành phố Đế vương (Empire City) đang thi công tại Khu đô thị Thủ Thiêm (Quận 2, TP.HCM). Ngoài ra, để đón đầu thị trường các dự án đạt chuẩn xanh trong tương lai gần khi năng lực phát triển và nhu cầu dự án xanh lên tầm mới, chuẩn LEED luôn là ưu tiên trong định hướng phát triển công trình xanh tại Tập đoàn Hòa Bình.

ĐÁP ỨNG NHU CẦU VÀ MONG ĐỢI CỦA KHÁCH HÀNG

Sứ mệnh của Hòa Bình là “Đem lại sự an tâm và lợi ích cộng hưởng cho khách hàng, góp phần tích cực vào sự kiến tạo một xã hội văn minh, phát triển bền vững bằng những sản phẩm, dịch vụ có ưu điểm vượt trội, tiết kiệm tài nguyên, thân thiện với môi trường”. Năm 2020, Hòa Bình đã hoàn thành và bàn giao nhiều công trình cho khách hàng đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và được khách hàng đánh giá cao. Ở những dự án do Hòa Bình làm Tổng thầu, khách hàng luôn nhận được sự hài lòng nhất, bởi những ưu việt: Hàng năm chương trình khảo sát sự hài lòng của khách hàng được thực hiện trực tiếp thông qua Ban Quản lý dự án tại các công trường Hòa Bình đang thi công trong toàn quốc. Các tiêu chí đo lường tập trung ở các vấn đề về năng lực quản lý, năng lực chuyên môn, công tác hồ sơ khối lượng và chất lượng, công tác chất lượng thi công và công tác an toàn sức khỏe, môi trường (H.S.E). Bên cạnh đó, các ghi nhận cụ thể của khách hàng cũng được đo lường, báo cáo trong cuộc họp lãnh đạo và đề ra biện pháp xử lý bằng các kế hoạch cụ thể như: đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, hoàn thiện hệ thống kiểm soát, quản trị, tăng cường.

Tỷ lệ hài lòng của khách hàng năm 2020 (Khảo sát trên 79 công trình)

Tổng hợp đánh giá	Số phiếu	Tỷ lệ
Rất không hài lòng	0	0%
Không hài lòng	6	8%
Bình thường	47	59%
Hài lòng	26	33%
Rất hài lòng	0	0%
Tổng	79	100%

Tỷ lệ đánh giá từ đạt đến hài lòng của khách hàng

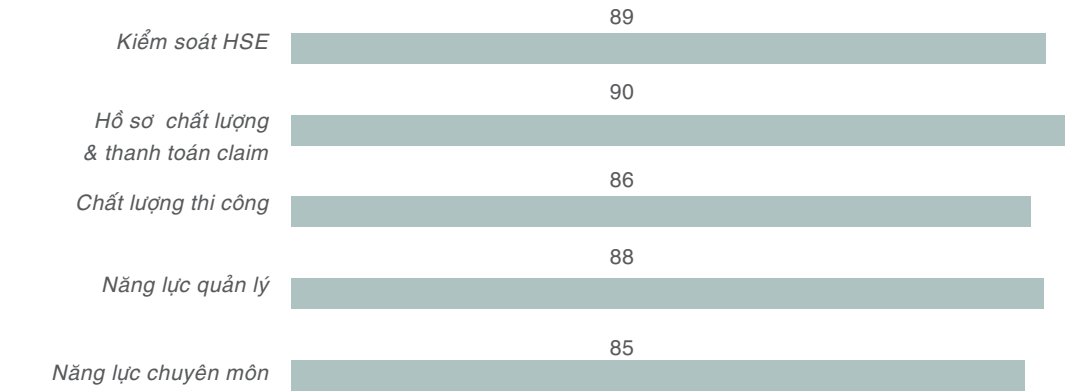
92%

(ĐVT: số điểm)

Đánh giá	%Đạt	Đạt	Cần khắc phục
Năng lực chuyên môn	85%	200	36
Năng lực quản lý	88%	345	47
Chất lượng thi công	86%	68	11
Hồ sơ chất lượng và thanh toán claim	90%	141	15
Kiểm soát HSE	89%	141	17

Tỷ lệ hài lòng theo hạng mục năm 2020

(ĐVT: %)





CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:
GRI 301-1: Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng
GRI 301-2: Vật liệu tái chế đã được sử dụng

SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG, VẬT LIỆU & TÀI NGUYÊN

Trong ngành xây dựng, nguyên vật liệu chiếm tới 55% - 65% chi phí đầu tư, biến động về giá nguyên vật liệu đầu vào ảnh hưởng rất lớn tới doanh thu và lợi nhuận của các doanh nghiệp. Năm 2020 hầu hết các đối tác của Hòa Bình đều ký kết hợp đồng hợp tác chiến lược (đơn giá cố định) nên giá nguyên liệu tăng hay giảm ảnh hưởng không nhiều đến giá thành sản phẩm. Tuy nhiên, tình hình hiện nay các vật tư: thép, cát biến động khá lớn buộc phải điều chỉnh theo giá thị trường nên cũng ảnh hưởng đến lợi nhuận của Tập đoàn. Các vật liệu sử dụng tuân thủ tiêu chuẩn hợp quy chuẩn kỹ thuật QCVN.

Sáng kiến sử dụng vật liệu trong năm 2020 được Tập đoàn nghiên cứu và ứng dụng:

- Công tác phối hợp trong thiết kế và thi công cầu thang bê tông cốt thép lắp ghép cho dự án có gần 300 căn biệt thự.
- Nghiên cứu và phát triển giải pháp bê tông cốt thép lắp ghép cho nhà thấp tầng.
- Thu thập hiện trạng nứt bê tông phần hầm, xác định vấn đề, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp hạn chế.
- Thu thập hiện trạng nứt tường, xác định vấn đề, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp hạn chế.
- Phân tích và đánh giá vật liệu hoàn thiện, như gạch ốp lát, tấm tường lắp ghép, sơn, kính,...
 - ▶ Sử dụng gạch không nung AAC, tấm tường ALC.
 - ▶ Sử dụng vách ngăn thạch cao, tấm tường bê tông Euroform thay thế gạch nung truyền thống.
 - ▶ Sử dụng coppha nhôm thay thế (tái sử dụng trên 30 lần) so với coppha gỗ thông thường.
 - ▶ Công nghệ sàn gạch rỗng giúp giảm bớt khối lượng bê tông.
 - ▶ Nghiên cứu sử dụng cát nhân tạo.
 - ▶ Hệ móng TopBase giúp giảm đáng kể khối lượng bê tông cọc.

Tổng hợp khối lượng nguyên vật liệu chính năm 2020:

STT	Tên nhóm hàng	ĐVT	Khối lượng
1	Bê tông/ Vữa mỗi	m³	802.731
2	Cát xây dựng	m³	219.395
3	Gạch	tấn	147.392
4	Thép xây dựng	tấn	74.565
5	Vữa xây tô	tấn	6.130
6	Xi măng	tấn	73.866

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:
GRI 302-1: Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức
GRI 302-2: Cường độ sử dụng năng lượng

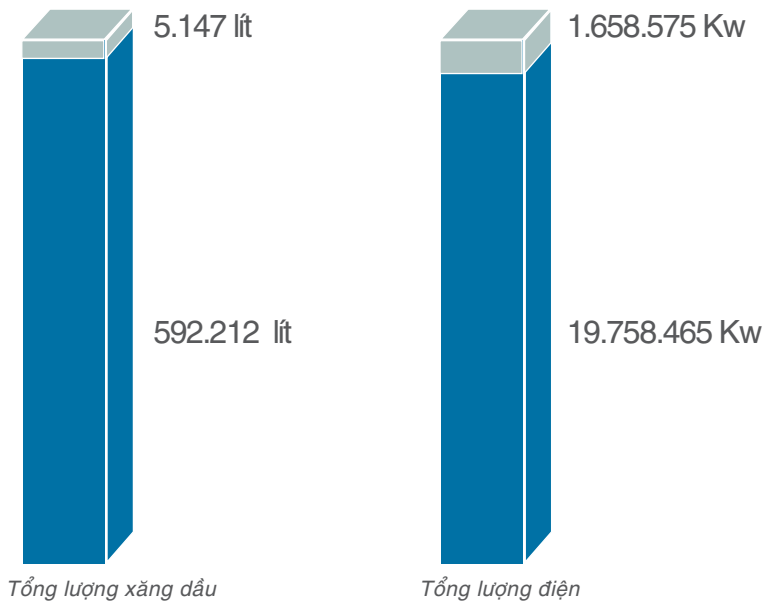
NĂNG LƯỢNG

- Sáng kiến:**
- Triển khai Busway (Thanh cái dẫn điện) thay thế hệ thống truyền tải điện truyền thống giúp giảm tổn thất năng lượng trên các công trình.
 - Căn cứ yêu cầu thiết kế Hệ thống điều hòa trung tâm (Chiller) hoặc điều hòa cục bộ VRV phù hợp với công năng công trình giúp tiết kiệm năng lượng tiêu thụ.
 - Sử dụng đèn LED cho chiếu sáng thay thế đèn neon tại các công trường.
 - Sử dụng kính Low-E giảm nhiệt trong tòa nhà giảm tiêu thụ năng lượng của hệ thống điều hòa.
 - Lấy gió, sáng tự nhiên, tăng cường mật độ cây xanh trong các phương án kiến trúc.

STT	Tình trạng dự án	Xăng dầu (lít)	Lượng điện (KW)
1	Các dự án đang thi công	592.212	19.758.465
2	Các dự án đã hoàn thành & đưa vào hoạt động	5.147	1.658.575
Tổng cộng		597.359	21.417.040

Tổng khối lượng xăng dầu và Lượng điện

- Các dự án đang thi công
- Các dự án đã hoàn thành & đưa vào hoạt động



TỔNG KHỐI LƯỢNG XĂNG DẦU
597.359 LÍT

TỔNG LƯỢNG ĐIỆN
21.417.040 KW

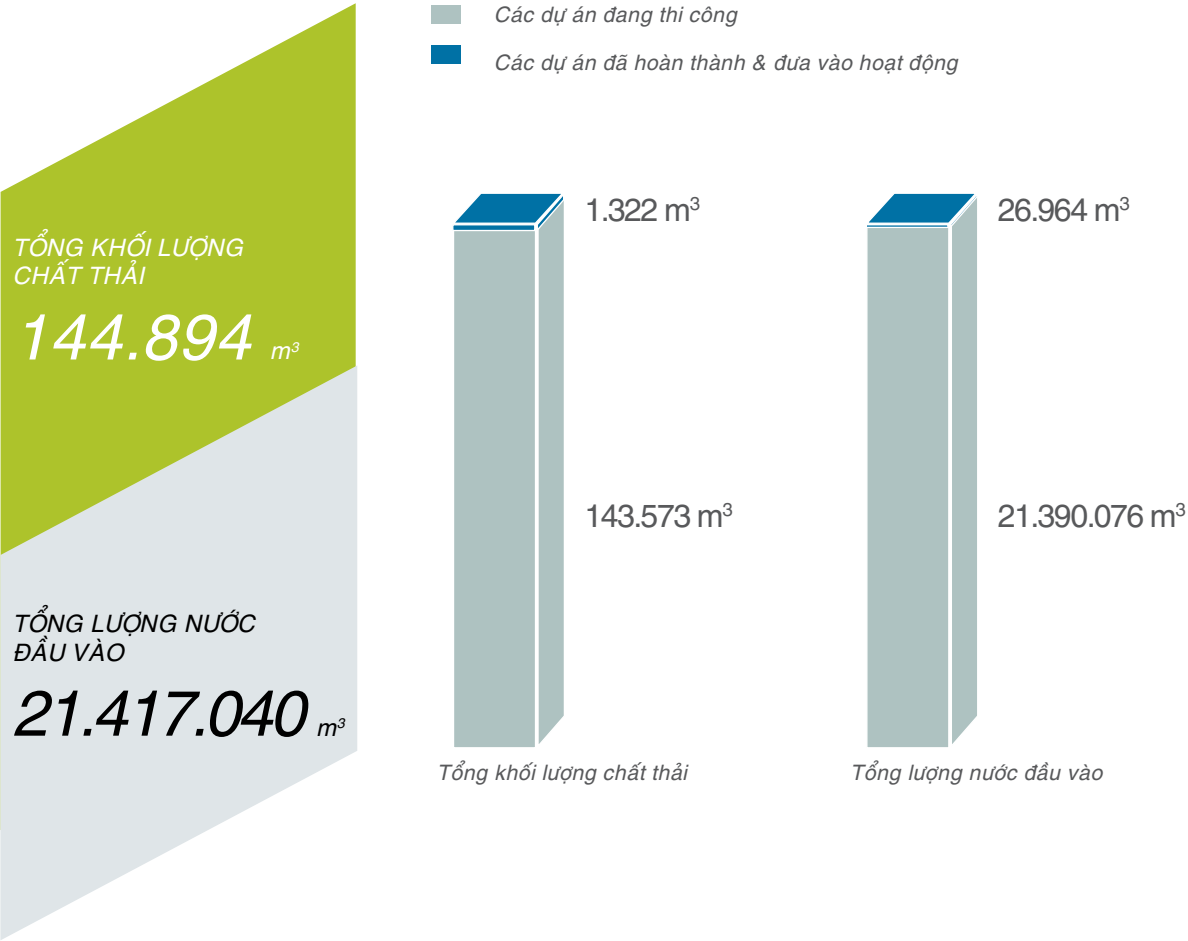
CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 303-1: Lượng nước đầu vào theo nguồn
GRI 306-1: Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm
GRI 306-2: Tổng lượng chất thải theo loại và phương pháp xử lý

NƯỚC, NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI

Công tác giám sát kiểm soát các tác động môi trường luôn được chú trọng ngay từ giai đoạn chuẩn bị thi công trên các công trường. Từng công trình đều được trang bị cầu rửa xe với hệ thống lắng lọc nước thải trước khi đầu nối với hệ thống xả thải của địa phương. Ngoài ra, để ứng phó với các sự cố trong lúc hoàn thiện hệ thống, mỗi công trường đều có ký kết với các đơn vị chức năng để nạo vét hệ thống thoát nước định kỳ. Các công trình thoát nước tạm được thiết kế đảm bảo thu gom, loại bỏ nhanh nước mặt, tránh bị ứ đọng. Nước thải sinh hoạt từ hoạt động trên công trường được xử lý đảm bảo đạt TCVN. Chất thải phát sinh từ các khu vực dự án (bao gồm chất thải nguy hại) được phân loại, tập kết và chuyển giao cho đơn vị có chức năng để đưa đi xử lý. Các loại phế liệu không tận dụng sẽ được đưa trở lại kho hoặc bán phế liệu. Tại các công trường lượng đất thải ngoài một phần được tận dụng cho thi công san lấp thì được vận chuyển đưa đi xử lý. Các hóa chất vật liệu nguy hiểm được bảo quản riêng biệt với các biện pháp an toàn sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố tràn đổ.

TỔNG KHỐI LƯỢNG CHẤT THẢI & LƯỢNG NƯỚC ĐẦU VÀO



CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 307-1: Số lần không tuân thủ về pháp luật và các quy định về môi trường

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thi công xây dựng với tính chất đặc thù rất nhiều bụi và tiếng ồn phát sinh trong quá trình thi công. Tuy nhiên, Hòa Bình luôn ý thức xây dựng một môi trường làm việc xanh, sạch đẹp và an toàn cũng như hướng đến hình ảnh những công trình xây dựng thân thiện với môi trường. Với sự đồng bộ trong ứng dụng khoa học kỹ thuật cũng như hệ thống quản lý và phần mềm kỹ thuật, sử dụng công nghệ thiết bị tiên tiến, thân thiện với môi trường đã giúp Hòa Bình chủ động và đáp ứng các tiêu chí xây dựng bền vững, tiết kiệm nước, sử dụng hiệu quả năng lượng và bảo vệ môi trường.

Phối hợp với Công ty TNHH Công nghệ Môi trường Hoàng Phúc thực hiện quan trắc môi trường trên tất cả các công trường của Tập đoàn. Kết quả các mẫu đạt 100% so với tiêu chuẩn cho phép. Năm 2011, Hòa Bình triển khai áp dụng Hệ thống Quản lý Môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2004 đồng loạt ở các công trường, trụ sở văn phòng; và cũng trong năm đó, Hòa Bình đã đạt giấy chứng nhận do viện tiêu chuẩn Anh BSI cấp. Đến nay, Hòa Bình đã trải qua 3 lần đánh giá thành công trong việc tái cấp giấy chứng nhận, nâng cấp hệ thống quản lý môi trường theo phiên bản mới nhất ISO 14001:2015.

Với việc áp dụng ISO 14001, Hòa Bình đảm bảo các yêu cầu tuân thủ pháp luật về môi trường và phù hợp với tiêu chuẩn. Hệ thống quản lý Môi trường đảm bảo tính hiệu lực và kiểm soát tốt trong toàn Tập đoàn; phòng ngừa rủi ro, tổn thất từ các sự cố về môi trường và quản lý chất thải nguy hại môi trường.

Bên cạnh đó, các công tác 5S (Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch sẽ - Sẵn sàng - Sẵn sàng), công tác H.S.E (Sức khỏe - An toàn - Môi trường) luôn được thực hiện triệt để góp phần làm giảm thiểu ô nhiễm tại môi trường làm việc, không ảnh hưởng nhiều tới sức khỏe người lao động cũng như khu vực xung quanh. Ngoài ra, tại các công trường của Hòa Bình không gian và mảng xanh luôn được chăm chút nhằm tạo dựng môi trường làm việc xanh - sạch - đẹp.

Trong năm 2020 qua, Hệ thống quản lý chất lượng của Tập đoàn đã có nhiều cải tiến đáng kể, hoàn thành chỉ tiêu về số lượng quy trình, quy định, hướng dẫn công việc và các sổ tay nghiệp vụ được cải tiến nhằm đáp ứng các yêu cầu hoạt động của công trình, phòng ban.

Cụ thể, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Tập đoàn tập trung vào các hoạt động tại công trình và các phòng ban chuyên môn như các quy trình kiểm soát tiến độ, quy trình bảo hành công trình, các sổ tay nghiệp vụ liên quan đến công tác thi công cho phần xây dựng, sổ tay quản lý Máy móc thiết bị và đặc biệt là hệ thống ITP (Inspection and Test Planning) kế hoạch kiểm tra nghiệm thu cho các công tác MEP được soạn thảo và đưa vào áp dụng.

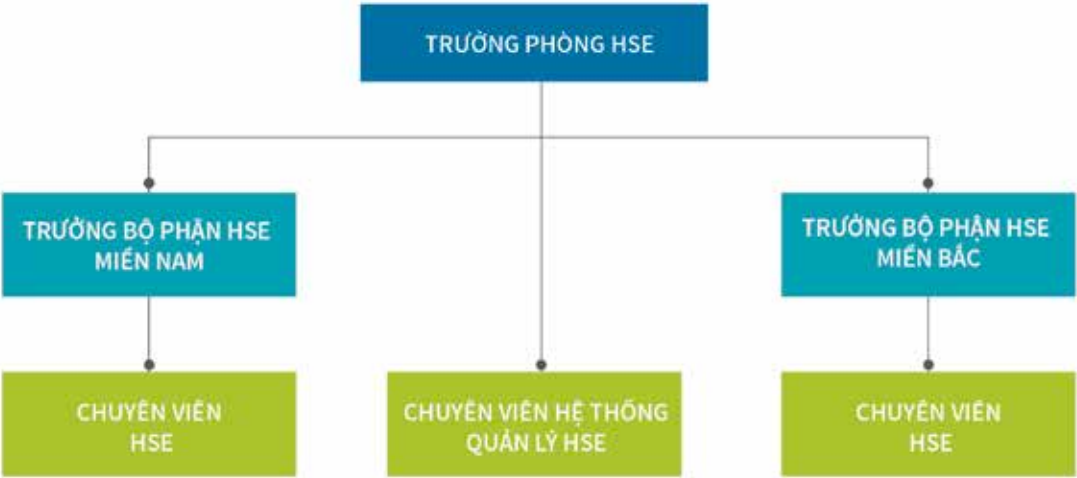
Hệ thống Quản lý chất lượng của Tập đoàn đang được cải tiến theo hướng đi vào chiều sâu của chất lượng trong từng hoạt động, việc áp dụng hệ thống PMS, nhằm tích hợp các công đoạn xem xét, tập hợp hồ sơ, đẩy nhanh quá trình kiểm tra và thanh toán đối với nhà thầu phụ và chủ đầu tư.

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG BÁO CÁO:

GRI 403-1: Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động
GRI 403-2: Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đến công việc
CRE1: Tỷ lệ phần trăm tuân thủ với Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Quốc tế được công nhận

QUẢN LÝ AN TOÀN & SỨC KHỎE

Sơ đồ tổ chức HSE



Nhận diện và đánh giá rủi ro

Hòa Bình thực hiện nhận diện tất cả các mối nguy về an toàn lao động và sức khỏe của người lao động liên quan đến các hoạt động của Tập đoàn tại cả khối văn phòng và khối công trình, đánh giá các rủi ro liên quan đến các mối nguy này nhằm đưa ra biện pháp cho phù hợp.

Phòng HSE đã triển khai thực hiện đánh giá rủi ro và cảnh báo trên hệ thống PMS, phối hợp chặt chẽ với giám đốc dự án, chỉ huy trưởng, quản lý HSE công trường kiểm tra đánh giá phát hiện những sự không phù hợp về công tác an toàn tại hiện trường, cảnh báo trực tiếp trên hệ thống quản lý PMS, có biện pháp khắc phục kịp thời nhằm triệt tiêu các điểm không an toàn

Đánh giá định kì hệ thống HSE của Tập đoàn theo tiêu chuẩn ISO 14001, ISO 45001 bởi đánh giá độc lập BSI (từ 2011).

Thành tích đạt được trong năm 2020

Chuyển đổi thành công hệ thống quản lý An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp từ OHSAS 1801:2007 lên ISO 45001:2018 và duy trì hệ thống Quản lý Môi trường ISO 14001:2015 trong đợt đánh giá chứng nhận của Viện Tiêu chuẩn Anh (BSI), từ ngày 23/09/2020 đến 25/09/2020.

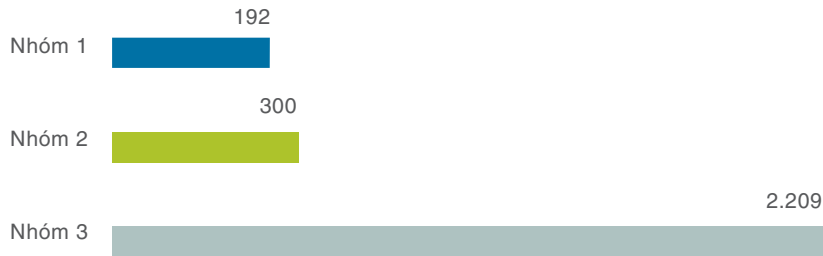
Đạt 40.690.203 giờ làm việc an toàn đã minh chứng niềm tin đúng chỗ của các chủ đầu tư. Nhiều năm nay, khi cánh chim hòa bình và logo màu xanh da trời của Hòa Bình gắn trên những tay cầu hay bức tường vây trở nên quen mắt với người qua lại trên đường, chúng đã mang tới sự yên tâm không chỉ cho chủ đầu tư các công trình, mà cả chính quyền địa phương, các phương tiện lưu thông và các công trình, nhà dân lân cận.

Áp dụng thành công chuyển đổi số trong công tác quản lý an toàn lao động trên hệ thống PMS.

Công tác huấn luyện an toàn năm 2020

(ĐVT: người)

- Nhóm 1:** Trưởng/phó các phòng ban, Giám đốc dự án, Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó, Trưởng nhóm các bộ phận.
- Nhóm 2:** Cán bộ ATVSLĐ chuyên trách hay bán chuyên trách ATVSLĐ.
- Nhóm 3:** Người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động là người làm công việc thuộc Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành

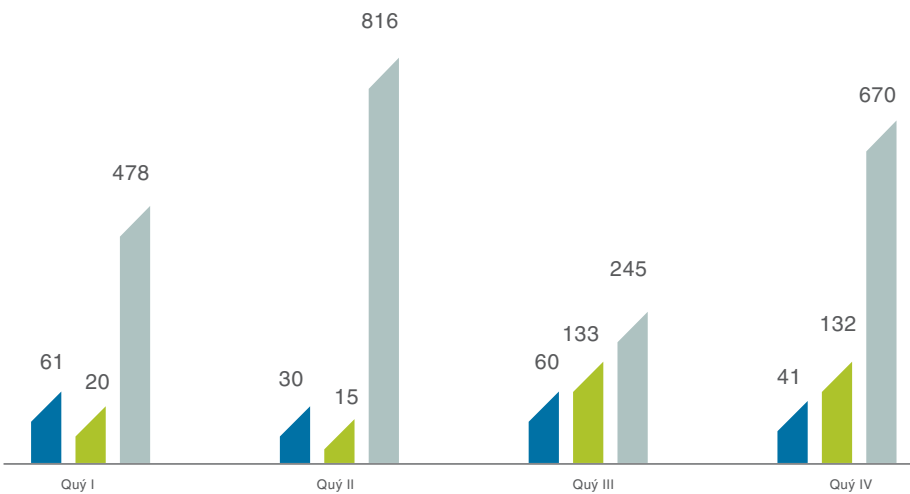


Công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo từng Quý năm 2020
(ĐVT: người)

■ **Nhóm 1:** Trưởng/phó các phòng ban, Giám đốc dự án, Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó, Trưởng nhóm các bộ phận.

■ **Nhóm 2:** Cán bộ ATVSLĐ chuyên trách hay bán chuyên trách ATVSLĐ.

■ **Nhóm 3:** Người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động là người làm công việc thuộc Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành



Giám sát an toàn, sức khỏe và môi trường:

Tập đoàn đưa ra quy trình giám sát an toàn, sức khỏe và môi trường nhằm mục đích giám sát, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện sức khỏe an toàn và môi trường trong tất cả các hoạt động của Tập đoàn.

Ban lãnh đạo Tập đoàn nắm bắt được tình hình thực hiện sức khỏe an toàn tại các công trình và các bộ phận, từ đó đưa ra các quyết định hoặc chỉ đạo cần thiết để nâng cao hiệu quả của việc áp dụng hệ thống sức khỏe an toàn và môi trường.

Hoà Bình thực hiện nhận diện tất cả các mối nguy về an toàn lao động và sức khỏe của người lao động liên quan đến các hoạt động của Tập đoàn tại các khối văn phòng và khối công trình, đánh giá các rủi ro liên quan đến các mối nguy nhằm đưa ra các biện pháp để kiểm soát cho phù hợp.

Đánh giá định kỳ hệ thống HSE của Tập đoàn theo tiêu chuẩn ISO 14001 và ISO 45001 bởi tổ chức đánh giá độc lập BSI (từ 2011).

Tình hình hoạt động của HSE năm 2020:

Ngày 30/07/2020 Phòng HSE đại diện cho Công đoàn cơ sở Quận 3 tham dự hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi cấp Thành phố và đạt giải khuyến khích.

Chuyển đổi thành công hệ thống quản lý An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp từ OHSAS 1801:2007 lên ISO 45001:2018 và duy trì chứng nhận ISO 14001:2015.



Từ ngày 01/10/2020 đến 31/12/2020 Phòng HSE phát động chiến dịch thi đua Thực hiện công tác An toàn Vệ sinh Lao động Quý IV năm 2020 với chủ đề “Về đích đạt kỳ tích lần 2”. Chiến dịch này, thúc đẩy sự quan tâm của toàn bộ CBCNV, nâng cao nhận thức về an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, nỗ lực không để xảy ra tai nạn lao động. Kết thúc chiến dịch Tập đoàn đã thưởng 50 triệu đồng cho 3 công trường và 2 cá nhân có thành tích xuất sắc trong suốt quá trình tham gia chiến dịch.

Về công tác huấn luyện, đào tạo An toàn Vệ sinh lao động:

Phòng HSE chú trọng đến công tác đào tạo, giáo dục, tuyên truyền về ATVSLĐ giúp cho từ công nhân, giám sát đến chỉ huy trưởng nhận thức tầm quan trọng về ATVSLĐ và hình thành thói quen ATVSLĐ tại mỗi công trường.

Phối hợp với các đơn vị có chức năng tổ chức huấn luyện theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP (Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 1,2,3,4,5,6) đáp ứng các yêu cầu về pháp luật.

Tại các dự án, các buổi Toolbox Meeting được tổ chức thường xuyên tại mỗi công trường nhằm nhắc nhở, trao đổi sâu sắc hơn với người lao động các kiến thức về ATVSLĐ đối với từng hạng mục thi công thực tế ngoài hiện trường.

Về công tác kiểm tra An toàn vệ sinh lao động tại hiện trường thi công:

Phòng HSE đã tổ chức các đợt kiểm tra đánh giá theo định kỳ (về cả hồ sơ và hiện trường thi công) để theo dõi công tác an toàn tại các dự án. Đồng thời, thường xuyên tổ chức các buổi kiểm tra đột xuất nhằm đánh giá thực tế tình hình thực hiện công tác ATVSLĐ của từng dự án.

Phòng HSE đã triển khai thực hiện đánh giá rủi ro và cảnh báo trên hệ thống PMS, phối hợp chặt chẽ với BCH/CT kiểm tra đánh giá phát hiện những sự không phù hợp về công tác an toàn tại hiện trường, cảnh báo trực tiếp trên hệ thống quản lý PMS, có biện pháp khắc phục kịp thời nhằm triệt tiêu các điểm không an toàn.

Kế hoạch và mục tiêu thực hiện HSE năm 2021:

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu lực hệ thống quản lý An toàn Sức khỏe Môi trường ISO 45001: 2018, ISO 14001:2015.
- Tăng tần suất kiểm tra, đánh giá rủi ro tại các dự án, cảnh báo kịp thời các mối nguy, rủi ro có thể xảy ra tại dự án lên hệ thống PMS.
- Tiếp tục thực hiện công tác huấn luyện An toàn Vệ sinh Lao động theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP & Nghị định 140/2018/NĐ-CP và tổ chức các khóa đào tạo chuyên đề về An toàn Vệ sinh Lao động.
- Tiếp tục chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế (OHSAS, Mỹ) và thực hiện cải tiến các quy trình an toàn sức khỏe nhằm nâng cao hiệu quả quản lý HSE, tuân thủ các quy định pháp luật về An toàn - Sức khỏe - Môi trường.
- Lập kế hoạch, chương trình thực hiện để đáp ứng mục tiêu KPIs năm 2021.

Triển khai đổi mới công nghệ trong công tác quản lý HSE:

An toàn lao động không chỉ nhờ vào quyết tâm, giám sát chặt chẽ của các cá nhân và tập thể Hòa Bình trên các công trường, mà còn nhờ Tập đoàn đã phát triển và ứng dụng công nghệ cao vào quản lý xây dựng. Hệ thống quản lý dự án PMS (Project Management System) do Hòa Bình thiết kế, ứng dụng công nghệ, tính năng tích hợp quản lý nhiều nội dung đem đến hiệu quả rất cao trong công việc.

Hệ thống PMS-RSM: Hệ thống Quản lý rủi ro (RSM: Risk Management) là một module được tích hợp trên Hệ thống quản lý dự án PMS để số hóa quá trình quản lý rủi ro. Hệ thống cho phép các cấp quản lý kết nối trực tiếp với công trường, tương tác với nhau dù ở bất kỳ đâu thông qua thiết bị di động như điện thoại thông minh, máy tính. Những rủi ro liên quan đến công tác kỹ thuật, an toàn lao động đã được phân tích, nhận dạng, để nhanh chóng xử lý. Hệ thống còn giúp cho việc triển khai các biện pháp an toàn chủ động hơn và thông tin đến các đối tượng liên quan nhanh chóng, kịp thời.

Triển khai và áp dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý an toàn lao động trên hệ thống PMS trong tất cả các công trường xây dựng của Tập Đoàn.



NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG SẢN XUẤT VÀ QUẢN LÝ
(Xem chi tiết tại trang 79-81)



Hòa Bình là một trong số ít các công ty đã triển khai các giải pháp chuyển đổi số rất sớm qua việc triển khai các hệ thống thông tin tập trung hỗ trợ sản xuất và quản lý. Trong đó, việc thay đổi quy trình xử lý nghiệp vụ từ thủ công hoặc bán thủ công sang quy trình số được triển khai rất mạnh mẽ từ năm 2018 đến nay mà nổi bật là hệ thống quản lý dự án tập trung PMS.

Một loạt các ứng dụng trong lĩnh vực quản lý xây dựng như quản lý tiến độ, chất lượng, chi phí, quản lý mua sắm, quản lý rủi ro đều đã được phát triển và triển khai trong thực tế. Trong đó, có những ứng dụng đã nhanh chóng mang lại sự thay đổi theo chiều hướng tích cực như hệ thống mua sắm điện tử (e-Procurement) đã được triển khai trên diện rộng; đến thời điểm tháng 2/2021, gần 7.000 gói mua sắm đã được thực hiện trên hệ thống này.

Việc quản lý chất lượng có cải thiện một bước lớn khi mà cho đến nay 100% các công trường đã áp dụng các quy trình QLCL được số hóa. Việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng, hồ sơ chất lượng theo phương thức này cũng đã góp phần không nhỏ vào việc giảm tỷ lệ các khoản khối lượng hoàn thành chưa được thanh toán.



Thành tựu của việc tích lũy được hơn 120 triệu giờ công an toàn (từ năm 2019) cũng là một điểm sáng thể hiện sự kết hợp tốt giữa con người và công nghệ số trong việc quản lý ATLĐ. Tập đoàn đã thành công trong việc số hóa quy trình quản lý ATLĐ trên diện rộng, đã sử dụng hệ thống này để ghi nhận, quản lý và thực hiện các biện pháp giảm thiểu nguy cơ mất an toàn trong xây dựng.

Đồng thời, để nâng cao năng lực quản lý và tính thực thi của Quy trình ISO, đa số các hoạt động mang tính chu trình cũng đều được chuyển đổi số trên hệ thống quản lý luồng công việc (Task Management System-TMS) để nhân viên sử dụng. Cách làm này đã giúp Công ty giảm thiểu đáng kể rủi ro khi năm 2020 đại dịch do Covid-19 bùng phát, bắt buộc phải tổ chức cho nhân viên làm việc từ xa.

Song song với những ứng dụng khác, việc xử lý các hồ sơ đã được chứng thực bằng chữ ký số một cách rộng rãi trong nhiều nghiệp vụ quản lý. Cho đến hôm nay, trên toàn hệ thống đã có hơn 210.000 chữ ký số được thực hiện, mang lại hiệu quả to lớn trong việc tiết kiệm thời gian, tính chặt chẽ của việc phê duyệt. Cụ thể là đã tiết kiệm ít nhất 50% thời gian cho việc xét duyệt hồ sơ, 60% chi phí giấy tờ, in ấn và phân phối tài liệu...

Điểm đặc biệt là Tập đoàn đã bắt đầu ứng dụng công nghệ Machine Learning vào các ứng dụng quản lý xây dựng và đã góp phần quan trọng vào việc sửa các sai lỗi trong dữ liệu, nâng cao độ chính xác của dự báo tiến độ, quản lý rủi ro; kỳ vọng là việc ứng dụng này sẽ là nền tảng cơ bản cho việc ứng dụng rộng rãi trí tuệ nhân tạo vào việc quản lý xây dựng, quản lý tài chính dự án, công ty trong những năm sau.

DANH MỤC BÁO CÁO

THEO TIÊU CHUẨN GRI

CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUNG			
Hồ sơ công bố	Mô tả	Số trang/ Giải thích	Đảm bảo bên ngoài
CHIẾN LƯỢC VÀ PHÂN TÍCH			
GRI 102-14	Tuyên bố của người ra quyết định cấp cao	Trang 166 - Về Hòa Bình	
GRI 102-15	Các tác động, rủi ro và cơ hội chính	Trang 125	
HỒ SƠ TỔ CHỨC			
GRI 102-1	Tên tổ chức	Trang 128 - Về Hòa Bình	
GRI 102-2	Các hoạt động, thương hiệu, sản phẩm và dịch vụ	Trang 128 - Về Hòa Bình	
GRI 102-3	Địa điểm của trụ sở chính	Trang 128 - Về Hòa Bình	
GRI 102-4	Các địa điểm hoạt động	Trang 10 - Về Hòa Bình	
GRI 102-5	Quyền sở hữu và hình thức pháp lý	Hòa Bình là một công ty CP đại chúng được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM (HSX) theo giấy phép số 08/UBCK-GPNY ngày 22/11/2006 do UBCK Nhà nước cấp.	
GRI 102-6	Các thị trường phục vụ	Trang 63 - Về Hòa Bình	
GRI 102-7	Quy mô của tổ chức	Trang 10, 42, 63, 82 - Về Hòa Bình	
GRI 102-8	Thông tin về nhân viên và người lao động khác	Trang 189 - Về Hòa Bình	
GRI 102-9	Chuỗi cung ứng	Trang 184 - Về Hòa Bình	
GRI 102-10	Những thay đổi đáng kể đối với tổ chức và chuỗi cung ứng của tổ chức	Trang 18, 46, 63 - Về Hòa Bình	
GRI 102-12	Các sáng kiến bên ngoài	Thông tin được trình bày xuyên suốt báo cáo	
XÁC ĐỊNH RANH GIỚI VÀ LĨNH VỰC TRỌNG YẾU			
GRI 102-45	Các đơn vị được bao gồm trong BCTC hợp nhất	Trang 43	
GRI 102-46	Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề	Trang 180 - Đánh giá trọng yếu	
GRI 102-47	Danh mục các chủ đề trọng yếu	Trang 181	
GRI 103-1	Giải thích về các chủ đề trọng yếu và các ranh giới	Thông tin được trình bày xuyên suốt trong phần công bố theo tiêu chuẩn cụ thể	
GRI 102-48	Trình bày lại thông tin	Trang 167	Không được đảm bảo
GRI 102-49	Các thay đổi trong báo cáo	Trang 167	Không được đảm bảo
SỰ THAM GIA CỦA BÊN LIÊN QUAN			
GRI 102-40	Danh sách các nhóm bên liên quan	Trang 176	
GRI 102-42	Nhân diện và lựa chọn các bên liên quan	Trang 176	
GRI 102-43	Phương pháp tiếp cận đối với sự tham gia của các bên liên quan	Trang 176	
GRI 102-44	Các mối quan ngại và chủ đề chính	Trang 177	

CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUNG			
Hồ sơ công bố	Mô tả	Số trang/ Giải thích	Đàm bảo bên ngoài
THÔNG LỆ BÁO CÁO			
GRI 102-50	Kỳ báo cáo	Trang 167	
GRI 102-51	Ngày của kỳ báo cáo gần nhất	Trang 167	
GRI 102-52	Chu kỳ báo cáo	Trang 167	
GRI 102-53	Đầu mối liên hệ giải đáp thắc mắc về báo cáo	Trang 167	
GRI 102-54	Tuyên bố lập báo cáo tuân thủ theo GRI	Trang 167	
GRI 102-55	Mục lục GRI	Trang 223 - 226	
GRI 102-56	Bảo đảm độc lập của bên thứ 3	Trang 167	
QUẢN TRỊ			
GRI 102-18	Cơ cấu quản trị	Trang 22 - 37	
GRI 102-19	Phân cấp thẩm quyền	Trang 22 - 37	
GRI 102-20	Trách nhiệm của cấp điều hành đối với các chủ đề về kinh tế, môi trường và xã hội	Trang 18, 110	
GRI 102-21	Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề về kinh tế, môi trường và xã hội	Trang 104 - 105	
GRI 102-22	Thành phần của cấp quản lý cao nhất và các ủy ban	Trang 24 - 27	
GRI 102-23	Chủ tịch của cấp quản lý cao nhất	Trang 24	
GRI 102-24	Bổ nhiệm và lựa chọn cấp quản lý cao nhất	Trang 24	
GRI 102-26	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong việc thiết lập các mục đích, giá trị và chiến lược	Trang 104	
GRI 102-27	Kiến thức tổng hợp của cấp quản lý cao nhất	Trang 24	
GRI 102-28	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp quản lý cao nhất	Trang 113	
GRI 102-29	Nhận diện và quản lý các tác động kinh tế, môi trường và xã hội	Trang 110	
GRI 102-30	Hiệu quả của quy trình quản lý rủi ro	Trang 125	
GRI 102-31	Rà soát các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Trang 113	
GRI 102-32	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong lập báo cáo PTBV	Trang 176	
GRI 102-33	Truyền đạt các mối quan ngại cấp bách	Trang 176	
GRI 102-34	Bản chất và tổng số các mối quan ngại cấp bách	Trang 176	
GRI 102-35	Chính sách về thù lao	Trang 115, 117	
GRI 102-36	Quy trình xác định mức thù lao	Trang 115, 117	
GRI 102-37	Sự tham gia của bên liên quan vào thù lao	Trang 115, 117	
GRI 102-38	Tổng tỷ lệ thù lao hàng năm	Trang 115	
GRI 102-39	Tỷ lệ phần trăm gia tăng trong tổng tỷ lệ thù lao hàng năm	Trang 115	
ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC			
GRI 102-16	Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực của hành vi	Trang 14	
GRI 102-17	Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức	Trang 14	

CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUNG				
Hồ sơ công bố		Mô tả	Số trang/ Giải thích	Đàm bảo bên ngoài
KINH TẾ				
Hiệu quả kinh tế	GRI 201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	Trang 183	
Sự hiện diện trên thị trường	GRI 201-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	Trang 189	
Thông lệ mua sắm	GRI 204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	Trang 184	
Thực hành phòng chống tham nhũng	GRI 205-1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng	Trang 186	
MÔI TRƯỜNG				
Vật liệu	GRI 301-1	Vật liệu được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	Trang 212	
	GRI 301-2	Vật liệu tái chế đã được sử dụng	Trang 212	
	GRI 301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	Trang 212	
Năng lượng	GRI 302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Trang 213	
	GRI 302-3	Cường độ sử dụng năng lượng	Trang 213	
	GRI 302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	Trang 213	
	GRI 302-5	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ	Trang 213	
Nước	GRI 303-1	Lượng nước đầu vào theo nguồn	Trang 214	
	GRI 303-3	Tuần hoàn và tái sử dụng nước	Trang 214	
Nước thải và chất thải	GRI 306-1	Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm	Trang 214	
	GRI 306-2	Tổng lượng chất thải theo loại và phương pháp xử lý	Trang 214	
	GRI 306-4	Vận chuyển chất thải nguy hại	Trang 214	
Tuân thủ về môi trường	GRI 307-1	Không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường	Trang 215	
XÃ HỘI				
An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	GRI 401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	Trang 191	
	GRI 401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	Trang 191	
	GRI 403-1	Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động	Trang 191	
	GRI 403-2	Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đến công việc	Trang 194	
	CRE1	Tỷ lệ phần trăm tuân thủ với hệ thống Quản lý An toàn & Sức khỏe Quốc tế được công nhận	Trang 194	
Giáo dục và đào tạo	GRI 401-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	Trang 196 - 197	
	GRI 401-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	Trang 196 - 199	
	GRI 401-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	Trang 196 - 199	

CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUNG				
Hồ sơ công bố		Mô tả	Số trang/ Giải thích	Đảm bảo bên ngoài
Cộng đồng địa phương	GRI 413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	Trang 200 - 203	
	GRI 413-2	Những hoạt động có tác động tiêu cực tiềm ẩn và tác động tiêu cực thực tế đáng kể tới cộng đồng địa phương	Trang 200 - 203	
An toàn và sức khỏe khách hàng	GRI 416-4	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các loại sản phẩm và dịch vụ	Trang 210 - 211	
	GRI 416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ	Trang 210 - 211	
Tiếp thị và nhân hiệu	GRI 417-1	Các yêu cầu đối với thông tin nhân hiệu, sản phẩm và dịch vụ	Trang 204 - 210	
	GRI 417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhân hiệu của sản phẩm và dịch vụ	Trang 204 - 210	
	GRI 417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	Trang 204 - 210	
	CRE8	Thông tin nhân sản phẩm & dịch vụ công bố bổ sung cho ngành xây dựng và bất động sản	Trang 18, 19, 210	

LIÊN HỆ



CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG HÒA BÌNH

Trụ sở chính: 235 Võ Thị Sáu, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM
Văn phòng giao dịch: Tòa nhà Pax Sky, 123 Nguyễn Đình Chiểu, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM
Điện thoại: (028) 3932 5030 - Fax: (028) 3930 2097
Website: www.hbcg.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN HÒA BÌNH TẠI HÀ NỘI & CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG & ĐỊA ỐC HÀ NỘI
Tầng 20, Tòa nhà Peak View Tower, 36 Hoàng Cầu, Q.Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 3795 9992 - Fax: (024) 3795 8693

CÔNG TY CP CƠ KHÍ VÀ NHÔM KÍNH ANH VIỆT
1700/3c Quốc lộ 1A, P.An Phú Đông, Q.12, TP. HCM
ĐT: (028) 3719 5343 Fax: (028) 37195342
www.avawindows.vn

CÔNG TY TNHH MTV MÁY XÂY DỰNG MATEC
Lô A8, Đường số 2, Khu công nghiệp Hòa Bình, Xã Nhị Thành, Huyện Thủ Thừa, Tỉnh Long An
ĐT: (028) 3883 3792 - Fax: (028) 3883 3757
www.matec.vn

CÔNG TY CP SX VÀ TT MỘC HÒA BÌNH
VPĐD: 235 Võ Thị Sáu, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM
Nhà xưởng: Số 109 Tỉnh lộ 9, Ấp 5, Xã Bình Mỹ, Huyện Củ Chi, TP.HCM
ĐT: (028) 3795 3127- Fax: (028) 3795 3137

CÔNG TY TNHH SƠN HÒA BÌNH
37/5A Phan Văn Hớn, P.Tân Thới Nhất, Q.12, TP.HCM
ĐT: (028) 3719 0363 - Fax: (028) 3719 1262
CHI NHANH TẠI HƯNG YÊN
Km3, đường 196, xã Phan Đình Phùng, huyện Mỹ Hào, Hưng Yên
ĐT: (0221) 3 940 979
www.hodastone.com.vn

CÔNG TY CP NHÀ HÒA BÌNH
186-186 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM
ĐT: (028) 3933 3369 - Fax: (028) 3910 7637
www.hoabinhhbh.com

CÔNG TY CP ĐỊA ỐC TIẾN PHÁT
186-186 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM
ĐT: (028) 3888 8555
www.tienphatcorp.com

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XD HẠ TẦNG HÒA BÌNH
Xã Nhị Thành, Huyện Thủ Thừa, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3613 554 - Fax: (072) 3613 565

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ HÒA BÌNH
Lầu 6, Tòa nhà PAX SKY, 123 Nguyễn Đình Chiểu, P.Võ Thị Sáu,Q.3, TP.HCM
ĐT: (028) 3926 0663 - Fax: (028) 3926 0662

CÔNG TY CP KỸ THUẬT JESCO HÒA BÌNH
60 Trường Sơn, P.2, Q.Tân Bình, TP.HCM
ĐT: (028) 3848 9192 - Fax: (028) 3848 9195
www.jescohoabinh.com

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO HÒA BÌNH
235 Võ Thị Sáu, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM
ĐT: (028) 3636 9211
www.hoabinhhre.com.vn

CÔNG TY CP TRANG TRÍ NỘI THẤT ONWA TECH
278 Nguyễn Đình Chiểu, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM
ĐT: (028)39 308 966
www.onwatech.com

CÔNG TY CP 479 HÒA BÌNH
Trụ sở chính: 54 Nguyễn Du - TP Vinh - Nghệ An
ĐT: (023) 83 855 478 - Fax: (023) 83 856 376
VP-TP. HCM: 61, Đường 406, Khu dân cư Saca Bắc Rạch Chiếc, P.Phước Long A, TP. Thủ Đức, TP.HCM
ĐT: (028) 3728 0112- Fax: (028) 3728 0113
www.cty479.com.vn

